

LA THỜI

SỐ 113
1976 - 2020

ÁP HỮU CÔNG CHÁNH



BAN PHỤ TRÁCH LÁ THƯ CÔNG CHÁNH NĂM 2020

Ban Phụ Trách
Lá Thư Ái Hữu Công Chánh
Số 113 -114

Nguyễn Văn Luân
Nguyễn Thiệp
Nguyễn Đình Duật

Trần Đức Thuận
Trần Trung Trực
Nguyễn Ngọc Thụ

Ngô Hoàng Các
Nguyễn Như Bá
Dư Thích

Liên Lạc LTAHCC

Bài Vở, Tin Tức, Hình Ảnh và Tài Chánh

Trần Trung Trực

11907 Viscaya Way

Austin TX 78726

E-mail: truc.ahcc@gmail.com

Tel: 512-579-0849 (mới)

Trang mạng:

Lá Thư Ái Hữu Công Chánh trên mạng: <http://ltahcc.com>

Trang Mạng Ái Hữu Công Chánh: www.aihuucongchanh.com

Hình Bìa: Thomas Jefferson Memorial, Washington DC

Lá Thư Ban Phụ Trách Số 113

Đây là Lá Thư thứ nhất của Ban Phụ Trách Ái Hữu Công Chánh Mới thực hiện. Ban Phụ Trách lần này chỉ gồm 9 người, thay vì 12 người như lần trước, và xin phục vụ quý AH/TH CC tạm thời 1 năm, để chờ đợi xem có quý AH trẻ nào đứng ra “Vác Ngà Voi” hay không. Ban Phụ Trách xin gửi đến tất cả các Ái Hữu và Thân Hữu lời chào đoàn kết và xây dựng Lá Thư Ái Hữu Công Chánh.

Ban Phụ Trách Năm Châu cảm ơn tất cả Ái Hữu cùng Thân Hữu đã mở rộng cánh tay giúp bài vở và ngân khoản để cho 4 Lá Thư vừa qua được hoàn mỹ. Chúng tôi cũng không quên cảm ơn những ý kiến xây dựng của quý Thầy Cô, các Ái Hữu Tiên Bối, các Ái Hữu cùng Thân Hữu dành cho Lá Thư.

Lá Thư AHCC là của chung toàn AHCC. Mỗi người AH chúng ta đều phải có nhiệm vụ gửi bài về cho LT, giúp LT cho thân tình, đa dạng và trường tồn. BPT cảm ơn AH Bửu Hiệp, AH Bùi Đức Hợp, AH Mai Thanh Toàn, AH Trịnh Hào Tâm, AH Lê Văn Sâm và một số AH khác đã đáp ứng lời kêu gọi của chúng tôi. Chúng tôi xin AH nào chưa đáp ứng, xin gửi bài về, dù 1 trang giấy, về tin tức của mình và đồng nghiệp, hay kinh nghiệm cho các AH trẻ, làm LT đúng ý nghĩa hơn, tâm tình Ái Hữu đậm đà hơn.

BPT trước đây muốn dùng kiểu chữ Arial và cỡ chữ 14 thay vì 12 cho các AH già xem dễ dàng hơn. Nhưng sau khi thăm viếng nhà in, thấy đa số ấn phẩm đều được in cỡ chữ 12, và vì nếu đổi sang cỡ chữ 14, Lá Thư có thể đầy khoảng 200 trang, nên BPT xin giữ lại cỡ chữ 12. Các AH xem bằng computer thì hình ảnh và chữ mẫu thật rõ ràng và đẹp đẽ, quý vị cũng có thể đổi chữ lớn hơn bằng cách click dấu + cột phía tay phải.

Năm nay, kỷ niệm 45 năm ngày miền Nam bị Cộng Sản miền Bắc với sự giúp đỡ và tiếp tay của cộng sản Liên Xô và Tàu Cộng xâm chiếm. Hàng trăm ngàn người trốn cảnh cộng sản vượt biên đã bị hãm hiếp hay chết ngoài biển cả. Chúng ta, toàn thể AH/TH xin niệm một nén hương lòng cho những người xấu số. Xin Hương Linh các đấng Anh Hùng Liệt Sĩ giúp nước Việt sớm được Tự Do và Độc Lập.

Ban Phụ Trách xin chúc tất cả các Thầy Cô, các AH Tiên Bối, cùng các AH và TH Công Chánh khắp nơi một năm mới Canh Tý vui tươi, khỏe mạnh và hạnh phúc, Lá Thư AHCC mỗi ngày khá hơn và trường tồn....

Ban Phụ Trách Lá Thư Ái Hữu Công Chánh



🌸 AH Nguyễn Đức Thịnh

Anh Trực thân mến,

Xin cảm ơn và cảm phục anh rất nhiều, chưa lo xong số 112 mà rất sốt sắng sắp xếp ngay bài của tôi cho số Lá Thư tới. Xin cảm ơn một lần nữa. Anh sắp xếp rất đẹp và dễ đọc. Tôi xin có một ý kiến nhỏ là Bản đồ AWSS nếu để nguyên một trang thì lớn hơn là 1/2 trang (**một column**) và dễ đọc hơn chẳng, nhất là các legend phía dưới?

Thân ái,

🌸 BPT

BPT đã nghiên cứu đề nghị của AH và làm cho bản đồ lớn hơn. Chúc AH nhiều sức khỏe.

🌸 AH Nguyễn Xuân Mộng

Thân kính gửi AH Trực và BPT LTAHCC,

Xin tin quý AH, tôi **Vẫn Còn Muốn Tiếp Tục Nhận LTCC**. Nếu đến khi nào không còn đọc được nữa, tôi sẽ thông báo quý AH rõ và nếu quý AH không nhận được thông báo của tôi, xin cứ tiếp tục gửi LT cho tôi. Những phần khác như **Địa Chỉ, Số Điện Thoại, Email vẫn như cũ**, không có thay đổi, nếu có thay đổi tôi sẽ báo ngay quý AH biết.

Xin chúc quý AH và gia đình luôn luôn sức khỏe dồi dào, và thành thật cảm ơn quý AH.

Nguyễn Xuân Mộng
Sacramento, CA

🌸 BPT

BPT sẽ tiếp tục gửi LT đến AH thể theo yêu cầu. Chúc AH và gia đình nhiều sức khỏe.

🌸 AH Huỳnh Mộng Tuyên

Trực thân,

Tôi đã đọc lại bài chỉnh sửa cuối cùng, thật hoàn hảo... cảm ơn Trực nhiều... mong có dịp được đóng góp với LTCC.

Cám ơn sự nhiệt tình, cố gắng của Ban Biên Tập LT AHCC. Kèm gửi \$20.00 để tên anh Thái.

🌸 BPT

BPT cảm ơn AH đã có lời khen ngợi và cũng mong chờ bài vở thêm của AH. Chúc AH nhiều sức khỏe và cũng không quên cảm ơn đóng góp tài chánh của AH vào quỹ LT AHCC.

🌸 AH Lê Việt Thạch

Kính gửi: BAN PHỤ TRÁCH Lá Thư Ái Hữu Công Chánh

Tôi là một thành viên trong số cựu sinh viên trường Cao Đẳng Công Chánh xin có vài góp ý với quý vị sau khi đọc "**Lá Thư Ái Hữu Công Chánh số 111 1976-2019**" như sau; Xin nói thêm là các ý kiến này trình bày có thể không được mạch lạc và mang tính chủ quan, tuy nhiên, xin quý vị nhận nơi đây lòng quý mến của tôi đối với cố gắng "**Giữ Cho Còn Có Nhau**" của quý vị.

VÀI Ý KIẾN SAU KHI ĐỌC "LÁ THƯ" ÁI HỮU CÔNG CHÁNH" SỐ 111 1976 – 2019

1/ Lá Thư này dày đến 122 trang, xin ghi nhận công lao của Ban Phụ Trách. Bài vở hay, bổ ích, trình bày đẹp.

2/ Đề nghị có thêm email address của Ban Phụ Trách để tiện liên lạc. Tôi phải nhờ một bạn hiện ở Mỹ để có được email address của anh Trục (hai vị trong Ban Liên Lạc AHCC trong nước hiện đã mất).

3/ Ngoài cuốn “Kỷ Yếu trường Cao Đẳng Công Chánh – kỷ niệm 100 năm thành lập – 1902 – 2002”, không rõ các Lá Thư trước đây có bài nào nói về các thầy dạy của trường Cao Đẳng Công Chánh không, nếu đã có xin nhắc lại trong Lá Thư sắp tới vì phần lớn anh em nay đã cao tuổi, ít lâu nữa chắc quên hết. Cũng xin nói thêm là anh em trong nước không dễ gì có được cuốn Kỷ Yếu này. Về nội dung thì một cuốn Kỷ Yếu chỉ ghi lại những sự kiện chứ không thể lồng vào đó những tâm tư tình cảm hoặc những cái mà người ta thường gọi là “ngoại truyện” mà đây là thế mạnh của những Lá Thư.

Riêng về danh sách các thầy cô được liệt kê trong cuốn Kỷ Yếu, tôi không thấy tên các vị sau đây, có thể vì tôi chưa tra cứu kỹ chăng nhưng xin mạnh dạn nêu ra đây với lời xin lỗi trước:

Xin liệt kê theo ABC:

DANH SÁCH CÁC THẦY DẠY TRƯỜNG CĐCC

1. Nguyễn Văn Cừ Thủy Lợi
2. Nguyễn Bá Cường Triết Học
3. Nguyễn Hải Huợt Luật Dân Sự
4. Ngô (Nguyễn) Xuân Hiếu
Nha Căn Cứ Hàng Không.
5. Kha Tử Khải Điện Kỹ Nghệ.
6. Trần Văn Mạo Cơ Khí.
7. Đỗ Khắc Tồn Toán

a/ Và hình như còn 2 thầy người Pháp (ngoài thầy Vaudio) mà tôi chỉ nhớ được tên một vị đó là thầy Breton.

b/ Rất xin lỗi v/v không nhớ hoặc không nhớ đúng Họ và Chữ lót của tên các thầy.

c/ Còn một số môn học khác trong đó có Anh ngữ, Physique, Urbanisme thì không nhớ là thầy nào dạy.

4/ Một chuyện này chắc rằng có một số anh em thuộc Nha Cấp Thủy còn nhớ:

Khoảng đầu thập niên 70 của thế kỷ trước, ông Lê Minh Huy (một trong những bậc tiền bối) ghé Nha Cấp Thủy (lúc này có lẽ đã đổi tên là Quốc gia Thủy Cục), nói chuyện vui với một số anh em đang làm việc. Ông Huy có lối nói chuyện rất “có duyên” mà tôi xin kể lại đây cái ý chính một cách đơn sơ mộc mạc, không thể nào lột tả được dù chỉ một phần ngàn cách nói của ông; ông kể rằng:

“Tôi được ông Diệm bổ làm giám đốc Nha Công Binh, mang cấp bậc Đại tá, nhưng lại không biết chào - theo lối nhà binh - nên mỗi khi được cấp dưới chào thì lúng túng lắm”.

Ông kể tiếp qua câu chuyện khác:

“Có một lần tôi đi qua Cao Lãnh và được biết là có ngôi mộ cụ Nguyễn Sinh Sắc, tôi đã chỉ thị cho đơn vị công binh đóng tại đây phải chăm sóc kỹ ngôi mộ này, đừng để nó bệ rạc, bê bối, người ta cười cho!”.

Chỉ bốn chữ “người ta cười cho!” đủ nói lên phẩm chất đạo đức, nhân văn của một huynh trưởng trong làng Công chánh của chúng ta.

5/ Chuyện vui về thầy Nghiêm, tổng giám thị thì có chuyện như sau: Vì thầy phải phụ trách việc chào cờ mỗi sáng đầu tuần; sau khi quan sát các hàng ngũ sinh viên, nhắc nhở việc trật tự, thầy đồng đặc hô “Nghiêm! Chào cờ... Chào!” Tất nhiên buổi chào cờ nào cũng rất trang nghiêm, nhưng có một hôm, sau lễ chào cờ, có sinh viên muốn chọc thầy nên hỏi đùa như sau: Thầy ơi, thay vì thầy hô “Nghiêm!” thì thầy hô: “Tuil” thì anh em cũng hiểu mà. Tất cả đều cười với lối châm chọc dí dỏm này.

6/ Trở lại với Lá Thư số 111 tôi thấy có bài của huynh trưởng Bửu Hiệp viết về truyện Kiều. Hình như huynh trưởng Bửu Hiệp lầm khi cho rằng cụ Nguyễn Du viết truyện Kiều bằng Hán văn... Đọc bài này tôi tưởng huynh trưởng Bửu Hiệp “thả cá tháng Tư” hoặc chơi trò “Đố vui để học”. Đề nghị Ban Phụ Trách liên hệ với huynh trưởng Bửu Hiệp để giải thích thắc mắc này trong Lá Thư 112.

Trân trọng kính chào
Lê Việt Thạch

 BPT

Xin thành thật cảm tạ AH đã có lời khen ngợi, anh em trong BPT LT cũng chỉ cố gắng hết sức để chuyển lại quý AH những tâm tư tình cảm của các AH khác.

Cũng không quên cảm ơn AH đã nhắc nhở lại những kỷ niệm quý báu của thời sinh viên Công Chánh cũng như trong khi phục vụ quê hương dưới thời Việt Nam Cộng Hòa.

Về danh sách giáo sư đã dạy tại trường Công Chánh ghi trong cuốn kỷ yếu cũng chưa được hoàn hảo. Bởi vì nhiều lý do, thứ nhất, đa số các giáo sư thời đó là công chức tại các bộ, phủ, có khi vì bận công vụ, nên chỉ dạy một thời gian ngắn, nên sau này không ai nhớ. Thứ hai, danh sách được ghi lại theo trí nhớ của một số Ái Hữu cho biết, chứ không có tài liệu chính thức nào. Bởi vậy, nếu có á hữu nào nhớ thì nhắc lại cho anh em biết. Trường hợp giáo sư Đỗ Khắc Tồn, có ghi ở trang 137 của Kỷ Yếu, mà người lập danh sách không nhớ họ và chữ lót nên chỉ ghi tên mà thôi.

Hiện nay, "[Kỷ Yếu Trường ĐCĐC](#)" ở trên trang mạng [lthcc.com](#), xin quý AH có thể lên mạng xem và bổ túc thêm. Chúng tôi nghĩ một số AHCC trước đây đã đóng góp nhiều công lao, sưu tập làm một cuốn kỷ yếu thật đầy, thật đáng khen ngợi.

Phần thắc mắc về truyện Kiều mà AH Bửu Hiệp viết trong Lá Thư số 111, thì xin xem như lỗi tại computer khi đánh máy hoặc cắt dán, và một phần lỗi của BPT không đọc kỹ lại, nên có sự hiểu lầm bản dịch truyện Kiều của Nguyễn Văn Vĩnh từ chữ Nôm ra chữ Quốc Ngữ thành từ chữ Tàu ra chữ Việt. Tuy nhiên, sau khi thấy lỗi, BPT đã sửa lại trên mạng. Nếu quý vị xem trên trang mạng thì sẽ thấy đã được sửa lại như sau: "... nên ra về viết truyện [Kim Vân Kiều](#) bằng thơ lục bát chữ Nôm, sau đó Ông Nguyễn Văn Vĩnh chép thành chữ Quốc Ngữ và dịch ra chữ Pháp...".

BPT rất cảm ơn AH Bửu Hiệp đã cố gắng giúp tôi viết hai bài trong LT số 111. Dù là một kỹ sư Công Chánh trên 93 tuổi, tự lo liệu sinh hoạt hàng ngày, không có người giúp, là xấp xỉ của tôi ở TĐC, nhưng vì nể tình nên đã cố gắng giúp tôi.

Hiện nay, LT số 113 và về sau, sẽ được 5 AHCC trong BPT xem lại kỹ trong một thời gian dài, hy vọng sẽ tránh những lỗi lầm trên.

BPT xin AH và tất cả các AHCC viết bài gửi về cho LT, và cũng xin mọi người xem thật kỹ LT và viết về cho BPT biết ý kiến. Đây là LT chung của toàn AHCC, nên tất cả những bài và ý kiến đều được ưu tiên đăng.

Kính chúc AH nhiều sức khỏe và xin cứ tiếp tục gửi những mẫu chuyện về LT để các AH khác cùng đọc.

Cũng xin quý AH xác nhận chữ lót tên của AH là Việt hay Viết như trong KYCC.

AH Đoàn Đình Mạnh

Thân gửi anh Trục, anh Luân và quý anh trong Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC,

Xin báo cho quý anh được biết ngày hôm qua 31 tháng 7 chúng tôi đã nhận đủ 26 Lá Thư AHCC số 112. Bài vở lần này phong phú, đa dạng, trình bày đẹp. Thay mặt AH&THCC Úc Châu tôi xin gửi lời trân trọng cảm ơn đến quý anh đã bỏ rất nhiều thì giờ và công sức để hoàn thành Lá Thư số 112 này.

Hôm nay 1 tháng 8 tôi đã chuyển tất cả Lá Thư nói trên cho AH&THCC Úc Châu. Ngoài ra tôi có gửi kèm theo thư kêu gọi yểm trợ Lá Thư.

Về phần sức khỏe của anh Thái, theo tin tức mới nhất tôi nhận được từ anh Văn Minh Hồng cách đây 2 tuần, sức khỏe của anh Thái tiến triển rất khả quan. Anh đã có thể ngồi xe lăn để y tá đẩy đi vòng vòng bệnh viện. Anh có thể nói, cười lớn tiếng. Vết nứt bắp thịt ở đùi anh đã lành. Y tá bệnh viện cho biết sức khỏe anh phục hồi nhanh hơn sự mong đợi của bệnh viện rất nhiều. Tất cả anh chị em Khóa 14KSCC chúng tôi đều cầu mong anh sớm bình phục.

Thân chúc quý anh và gia quyến luôn luôn an mạnh và hạnh phúc.

XLTV AH&THCC Melbourne

Đoàn Đình Mạnh

BPT

BPT xin cảm ơn AH đã nhận và chuyển LT đến các AH khác ở Úc.

Cũng xin cảm ơn AH đã có lời khích lệ anh em trong BPT LT. Chúng tôi cũng chỉ là cố gắng để **"Giữ Cho Còn Có Nhau"**.

AH Hoa Trường Xuân

Sáng nay tôi nhận được 1 carton 25 LT AHCC số 112; anh Thiện lại nhà tôi lấy về để phát cho anh em.

Hoa Trường Xuân

BPT

Anh Xuân và anh Thiện thân,

Như vậy gửi đi từ Mỹ sang Pháp mất khoảng 1 tuần lễ. Cảm ơn anh Thiện đã có công lao đưa tận tay các AHCC Pháp.

AH Huỳnh Long Trị

Thân gửi anh Trực và các anh trong Ban phụ trách Lá Thư AHCC,

Đi xa vắng nhà vài ngày trở về mở hộp thư thấy Lá Thư AHCC số 112 trong đó. Mở ra đọc thấy anh có đăng bài **"Đà Lạt, thành phố mến yêu"** của tôi viết. Trình bày thật đẹp.

Thành thật cảm ơn anh và các anh trong ban phụ trách.

Xin chúc các anh và gia đình thật nhiều sức khỏe.

Huỳnh long Trị

De Lei 14

3971 CA Driebergen-Rijsenburg

Netherlands

BPT

Cảm ơn AH đã có lời thăm hỏi sức khỏe, BPT cũng xin chúc AH và gia đình lúc nào cũng an lành, và xin gửi bài viết đều đặn về LT.

AH Lê Công Minh

Anh Trực thân mến,

Cảm ơn anh đã gửi LTCC để AH xem, và tôi cũng đang được đọc. Nhưng có điều tôi rất ái ngại vì thơ tôi được anh ưu ái đăng nhiều quá, sợ có làm phiền nhiều anh em và bạn bè khác không? Đăng ít thôi anh Trực ạ....

Sức khỏe tôi đang dần dần phục hồi, nhưng con đường chữa trị còn dài lắm anh Trực ạ.

Chúc anh chị và các cháu vui khỏe. Những LTCC do anh phụ trách đẹp về hình thức và phong phú về nội dung. Cảm ơn anh.

Thân mến,

Lê Công Minh, tự Lê Phương Nguyên

BPT

Bạn LC Minh thân,

Những bài viết và thơ mà các AHCC gửi đến đều được ưu tiên đăng trên LT AHCC. Tuy nhiên, bạn thấy đa số AHCC già rồi và lười không gửi bài và thơ cho LT, nên tôi phải dùng hầu hết thơ của bạn. Cũng vì lý do này, khi đọc lại thơ bạn, tâm hồn tôi hiểu thêm bạn đôi chút. Rất tiếc, bây giờ tôi không còn nhiều thời giờ đọc và tập làm thơ.

Tôi chỉ biết khoảng 1 phần trăm sự phát triển của kỹ thuật hiện đại mà đã làm LT AHCC khá hơn. Nếu biết thêm nữa, chắc bạn sẽ thấy khác.

Cầu mong mỗi ngày bạn khá hơn là mừng. Già rồi, nhưng tinh thần bạn vẫn còn minh mẫn là mừng. Chúc bạn chóng phục hồi.

Thân,

Trực

AH Nguyễn Thiệp

Đề nghị không nên ngưng gửi Lá Thư AHCC đến các bà quả phụ AHCC. Dù trả lời hay không cũng cứ gửi.

Nguyễn Thiệp

BPT

Anh Thiệp,

BPT sau 4 LT AHCC vừa qua đã gửi LT đến tất cả AHCC thông báo hay đóng tiền quyền góp trong 6 năm qua. Chúng tôi gửi đến tất cả các bà quả phụ AHCC. Khi biết AHCC nào qua đời, chúng tôi sẽ đổi AHCC thành bà. Nếu anh biết được bà quả phụ AHCC mà chúng tôi quên sót không gửi, xin làm ơn cho chúng tôi biết.

Thành thật cảm ơn anh.

🌸 AH Thái Công Tụng

Mới nhận LT AHCC số 112, trong đó có 2 bài tôi viết. Xin cảm ơn anh Trực.

Cô Hương,

Tôi nhớ trước đây vài năm cô có ghé thăm ông Bùi Nhữ Tiếp, trước đây là Tổng Thư Ký Bộ Công Chánh. Nay, tôi mới nhận báo của Hội Ái Hữu Công Chánh thì thấy Phân Ưu. Không biết cô Hương biết tin?

Thái Công Tụng
Thưa Giáo sư,

Tôi biết hai anh chị Bùi Nhữ Tiếp từ khi còn ở VN. Năm 1963 chị Thanh Cam (*khuele danh trước khi lập gia đình với anh Tiếp*) và tôi cùng bị chế độ NĐD bắt trong vụ PG 1963 sau khi canh sát đã chiến vào chùa Xá Lợi, bắt sư sãi, và vào nhà dân ruộng bố Phật tử.

Tôi sang Mỹ tháng 5-1975 thì anh chị Tiếp còn kẹt ở Saigon, sau này sang đoàn tụ gia đình.

Khi tôi nghỉ hưu, dọn nhà từ Modesto xuống vùng Nam Cali thì lại ở gần nhà anh chị Tiếp (*cách 2 blocks đường*) nên hay có dịp gặp nhau. Anh chị có 2 con trai, một người làm việc trên vùng San Francisco, và 1 người làm việc ở Quận Cam này do đó vẫn ở nhà cùng với mẹ. Hàng ngày chị Tiếp có người đến trông nom cơm nước và giúp mọi việc trong nhà.

Chị Tiếp yếu hơn nhiều. Anh ấy mạnh khỏe lắm nhưng mà vì tim nên ra đi rất nhẹ nhàng. Tôi có đi viếng và tiễn đưa anh ấy.

Anh Tiếp đã giúp xây dựng Tu Viện Trúc Lâm Đại Đăng ở tỉnh Bonsall, CA phía bắc của San Diego, tro cốt của anh ấy đã an vị tại nơi này.

Kính chúc Giáo sư sức khỏe dồi dào, thân tâm an lạc.

Phạm LeHuong

🌸 BPT

Xin thành thật cảm ơn AH, cũng nhờ đọc những dòng tin trên mà chúng ta mới có dịp biết được một phần nhỏ về đời sống và những đóng góp vào xã hội của AH kiêm Giáo Sư Tiếp.

🌸 AH Trình Hữu Dục

Cám ơn anh Trực, anh Hồng, và các anh đã theo dõi và thông báo tin mừng về anh Thái. Thật là vui mừng được biết sức khỏe của anh Thái đã tiến triển tốt đẹp và phấn khích.

Thành thật chúc mừng anh Thái và chị Thái.

Cầu xin Ông Trên tiếp sức cho anh Thái tiến mau hơn nữa trên đường phục hồi sức khỏe...

Cám ơn anh Trực và các anh trong ban Phụ trách Lá Thư AHCC số 112, vừa mới phát hành. Tờ báo in ấn rất đẹp, bài vở sung mãn và nhiều hình ảnh đẹp...

Đa tạ.

Trình Hữu Dục

🌸 BPT

Xin thành thật cảm tạ những lời ngợi khen khích lệ của AH. Mong có nhiều dịp gặp lại AH (cũng là một thầy dạy trong trường Công Chánh). Xin kính chúc AH và phu nhân nhiều sức khỏe.

🌸 AH Huỳnh Thanh Quân

Xin cảm ơn Anh Trực và BPT Lá Thư AHCC số 112.

Anh Trực thân,

Cám ơn Anh và BPT Lá thư đã hoàn tất 4 LT. Vừa nhận LT trên mạng, bài vở rất phong phú, nhất là mục Thư Tín.

Tôi cũng xin chúc Anh Thái sớm khỏi bệnh.

Cầu mong có các AH trẻ đứng ra nhận tiếp LT để còn có tin tức các AHCC.

Xin thân chào.

🌸 BPT

Xin thành thật cảm tạ lời khen ngợi của AH. BPT cũng mong ước có người thay thế gấp, chúng tôi cũng đã "đuối" lắm rồi.

🌸 AH Kim Dung

Anh Trực thân,

Sự đóng góp của anh Trực và các anh chị để lá thư được thành hình ngay lúc đầu cho đến lúc được gửi đến tay người đọc thật quá lớn, khó dùng lời để nói hết được.

Em xin thành thật cảm ơn tất cả.

Tiện thể anh Ngoạn và em xin gửi lời thăm anh Thái. Chúc anh ấy tiếp tục lành bệnh.

 **BPT**

Xin cảm tạ lời khích lệ của anh chị. Và chị cũng đã đóng góp nhiều công sức và thời gian vào LT rồi. BPT xin thành thật cảm ơn chị về khoản này. Chúc anh chị nhiều sức khỏe, rất tiếc kỳ gặp nhau của K6 vừa rồi ở San Jose lại vắng mặt anh chị.

 **AH Lê Thành Trang**

Cám ơn Trục đã vác ngà voi trong mấy năm vừa qua. Xin quý ái hữu bên California vui lòng hy sinh. Ở New Orleans chỉ còn mình tui và anh Tánh, anh Trinh và anh Ngoạn thì ở xa 90 miles, mà ai cũng muốn sụm rồi. Ngoài Cali, chỉ còn Texas mới có đồng AH.

 **BPT**

BPT xin kính thăm và kính chúc AH nhiều sức khỏe. Đã khá lâu, từ năm 2012, anh em K6 chưa có dịp gặp lại AH.

 **AH Nguyễn Thanh Liêm**

Anh Trục thân mến

Xin cảm ơn anh đã thông báo Lá Thư AHCC 112 đã phát hành.

Thân mến.

 **BPT**

Xin cảm ơn AH đã chuyển thông báo cho các AH khác. Chúc AH nhiều sức khỏe.

 **AH Lê Trọng Thư**

Anh Trục thân,

Tờ Báo rất hay. Cám ơn anh Trục rất nhiều. Chúng tôi có gửi một chút đến anh Luân để đóng góp cho Lá Thư AHCC.

Lê Trọng Thư.

 **BPT**

Anh Thư thân,

Cám ơn anh. Dù bệnh chưa hoàn toàn khỏi, mà vẫn để ý đến Lá Thư AHCC. Lá Thư bị rách một phần ba, được bưu điện bỏ vào trong lá thư của bưu điện và gửi đến. Chúng tôi nghĩ là lần sau anh nên email cho chúng tôi, nhanh và tiện lợi hơn, khỏi phải đánh lại và không bị thất lạc. Chúc anh chị luôn an mạnh và hạnh phúc.

Trần Trung Trục.

 **AH Nguyễn Diễm**

Đặc san “Lá Thư AHCC” rất phong phú. Mặc dầu các bác, các chú là chuyên viên tính bê tông cốt sắt. Nhưng về văn chương rất là tài, nhất là các bài với bút hiệu: Tràm Nước, Tràm Cà Mau và Rừng Tràm. Cháu không biết có phải là một không. Đó là điều cháu thắc mắc. Kính xin các bác, các chú giải thích cho cháu. Kính chúc các bác, các chú sức khỏe sung mãn để LT AHCC mãi mãi trường tồn. Chi phiếu cháu đã gửi thẳng cho chú Luân.

Cháu,

Nguyễn Diễm

 **BPT**

Cháu Nguyễn Diễm,

Tràm Nước là bút hiệu của chị Kim Dung, phụ thê của một AHCC. Tràm Cà Mau là một nhà văn đã có rất nhiều quyển truyện và là cây bút sắc bén. Rừng Tràm là một AHCC, trước đây không thích môn Việt Văn, mới tập viết. Không phải các bác, các chú chỉ biết tính bê tông cốt sắt, nhưng tâm hồn lúc nào cũng giống như người thường, thấy cảnh đẹp thì cũng nhạy cảm. Nhà văn Hiến Lê cũng là một AHCC. Cám ơn cháu chúc các bác và LT AHCC.

BPT

 **AH Đoàn Kỳ Tường**

Thân gửi anh Trần Trung Trục,

Tôi xin báo cáo những việc sau đây của nhóm AHCC Houston:

1) AH Phi Ngọc Huyền, hội trưởng AHCC Houston, đã qua đời; không còn là “đại diện AHCC Houston”. Thay vào đó, anh ghi tên chị Lệ Thanh, tổng thư ký, đại diện AHCC Houston. Tuy nhiên, LT AHCC vẫn gửi cho chị Phi Ngọc Huyền.

2) Chị Huỳnh Tấn Khiêm, tức chị Nguyễn Kim, cũng vừa qua đời, tháng 6 năm 2019. Vậy anh ngưng gửi Lá Thư AHCC cho chị Khiêm.

3) Check 30 USD tôi gửi ủng hộ LT AHCC. Xin anh trao lại cho anh Luân. Cảm ơn anh Trực.

4) Rất cảm ơn Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC số 112. Bài vở quá đầy đủ, hình ảnh rất chi tiết, rõ ràng. Đọc thấy vui và bổ ích cho “đám tuổi già 8 bô”. Một lần nữa, tôi xin cảm ơn các anh chị trong Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC.

5) Mến chúc các anh chị Phụ Trách Lá Thư AHCC: Sức khỏe tốt, sống thật hạnh phúc với con cháu trọn năm “Kỷ Hợi” 2019.

Đoàn Kỳ Tường báo cáo và chào tạm biệt.



Anh AH Đoàn Kỳ Tường thân. Về điểm:

- 1) Chúng tôi sẽ đổi và chuyển Lá Thư AHCC cho bà Phi Ngọc Huyền.
- 2) Chúng tôi đã ngưng gửi Lá Thư AHCC cho chị Khiêm.
- 3) Cảm ơn anh đã ủng hộ quỹ Lá Thư AHCC. Chúng tôi sẽ chuyển cho anh Luân

Cảm ơn anh về lời khen tặng. Xin anh viết đôi dòng về kỷ niệm hay tin tức cho Lá Thư AHCC. Cảm ơn anh chúc các anh chị trong BPT Lá Thư AHCC. Chúng tôi cũng cầu chúc anh chị luôn an mạnh và hạnh phúc.

BPT



Midway City, ngày 20-8-2019

Kính gửi Ban Phụ Trách Lá Thư Ái Hữu Công Chánh, Tôi là Nguyễn Ngọc Ân, tốt nghiệp KSCC năm 1954, cùng lớp và cùng khóa 2 với các Ái Hữu: Bửu Hiệp, Trần Minh Sử, Hoàng Đình Khôi, Trần Sỹ Huân, Phạm Ngọc Xuyên, v.v..

Trước 30-4-1975, tôi phục vụ tại Khu Công Chánh Cần Thơ và Khu Kiều Lộ 6 với Ái Hữu Khưu Tòng Giang, Huỳnh Thanh Quân, v.v..

Sau 30-4-1975, trước khi rời Việt Nam sang Mỹ, tôi tiếp tục phục vụ ngành Công Chánh tại Sài Gòn cùng với các Ái Hữu Trần Như Diệu và Dương Hồng Quý (khóa 1/1953), Hoàng Đình Khôi, Nguyễn Đình Duật.

Tôi đã nhận được Lá Thư Ái Hữu Công Chánh (LT/AHCC) số 112 rất đẹp với bài vở đa dạng, hình ảnh phong phú và tin tức dồi dào. Tôi xin cảm ơn các Ái Hữu đã đóng góp bài vở hấp dẫn và rất cảm ơn Ban Phụ Trách LT/AHCC đã đóng góp nhiều công sức để thực hiện xuất sắc LT/AHCC số 112, nhất là Ái Hữu Trần Trung Trực rất đa tài. Hôm nay tôi xin gửi đến Ái Hữu Nguyễn Văn Luân chi phiếu số 1267 ngày 20-8-19 số tiền \$50.00 để yểm trợ tài chánh cho LT/AHCC. Tôi cũng xin gửi đến LT/AHCC qua Ái Hữu Trần Trung Trực, gọi là đóng góp hình ảnh theo yêu cầu của Ban Phụ Trách, một bức ảnh rất đặc biệt, đó là bức ảnh cỡ 15 x 19.5 cm, kết hợp 3 bức ảnh về cây PHÁT TÀI được trồng ngoài sân của tôi, với nhiều hoa và trái mà tôi nghĩ rất ít người tại Mỹ có được may mắn nhìn thấy:

- Ảnh số 1: Một cây Phát Tài mới cao được 60 cm đã trở hoa.
- Ảnh số 2: Một cây Phát Tài cao 2.50 m có hoa trắng bao phủ đầy ngọn
- Ảnh số 3: Một cây Phát Tài cao 2.50 m có nhiều trái chín đỏ.

Tại Orange County, Nam California, rất nhiều văn phòng, nhà hàng và cơ sở kinh doanh đủ loại có trưng bày một chậu to với 1 hoặc 2, 3 cây Phát Tài cao đến trần nhà, nhưng không có hoa, một vài nơi có được một cánh hoa nhỏ, ngắn và mau tàn, có thể vì thiếu ánh nắng, phân và nước.

Tôi rất mong bức ảnh và hoa và trái Phát Tài này được Ban Phụ Trách LT/AHCC dùng làm Ảnh Bìa cho Lá Thư AHCC số 113 vào đầu năm mới 2020 (lúc ấy tôi sẽ tròn 93 tuổi) để làm quà tặng của tôi cho tất cả các Ái Hữu sẽ nhận được LT/AHCC số 113 với ý nghĩa tượng trưng cho lời chúc:

AHCC và gia đình luôn khỏe mạnh, an vui, hạnh phúc và phát tài.

LT/AHCC trường tồn, ngày càng phong phú về bài vở, hình ảnh và tin tức và sung túc về tài chánh hay là Phát Tài.

Kính chào,
Nguyễn Ngọc Ẩn

🌸 BPT

BPT xin thành thật cảm tạ những lời khen tặng và đóng góp của AH Niên Trưởng vào Quỹ LT AHCC.

Về việc xử dụng những tấm hình cây phát tài rất là đặc biệt của AH để làm hình bìa LT 113, BPT sẽ lấy ý kiến chung để quyết định.

Tuy nhiên, BPT xin đề 3 Ảnh Hoa Phát Tài trên đây với lời cầu chúc của AH đến các Ái Hữu Công Chánh suốt **năm 2020 được an vui, khỏe mạnh, hạnh phúc và phát tài.**



Kính chúc AH và toàn gia quyến luôn được nhiều sức khỏe.

🌸 AH Lê Đức Ngà

Cám ơn anh nhiều đã giúp Lá Thư ngày càng tươi đẹp.

🌸 BPT

Cám ơn lời khen tặng của AH. Lá Thư AHCC cần nhiều bài của các AH gửi về cho đa dạng và đầy tình Ái Hữu.

🌸 AH Nguyễn Xuân Mộng

Thân gửi các AH Ban Phụ Trách LTAHCC,
Thành thật cảm ơn tất cả quý AH trong BPT LTAHCC đã tiếp tục thực hiện LT AHCC ngày

càng xuất sắc với mục đích giúp chúng ta biết được tin tức của nhau và đúng là “Giữ Cho Còn Có Nhau”.

Thân ái chào và chúc quý AH và gia đình An Khang Hạnh Phúc.

🌸 BPT

Cám ơn những lời khen tặng của AH. Chúng tôi chỉ cố gắng làm hết khả năng để giữ tôn chỉ của LT AHCC.

Kính chúc AH và gia đình luôn An Mạnh và Hạnh Phúc.

🌸 Bà Lê Thanh Vân

Kính gửi quý anh,

Chồng tôi tên Lê Văn Trương đã chết ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Vancouver, Canada, nhưng tôi vẫn muốn tiếp tục nhận Lá Thư Công Chánh.

Xin cảm ơn.

Xin kèm \$30 USD cho quỹ LT.

🌸 BPT

BPT xin thay mặt toàn thể AH thành thật chia buồn cùng Bà.

Lá Thư AHCC vẫn sẽ được tiếp tục gửi đến Bà. Chúng tôi cũng xin cảm tạ đóng góp của Bà vào quỹ LT.

Xin kính chúc Bà nhiều sức khỏe và luôn an bình trong cuộc sống.

🌸 Bà Trần Mộng Châu

Kính gửi Ban Phụ Trách LT AHCC,

Tôi xin cảm tạ Ban Phụ Trách đã đăng tin về nhà tôi, AH Trần Mộng Châu đã vĩnh viễn ra đi. Xin quý Ái Hữu vẫn gửi Lá Thư cho tôi về địa chỉ như thường lệ.

Kính chúc quý Ái Hữu được an vui.

Sẽ gửi \$40 USD đến AH Nguyễn Văn Luân.

Kính,

🌸 BPT

BPT xin thành thật cảm tạ lời chúc tụng và đóng góp vào quỹ LT của Bà. LT vẫn sẽ được gửi đến Bà đúng kỳ hạn.

Kính chúc Bà luôn được an bình.

AH Bùi Thành Dương

Xin anh Thái check dùm, có 5 AHCC/HTĐ có đóng tiền LTCC, mà không nhận được LT số 111. Trước đây qua email (tháng 4, 2019) giữa anh và tôi, anh có nhờ anh Thái gửi dùm, nhưng bất ngờ anh Thái bị bệnh nặng và anh có nhờ anh Hồng gửi, nhưng anh Hồng không gửi gì cả, nên 5 vị này không nhận được LT 111. Nhưng gần đây, họ đã nhận được LT 112. Xin anh xem lại cái email tháng 4/2019 thì rõ. Cám ơn anh.

BPT

Anh AH Dương thân mến,

Email anh gửi cho tôi và anh Thái. Nhưng khi ấy anh Thái bị bệnh nặng, nên tôi nhờ anh Hồng, cùng khóa CC với anh Thái và ở gần anh Thái giúp dùm. Nhưng vì bệnh tình anh Thái mỗi ngày nặng thêm, anh Hồng phải báo cáo cho các AHCC quen biết tình trạng bệnh tình anh Thái. Tôi có nhớ và không muốn làm anh Hồng thêm vất vả hơn. Nay anh Thái đã mất, 3 LT còn lại, số 109, 110 và 111, tôi không biết làm thế nào.

Hiện anh Thái đã mất, tôi mời đến 10 người giữ chức Tài Chánh thay cho anh Thái mà tất cả đều từ chối. BPT đã làm xong 4 LT và mời các AHCC thay thế tôi để làm những LT kế tiếp mà chẳng có ai đứng ra nhận lãnh, thành thử chúng tôi phải lãnh tạm. Riêng tôi, lại phải đảm nhận thêm chức vụ Tài Chánh nữa. Tôi phải làm gấp 3 hay 4 trước đây.

Các AHCC có thể xem LT 111 trên mạng www.ltahcc.com

Mong anh thông cảm cho và yêu cầu tất cả AHCC gửi Tin Tức và bài về cho LT. Lá Thư là của chung các AHCC, tất cả phải đóng góp cho LT.

Thân,

Trực

AH Nguyễn Hoàng Nhạn

Thân gửi Anh Trực,

1/ Xin gửi anh bài thơ 'Xuân Tha Hương' để đóng góp vào LTAHCC sắp tới.

2/ Tình cờ đọc lại LTAHCC số 37 bài 'A côté de la Cathédrale Unterturkheim', tôi thấy có quá nhiều lỗi đánh máy nên xin gửi lại Anh một bài khác để nhờ các Anh cho thay thế bài cũ.

Sau hết xin gửi lời khen ngợi đến các Anh Chị trong BPT đã bỏ công sức trình bày và ấn hành rất đẹp các LTAHCC. Nhân dịp xin gửi lời cầu chúc các Anh Chị BPT luôn vui vẻ khỏe mạnh và cũng xin cầu chúc Anh Thái sớm bình phục.

Sau đây xin đính kèm 2 bài thơ Xuân Tha Hương và A côté de la Cathédrale Unterturkheim viết dưới hình thức Open Office mà tôi đã download gratuit từ internet. Các Anh có thể mở ra đọc bằng Microsoft Word một cách dễ dàng.

Thân,

BPT

Cám ơn anh Nhạn. Bài thơ của anh sẽ được đăng trên LT số 114.

Cám ơn lời chúc đến các anh chị BPT. Anh Thái đã mất, chúng tôi cố gắng neo gương phục vụ tối đa cho LT AHCC. Chúc anh luôn an mạnh và hạnh phúc.

BPT

AH Nguyễn Đình Duật

Anh Trực thân,

Đi Nam Cali về, lu bu quá, nay mới gửi check \$50.00 yểm trợ LTAH về cho anh của 3 AH Bắc Cali:

- | | |
|------------------|------|
| - Lê Ngọc Diệp | \$20 |
| - Nguyễn Văn Tấn | \$20 |
| - Lê Đắc Ngà | \$10 |
| | \$50 |

Hôm tôi gặp chị Thái chia buồn trong đám tang anh Thái, chị cho biết chị mới coi lại thư từ của anh Thái thì thấy có một số checks yểm trợ LTAHCC và 1 money order. Tôi nói chị yên tâm khi nào tang lễ anh Thái xong xuôi hoàn

tất và chị có thời giờ thì gom lại trong 1 phong bì và trao lại cho anh Hồng để chuyển cho anh hay anh Luân. Vài hàng tin anh rõ. Mến thăm anh chị an mạnh.

Thân,

Duật

 **BPT**

Anh Duật thân,

Cám ơn anh đã chú trọng vấn đề bảo trợ ngân quỹ cho LT. Mỗi lần họp mặt AHCC miền Bắc, anh đều quên giúp. Nếu một số nhỏ AHCC làm được như anh, chắc chắn LTAHCC sẽ trường tồn. Mong anh vẫn tiếp tục làm gương cho các AHCC.

Thân,

Trực

 **AH Lê Văn Phương**

Cám ơn quý AH đã bỏ nhiều công sức đóng góp nhiều bài vở hay và bổ ích cho LT AHCC số 111 và 112, cùng được BPT trình bày rất đẹp. Xin đính kèm chi phiếu \$20.00

 **BPT**

Cám ơn sự đóng góp tài chánh cho LT của anh. LT cần nhiều bài vở và tin tức. Xin anh tiếp tay với chúng tôi.

 **AH Trần Khương**

Thân gửi anh Trực,

Hôm Chủ Nhật 15/9/2019, vợ chồng chúng tôi đã đến dự ngày Kỷ niệm 100th birthday và 75th anniversary của bác Nguyễn Hữu Tuân. Chắc anh đã nhận được tường thuật ngày Kỷ niệm này của cặp AH Đức-Thời, MC của bữa tiệc này.

Kính thăm anh và các AH trong BPT/LT và gia đình luôn khỏe mạnh và mọi điều như ý.

Thân,

Khương

 **BPT**

Đã nhận được bài tường thuật của AH Quách Văn Đức và đăng vào LT số này. Cám ơn anh

và chúc anh luôn khỏe mạnh và gửi bài viết và tin tức cho Lá Thư AHCC.

Tri Ân

Tôi rất may mắn biết được anh Vũ Minh Huy đã giúp gửi LT AHCC đến tận nhà của các AHCC. Trước đây AH Nguyễn Thúc Minh giới thiệu anh là họ hàng với AH Hà Trọng Minh và làm ở bưu điện. Tôi không tìm hiểu gì thêm.

Nay anh Thái mất, tôi phải đảm trách chức Thủ Quỹ. Cũng vì hơi tò mò, tôi hỏi chuyện anh Huy và được biết:

Anh Huy là em cọc tre của AH Hà Trọng Minh. Anh năm nay 66 tuổi và đã về hưu năm 55 tuổi, 11 năm trước đây, vì bà vợ bị ung thư ruột. Đã mổ đến 14 lần và bây giờ ruột bị thủng 2 lỗ bự. Phải truyền thức ăn và thải ra trong túi đeo theo người. Anh Huy phải lo săn sóc, ăn uống và thuốc thang. Thật vất vả.

Anh chị Huy có 2 cháu trai, một làm chủ hãng software có chi nhánh ở VN và hãng chính ở Mỹ. Đứa con trai thứ 2 là bác sĩ ở Los Angeles.

Tôi nghĩ anh Huy giúp LT AHCC không phải vì tiền, mà làm việc thêm cho vui và giúp chúng ta có được LT đều đặn. Anh đã giúp gửi LT đi đã 6 hay 7 năm nay.

Nếu không có anh Huy, tôi không kiếm được người đảm trách phân phối và chuyển LT, thì chắc chắn LT sẽ không thể gửi đều đặn đến từng AH. Quý vị nhận được LT nhờ anh Huy làm những việc sau đây: [in labels](#), [dán labels và tem](#), [bỏ phong bì và mang đi gửi](#). Quý vị phải nghĩ mang một số LT, hàng 500 LT đến 600 LT, nặng nề như thế, trước đây AHCC phải chia ra hàng chục AH mang ra bưu điện. Bây giờ, chỉ một mình anh Huy đảm trách.

Tôi xin chúc anh luôn khỏe mạnh để phục vụ bà xã, và mỗi lần LT mới ra, xin anh giúp chúng tôi phân phối cho các AHCC khắp nơi.

AH Trần Trung Trực

Tin AH Nguyễn Văn Thái mất

AH Văn Minh Hồng báo tin:

Kính gửi quý Ái Hữu,

AH Thái đã mất vào lúc 3:50 phút sáng nay, ngày 3 tháng 9 năm 2019. Nguyên cầu cho Hương Linh AH Thái an nghỉ nơi cõi Vĩnh Hằng

AH Trần Trung Trực:

Xin chia buồn cùng chị Thái và gia đình. Mong Hương Linh của anh Thái sớm về cõi Vĩnh Hằng.

Trực & Bích Thuận

AH Ngô Hoàng Các:

Xin thành thật chia buồn cùng gia quyến. Xin cầu chúc hương linh anh sớm tiêu điều miền cực lạc.

Ngô Hoàng Các

AH Lâm Thị Kim Dung:

Thành kính phân ưu cùng chị Thái và gia đình. Cầu mong anh Thái sớm về chốn bình yên và luôn được sự bảo bọc của ân trên.

Ngoạn & Kim Dung

AH Nguyễn Thúc Minh:

Thôi cũng tự an ủi: Anh Thái ra đi như vậy cũng tránh được sự đau đớn của bệnh tật, và tránh cho gia đình, nhất là chị Thái, sự mệt nhọc kéo dài vì phải chăm sóc anh. Xin cầu chúc Linh Hồn anh Thái sớm về cõi Bình An. Xin Chia buồn với Tang Quyển.

Gia đình Minh Nguyễn

AH Trình Hữu Dục:

Được tin buồn anh Thái đã quy tiên!!! Xin Thành kính chia buồn cùng chị Thái và Gia đình. Nguyên cầu Hương Linh anh Nguyễn văn Thái sớm được về nơi An Bình Vĩnh Cửu!!!

Dục Trình

AH Phạm Nguyễn Hanh:

Quả là một tin buồn to lớn không những đối với gia đình anh Thái, mà còn đối với đại gia đình AHCC. Xin thành kính chia buồn cùng chị Thái và tang quyến. Những đóng góp của anh Thái cho AHCC, chúng ta sẽ luôn ghi nhớ. Nguyên cầu hương linh anh Thái sớm về cõi Vĩnh Phúc.

Hanh và gia đình.

AH Nguyễn Văn Luân:

Gia đình tôi xin gởi lời chia buồn cùng chị Thái và gia đình. Nguyên cầu cho Hương Linh Anh Thái sớm tiêu điều miền Cực Lạc.

Những tưởng anh Thái còn giúp anh Trực làm thủ quỹ cho LTAHCC được và rồi giúp phụ trách Lá Thư luôn, nào ngờ... Tôi có dịp làm việc chung với anh Thái trong Lá Thư CC và rất khâm phục sự nhiệt tình của anh.

Thành Kính Phân Ưu,
Luân Nguyễn

AH Nguyễn Thiệp

Xin chia buồn cùng gia đình anh Thái. Cầu mong Hương Linh anh sớm rong chơi miền Cực Lạc. Bạn bè thương tiếc một người hiền lành, hăng hái và được cảm tình của nhiều anh em.

Thiệp

AH Nguyễn Đình Duật

Thân gửi tất cả các bạn,

Thật quá đau buồn cho gia đình anh Thái và tất cả tập thể AHCC chúng ta.

Xin thành kính chia buồn với chị Thái và gia đình trong lúc đau buồn này và xin đồng tâm cầu nguyện cho hương linh anh Thái sớm siêu sanh về miền Cực Lạc Vĩnh Hằng.

Luôn luôn tưởng nhớ và biết ơn anh Thái đã làm thủ quỹ cho LTAHCC và phụ trách gởi LT cho tất cả AHCC năm châu trong hai năm vừa qua và đã sốt sắng chụp hình cho tất cả các bạn tham dự hai buổi Tiền Đại hội và Đại hội AHCC Toàn cầu năm ngoài 2018 và đã hoàn

thành và phổ biến video về Đại hội cho tất cả chúng ta cùng xem.

Rất tiếc thương và tưởng nhớ, cầu nguyện anh Thái sớm về an nghỉ nơi Cõi Vĩnh Hằng.

NĐ Duật và gia đình

AH Đoàn Đình Mạnh:

Tôi và gia đình xin được gửi lời Thành Kính Phân Ưu đến chị Thái và gia đình. Nguyện cầu cho hương linh anh Thái được an nghỉ nơi chốn vĩnh hằng.

Mạnh Hoa và gia đình.

AH Mai Trọng Lý:

Gia đình tôi xin chung lời cầu nguyện cho Anh Thái được siêu sinh tịnh độ, sau thời gian bị bệnh hành hạ.

Xin chia buồn cùng Chị Thái và gia đình, mong Chị bình an sau thời gian dài săn sóc Anh Thái.

Gia Đình Mai Trọng Lý

AH Pháp Quốc

Rất xúc động nhận được tin buồn
AHCC NGUYỄN VĂN THÁI vừa qua đời

Anh Thái, qua nhiều năm, đã đóng góp nhiều cho LTCC trong trọng trách lo phần Tài Chánh, sự ra đi của anh là một sự mất mát lớn cho Gia Đình Công Chánh.

Chúng tôi xin gửi đến chị Thái và gia đình lời phân ưu trong dịp đau buồn này và xin nguyện cầu hương hồn Anh sớm siêu linh miền Phật Cảnh

Thành kính phân ưu,

Đỗ Hữu Hứa, Hoa Trường Xuân, Tôn Thất Thiện, Nguyễn Hoàng Nhạn và tất cả AH/TH Công Chánh Pháp.

AH Dư Thích

Xin Thành kính chia buồn cùng chị Thái và Gia đình. Nguyện cầu Hương Linh anh Thái sớm được về nơi An Bình Vĩnh Cửu.

Thích Dư & Gia đình

Thầy Nguyễn Thanh Toàn

Xin cảm ơn anh Hồng và Hồ Thuận đã cho tôi biết tin buồn về anh Thái.

Thật ra không tránh khỏi đau buồn nhưng chuyện này không quá bất ngờ đối với tôi.

Tuy tôi rất ít liên lạc qua email nhưng hằng tuần tôi vẫn theo dõi bệnh tình của anh Thái.

Cách đây khoảng một tháng tôi đã có dịp nói chuyện rất lâu với chị Thái. Sau khi chị Thái tả một cách cặn kẽ về tiến triển bệnh tình của anh Thái, những bế tắc, những phương thức trị liệu mà bác sĩ bệnh viện đã dùng với những ý kiến không mấy lạc quan tôi thấy chị Thái là người rất có đảm lược, qua một thời gian khủng hoảng như vậy mà vẫn còn giữ được bình tĩnh suy nghĩ để tiếp tục chăm lo cho anh Thái. Chị Thái cũng đã cho tôi biết là chị còn giữ được tinh thần vững vàng mỗi ngày cũng nhờ sự ủy lạo của anh em, bạn bè xa gần trong gia đình Công Chánh; tuy Chị chưa có dịp biểu lộ ra nhưng Chị rất cảm kích và trân trọng những lời thăm hỏi tận tình của tất cả mọi người.

Sau khi nói chuyện với chị Thái và hỏi thêm ý kiến anh bạn bác sĩ của tôi ở Houston, đã nhiều lần tôi định lên mạng để báo tin không tốt về diễn tiến bệnh tình của anh Thái, nhưng cứ sợ sẽ làm anh em ngỡ ngàng vì lúc đó có rất nhiều bạn vẫn còn hy vọng anh Thái sẽ được bình phục. Sự dằn co thật là khổ tâm!

Nay anh Thái đã ra đi trong sự thương tiếc của tất cả mọi người, gia đình và bạn bè không khỏi bị hụt hẫng, mất mát; tuy nhiên chúng ta cũng tự an ủi và hân hoan đã có một người bạn đã trọn vẹn sống một cuộc đời gương mẫu, đóng góp trọn mình cho gia đình và xã hội.

Tôi vẫn xem anh Thái như môn đệ của tôi và xin chia sẻ nỗi đau buồn lớn lao này với chị Thái. Cầu xin anh Thái được sớm an nghỉ nơi chốn Vĩnh Hằng.

Xin cầu chúc mọi người được an lành.

Thân ái,

N.T. Toàn

Tự nhiên tôi lại nhớ hai câu thơ:

*Hình bóng cũ tâm tư còn lảng động
Mái trường xưa in mãi dấu người đi.*

Công Dụng Của Cây Nha Đam (Aloe Vera)

AH Rừng Tràm sưu tầm

A nh Duật có đề nghị tôi viết bài về cây Nha Đam (Aloe Vera) cho các AH/TH biết loại cây này và những ứng dụng rất tốt của nó. Trước đây, tôi ít viết vì không thích môn Việt Văn, nhưng vì đảm trách Lá Thư AHCC, nên phải học từ từ, từ cách bố cục, diễn tả tư tưởng, trình bày cho người đọc, và học cách hành văn của các AH Tiền Bối, v.v. nên mỗi ngày cũng phải học thêm nữa. Những tài liệu tôi viết sau đây, kiểm được trên Internet và các email trao đổi với các bạn AH khác.

Lợi Ích Đáng Ngạc Nhiên Của Nha Đam

Lợi ích sức khỏe của nha đam bao gồm có:

- Tăng cường hệ thống miễn dịch,
- Trì hoãn quá trình lão hóa,
- Chữa viêm da,
- Giảm bớt các vấn đề kinh nguyệt,
- Giảm đau viêm khớp,
- Chữa lành vết thương,
- Nó cũng chữa buồn nôn,
- Loại bỏ loét,
- Giảm lượng đường trong máu và cholesterol,
- Giảm căng thẳng oxy hóa,
- Kềm chế sự phát triển ung thư,
- Chữa lành các tác dụng phụ của phương pháp xạ trị,
- Thúc đẩy tăng trưởng tóc và làm dịu các triệu chứng trào ngược axit.

Nha đam (còn gọi là lô hội, long thủ, cây dứa Tàu) đã được con người biết đến và sử dụng từ rất lâu. Theo y học cổ truyền, nha đam có vị đắng, tính mát với tác dụng thanh nhiệt, giải độc, mát huyết, cầm máu, nhuận tràng.

Nhờ chất glycoprotein, nha đam có tác dụng chống viêm và giải dị ứng, giúp làm lành vết thương. Bên cạnh đó, nha đam còn giúp tăng cường giải độc cho cơ thể nhờ tăng cường chuyển hóa tại gan, thận; giúp loại trừ độc tố cho tế bào. Khi sử dụng nha đam, người dùng có thể sẽ bị xổ nhẹ, nhờ đó giúp đẩy hết những vi khuẩn độc trong ruột ra ngoài.



Nhờ chất glycoprotein, nha đam có tác dụng chống viêm và giải dị ứng, giúp làm lành vết thương.

Tác dụng chữa bệnh của nha đam

1. Thanh nhiệt: Nha đam là liệu thuốc tự nhiên để giải độc cho cơ thể. Nếu vì chương trình và việc làm khiến bạn phải ăn làm một cách bất đắc dĩ tại những hàng quán bán thức ăn ngoài đường hay những tiệm fast food thì bạn nên thêm nước hoặc chè nha đam đậu xanh vào thực đơn hàng tuần của bạn.

2. Hỗ trợ tiêu hóa: Một hệ tiêu hoá khoẻ mạnh phải đảm bảo nhiệm vụ hấp thụ tốt các chất dinh dưỡng từ các món ăn vào mỗi ngày.

Nha đam nấu chung với đậu xanh sẽ là món chè giải nhiệt hoàn hảo, giúp thải độc tố trong cơ thể, đồng thời làm mát và dịu da. Bạn có thể dùng món chè này như một phương thuốc làm đẹp da vừa công hiệu lại rất... ngon!

3. Tăng cường sức đề kháng: Uống nước nha đam thường xuyên sẽ giúp bạn duy trì mức cân nặng khoẻ mạnh, đồng thời cung cấp các vitamin và khoáng chất quan trọng cho cơ thể. Nha đam không hề làm bạn béo lên mà lại giúp bạn duy trì nguồn năng lượng cho cơ thể hoạt động.

4. Chăm sóc da: Chất nhầy trong gel (phần thịt) của nha đam có khả năng thẩm ướt, tạo độ ẩm cho da, giúp da dễ đàn hồi và giảm các

nếp nhăn. Gel của chúng còn có tác dụng kích thích sự tổng hợp các collagen và sợi elastin, giúp ngăn chặn sự hủy hoại của da khi bị lão hóa. Trong quá trình chăm sóc da, chất gel này có tác dụng se lỗ chân lông, giảm mụn một cách hiệu quả.

Trong dân gian, nha đam là phương thuốc làm lành da tự nhiên rất hữu hiệu. **Khi thoa một lớp gel lên da, các vết thương do bị bỏng, phỏng rộp, côn trùng cắn và mẩn ngứa sẽ nhanh chóng được hồi phục.**

Nếu bạn phải thường xuyên tiếp xúc với ánh nắng, da sẽ trở nên bỏng rát, khó chịu. Chỉ với một chút dịch của lô hội sẽ giúp bạn nhanh chóng lấy lại cảm giác mát mẻ cho làn da.

5. Chống mỏi mắt: Nếu mắt của bạn mỏi, có quầng thâm, mi mắt nặng, hãy sử dụng lô hội để chữa trị. Rất đơn giản, dùng một nhánh lô hội, gọt bỏ lớp vỏ xanh bên ngoài rồi đắp phần thịt lên mắt, nằm yên tĩnh trong vòng 15 phút.

Dịch trong lá của lô hội có tác dụng làm mát dịu mắt, dễ chịu. Sau một thời gian, vùng thâm quanh mắt sẽ giảm hẳn. Bạn nên sử dụng chất gel này mỗi tối trước khi đi ngủ để chống mệt mỏi cho vùng mắt.

6. Tác dụng kháng khuẩn: Những nghiên cứu gần đây đã chứng minh gel nha đam có tính sát khuẩn và gây tê. **Dùng để sát trùng, thanh nhiệt, thông tiểu. Làm êm dịu vết thương khi bị phỏng nhẹ, khi bị côn trùng châm chích.** Nhũ dịch được bào chế từ nha đam dùng để chế các loại thuốc trị Eczema hay các mụn chốc lở, làm mau kéo da non ở vết thương. Dịch tươi nha đam có tính kháng khuẩn lao (*in vitro*).

7. Tác dụng xổ, nhuận trường: Thời xa xưa, từ Hypocrate đến Hải Thượng Lãn Ông đã biết đến đặc tính nhuận trường, nhuận gan, điều kinh của nha đam.

- **Liều thấp:** 20-50mg nhựa Aloe khô có tính bổ đắng, kiện tỳ vị, nhuận gan.

- **Liều vừa:** 100mg (3-5 lá tươi): Sát trùng đường ruột, điều kinh, nhuận trường, xổ.

- **Liều cao:** 200-500mg (10-20 lá): xổ mạnh.

8. Trị viêm loét dạ dày: Uống gel tươi của lá nha đam. Cứ vài giờ uống một muỗng canh gel tươi lúc bụng không có thức ăn sẽ làm lành vết viêm loét dạ dày (**không được quá 400mg gel tươi/ngày**).

9. Trị bệnh ngoài da: Dịch nha đam tươi có tác dụng làm săn da, làm nhỏ lỗ chân lông. Bôi gel tươi hàng ngày lên mặt có tác dụng ngừa nám, làm mịn da, ngừa mụn...

10. Phòng ngừa sỏi niêu: Các Anthraquinon sẽ kết hợp các ion Calcium trong đường tiểu thành hợp chất tan được để tổng ra ngoài theo nước tiểu.



Nha đam còn giúp tăng cường giải độc cho cơ thể nhờ tăng cường chuyển hóa tại gan, thận...

Cách dùng nha đam chữa bệnh

1. Đối với đôi môi nứt nẻ: Mùa hanh khô đang đến gần, đôi môi gợt cảm của bạn đang phải “đương đầu” với những mối nguy do tiết trời hanh khô gây ra. Bạn đừng quá lo lắng và bối rối, hãy dùng nhựa lô hội bôi lên môi để “tìm lại” bờ môi mọng đỏ như trái dâu tây.

2. Trị mụn: Lô hội có khả năng tiêu diệt mụn và các tế bào chết, thu hẹp các lỗ chân lông và cho bạn một làn da săn chắc. Hãy dùng lô hội bôi ngay vào nốt mụn khi phát hiện ra nó, để kèm chế phát triển.

Mỗi ngày dùng 200g lá nha đam tươi rửa sạch, cắt bỏ gai hai bên, dùng dao inox rạch trên lá nhiều hình vuông bằng con cờ nhỏ rồi cắt rời ra, thêm 50g đường cát, 2 muỗng canh mật ong, nước đá đập nhỏ... để ăn. Hoặc dùng 500 ml nước cốt nha đam, 200 ml mật ong trộn

đều, để vào tủ lạnh dùng dần. Ngày uống 3 lần, mỗi lần 3(?) muỗng canh trước bữa ăn.

Hoặc lấy nước vo gạo để lắng, bỏ nước trong bên trên (liều lượng tùy dùng trong ngày), dùng muỗng nạo lấy nhựa nhót bên trong lá nha đam (bằng với lượng nước vo gạo).

Trộn đều hai thứ. Buổi tối trước khi đi ngủ lau mặt cho sạch, rồi thoa dung dịch trên lên mặt, thoa cho đều, để vậy đến sáng, rửa lại bằng nước ấm.

3. Khắc phục chứng khô mắt: Có tác dụng ngăn ngừa chứng khô mắt, do tiếp xúc nhiều giờ với ánh nắng mặt trời và tiếp xúc với máy tính cường độ lớn. Đơn giản, hãy lấy phần cùi của cây lô hội đắp lên mắt trong vòng vài phút.

4. Trị chứng “nguyệt san” bất thường:

“Nguyệt san” là chứng bệnh thường gặp và gây ra nhiều rắc rối đối với phụ nữ. Để khắc phục không khó, bạn hãy nấu sôi nước lô hội và thêm một chút đường để tạo thành nước siro. Uống nước này khoảng một tuần trước khi kỳ “nguyệt san” để cải thiện tình hình.

5 Đối với các vết bỏng: Đối với các vết bỏng nhẹ ở cấp 1, 2. **Hãy nhanh chóng lấy nhựa cây lô hội và thoa vào vết bỏng để tránh sưng phồng và tẩy đỏ.**

6. Bệnh xơ gan cổ chướng: Lấy một nắm cây nha đam gọt bỏ phần có gai hai bên lá, một chút mật ong nguyên chất. Tất cả bỏ vào máy sinh tố xay đều, lấy nước uống 1 ngày 3 lần (15 phút trước bữa ăn), mỗi lần uống chừng 20 ml (1 muỗng canh).

Uống liên tục nhiều tháng bệnh sẽ thuyên giảm khả quan hoặc khỏi hoàn toàn. **Lưu ý không có thêm rượu cho người bị bệnh gan.**

Lưu ý khi sử dụng nha đam

- Không nên đắp mặt nạ nha đam thường xuyên, tốt nhất chỉ nên đắp 2-3 lần/tuần.



Không nên đắp mặt nạ nha đam thường xuyên, tốt nhất chỉ nên đắp 2-3 lần/tuần

- Phụ nữ có thai và đang cho con bú: Một vài báo cáo cho thấy, nha đam có thể liên quan với sảy thai, dị tật bẩm sinh. Phụ nữ có thai và đang cho con bú không nên dùng các sản phẩm từ nha đam.

- Bệnh nhân bị bệnh tiểu đường đang điều trị thuốc: Một vài nghiên cứu cho thấy, gel nha đam có tác dụng giảm mức đường huyết. Nếu bạn bị bệnh tiểu đường và đang điều trị thuốc mà muốn dùng nha đam, hãy theo dõi chỉ số đường huyết chặt chẽ hơn để phòng ngừa biến chứng hạ đường huyết quá mức, có biểu hiện nhịp tim nhanh, vã mồ hôi, đánh trống ngực, run... nếu nặng hơn có thể gây giảm khả năng tập trung, lú lẫn, hôn mê...

- Người mắc bệnh trĩ: Khi dùng nha đam, đặc biệt là có lẫn nhựa cây sẽ gây kích thích đại tràng, có thể làm bệnh nặng hơn.

- Người có bệnh lý thận: Không nên dùng liều cao hoặc kéo dài vì một số hợp chất trong nhựa cây khi tích lũy sẽ gây suy thận.

- Phẫu thuật: Do tác dụng làm giảm đường huyết nên nha đam sẽ gây khó khăn trong việc kiểm soát mức đường huyết trong và sau phẫu thuật. Nên ngưng dùng nha đam ít nhất hai tuần trước khi phẫu thuật.

- Người đang dùng thuốc Digoxin chữa suy tim, thuốc lợi tiểu, thuốc kháng đông, thuốc chống rối loạn nhịp... chú ý vì nha đam nhuận tràng, gây tiêu chảy và làm giảm ion kali trong cơ thể, gây tăng tác dụng phụ của thuốc.

- Người cao tuổi hay người thường bị đầy bụng, ăn không tiêu, đi cầu phân sống, tiêu chảy: Theo Đông y, những chứng trên gọi là bệnh lý tỳ vị hư hàn, không nên dùng nha đam.

- Trẻ em: Có thể sử dụng gel lô hội trên da. Không an toàn khi sử dụng qua đường miệng. Trẻ dưới 12 tuổi sử dụng lô hội có thể bị đau dạ dày, co thắt, tiêu chảy.

Lô hội chứa chất độc?

Lô hội được biết đến với nhiều tác dụng cho sức khỏe và làm đẹp. Nhưng nó cũng chứa chất độc.

Ngay dưới phần vỏ lá có một lớp nhựa vàng (**chiếm tới 16-20%**). Chất nhựa vàng này chứa chất hoá học tự nhiên có tên aloin. Aloin là một dạng anthraquinone glycoside có thể gây kích ứng da.

Phần nhựa lô hội cũng có tính nhuận tràng nhưng cũng có thể gây hại cho ruột. Sử dụng không đúng cách có thể làm suy giảm mạnh chất điện giải.

Sử dụng nhựa lô hội qua đường miệng có thể không an toàn ở bất cứ liều lượng nào. Nhựa lô hội có thể gây ra các tác dụng phụ như đau dạ dày hay co thắt.



Chất độc trong cây lô hội chính là phần nhựa vàng

Sử dụng nhựa lô hội trong thời gian dài có thể gây tiêu chảy, các vấn đề về thận, máu

trong nước tiểu, thiếu kali, suy yếu cơ, sút cân và rối loạn nhịp tim.

Nguy hiểm hơn, nếu liên tục "**ăn phải**" 1g nhựa lô hội/ngày trong nhiều ngày liền có thể gây nguy hiểm chết người vì tiêu chảy, mất nước, suy nhược cơ thể, rối loạn tiêu hóa, suy gan thận, loạn tim, mạch đập chậm...

Riêng những người nhạy cảm với lô hội, có thể sẽ gặp các vấn đề về gan.

Năm 2002 Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ (**FDA**) cấm sử dụng nhựa lô hội trong các dược phẩm.

Cách sử dụng lô hội an toàn

Khi sử dụng lô hội, **bạn cần chú ý đến liều lượng và cách lấy gel để đảm bảo an toàn cho sức khỏe.**

Liều lượng:

Cần đặc biệt lưu ý khi sử dụng lô hội qua đường miệng (**ăn, uống**). Nếu sử dụng ở mức 15ml/ngày và dùng liên tục, bạn chỉ nên dùng trong tối đa 42 ngày.

Các sản phẩm lỏng có thành phần từ 50% lô hội nếu dùng 2 lần/ngày thì chỉ nên dùng trong 4 tuần.

Cách lấy gel lô hội an toàn:



Rửa sạch lá

Bước 1: Rửa lá lô hội dưới vòi nước đang chảy.

Bước 2: Lau khô lá lô hội bằng một khăn thấm nước và để lá lô hội khô hoàn toàn.



Lau khô lá lô hội

Bước 3: Sử dụng kéo cắt bỏ phần riềm gai và tạo rãnh để "mò" lá lô hội.



Cắt bỏ phần riềm gai

Bước 4: Dùng dao sắc dọc bỏ phần vỏ (ở một mặt lá) cùng với các phần màu vàng bên trong. Phần gel muốn lấy phải trong suốt. Nếu có lẫn bất cứ phần màu vàng hay xanh nào, bạn phải nạo bỏ đi.



Bỏ phần vỏ

Bước 5: Dùng dao hoặc thìa nạo lấy phần gel. Lưu ý không nạo sang phần vỏ (của mặt kia lá).



Nạo lấy phần gel

Cách làm chữa trị ung thư

Sau đây là cách làm để uống chữa trị bệnh ung thư do AH Nguyễn Ngọc Thụ cung cấp. Tôi đã thấy nó chữa trị hai người bị bệnh ung thư phổi thời kỳ nặng khỏi.

Lá Aloe Vera rửa sạch, gọt bỏ 2 cạnh có gai. **Không gọt bỏ vỏ xanh (?)**. Cắt thật mỏng bỏ vào máy xay sinh tố (**blender**) cùng với mật ong và rượu. Xay một phút để blender nghỉ một phút cho nguội máy. Xay tất cả 3 lần nó sẽ nhuyễn thành ra một loại dụng dịch như xi rô. Cất tủ lạnh uống dần. Độ vài ngày dung dịch này sẽ đổi sang màu nâu nhưng không phải là hư mà vẫn uống được như thường. Uống một ngày 3 lần trước bữa ăn 15 phút. Mỗi lần 1 hoặc 2 thìa súp (**table spoon**). Uống nhiều hơn cũng không hại gì (?).

Sau đây là cân lượng:

- 300 grs Aloe Vera
- 100 grs mật ong
- 2 - 3 thìa súp (**table spoon**) hoặc 1/8 cup rượu mạnh (**rượu trắng, rượu đế, Vodka, Cognac ...**)

Các bạn dùng Nha Đam khi điều trị ung thư với xạ trị, theo ý kiến chúng tôi, nên tham khảo kỹ lưỡng với bác sĩ và liều lượng cũng phải để ý.

Các bạn đã thấy những công dụng thật tốt của cây Nha Đam. Dù nay, chúng tôi không bị ung thư, nhưng chúng tôi đã làm như AH Thụ chỉ dẫn và uống hàng ngày. Chúng tôi cảm thấy khỏe mạnh, và đặc biệt đi vệ sinh thật dễ dàng. Chúng tôi có trồng ở nhà 3 cây, nhưng không đủ dùng, nên đi mua ở các siêu

thị bán đồ ăn. Xin các bạn hãy vô Internet nghiên cứu thêm và dùng, vì ngoài ung thư nó còn chữa trị hơn nhiều bệnh nữa. **Xin chú ý đến YouTube Sơ Chế Nha Đam.**

Mong các bạn thêm ý kiến và chúng ta sẽ có một sức khỏe dồi dào và hạnh phúc.

Rừng Tràm

1- [YouTube Sơ Chế Nha Đam](#)

2- [YouTube Cây Nha Đam rất độc nếu dùng không đúng cách](#)

3- [Cây Nhan Đam chữa bệnh ung thư](#)



Em Hát

Tặng ca sĩ L.N.

*Quây quần ngồi nghe em hát,
Vườn xuân rộn tiếng chim xua,
Thấp thoáng hương đời bát ngát,
Gặp nhau vui mấy cho vừa ...*

*Em hát dòng sông nước chảy,
Bên cầu đợi bóng trăng soi;
Tháng sáu qua rồi tháng bảy,
Mưa ngâu từng sợi ngậm ngùi...*

*Tiếng hát giục mùa thu chết,
Lá vàng đốt sáng chiêm bao,
Sáng cõi "Thiên đường" mỗi một,
Một đời xin vẫy tay chào!*

*Em hát tiễn người trên bến,
Thuyền ơi! sóng nước bao la,
Mây khói đan mờ ước hẹn,
Dòng sông ở với quê nhà...*

*Em hát cho đời em nhé,
Niềm vui lối nhỏ theo về,
Quên bao nhọc nhằn khổn khó,
Chút tình xanh với trời quê...*

*Em hát cho người ở lại,
Gánh đời nặng mấy bờ vai,
Chung tay xóa vòng oan trái,
Tiếng em theo với đường dài...*

Lê Phương Nguyên
Sài gòn 1979



*Kính chúc quý Thầy Cô, quý Ái Hữu Tiên Bối và quý Ái Hữu
cùng Thân Hữu một năm mới Canh Tý An Khang,
Thịnh Vượng và Hạnh Phúc.*

Hoa Đào Ngoài Đời Và Trong Thị Ca

Phạm Thị Nhung
Nguyên Giáo sư Gia Long



Hoa bách đào

Mùa xuân ở nước Việt ta, nhất là vào dịp Tết Nguyên Đán, là lúc muôn hoa rộ nở, hồng tía khoe tươi.

Giống như hoa mai vàng ở miền Trung và miền Nam, hoa đào màu hồng thắm ở miền Bắc nổi bật giữa các loài hoa và được chưng bày khắp mọi nhà, nó tạo cho ngày Tết một màu sắc, một phong vị đặc biệt, và nghiêm nhiên trở thành loại hoa Tết chính thống của dân tộc.

Tục lệ chơi hoa đào ngày Tết ở xứ Bắc đã có từ lâu đời, vì chẳng những hoa đào có màu hồng rực rỡ là màu "*hỉ tín*", rất phù hợp với không khí vui tươi, tràn trề hy vọng của những ngày đầu năm mới mà người xưa còn tin là cây đào trị được ma quỷ.

Tích xưa kể rằng, dưới gốc cây đào già nơi núi Độ Sóc có hai vị thần Trà và thần Lũy cư ngụ, họ giữ trọng trách cai quản đàn quỷ, quỷ nào làm hại dân gian thì ra tay trừng phạt ngay.

Mỗi khi Tết đến, lợi dụng cơ hội các vị hành khiển trông nom việc dưới thế phải lên châu trời để trình tấu mọi việc thế gian, bọn quỷ liền ra quấy phá. Do đó, vào dịp này người ta thường trưng một cành đào trong nhà, để bọn quỷ tưởng là nơi hai vị thần Trà và thần Lũy trấn giữ, sợ, không dám bén mảng.

Ở ven đô Hà Nội, phía Tây Bắc Hồ Tây là làng Nhật Tân, nổi tiếng về nghề trồng bách đào và đào phai.

Trước năm 1954, tám mươi phần trăm dân làng ở đây chuyên nghề trồng đào, họ khai khẩn đến gần trăm mẫu đất, trồng hàng vạn cây đào mới đủ cung ứng nhu cầu thị hiếu chơi hoa đào vào dịp Tết của dân Hà thành.

Loại bách đào hoa to, mỗi cụm chỉ độ dăm bông, mỗi bông có 12 hay 14 cánh nhưng cũng có loại 32 cánh (*loại bông kép*), loại này ít trồng vì không mấy được ưa chuộng. Cánh hoa bách đào dày, màu hồng thắm, xếp thành nhiều lớp, nhị vàng tua tủa; lá có hình mũi mác, màu xanh biếc, cành thì vươn thẳng. Bách đào là loại hoa đẹp nhất, hiếm, quý vì khó trồng và phải có thổ ngơi thích hợp.



Vườn hoa bách đào

Bách đào và đào phai (*đào ăn quả*) xưa lấy giống từ Trung Quốc. Theo các nhà khảo cổ học về cây cỏ thì người Trung Hoa biết trồng đào ít nhất từ bốn ngàn năm. Đào từ Trung Quốc truyền vào Trung Á (*Asie Centrale*), vào Ba Tư (*Perse tức Iran*). Một thế kỷ trước công nguyên, ông Alexandre Le Grand mang giống đào từ xứ Perse vào Rome và mãi đến thế kỷ XVII, cây đào mới được du nhập vào Mỹ Châu.

Các nhà thực vật học đầu tiên tưởng Perse là quê hương của đào, nên đặt cho nó cái tên khoa học là *Prunus persica*. Sau người ta biết là nhầm nhưng đã quen gọi lâu đời nên vẫn để nguyên tên đó, thay vì phải đổi là *Prunus sinensis*, họ Rosacées.

Ở Việt Nam ta từ thời xa xưa đã biết trồng đào phai để ăn quả, loại này cánh hoa mỏng, thưa, màu hồng nhạt, còn lá thì màu xanh nõn. Đào phai dễ trồng và sức sống của nó rất mạnh. Thị trấn Sa Pa thuộc vùng Hoàng Liên Sơn là xứ sở của đào phai. Dân làng Nhật Tân mua cây đào phai còn non về trồng, một năm sau cây đủ mạnh, họ sử dụng làm gốc ghép. Trước tháng 11, họ cắt một nhánh bích đào ghép vào gốc cây đào phai, chờ đến Tết là họ có một cành đào bích tươi tốt đem bán. Mỗi năm mỗi gốc đào phai chỉ dùng ghép được một cành bích đào, thế nên gốc đào phai có bao nhiêu mấu là cây đó bấy nhiêu tuổi.

Quê hương của bích đào và đào phai là Trung Quốc, nhưng quê hương của hoa anh đào lại là nước Nhật Bản.

Người Nhật gọi hoa Anh Đào là "*quốc hoa*", tức là loài hoa đại diện cho dân tộc của họ. Nước Nhật còn được mệnh danh là "*xứ hoa anh đào*", vì hoa anh đào được trồng khắp nơi trên dải đất Phù Tang, nhất là ở những vùng đồi núi hẻo lánh, nơi có những ngôi chùa cổ kính. Nhìn từ xa người ta chỉ thấy mái chùa ẩn hiện thấp thoáng dưới những lùm đào cổ thụ um tùm. Mỗi độ xuân về, hoa nở hồng ngát cả một phương trời, tạo cho chốn thiên môn một vẻ thanh tịnh, nhuốm đầy đạo vị.



Hoa anh đào bên bờ sông Potomac, Washington DC

Năm 1912, Nhật Bản gửi tặng Hoa Kỳ 3,000 cây anh đào, gồm nhiều loại khác

nhau, nhưng hai loại chính là Yoshimo và Kwanzan. Những cây này phần lớn đem trồng dọc hai bên bờ sông Potomac tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn. Kể từ năm 1934, nhà cầm quyền nơi đây cũng bắt buộc dân Nhật mở Hội Hoa Anh Đào. Nhưng thay vì đi dạo ngắm hoa, ngồi thiền trà hay ca hát dưới hoa thì ở Mỹ người ta tổ chức các cuộc diễu hành, thi xe hoa và có các ban nhạc từ các tiểu bang khắp nước gửi về tham dự.

Hoa đào mỗi năm nở sớm hay muộn tùy theo thời tiết, người ta phải đoán trước để định ngày lễ hội cho đúng dịp hoa nở. Năm nào chẳng may gặp những trận mưa đá hay mưa tuyết bất thường làm hoa tàn tạ sớm thì đám người dự hội chỉ còn nước ngắm cảnh cành trơ với những cánh hoa tan tác bên đường.

Đầu thế kỷ XX, Nhật Bản cũng đã gửi tặng nước Pháp nhiều cây anh đào. Số cây anh đào trồng tại Jardin des plantes tuy chỉ vài chục cây nhưng có đủ loại, từ loại cánh hoa đơn đến cánh hoa kép, có hương hay không hương, màu trắng phớt hồng đến hồng đậm rồi tới đỏ thẫm.

Riêng tại vườn đào trong Parc de Sceaux, hiện đếm được 147 cây, những cây cổ thụ trồng từ đầu thế kỷ nay còn lại độ một phần ba, những cây chết được thay thế ngay bằng những cây mới nên tới mùa hoa, vườn hoa anh đào bao giờ cũng xum xuê. Tất cả những cây đào trồng ở đây đều thuộc loại anh đào, cây cao chừng 3-4 mét có hoa mọc thành chùm, cánh hoa mỏng như lụa, màu phớt hồng ngọt ngào. Tới mùa, hoa nở chỉ chít, ngọn lá xuống tận mặt đất, trông như những lẵng hoa thiên nhiên khổng lồ đặt trên nền thảm cỏ non, xanh mướt.

Ngồi từ dưới gốc cây nhìn lên thấy cả một trời hoa lồng lộng, nhìn ra tứ phía, một màu hồng bát ngát bao phủ khắp không gian. Đúng là cảnh Thiên Đàng hạ giới!

Kiếp hoa đào thật mỏng manh, từ lúc hoa nở đến lúc hoa tàn chỉ trong khoảng ba ngày ngắn ngủi, cả mùa hoa cũng chỉ kéo dài được ba tuần.

Từ đầu tháng tư dương lịch, những đoá hoa khai mùa bắt đầu nở đến hết tuần thứ ba là những cánh hoa cuối mùa rụng hết. Nhưng

dù ở thời điểm nào, vườn đào vẫn có một vẻ hấp dẫn riêng. Tươi mát, mơ màng khi những nụ hoa đầu tiên vừa chớm chín môi cười sau bao ngày im lìm trong băng giá. Tưng bừng, rực rỡ khi cả ngàn hoa rộ nở. Man mác, nên thơ khi những cánh hoa rơi bay tới tả khắp không gian rồi trải thảm trên nền cỏ biếc.

Phải chăng vì màu hoa đào thắm tươi, nồng nàn, quyến rũ, hay vì kiếp hoa đào mỏng manh bạc mệnh; hay vì vườn hoa đào đẹp một cách thanh thoát, thần tiên v.v... đã khiến gây được nhiều mỹ cảm cho người đời, nhiều thi hứng cho các tao nhân mặc khách?

Chẳng thế trong kho tàng thi ca phong phú của Nhật Bản, của Trung Hoa cũng như của Việt Nam đã không hiếm những áng thơ văn tuyệt mỹ, những trang tình sử diễm lệ có liên quan tới hoa đào.

Nước Nhật, ai cũng biết, có một đường lối giáo dục nghiêm khắc, một quân đội hùng mạnh, can cường, từng đi chinh phục được nhiều dân tộc trên thế giới, vậy mà dân họ lại có một cái nhìn rất bi quan về kiếp người khi đem cuộc đời ngắn ngủi của hoa đào ra so sánh, như hai câu thơ tiêu biểu dưới đây:

*- Anh đào nở ba ngày đã rụng
Khác chi người một kiếp phù du.*

[YouTube Mùa Xuân Hoa Đào của NS Hoàng Thi Thơ và Cường Đình](#)

Trong một bản dân ca Nhật Bản đã được nhạc sĩ Phạm Duy phổ nhạc và chế lời Việt, cũng mang một quan niệm yếm thế không kém:

*- Rượu nồng ta uống, uống, uống say một
đêm ngắt ngáy
Thả hồn theo gió heo may, đến hôn hoa,
những cánh hoa anh đào say
Nhạc nghe xa vắng những tiếng buồn, đường
tơ héo hon, đường tơ héo hon
Chạy theo ánh sáng lung linh, ánh trắng thanh
đến cơn man cuộc tình tình.
Trời xuân man mác những mối sầu, tình theo
gió mau
Cánh hoa tươi tốt không lâu, một đêm nào sẽ
rớt mau về đời sau.
Rượu nồng ta uống choáng cõi đời để quên
nắng phai, để quên nắng phai*

*Đời người mỏng quá đi thôi, hỡi ai ơi hãy quên
đi, rượu đầy vơi...*

Trong khi đó, người Trung Hoa và người Việt Nam lại có cái nhìn rất phong phú và yêu đời về hoa đào, về cây đào.

Người Trung Hoa xưa ví nhân tài như cây đào, cây mận. Dịch Nhân Kiệt làm Tể Tướng đời Đường, thu dụng được nhiều nhân tài nên có người bảo "*cây đào, cây lý trong nước ở cả cửa tướng công*".

Nói về thi ca Trung Hoa, kinh thi, tập thơ dân gian cổ nhất của họ, do đức Khổng Tử san định khoảng giữa thế kỷ thứ sáu trước công nguyên, mục Chu nam, thơ Đào Yêu có câu:

*- Đào chi yêu yêu
Chước chước kỳ hoa
Chi tử vu qui
Nghị kỳ thất gia.*

Nghĩa là:

*- Mơn mơn đào tơ
Rực rỡ nở hoa
Cô nàng lấy chồng
Êm ấm cửa nhà.*



Ở đây, cây đào non đã được ví với người thiếu nữ trẻ trung đến tuổi dậy thì, tuổi lấy chồng.

Trong Tả truyện, chương thập tứ niên, hoa đào lại được biểu hiệu cho người phụ nữ có nhan sắc diễm lệ.

Truyện kể, nàng Túc Vĩ, vợ Túc Hầu đời Xuân Thu, có sắc đẹp tuyệt trần. Sở Văn Vương mê nàng tìm cách diệt Túc Hầu rồi đem nàng về phong làm phu nhân.

Tức Vĩ chẳng những có dáng hình tha thướt, yếu điệu mà đặc biệt hai má lúc nào cũng đỏ au như cánh hoa đào, vì thế nàng được người đương thời tặng cho biệt danh "*Đào Hoa Phu Nhân*".

Bài *Đào Nguyên ký* của Đào Tiềm cho hay: Vào đời Tấn (245-419) có người thuyền chài ở Vũ Lăng, một hôm chèo thuyền đi ngược dòng suối, thấy có nhiều hoa đào trôi theo dòng nước đỏ xuống, sau lọc vào nơi trồng cơ man là cây đào, ở đây người ta sống rất an vui hạnh phúc. Sau đó, chữ "*động đào*", hay "*đào nguyên*", hay "*nguồn đào*" được dùng chỉ nơi tiên ở.

Trong huyền thoại Trung Hoa có nói đến vườn đào của Tây Vương Mẫu ở thiên giới. Nơi đây, hoa nở quanh năm, trái đủ bốn mùa. Ai được ăn trái đào tiên này sẽ trường sinh bất lão (*truyện Tây Du Ký của Ngô Thừa Ân cũng có nhắc tới*).

Bởi vậy, ta thường thấy trong những bức tranh hay tượng tam đa, (*hình ba ông Phúc-Lộc-Thọ*) ông Thọ bao giờ trên tay cũng cầm trái đào, còn trong tranh Tết thì hình thằng bé mũm mĩm, giang tay ôm trái đào tiên khổng lồ vào lòng, là có ý chúc trường thọ.

Còn về chuyện ái tình thì không thể không nhắc tới giai thoại *Hoa Đào Thôi Hộ*, vì hoa đào ở đây đã làm nền cho một câu chuyện tình lãng mạn nhất trong văn chương thi phú Trung Hoa.

Thôi Hộ, một danh sĩ đời Đường (618-907), nhân dịp hội Đạp Thanh, chàng lạc bước đến Đào Hoa Thôn rồi ghé vào Đào Hoa Trang gõ cổng xin nước giải khát. Một thiếu nữ ra mở cổng, rút rìu đưa nước cho chàng. Nàng rất đẹp, vẻ mặt e lệ, hai má đỏ hây hây như cànkê đỏ hơn dưới bóng cây hoa đào. Chàng cũng ngượng ngập, đỡ bát nước uống rồi vội vã từ giã ra về.

Nhớ người, nhớ cảnh, năm sau đến ngày hội xuân, Thôi Hộ háo hức trở lại *Đào Hoa Trang*, nhưng nơi đây cửa đóng then cài, người xưa vắng bóng, chỉ có ngàn hoa đào vẫn rực rỡ đang mỉm cười trước gió đông.

Quá xúc cảm, chàng đã phóng bút đề bài thơ tứ tuyệt trên cổng nhà nàng:

- *Khứ niên, kim nhật, thử môn trung*

*Nhân diện, đào hoa tương ánh hồng
Nhân diện bất tri hà xứ khứ
Đào hoa y cựu tiếu đông phong.*

Dịch:

- *Cửa này, năm ngoái, cũng hôm nay
Mặt ngọc hoa đào, ánh đỏ hây
Mặt ngọc đi đâu mà chẳng biết
Hoa đào năm ngoái vẫn cười tươi.*

Xế chiều, người thiếu nữ và thân phụ đi viếng chùa xa trở về, chợt nhìn thấy mấy câu thơ trên cổng, nét bút bay bướm, tình ý nồng nàn thì nàng đoán ngay của khách du xuân năm ngoái, lòng xiết bao cảm động. Từ đó ngày ngày nàng có ý ngóng trông...

Nhưng hết mùa hoa đào này đến mùa hoa đào khác trôi qua, ai kia vẫn bất vô âm tín.

Hoàn toàn tuyệt vọng, người thiếu nữ sầu khổ, bỏ ăn quên ngủ, dung nhan mỗi ngày một tiêu tụy vớ vàng. Thân phụ nàng hết lòng tìm thầy cứu chữa, nhưng vô hiệu vì:

- *Nhược hữu lương y viên tuyệt mạng
Tùng lai vô dược liệu tương tư.*

(*Ví có thầy giỏi cứu được mạng sống con người. Nhưng chưa từng có thuốc chữa được bệnh tương tư*)

Rồi tới một mùa hoa đào sau đó vài năm, biết không thể sống nổi, người thiếu nữ thú thật tâm sự cùng cha già và xin cha tha cho tội bất hiếu.

Nhìn con gái đang hấp hối trên giường bệnh, xót con nóng lòng, ông lão chạy vội xuống đường mong tìm cho ra người đề thơ trên cổng đến nỗi đâm bổ vào một chàng văn nhân.

Nhìn nét mặt lão hốt hoảng, nước mắt đầm đìa, chàng hỏi có sự, hiểu ra liền oà lên khóc và thú nhận mình chính là Thôi Hộ, kẻ đã đề thơ thưở nào.

Ông lão mừng rỡ, cuống quýt kéo chàng vào nhà... thì cũng vừa lúc người thiếu nữ trút hơi thở cuối cùng.

Quá thương cảm, Thôi Hộ quì xuống bên giường, cầm lấy tay nàng, áp mặt vào mặt nàng, nước mắt khóc.

Kỳ lạ thay, nước mắt chàng Thôi vừa nhỏ xuống mặt người thiếu nữ thì nàng từ từ mở mắt, sống lại.

Sau đó, chuyện gì phải đến đã đến và thiên tình sử *Hoa Đào Thôi Hộ* đã khép lại ở đây, nhưng dư âm của nó vang vọng mãi đến muôn đời sau.

Riêng ở nước ta, hoa đào đã đi vào lịch sử, ngôn ngữ hàng ngày và thi ca một cách đậm đà ý vị.

Về lịch sử, vào Tết Kỷ Dậu (1789), Vua Quang Trung sau khi đem đoàn quân tốc chiến từ Nam ra Bắc, đại phá được 20 vạn quân Thanh xâm lược, liền sai quân sĩ chọn lấy một cành bích đào đẹp nhất Thăng Long, cho ngựa phi gấp mang vào Phú Xuân để tặng Công Chúa Ngọc Hân, thay cho thiếp báo tin mừng chiến thắng.

Trong ngôn ngữ hàng ngày thi - màu đào, dùng để tả màu hồng thắm hay đỏ tươi như: *má đào, lụa đào, cò đào, máu đào*.

Qua thi ca, thành ngữ

- "*đào tơ mơn mớn*" chỉ người thiếu nữ đang tuổi dậy thì, có vẻ đẹp tươi mát, đầy sức sống

- "*Liều yếu đào tơ*" chỉ người thiếu nữ có vẻ đẹp yếu điệu mảnh mai

- "*Số đào hoa*" là số có duyên, được nhiều người khác phái ưa thích

- "*Kiếp đào hoa*" cũng như '*Số hoa đào*', nói như Nguyễn Du trong truyện Kiều:

'Chém cha cái số hoa đào

Gỡ ra rồi lại buộc vào như chơi'

(c.2151-2152) chỉ số phận hẩm hiu, bạc mệnh của kiếp gái giang hồ.

Tục ngữ:

- "*Một giọt máu đào, hơn ao nước lã*" ý nói, bà con có chung một huyết thống, dầu xa nhưng còn hơn người dưng.v.v...

Trong truyện cổ tích Từ Thức, động Bích Đào ở xã Trị Nội, huyện Nga Sơn, gần núi Thần Phù, là di tích một câu chuyện thần tiên.. Tích xưa kể rằng, Từ Thức nguyên là Tri Huyện Tiên Du (Bắc Ninh), vào ngày hội hoa mẫu đơn tại ngôi chùa sở tại, chàng đã cởi áo khoác cầm cổ để giải cứu cho người thiếu nữ chót đánh gãy cành hoa quý.

Ít lâu sau, Từ Thức treo ấn từ quan, ngày ngày ngao du sơn thủy. Một hôm chàng chèo thuyền ngoài cửa bể Thần Phù, ghé vào bờ núi để thơ rồi lạc đến một động tiên, chàng được phu nhân tiên chủ gả con gái yêu là Giáng Hương cho, để đền cái ơn đã cứu nàng thuở nào.

Sống ở Đào Nguyên tuy vui sướng nhõn nhõn nhưng Từ Thức không nguôi lòng nhớ cố hương, bèn xin trở về.

Biết không thể lưu giữ được lâu hơn, phu nhân ban cho vân hạc đưa chàng về trần, còn Giáng Hương trước phút từ biệt, trao cho chàng một phong thư, dặn khi tới nhà hãy đọc.

Từ Thức về đến quê, xiết bao ngỡ ngàng vì cảnh cũ đã hoàn toàn thay đổi mà người xưa cũng không còn. Chàng hỏi thăm ông già bà cả trong xóm thì có người cho biết, cụ tổ ba đời của ông ta tên là Từ Thức, đi vào núi không thấy về, nay đã trên 60 năm.



Quá bơ vơ, lạc lõng, chàng Từ Thức tính quay lại níu lấy cánh hạc để trở về tiên động, nhưng cánh hạc đã bay vút trời cao. Chàng mở thư vợ ra xem mới hay '*tình duyên trần tiên đã đoạn, muốn tìm lại động xưa chẳng còn được nữa*'.

Sau đó ít lâu, Từ Thức đi vào núi Hoành Sơn (gần Thanh Hoá), không thấy trở lại.

Thi sĩ Tản Đà, giữa đầu thế kỷ XX, cảm hứng chuyện cũ, sáng tác nên bài từ khúc

Tổng Biệt:

- "*Lá đào rơi rắc lối Thiên Thai*

Suối tiến, oanh đưa, những ngậm ngùi

*Nửa năm tiên cảnh,
Một bước trần ai
Ước cũ, duyên thừa có thể thôi!
Đá mòn, rêu nhạt
Nước chảy, huê trôi.
Cánh hạc bay lên vút tận trời
Trời đất từ nay xa cách mãi.
Cửa động đầu non, đường lối cũ
Ngàn năm thơ thần bóng trắng chơi."*

[YouTube Tổng Biệt, thơ Tản Đà, nhạc Phạm Duy, Thái Thanh trình bày](#)

Khác với bài hát *Thiên Thai* của Văn Cao, nhằm ca ngợi cảnh đẹp và hạnh phúc mà hai chàng Lưu Thần, Nguyễn Triệu trong truyện thần tiên Trung Hoa, được vui hưởng khi lạc tới Đào Nguyên đến quê cả đường về; sau hai chàng trở lại trần gian vẫn còn luyến tiếc mãi không thôi:

*- Thiên Thai, chốn đây hoa xuân chưa gặp
bướm trần gian
Có một mùa đào cùng ngày tháng chưa tàn
phai một lần*

.....
Đào Nguyên trước, Lưu Nguyễn quên đường về

.....
Nay tìm Đào Nguyên, Đào Nguyên nơi nao?

[YouTube Thiên Thai của NS Văn Cao, CS Thái Thanh](#)

Bài từ khúc của Tản Đà lại hướng về quê hương hạ giới, cốt làm nổi bật hai khía cạnh trong đời sống tâm lý muôn thuở của thế nhân:

Con người ta sống ở nơi nào, dù được sung sướng đến đâu (như ở chốn thiên tiên) vẫn không thể quên được cố hương, và sẽ có ngày tìm về.

Trái lại, dù được sống ở quê hương, nhưng một khi người xưa, cảnh cũ không còn, tất cả đã hoàn toàn đổi thay thì con người lại cảm thấy bơ vơ, lạc lõng, ắt có ngày sẽ tính chuyện bỏ xứ ra đi.

Lại như trong thi ca bác học cổ điển của ta, vì chịu ảnh hưởng văn học Trung Hoa nên các màu sắc, hình ảnh: màu đào, hoa đào... thường được sử dụng để tả nhan sắc của người phụ nữ (*có tính cách ước lệ*).

Song chắc chắn chưa một tác phẩm nào lại ca ngợi sức quyến rũ phi thường của đôi má đào người đàn bà như trong *Cung Oán Ngâm Khúc* của Ôn Như Hầu Nguyễn Gia Thiều, sáng tác cuối thế kỷ XVIII:

*- Áng đào kiểng đậm bông nào chúng
Khoé thu ba dọn sóng khuynh thành.
Bóng gương lấp ló trong màn
Cỏ cây cũng muốn nổi tình mây mưa.*
(c.15-18)

*- Má đào không thuốc mà say
Nước kia muốn đổ, thành này muốn long.*
(c.167-168)

Đôi má đỏ au như hoa đào của người cung phi ở đây không phải bùa mê thuốc ngải mà có sức hấp dẫn mê hồn, có khả năng làm say đắm lòng người đến độ có nhiều vị trấn thành, trị quốc mê mệt tới sao lãng cả công vụ, đưa đến tình trạng mất thành mất nước như chơi.

Riêng Nguyễn Du, trong truyện *Đoạn Trường Tân Thanh* viết hồi đầu thế kỷ XIX, thì mượn cây đào làm bối cảnh cho cuộc tình của đôi tài tử giai nhân Kim Trọng - Thúy Kiều.

Sau buổi được tào ngộ cùng Thúy Kiều trong ngày hội Đạp Thanh, Kim Trọng trở về không lúc nào quên được nàng. Chàng say mê Kiều đến độ giả danh du học, thuê hiền Lãm Thúy để mong có cơ hội gặp lại người tình trong mộng của mình.

Cây đào ở cuối vườn nhà Kiều, bên kia tường là hiền Lãm Thúy, Kim Trọng ngày ngày ghé mắt nhìn sang. Lần đầu tiên Kim thoáng nhìn thấy Kiều dưới tàng cây đào:

*- Cách tường phải buổi êm trời
Dưới đào đường có bóng người thướt tha.*

Kim đã với được chiếc kim thoa của nàng vương trên một cành đào:

*- Lăn theo tường gấm dạo quanh
Trên đào nhác thấy một cành kim thoa
Giơ tay với lấy về nhà.*

Nhờ đó Kim Trọng đã được gặp lại Thúy Kiều.

Nhân một hôm cha mẹ và hai em vắng nhà, Kiều khẽ hắng giọng làm hiệu gọi Kim cũng ở bên gốc cây đào này:

*- Cách hoa sẽ dựng tiếng vàng
Dưới hoa đã thấy có chàng đứng trông.*

Thì ra Kim Trọng lúc nào cũng loanh quanh luẩn quẩn ở gần cây đào để chờ Kiều.

Như thế, cây đào đã gắn liền với những kỷ niệm về mối tình đầu giữa Kim và Kiều.

Sau nửa năm xa vắng (Kim phải về Liêu Dương thọ tang chú), Kim trở lại vườn Thúy, chàng thấy mọi vật đều đã đổi thay, riêng có cây đào năm xưa vẫn từng bừng nở hoa như ngày nào, như muốn trêu ghẹo nỗi cô đơn của chàng.

Tâm trạng Kim Trọng lúc này chẳng khác nào Thôi Hộ khi trở lại Đào Hoa Trang, không được gặp lại người thiếu nữ đã cho chàng bát nước giải khát trong ngày hội xuân năm trước. Thế nên, Nguyễn Du đã mượn ý hai câu thơ cuối trong bài tứ tuyệt của Thôi Hộ để tả cảnh ngộ và tâm trạng Kim Trọng:

*- Trước sau nào thấy bóng người
Hoa đào năm ngoái còn cười gió đông.*

Có ai ngờ câu chuyện tình Hoa Đào Thôi Hộ vẫn còn để lại dư âm đến tận ngày nay?

Vào mùa hoa đào năm 1991 tại Parc de Sceaux, nhìn thấy vườn đào rực rỡ với muôn ngàn đoá hoa đang lung linh trong nắng xuân hồng, chúng tôi lại nhớ đến khung cảnh thơ mộng trong cuộc tao ngộ giữa danh sĩ Thôi Hộ và người em gái Đào Hoa Trang thuở nào, lòng bỗng dạt dào cảm xúc.

Thay vì thương cảm cho tình cảnh của chàng Thôi khi trở về chốn cũ không gặp lại người xưa như Nguyễn Du trong truyện Kiều, hay hầu hết các vị nam nhân khác mỗi khi nhắc đến câu chuyện tình thơ mộng này; chị em phụ nữ chúng tôi lại thường xót xa cho cảnh ngộ của người em gái Đào Hoa Trang, chỉ vì đôi lời thơ hoài cảm của ai kia mà mang lụy vào thân, đã bao tháng năm phải chờ đợi trong cô đơn, âm thầm, vô vọng... nên đã sáng tác nên mấy vần thơ, thác lời Người Em Đào Hoa Trang để làm kỷ niệm.

*- Trong vườn hoa đào rộ nở
Lung linh dưới nắng xuân tươi
Cô em má hồng ửng đỏ
Chợt chàng Thôi Hộ ghé chơi.*

Bốn câu thơ viết theo thể phú, mô tả cuộc tao ngộ giữa danh sĩ Thôi Hộ và người em gái Đào Hoa Trang.

*- Gặp nhau chỉ dám thoáng nhìn
Sông chò, bến hẹn tường nghìn kiếp xưa.
Cổng ngoài có mỗi bài thơ
Hoa đào vẫn nở, người mơ chẳng về.*

Hai câu năm sáu, viết theo thể hứng; nhân cuộc gặp gỡ nảy sinh tình yêu. Rồi dùng thể tỉ để diễn tả tâm tình người đẹp:

Nàng vừa gặp chàng là bị trúng ngay tiếng sét ái tình. Nàng yêu liền và tưởng chừng hai người đã thương nhau, đã chờ đợi nhau từ nghìn kiếp trước, nay bất ngờ gặp lại hẳn sẽ không bao giờ còn lìa xa nữa.

‘Sông chò’, ‘bến hẹn’ dùng phép tỉ, vừa nhân cách hóa, vừa mượn hình ảnh thơ để diễn tả tình cảm tha thiết đợi chờ của hai kẻ yêu nhau, hay ít ra cũng có trong tưởng tượng, trong mơ ước của nàng.

Hai câu kết, người em gái Đào Hoa Trang lộ vẻ đau đớn, vừa tủi thương cho mình, vừa hờn trách đối tượng.

Tưởng chàng yêu nàng tha thiết thế nào, ngờ đâu chỉ vền vẹn có một bài thơ rồi bỏ đi chẳng một âm hao; trong khi tình yêu của nàng dành cho chàng là cả một niềm thủy chung như nhất, chẳng khác nào những bông hoa đào hàng năm vẫn nở mỗi độ gió đông về (gió đông tức gió xuân, vì mùa xuân mới có gió từ phương Đông thổi tới).

Để kết thúc bài ‘Hoa Đào Ngoài Đồi Và Trong Thi Ca’, chúng tôi xin tóm tắt như sau:

Hoa đào là một thực tại, không ai có thể phủ nhận. Nhưng thực tại đó hiện hữu như thế nào còn tùy thuộc nhiều yếu tố, nhất là môi trường nó xuất hiện và cảm quan của người tiếp nhận. Như hoa đào tả chốn Bồng Lai thì người ta cho nó có vẻ đẹp xinh tươi, nở chốn thiên môn thì có vẻ đẹp thanh tịnh, xuất hiện trước mắt những kẻ đang yêu thì có vẻ đẹp rực rỡ, nồng nàn.

Lại như khi đi qua một vườn hoa đào, có người thấy đẹp, cảm thấy rất an vui hạnh phúc, có người lại không. Như vậy đủ rõ, qua cái nhìn của mỗi cá nhân, thực tại không còn là thực tại mà đã được chuyển hoá.

Có thể bị bi quan hoá như cái nhìn của người Nhật về hoa anh đào, nhưng thường là được thi vị hoá gấp năm, gấp mười lần, đặc biệt qua thi ca còn được thăng hoa gấp trăm, gấp ngàn lần, như bài thơ tứ tuyệt của Thôi Hộ, như bài hát *Thiên Thai* của Văn Cao v.v...

Nhận xét như vậy, chúng tôi không có ý gì khác hơn là tha thiết mời quý vị vào mỗi mùa hoa đào, khoảng đầu tuần thứ hai trong Tháng Tư, hãy nán chút thì giờ đi thăm vườn đào, để cả thân tâm mà tận hưởng tất cả các vẻ đẹp của nó.

Này nhé, như thoát nhìn từ xa, ta sẽ thấy màu hoa, rồi gần hơn, cây hoa, cành hoa, gần hơn nữa, cánh hoa, nhị hoa, và nếu biết nhìn một cách sâu sắc, chúng ta còn có thể thấy, chỉ một cánh hoa cũng đủ hàm chứa cả sự mâu nhiệm của vũ trụ, vì trong đó không những có sự hiện diện của ánh nắng mặt trời, ánh sáng trắng, sao mà còn cả gió, mưa, sương, tuyết, đất, nước, cả người làm vườn và nhất là sự hiện diện của chính chúng ta.

Thực thế, nếu chúng ta không có ý thức về cánh hoa đó, thì nó đối với chúng ta như chưa từng hiện hữu, có cũng như không, nói chi đến sự mâu nhiệm kia.

Hoa đào quả là một ân sủng của Thượng Đế ban cho loài người... Vườn đào quả là một Thiên Đường mà chúng ta có thể tới được dễ dàng ngay trong cuộc sống hiện tại.

Ít nhất cảnh đẹp tinh khiết, tươi thắm của vườn đào cũng làm cho ta mát mắt, tâm trí thư giãn; ngoài ra nó còn nuôi dưỡng tâm hồn trong sáng, tươi trẻ của chúng ta, và biết đâu còn gọi cho chúng ta nhiều cảm hứng, thi tứ, trên văn đàn Việt Nam, nhờ đó mà nảy sinh thêm biết bao kỳ hoa dị thảo?

Phạm Thị Nhung
Nguyên Giáo sư Gia Long



TRỞ LẠI QUÊ NHÀ

Mãi com áo, mãi lao đao tù hãm,
Trở lại quê nhà nắng bốc khói bay;
Mẹ ngồi đó đáng Trường sơn sâu thẳm
Đội buôi tương phùng, đội cuộc đời thay...

Bằng hữu ơi! ta đếm tháng đếm ngày,
Chén rượu trao tay, nửa mừng nửa tủi;
Nghiêng đổ lòng nhau biển đời tâm tôi,
Có cái gì trong mắt bỗng cay cay...

Quê hương đó vẫn trời xanh vời vợi,
Vẫn lối mòn bến cũ, nhịp cầu xưa
Mà nghi ngút nỗi buồn lên tiếng gọi,
Áo giang hồ đầm ướt giọt lòng mưa.

Nghiêng đầu xuống và cúi thêm chút nữa,
Hồn cỏ hoa sỏi đá cũng bơ phờ.
Đêm thao thức dòng trăng như dòng sữa,
Mọi cảnh đời muốn chép lại thành thơ:

Chị nhà giáo ngày xưa má thắm,
Giờ bán than nghiêng nón dẫu cuộc đời...
Tôi lặng lẽ mà nghe lòng thăm thẳm,
Ngước nhìn trời ... xem chiếc lá vàng rơi!

Ngày đó chiến tranh, anh làm thơ dạy học,
Thanh bình về bỗng hóa kiếp phu xe;
Cuối chợ đầu đường nhà xẩm, quán cóc,
Anh vẫn làm thơ thách đố kẻ thù.
(Thơ rặng ngòi đường kiếm buôi Xuân Thu...)

Còn anh nữa vẫn ngẩng đầu nhìn thẳng,
 Bao năm rồi rừng núi cũng quê hương;
 Nặng kiếp tù đầy nhẹ lòng mây trắng,
 Cùng Núi Sông chia sót nỗi đoạn trường...

Trở lại thăm anh, cảnh nhà hiu quạnh,
 Mẹ còng lưng ngồi đợi bóng chiều rơi...
 Kể từ thuở giang sơn này đổi gánh,
 Thân phận người đã bèo dạt mây trôi.

Nhà bạn đó sao cửa ngoài khóa chặt,
 Dấu niêm phong nét chữ vẫn chưa mờ;
 Tôi lặng lẽ nguyện cầu rồi nghiêng mắt:
 Nắng bên thềm vàng lạnh đến hoang sơ...

Những đứa trẻ tuổi lên mười, lên tám,
 Vác bao không lưng thưng bước vào đời;
 Đồng rác thôi buộc phận người tù hãm
 Cuộc sinh tồn quần quai vẫn trôi xuôi...

Mùa gặt về trên cánh đồng quen thuộc,
 Lúa rạ thơm liềm, dân vẫn không no;
 Gió Bắc trái mùa kéo về rét mướt,
 Tang khó cuộc đời trời đất biết cho!

Mỗi một bơ phờ đoàn người rách nát
 Trên cánh đồng hợp tác trắng thương đau.
 Mơ tiếng sáo diều chiều quê bát ngát,
 Một chút thanh bình ai biết về đâu?

Vì đã quyết em chôi từ cầm súng,
 Nên sân tàu, bến chợ ngủ phôi sương;
 Em đang chết giữa cuộc đời đang sống!
 Chỉ dùm em ánh sáng một con đường ...

Là công nhân không tiên may áo Tết,
 Cơm không no, em hương phấn dư thừa;
 Anh sợ quá có cái gì vừa chết,
 Trong lòng anh hoa rụng buổi chiều mưa...

Yêu Tự do, giờ đây anh người "có tội"
 Một bàn chân gửi lại chiến trường xa.

Đời khắp khểnh theo nhịp đàn nhức nhối,
 Ngửa mũ chờ bên mỗi chuyến tàu qua...

Bên đường đi ghé về thăm xóm cũ,
 Bà con quen nay trôi dạt phương nào?
 Trên cành gạo ngô ngang con tu hú,
 Gọi xuân về? Xuân vẫn mãi bay cao!

Trong vườn xưa ngôi tự đường hoang lạnh,
 Mộ cha nằm cỏ úa nắng chiều hong.
 Vì bi phần những thói đời góc cạnh,
 Quê nhà này anh gửi lại cha trông...

Ngôi cổ tự, niềm tin yêu một thuở,
 Nay ghé về gọi mãi chẳng ai nghe,
 Bên cổng chùa tượng cụ Hồ vạm vỡ,
 Dáng lom khom đưa năm ngón tay xòe...

Trường làng đó một thời xanh bóng mát,
 Tiếng heo kêu dục già bước chân vào,
 Đây biển đê: Trại chăn nuôi hợp tác;
 Nét sơn mờ giấy giụa lá cờ sao...

.....

Trở lại quê nhà, đường phượng đỏ,
 Ngày đã vào thu, nắng vẫn già,
 Ngồi lại bên nhau tâm sự nhỏ:
Chuyện cuộc đời, chuyện của chúng ta...

Nguyễn Hòa,
Qui Nhơn, mùa Thu 1977

**Kính chúc quý Thầy Cô, quý Ái
 Hữu Tiền Bối, cùng quý Ái Hữu và
 Thân Hữu một năm mới Canh Tý
 An Khang, Mạnh Khỏe
 và Hạnh Phúc.**



Đọc Lại Lá Thư Cũ Số 52

AH Trần Trung Trực

1- Bài Lá Thư AHCC Con Gửi Lá Thư AHCC Bố Mẹ của AH Lê Mộng Hùng.

AH Lê Mộng Hùng, CC 57-58, cùng khóa với AH Bùi Đức Hợp, học trước tôi 9 năm, tôi có thể coi AH như Tiên Bồi rồi. Bài chỉ 1 trang, thay vì bài Lá Thư số 51, dài đến 7 trang. AH lấy vai con của AH, thừa Bố, thừa Mẹ đảng hoàng. AH nói đến công ơn sinh thành của cha mẹ: “Công Cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra” và trách nhiệm của AH làm sao vừa lòng cho 4 thế hệ AHCC: **lão làng, xồn xồn, trẻ trung và mới ra trường**. Cảm ơn sự lo lắng của AH Tiên Bồi. Tôi nghĩ rằng, BPT cố gắng mang công tâm làm, chọn bài thích hợp với Lá Thư, sắp xếp và trình bày cho dễ coi và ra cho thật đều đặn, “**Xuân Thu nhị kỳ**” như hiện nay. Còn việc khen chê, tùy theo quan niệm mỗi người. **Không có việc gì làm thỏa mãn 100% AH/TH CC.**

Mong AH giúp tôi thêm kinh nghiệm của AH để tôi làm Lá Thư khá hơn, ít bị chê hơn.

2- Bài Đường Đi Nước Bước của Thầy Phan Đình Tăng.

Bài của Thầy chỉ có 2 trang, nhưng đọc xong tôi hoàn toàn đồng ý kiến với Thầy.

Ở trên toàn thế giới này, không có một xã hội nào hoàn hảo. Mỹ, Canada, Anh, Pháp, Úc có nhiều điểm hay, nhưng cũng có cái dở. Ở Mỹ, thị trường kinh tế rộng lớn, nếu bạn có kiến thức hay và biết quảng bá thì có rất nhiều hy vọng thành công. Ở Canada, Úc và Pháp, người dân được bảo hiểm y tế rất tốt. Ở Úc, các cựu quân nhân VNCH được tiền hưu như quân nhân Úc. Cái mà chúng ta thích nhất là **Tự Do và Dân Chủ**. Tôi có thể chỉ trích

Tổng Thống mà không bị tù tội, khác hẳn Việt Nam hay Trung Cộng hiện nay.

Thầy nói “**Người Mỹ chịu khó để công nghiên cứu và rất tin tưởng vào kết quả nghiên cứu. Ta thì cũng ít khoái nghiên cứu mà lại hay bài bác nên việc khó đầu tiên là làm sao người ta tin mình! Người Mỹ chủ trương quảng cáo cho mình và cho việc mình làm...**”

Tất cả đại học ở Mỹ, ngân khoản nghiên cứu rất lớn do chính phủ Mỹ tài trợ hay các cựu sinh viên thành công trong nghề nghiệp bỏ hàng trăm tỷ Mỹ kim. Nhờ đó, **tất cả những phát minh hay những công trình đều được thí nghiệm trước khi thực hiện.**

Ngoài ra, trong việc bán hàng, tất cả thành công hay không cũng nhờ quảng cáo, vì thị trường quá rộng. Ngân khoản này và ngân khoản nghiên cứu cho biết công ty đó sẽ phát triển thêm hay sẽ vào ngõ cụt.

Cuối cùng Thầy nói “**Hệ thống Kiều lộ độc nhất vô nhị ở trên thế giới này có lẽ là “Interstate Highway System” ở Hiệp Chúng Quốc. Bắt đầu từ thời Eisenhower (FAHA 29-6-1956) cho đến nay gần như hoàn hảo...**”

Tôi hoàn toàn đồng ý với Thầy. Ở Mỹ, nếu họ muốn làm thì công việc gì cũng có thể thành công. Như NASA mang người lên mặt trăng, và bây giờ đi xa hơn nữa, khám phá sao Mars, và có lẽ gần đây sẽ có những chuyến nghỉ hè ngoài không gian.

Bài Thầy viết còn rất nhiều chi tiết, xin các AH đọc lại trong Lá Thư số 52. So sánh với bài của AH Tôn Thất Ngọ trong Lá Thư số 51, tôi thích bài này hơn vì sát với thực tế và thực trạng, tuy trình bày chỉ bằng nửa của AH Tôn Thất Ngọ. **Chúng**

ta, tất cả AHCC đều muốn đất nước mình có một hệ thống kiều lộ thật tốt và hợp thời.

3- Bài Đến Mỹ Trẻ của Anh Nguyễn.

AH Anh Nguyễn viết bài chỉ một trang rưỡi mà nói lên tất cả những gì mà tôi muốn nói với những người Việt đi sau và than “Đến Mỹ Trẻ”.

AH nói “...Chúng tôi khuyên anh rằng, không phải anh đến Mỹ trẻ mà phải chịu đựng khó khăn ban đầu. Những người đến Mỹ từ năm 1975 còn khổ hơn những người đến sau nhiều lần. Hồi đó, còn lạ nước, lạ cái, chưa biết gì cả, mà cũng chả có người nào đi trước hướng dẫn cho mình. Hoặc dân địa phương họ cũng chưa biết người Việt Nam như thế nào, có thể làm được việc hay không, có thể tin cậy được hay không để thuê mướn. Đi kiếm việc, cũng ngáo, không biết mình có thể làm được hay không, có khó khăn cũng không biết hỏi ai. Những người đến sau, ít nhất cũng có người đi trước khai phá, họ thấy ông kia làm được, thì mình cũng làm được, có chi mà sợ. Mà nếu có khó khăn gì, thì hỏi han cũng dễ...”

Đúng vậy, tôi ra ở San Francisco khoảng 3 tháng. Hồi đó, tôi khao khát có việc gì làm, mà không biết hỏi ai. Tôi, anh kỹ sư nữa, và một anh lái Ấn khỏe mạnh, đi apply một job rửa chén. Họ nhận anh lái Ấn vì to con và khỏe mạnh. Sau đó, tôi sang Odessa, Texas một mình và nhờ ông bạn Mỹ ca tụng tôi quá xá, mới được cái job phụ giúp một ông kỹ sư Mỹ với giá \$4 / 1 giờ. Sau này, học xong BS về computer, tôi may mắn vào làm cho Texas State Department of Highway, và chỉ trong vòng 2 tháng, ông Trưởng Khu thấy tôi làm hay, mong muốn có thêm người Việt làm cho Highway nữa. Trong 9 năm đầu, gia đình chúng tôi không có vacation đất tiền, chỉ thỉnh thoảng chở con bằng xe nhà đi tỉnh kể cận chơi. Nhà tôi có vài năm làm 2 jobs, buổi tối tôi phải cho con ăn và dạy chúng.

AH còn nói chuyện mua nhà, học hỏi và may mắn nữa. Chúng ta là người Việt, sống ở Việt Nam lâu năm, không có chuyện vay ngân hàng mua nhà. Người Mỹ coi chuyện này là thường tình. Có job

khá, có dư tiền là đôi nhà đẹp hơn. Chúng ta mong mỗi trả hết nợ nhà, nợ xe, để thanh thản. Nên hầu hết các AHCC khi về hưu đã không còn nợ nần.

Để kết luận, AH nói “... Bảo rằng đến Mỹ trẻ, tôi nghe câu than thở này từ nhiều người. Đến khi nào mới là không trẻ?... , ngay cả những người đến Mỹ năm 1975 cũng than rằng: “Đến Mỹ 1975 trẻ quá, nếu trước kia đi du học, thì có công việc làm khá hơn nhiều.” Tôi cũng nghe một anh bạn, đi du học năm 1971 và kẹt lại luôn, than rằng, vì đến Mỹ trẻ quá, không còn trẻ nữa, để có thể nói không pha âm ngoại quốc, nên cũng gặp khó khăn trên bước đường sự nghiệp.”...

Tôi đồng ý với tác giả, “chẳng khi nào là trẻ cả.” Có những người kẹt lại Việt Nam sau năm 1975 và sang Mỹ sau đó, con cháu thành công hơn những người sang Mỹ từ năm 1975. Theo tôi nghĩ, vì con cái họ ở lại với cộng sản, chịu cơ cực, nên đã biết lợi dụng cơ hội may ở Mỹ đúng và đã thành tài và kiếm tiền nhiều đáng kể.

Thành thật cảm ơn AH Anh Nguyễn đã nói lên sự thực.

4- Bài Tại Sao Thắc Mắc của một AH.

Bài chỉ 1 trang, nhưng nói lên ý nghĩa của Lá Thư AHCC từ khi lập ra đến nay, đã 43 năm rồi.

Tác giả nói “Ngay từ khi phát hành Lá Thư AHCC năm 1975, những người chủ trương đã nêu rõ mục đích rằng “Lá Thư AHCC không phải là tờ báo hay thông tin ngôn luận mà chỉ một Lá Thư, góp nhặt tin tức AHCC, tin vui, tin buồn, tin thay đổi chỗ ở, cập nhật hóa danh sách, địa chỉ để thông báo cho các AHCC được biết”

Tác giả cũng giải thích “Cái tên “Lá Thư” tự nó đã nói lên tích cách nội bộ những người cùng một nhóm để làm sợi dây liên lạc. Lá thư là của mọi người không riêng ai. Vì vậy, mỗi người đóng góp thời giờ (như viết bài đăng vào Lá Thư, đi họp mặt định kỳ để thăm

nhau), tiền bạc để nuôi dưỡng Lá Thư và xây tình ái hữu thêm bền chặt.”...

Tôi hoàn toàn đồng ý với tác giả. Ngoài ra, bây giờ Lá Thư đã mình định mục đích chính là “Giữ Cho Còn Có Nhau”. Dầu vậy, trong hơn 100 Lá Thư, quý AH đã tìm thấy có thật nhiều bài có giá trị hơn cả những báo thị trường. Tôi mới tìm thấy và đây là lý do tôi cố gắng đọc lại và chia sẻ với các AHCC.

Kết luận, tác giả viết “... Vậy thì đừng phản đối, thắc mắc trước khi đặt mình vào người khác và tự hỏi bấy lâu nay mình đã bỏ giờ nào nghĩ đến anh em? đã viết bài, góp tiền cho Lá Thư chưa? Nếu ai cũng thắc mắc như người bên lề mà không dấn thân làm gì cả thì Lá Thư sẽ...chết và AHCC sẽ mất đi một sợi dây liên lạc cần thiết cho đời sống lưu vong hiện nay.”

5- Bài Khổ Tâm Không Ai Biết của AH Sông Đồng Nai.

Mở đầu AH cho biết “Khi đến Mỹ định cư, chúng ta đã lớn tuổi, ít ra cũng học được ở trung học một mớ Anh văn lôm bôm. Đã dùng tiếng Pháp nói “trại giọng” để diễn tả điều muốn nói. Khi đọc thì có thể đoán mò vì tiếng Anh và tiếng Pháp có nhiều chữ tương tự. Thế mà chúng ta đã khổ sở không ít trong đời sống, giao thiệp, công ăn việc làm. Cảnh sát chặn xe lại hỏi “Anh vi phạm luật lệ lưu thông?” Lại mau mắn trả lời “Yes”. Cảnh sát cho giấy phạt, thì “Thank you”. Khi bị hỏi gì cũng Yes cả...”

Đúng vậy. Trước đây, tôi làm cho Texas State of Highway, cùng một nhóm bạn Mỹ vào tiệm ăn và tôi đã kêu 1 chai bia uống. Khi uống gần hết, bồi bàn đến hỏi tôi muốn uống thêm nữa không và tôi trả lời “Yes”, thành ra phải ráng uống thêm chai nữa vì ngôn ngữ bất đồng.

AH còn cho biết “Nhưng ai có hiểu nỗi khổ của con trẻ khi đến Mỹ, Pháp không có được 1 chữ làm vốn. Tổng đại vào các lớp học, học chung với trẻ em học tiếng mẹ đẻ. Thầy giáo, cô giáo thì nói như mây trôi gió cuốn. Trẻ em tị nạn

ngồi nghe còn thua vịt nghe sấm, thầy cô dặn dò gì cũng không biết, bảo làm gì cũng không hiểu, ...”

AH nói đúng. Con cái tôi cũng vậy. Nhưng tụi trẻ học mau lắm. Chỉ một hay vài năm chúng theo kịp và còn hay hơn nữa, học hơn cả học sinh Mỹ và thường là những học sinh xuất sắc của trường. Tôi lo ngại chúng quên tiếng Việt và phong tục Việt.

AH kể thêm vài chuyện trẻ em vì ngôn ngữ bất đồng mà xảy ra những tai nạn khiến cho tâm thần em bé khủng hoảng. Cái lỗi này là cha mẹ và cô giáo đã không biết để làm tình huống càng ngày càng bi đát hơn. Theo tôi, cái lo mà chúng ta cần lo là vì sang sống ở một xứ khác, con cháu của chúng ta không hội nhập đúng, nên một số con em hơn 40 tuổi mà vẫn độc thân.

6- Bài Thơ Thủy Nông của AH Tôn Thất Thiệu.

Bài thơ dài 1 trang. Tôi không phải nhà thơ, cũng không thích thơ cho lắm. Mấy năm gần đây, đọc thơ AH Mai Thanh Toàn và Lê Phương Nguyên nên thơ tứ cũng ngấm dần vào trong tim máu. Bài thơ AH hay lắm, và dài đến 3 trang tôi xin trích một đoạn cho các bạn xem:

Kể từ Bành Tổ sinh ra,
Họ Trần nắm giữ sơn hà lạch sông;
Tai to mắt lớn ai tầm,
Phân chia hai cõi Thủy Nông, Hàng Hà.

Lớn dân trong buổi can qua,
Giao quyền huynh trưởng cho nhà Nguyễn Văn.
Anh Cừ đáng đáp chân nhân,
Khéo cười khéo nói cho cân ván bài,
Rắp ranh kế hoạch cũng tài
Đào kinh Cái Sắn, xuống đài Hậu Giang.

Gặp thời nước lớn cá ăn,
Vuốt con lũ lộ, thoát vòng cầm tay.
Nước về với lúa sau này,
Hết con bĩ cực, lại đây gian nan.
Con nuôi những tường muôn vàng,
Các thầy Công Chánh xung làng Thủy Nông.

Khởi đầu anh Ngo, Thất tông,
Tính tình nhỏ nhẹ mà lòng đảm đang;

Xiết bao hạt nội mây ngàn,
Vùi thân xông xáo, nét vàng sắt son,
Cùng anh Bùi Tiếp cùng trường,
Bước đường hoạn lộ mười phương vững bền.

Có chàng họ Vũ nên duyên,
Đẹp trai cũng sẵn, bọc điều cũng sinh.
Âm thầm đạt đến hiển vinh,
Nói năng phải nhẹ, đấu tranh để ngoài
Đảm đang mọi việc đương thời,
Người về hải ngoại một đời danh vọng.

Nguyễn Quang Chuyên người giữ cuốn sổ vàng,

Tay bảo kiếm của một đời thịnh trị,
Nét khắc khoải, cương lên lời chí khí,
Giữa bạn bè không dễ mấy ai hơn.

Và đây nữa nhóm bạn bè Thủy Tịch,
Nổi huy hoàng chưa thể có xưa nay;
Thanh Sứ bướm bay, tình thơ tình cảm
Gặp lúc Sài Gòn bị vận phân tranh
Chịu hoàn an trong khám lạnh giam hình
Lúc mãn hạn chính là ngày trường hận.

Rồi Chú Xích lao xao, và lặn dận
Tĩnh hiền hòa chậm trễ bước sang ngang;
Chơi bạn bè không một chút ghen tương,
Nụ cười mát là chủ hòa tất cả.

Bác Đào Hiệp chinh tề trong khuôn khổ,
Giờ giấc nào là phải trúng phoong phoong;
Khôn khéo ai hơn, ăn ở vuông tròn,
Nhà lồng lấy và xe đi bong láng.

Chàng Lâm Hải tha hồ thích phóng khoáng,
Lam-rét-ta chạy khắp quê nhà:
Từ Bộ Canh Nông qua Cửu Long Giang,
Chí thì lớn mà cha hề khai thác.

Đình Hữu Chí tha hồ ai bàn bạc,
Nhựa là ta thông thả bước theo đàn
Chuỗi ngày qua, tài tử, giai nhân

Thân bao quảng và nằm gai nếm mật.

Nguyễn Minh Trí, ông phật lành hiền đất,
Sớm giang hồ sang cõi dân Phi
Mộng tung hoành song chẳng dám làm chi,
Nhiều tư tưởng xem ra nhiều rắc rối.

Người đạo tràng từ Ai Lao dẫn tới,
Thiện là ta Phật giáo cũng là ta,
Thầy ở đâu là có Hải dương hoa
Thân bao quảng phù du và nhọc nhãi.

.....

AH đã mô tả sở Thủy Nông trong bài thật hay.
Mong các AH Thủy Nông đọc lại để nhớ thời oanh
liệt và tài thơ của tác giả.

7- Sinh Hoạt AHCC

Trong Lá Thư này tôi thấy có 6 cuộc họp mặt AHCC trên toàn thế giới. Lá Thư số 109 có 2 cuộc họp ở Canada, 2 cuộc họp ở Texas, 2 cuộc họp kỷ niệm 50 năm ra trường của K6KSCC và 1 cuộc họp hội ngộ AH Thân và Nho khi sang Mỹ. Xin quý AH khắp bốn phương ráng mỗi năm họp mặt ít nhất 2 lần, Xuân Thu nhị kỳ, và gửi về cho Lá Thư. Đó chính là ý nghĩa của Lá Thư. Chắc tất cả AHCC sẽ vui mừng khi nhận được Lá Thư với nhiều cuộc họp mặt và nhìn lại những hình các AH khi xưa vẫn còn tráng kiện.

Kính chúc quý Thầy Cô, quý Ái Hữu Tiên Bối,
cùng quý Ái Hữu Thân Hữu Công Chánh năm
mới Canh Tý Mạnh Khỏe, May Mắn và
Hạnh Phúc

Trọn hiếu, vẹn tình – Xuân bất tận
Chu ân, toàn phúc – Tết vô song

Cắm Trại Mùa Hè, Về Với Thiên Nhiên

AH Trịnh Hào Tâm



Một lều với tất cả những gì bạn cần phải có

Hoa Kỳ hàng năm vào dịp Hè có rất nhiều gia đình tổ chức cắm trại trên những vùng rừng núi hoang dã để thư giãn, vui sống với thiên nhiên thay vì đi du lịch xa rất tốn kém. Nói là rừng núi hoang dã nhưng thật ra đó là những công viên quốc gia mà chính phủ đã quy hoạch hàng trăm năm trước, bảo vệ môi trường thiên nhiên, dành cho dân chúng đến cắm trại vui chơi giải trí trong những tháng Hè thời tiết ấm áp và trẻ con nghỉ học suốt 3 tháng trường.

Cắm trại (Camping) là hoạt động vui chơi, giải trí ngoài trời, người đi cắm trại rời xa chốn phố xá thị thành, vùng nhà cửa mà họ sống và làm việc hàng ngày để đến một nơi thiên nhiên xa lạ, dựng lều cắm trại, tận hưởng khung cảnh hoang dã trong khoảng vài ngày hay một tuần lễ. Cắm trại có nhiều hình thức như dựng lều vải bố hay ni-lông (tent), ngủ trong những lán trại đã có sẵn (cabin và lodge) hay ở trong những nhà di động được kéo theo xe (mobilehome) hoặc căn nhà cũng là chiếc xe di chuyển được (motorhome hay recreational vehicle (RV)). Nhiều người đi cắm trại chỉ mang theo một túi ba lô trên lưng gọi là “backpacking”, trong túi hành lý này có túi ngủ, thực phẩm và dụng cụ nấu nướng, sinh hoạt ngoài trời.

Thú vui cắm trại bắt đầu thịnh hành từ đầu thế kỷ 20, nơi cắm trại thường là công viên quốc gia hoặc công viên tiểu bang hay những vùng thiên nhiên hoang dã do chính phủ hay tư nhân làm chủ. Cắm trại là phần

quan trọng trong các chương trình sinh hoạt của các đoàn thể thanh thiếu niên chẳng hạn như hội hướng đạo, việc cắm trại tô rèn ý chí phấn đấu, tự lập và tinh thần đồng đội. Cách định hướng bằng những vật thể thiên nhiên để không lạc đường, cách mưu sinh thoát hiểm nơi rừng sâu, núi thẳm hay sa mạc hoang dã là những môn học trong sinh hoạt hướng đạo rất hữu ích cho trẻ con làm hành trang tiến bước vào đời. Cắm trại còn là một sinh hoạt quần chúng cho những người có cùng sở thích như chơi thể thao, nhạc hội ngoài trời hay những sinh hoạt tâm linh như ngồi thiền, khóa tu học cho Phật giáo, cắm phòng, suy niệm thánh kinh đối với Thiên Chúa giáo.



Bàn ăn cho buổi trưa và chiều

CHỌN ĐỊA ĐIỂM CẮM TRẠI

Trên đất Mỹ ở mọi tiểu bang, quận hạt đều có rất nhiều địa điểm dành cho người đi cắm trại, phong cảnh đa dạng tùy theo sở thích của mỗi người. Vùng núi cao với những con đường rừng (trail) cho những người thích leo núi thám hiểm (hiking) hay cỡi xe đạp, xe gắn máy. Vùng rừng thấp cho những người thích săn bắn thú, chồn. Vùng suối thác cho những người thích chèo thuyền độc mộc (canoeing), biển hồ cho những người thích chơi thuyền buồm (sailing) hay sông hồ, ao đầm cho những người thích câu cá.

Địa điểm cắm trại trên toàn quốc Hoa Kỳ cũng rất phong phú từ hoang sơ thanh vắng cho tới những công viên với phương tiện dồi dào như có chỗ đốt lửa trại (fire pits, fire

rings), lò nướng (barbecue grills), nhà vệ sinh và giặt quần áo. Mặt bằng cắm trại từ bãi đất thô hay được trải đá, tráng nhựa cho tới những Campsites có ống cống và ổ điện cho những xe RV, motorhome trang bị như những căn nhà di động với phòng ngủ máy lạnh, nhà bếp, phòng tắm nước nóng, truyền hình v.v...



Nếu bạn mang boat, bạn có thể đi câu trong hồ

Phổ thông được nhiều gia đình chọn nhất là những công viên quốc gia nơi đó có phong cảnh thiên nhiên hữu tình với rừng núi, thác nước, sông suối và những phương tiện cắm trại rất tiện nghi như nơi cắm trại (campsites) có nhà vệ sinh, nước sạch và an toàn để đốt lửa trại. Riêng tại các tiểu bang Miền Tây có những công viên quốc gia sau đây nổi tiếng là những nơi cắm trại đông đảo trong những tháng Hè:



Nếu bạn có nhà xe thì tiện lợi hơn

Yosemite National Park ở California cách Los Angeles 313 miles (504km) về hướng Bắc và cách San Francisco 195 miles (314km) về hướng Đông Nam. Vùng non cao núi thẳm, phong cảnh hùng tráng hữu tình, có tất cả 13 địa điểm cắm trại (campsites) trong

công viên quốc gia này, thích hợp cho gia đình có trẻ con.

Grand Canyon National Park nằm trên cao nguyên Colorado vùng Tây Bắc tiểu bang Arizona nơi dòng sông Colorado chảy qua tạo thành một dãy vực thẳm dài 277 miles và sâu đến 4,000 feet. Thung lũng đại vực Grand Canyon có 2 bờ, bờ Bắc và Nam, bờ Nam đông đảo du khách và người cắm trại trong tháng Hè.

Yellowstone National Park nằm ở góc Tây Bắc tiểu bang Wyoming trên dãy núi Rocky Mountains. Địa chất nơi đây nằm trên một vùng núi lửa đã ngưng hoạt động nên có suối nước nóng bắn cao lên trời và những vũng bùn khoáng chất có màu vàng, phong cảnh lạ mắt nhưng hùng vĩ với những rừng thông, đồng cỏ nhiều trâu rừng (bisons).

THỦ TỤC GIỮ CHỖ NƠI CẮM TRẠI



Tháng cảnh thác nước thật đẹp

Vì số người cắm trại rất đông nên phải giữ chỗ trước những nơi muốn đến cắm trại, tại California nhiều địa điểm phải giữ chỗ trước 7 tháng. Tuy nhiên có những nơi "first-come first-served" không cần giữ chỗ trước thường là những nơi cảnh quan kém đẹp hay không thuận tiện. Khi giữ chỗ phải đóng tiền

một phần, đến ngày cắm trại khi vào cửa khu trại (thường sau 2 PM) phải trả nốt tiền còn lại và nhớ mang theo biên lai giữ chỗ (reservation voucher) hay số xác nhận (confirmation number). Ngày rời trại phải trả lại bãi trống trước 12 PM với tình trạng dọn dẹp sạch sẽ.

Muốn tìm hiểu những nơi cắm trại có hợp sở thích mình hay không, giá biểu, điều kiện, tiện nghi như thế nào nên vào trang mạng của nơi cắm trại, thường là những công viên thuộc nhà nước tiểu bang. Ở California có đến hàng trăm nơi cắm trại từ rừng núi, sông hồ cho đến những vùng biển tuyệt đẹp, nên vào tìm hiểu ở trang mạng www.parks.ca.gov. Sau đó giữ chỗ bằng "On Line" (24/24 giờ mỗi ngày) hoặc gọi điện thoại số 1-800-444-7275 (sau 8AM). Những chi tiết sau đây cần phải cho biết khi gọi giữ chỗ:

- Tên công viên cắm trại, ngày bắt đầu đến cắm trại
- Loại và kích thước cỡ lều sẽ dựng lên
- Số người tham dự (mỗi lều tối đa 8 người)
- Số đêm cắm trại
- Tên công viên khác hoặc ngày khác trong trường hợp phải thay đổi
- Địa chỉ và số điện thoại người giữ chỗ
- Cách trả tiền (số thẻ tín dụng và ngày hết hạn thẻ)
- Nhớ hỏi và ghi lại số "Reservation Number".

VẬT DỤNG CẦN THIẾT MANG THEO:

Sau đây là "Check List" liệt kê những món cần thiết phải mang theo cho những ngày cắm trại:

- Hộp đựng băng cứu thương và những thuốc thông thường
- Lều vải và những cây chống lều
- Búa để đóng những cọc (stakes) cột dây căng lều xuống đất
- Túi ngủ và mền giữ ấm
- Gối cao su thổi phồng bằng hơi
- Đèn pin và đèn bão (lantern) thấp bằng dầu
- Dao chặt cây hay cưa tay
- Diêm quẹt hay cây thắp lửa
- Ghế xếp để xung quanh lều
- Dây buộc hay ny lông dùng phơi quần áo hay cột căng lều
- Những tấm bạt nhựa để che mưa nắng
- Áo đi mưa

- Giày đi núi
- Cẩn cầu
- Thùng chứa lớn (chuck box) để chứa dụng cụ nấu nướng
- Bao đựng rác có dây cột để có thể treo trên cây hay mang rác đi đổ
- Cuốc nhỏ để đào hố vệ sinh
- Thuốc thoa chống muỗi
- Thuốc thoa da chống nắng (sunscreen)
- Thuốc, kem, vật dụng cá nhân và khăn tắm
- Thùng nước đá trữ lạnh để chứa thức ăn, nếu nơi có điện mang theo những thùng lạnh dùng điện (thermoelectric)
- Thức uống hay đồ lọc nước, khử trùng nước suối
- Lò nướng ba chân, nếu có điện mang theo các dụng cụ nấu bằng điện
- Củi đốt lửa trại.

NHỮNG ĐIỀU NÊN VÀ KHÔNG NÊN LÀM

Những điều cần biết sau đây nên và không nên làm tại nơi cắm trại giúp cho cuộc cắm trại an toàn và đỡ vất vả khi dọn trại:

1. Nếu có thể được chọn phần đất cắm trại (campsites) đã có sẵn, được trải nhựa hay tráng xi măng bằng phẳng và không cỏ dại.
2. Không nên đào nương xung quanh lều trại để tránh nước mưa tràn đến.
3. Không nên cắm trại nơi hoang vắng quá xa đường đất người đi bộ (trails), nên gần suối nước xa nhất 200 feet và không xa những lều trại khác.
3. Khi đến nơi lấy hết đồ đạc ra khỏi những túi hành lý để biết những gì mình mang theo nằm ở đâu. Đem theo những bao đựng rác và nhặt hết rác rưởi của những người trước bỏ lại.
4. Thức ăn, đồ ăn vặt nên cho vào bao hoặc bỏ vào thùng đá lạnh đặt lại cẩn thận để tránh gấu rừng, chó sói đánh hơi tìm tới quấy rầy.
5. Nấu nướng thức ăn nên dùng lò nướng có sẵn thay vì nấu nơi đốt lửa trại. Việc này tránh đỡ dọn dẹp và có nguy cơ gây cháy rừng.
6. Nếu cần phải đốt lửa trại nên đọc để biết qua những quy luật phòng cháy của khu cắm trại. Dùng hố đốt lửa trại có sẵn (fire pits) với vòng xi măng chống lửa xung quanh. Củi đốt chỉ dùng gỗ rừng khô của những cây đã chết, không đốn chặt những cây đang sống. Tạo một vùng trống trải an

toàn không cây cỏ, lá khô xung quanh nơi đốt lửa khoảng 10 feet và coi chừng phía bên trên có nhánh cây khô hay vật dễ cháy nào rũ xuống không?

7. Trước khi dọn trại phải tắt lửa hoàn toàn bằng cách xối nước trên những đồng than, tro tàn. Nếu không có nước thì dùng đất cát phủ lên.
8. Xà phòng tắm, rửa chén bát, kem đánh răng đều gây hại cho cá tôm và sinh vật dưới nước. Nên dùng những thứ này xa ít nhất 200 feet từ sông suối, ao hồ. Những nơi cắm trại không có nhà vệ sinh, phải dùng "bô" tiểu tiện hay đào những hố sâu từ 10 đến 12 inches chôn chặt phế thải.
10. Sau khi đi cắm trại trở về, nên rửa xe cộ, các dụng cụ giải trí, nấu nướng thật sạch trước khi cất giữ trong nhà.

AN NINH KHI CẮM TRẠI

Tại nạn đáng tiếc gây tử vong hay thương tích thường xảy ra trong khi đi cắm trại nhất là với trẻ con như té ngã khi leo trèo, chết đuối khi tắm sông hồ. Nên nhắc nhở các con em cẩn thận khi đi cắm trại. Nhiều người đi lạc đường trong rừng sâu, nếu đi tham quan thám hiểm (hiking) nên mang theo nước uống, địa bàn, bản đồ, điện thoại di động. Nhiều khi bị rắn cắn hay thú dữ như beo, gấu, sư tử núi (mountain lion) tấn công nên mang theo cây gậy đi rừng làm vũ khí phòng thân. Ban đêm chung quanh lều đề phòng gấu đến tìm thức ăn nên đốt thức ăn thật kín. Nên có số điện thoại cấp cứu của ban quản lý công viên, cần việc gì nhờ nhân viên tuần tra công viên (rangers) giúp đỡ.

NGƯỜI VIỆT ĐI CẮM TRẠI



Bạn có thể chiêm ngưỡng núi hồ bao la

Ngày nay người Việt tại Hoa Kỳ cũng thích đem cả gia đình đi cắm trại nhất là những tháng Hè hay những ngày nghỉ lễ. Thường dân ta không đi xa, chỉ đến những công viên tiểu bang cách nhà dưới 100 miles. Họ có thể lên núi cao, dựng lều ngủ trong rừng thông để hưởng không khí mát mẻ giữa những ngày Hè dưới thành phố oi bức. Đêm nghe trái thông rơi xào xạc và ngắm đèn thành phố phía dưới núi như một vùng hoa đăng rực rỡ. Ở vùng Los Angeles và Little Saigon, người Việt thường lên núi Mt. Baldy, Lake Silverwood, Lake Arrowhead, Big Bear những nơi này không khí trong lành thanh tịnh, rừng thông bạt ngàn và hồ trong xanh thơ mộng. Một số người thích cắm trại quanh hồ đầm như Lake Elsinore, Lake Perris, Salton Sea để câu cá với các loại cá như catfish, carp, largemouth bass, stripper bass. Riêng hồ Salton Sea nước mặn có rất nhiều cá tilapia (rô Phi), corvina, sargo. Các con suối và hồ trên núi có nhiều cá trout, các mương nước, lạch cạn có tôm crawfish. Cắm trại cạnh biển thì câu cá biển nhiều nhất là cá nục (mackerel), cá mòi (sardine) v.v... Trong khung cảnh hồ thiên nhiên thơ mộng họ có những món cá nướng rất khoái khẩu. Ngon nhất là món cá trout gói giấy bạc và nướng trên lửa than, xong bóc giấy ra cuốn bánh tráng với rau sống, chấm mắm nêm hay nước mắm tỏi ớt. Thật là tuyệt diệu! Sống trên đất Mỹ mà cứ ngỡ như những ngày xưa trên quê hương.

BPT: LT đăng bài này để hy vọng những AH trẻ có thêm kinh nghiệm đi nghỉ hè bằng cách cắm trại.

Kính chúc quý Thầy Cô, quý Ái Hữu Tiền Bối, cùng quý Ái Hữu và Thân Hữu một năm mới Canh Tý mạnh khỏe, vui vẻ và hạnh phúc.



Đọc Lại Lá Thư Cũ Số 61 và 62

AH Trần Trung Trực

Cám ơn tất cả AH đã xem bài tôi viết. Chắc quý vị còn nhớ bài “Nồi Cũ, Cháo Ngon” của AH Thí. Để có thể chu toàn nhiệm vụ “Đọc Lại Lá Thư Cũ”, tôi xin tóm tắt mỗi bài tôi viết gồm 2 Lá Thư cũ. Xin quý AH cho tôi ý kiến.

1- Bài Bản Tin của BT61.

So sánh với các LT gần đây, những LT trước đây phần Thư Tín rất xum tụ. Nhiều AH Tiên Bôi đã gửi thư về cho ý kiến, cổ động LT, cũng như đóng góp LT dù tài chánh không có bao nhiêu. Trong bài Thư Tín của LT này, tôi thấy gần 40 AH đã gửi thư về. Sau đây, tôi xin ghi lại tóm tắt những ý kiến của các AH còn ý nghĩa và hợp thời.

AH Đào Trọng Cường.

Xin gửi anh số tiền 20\$US này để ủng hộ vào quỹ LT. Hôm kia, trước anh em CC ở Montreal, tôi có nói: Chúng ta không cần lập hội là vì tôi thấy một cặp nhân tình nguyện yêu nhau và gần nhau suốt đời đẹp hơn là đưa nhau ra tòa làm đám cưới! Anh chị em rất tán thưởng.

...

AH Nguyễn Lương Hữu (Norvege).

Cám ơn anh đã gửi LTCC số 60. Nhận thấy việc duy trì LT là việc cần và nên làm, mặc dù quả thật là với muôn vàn khó khăn. Vô cùng cảm phục tất cả những anh em đã và đang “ăn cơm nhà vác ngà voi” cho anh em để LTCC còn tồn tại cho tới ngày hôm nay. Thôi thì ráng được số nào hay số đó. Túng cùng lắm thì ra bản tin tạm vậy. Dù sao, tôi cũng có phần băn khoăn là: Chẳng lẽ LTCC lại mai một nay mai hay sao?

...

AH Phạm Nguyên Hanh.

Chúng tôi và các bạn vùng Los Angeles khi nhận được LTCC số 60 đều rất phấn khởi và khâm phục các anh đã bất chấp recession, vượt qua mọi

khó khăn mà phát hành LT như hồi còn đây phong độ...

...

AH Lê Thành Trinh.

Ở VN trước đây, sau khi ở trại học tập cải tạo ra, tôi được cử đi làm việc tại một tiểu đoàn công binh mà hầu hết quân số là các chiến sĩ CBCH cũ. Các anh em này làm việc như những người tù khổ sai nhưng không được coi là tù. Các anh đã giúp tôi được qua giai đoạn khó khăn, khi tôi lao động ở tiểu đoàn này. Tình trạng các anh em này thật là đáng buồn, không phải là dân, không phải là lính, mà cũng không được nhận là tù. Vì vậy, nếu các anh có muốn ra đi theo chương trình HO thì cũng không đủ tiêu chuẩn vì không có giấy tờ chứng minh là đã học tập cải tạo. Tôi luôn luôn nhớ tới các anh em xấu số này nhưng chưa có thể giúp đỡ gì được trong hoàn cảnh hiện nay của tôi ...

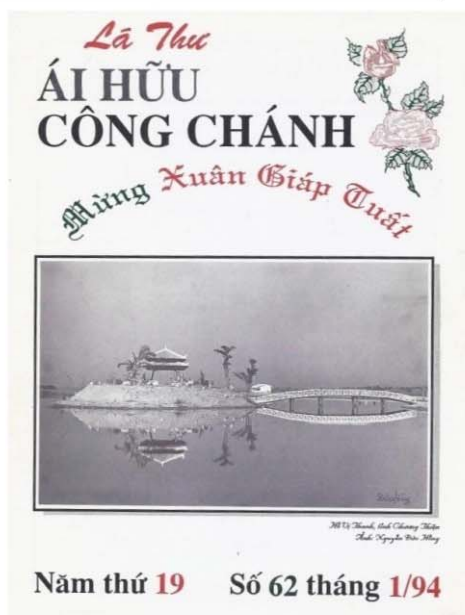
....

AH Nguyễn Khoa Long.

Đọc liên tiếp hai LT số 59 và 60, tôi rất thông cảm nỗi khổ tâm các anh và các bạn trong BPT. Tôi ở đây với cộng đồng VN nhỏ bé chứ đừng nói chi với các bạn CC. Vì vậy, rất tiếc không thể phụ giúp anh một tay được! Nếu có việc gì cần gấp và có thể gửi qua đường bưu điện, thì anh cho tôi biết để có thể phụ các anh chăng? ...

...”

Cám ơn tất cả AH trước đây đã gửi thư tín cho LT và cảm thông việc của BPT gặp khó khăn khi làm LT. Theo tôi, sau khi làm vài nhiệm kỳ cho LT và với sự phát triển truyền thông mạnh, tôi thấy làm một LT dễ dàng hơn trước rất nhiều. Việc thiết yếu là LT cần các AH gửi bài về thật nhiều, sau đó nếu các AH gửi thêm ngân khoản để phát hành thì thật quý.

2- Bài Hoàn Sanh của AH Lê Khắc Thí.

Mở đầu cho bài viết, AH Thí nói: “Trong thư gửi chúng tôi, sau khi anh em AH Bắc Cali nhận lãnh phụ trách LT năm 1994, anh Bửu Hiệp viết: **“Phiên họp rất cảm động, vui vẻ, rộn rịp và khi LT được cải tử hoàn sanh, anh chị em vỗ tay vang dội cả phòng hội ...”**. Được tin này chúng tôi rất lấy làm vui mừng và đã vội đăng “tin vui phút chót” lên BT61 vừa qua.

Dịp đầu năm, chúng tôi tránh ghi lại danh từ **“cải tử”** (và thật ra LT cũng chưa chết), chỉ dùng hai chữ **“HOÀN SANH”** (hay hồi sanh) làm tựa đề cho bài này, trên LT Xuân Giáp Tuất.

Đã bao phen LT gặp khó khăn, hiểm nghèo trong 18 năm nay, nhưng LT đã vượt qua, đứng vững và tiếp tục phục vụ cho gia đình CC, là nhờ lòng mến yêu của anh chị em dành cho LT, nếu không nói là nhờ **“Trời Phật phù hộ”**...Chúng tôi hoan nghênh tinh thần xung phong của anh em Bắc Cali sẽ tiếp tục phát hành LT năm thứ 19. Anh Bửu Hiệp đã hai ba phen gánh vác LT trong những thập niên 70 và 80, nay qua thập niên 90 gánh thêm một đoạn đường nữa cho vui vẻ với anh em. Ngày nào anh còn ra sân tennis, ngày ấy LT còn có thể nương tựa nơi anh.

...

Người Pháp cũng có câu **“L’ appétit vient mangent”** (ngon miệng đến lúc đang ăn). Câu này bàn rộng ra, thì có nhiều ý nghĩa lắm, xin chỉ nói trong phạm vi phụ trách LT và kinh nghiệm của chúng tôi, là tuy có nặng nhọc, trong khi bà con đi dạo phố, đi thăm cháu nội ngoại, mà mình ngồi lo bài vở, tin tức, ăn loét, dán tem, mang LT ra bưu điện để gửi đi...cảm thấy cũng có phần hy sinh thì giờ quý báu của mình. Nhưng nếu nghĩ mình đang làm một công việc để đem lại niềm vui và, xa hơn nữa, để giúp đỡ bạn bè, thì mình cảm thấy vui lây và quên đi những mệt nhọc đường trường hay suy luận theo **“triết lý củ khoai”** của AH Sông Đồng Nai (đăng trong LT trước đây) là mình đang có được hạnh phúc khi liên lạc với nhiều bạn bè, đọc thư họ, trả lời thư cho họ vui, không cô đơn, lạc lõng ở xứ này như bao nhiêu người khác.

...

“Trâu đập cũng chết, bò đập cũng chết” (câu này AH DTH và TTT thường nói trong các cuộc họp bỏ túi). Trường hợp làm LT hay làm BT (Bản Tin) cũng vậy, đằng nào cũng phải làm từng ấy công chuyện, cũng phải vất vả như nhau, hơi đâu mà lo mệt trí. Hơn nữa, với một lực lượng khá hùng hậu, 14 AH trong BPT kỳ này, thiết tưởng có thể lập **“Bộ Công Chánh”** là khác, còn phụ trách LT thì nhằm giò gì (danh từ Dr. LTT). Chúng tôi, mấy năm qua, chỉ lèo tèo mấy anh em, cũng ráng làm tròn nhiệm vụ AH giao phó. Anh Hiệp cho hay là đã phân công và anh em rất tích cực lo cho LT. AH khắp nơi yên trí là LT (hay BT) sẽ rất tốt đẹp. Bây giờ chỉ cần anh chị em tiếp tục ủng hộ bài vở, tài chánh cho LT là điều mà BPT Bắc Cali mong chờ ở các bạn.

....

Chúng tôi, BPTLT năm 1992 và 93, xin cảm ơn tất cả AH khắp nơi đã đóng góp bài vở, tài chánh, ý kiến, tin tức cho LT hai năm qua để chúng tôi làm tròn nhiệm vụ giao phó (6LT và 2BT) và chúng tôi cũng xin quý AH thông cảm những sơ sót hoặc những yêu cầu của AH mà chúng tôi, bất đắc dĩ, không thanh toán được trọn vẹn.

Nhân dịp Xuân sang, chúng tôi xin chúc quý AH và gia đình cùng quý thân hữu một năm Giáp Tuất an khang, hạnh phúc và thịnh vượng.

T.M. BPT

Lê Khắc Thí

Cám ơn AH Thí rất nhiều, người đã bỏ tâm huyết xây dựng LT. Riêng tôi, trước đây ít đọc LT, nên khi thấy AH viết BT mà không hiểu chữ tắt cho chữ gì. Bây giờ hiểu rồi. Đó là Bản Tin hay Lá Thư ngắn. Ngoài việc BPT cảm thấy vui khi nhận bài vở, tin tức, thư tín của các AH. Riêng tôi, tôi cảm thấy sau một nhiệm kỳ làm LT, tôi đã học được rất nhiều.

3- Bài Nguyễn Trãi, Người Tạo Lịch Sử của Tôn Thất Tùng.

Mở đầu, AH viết: “Nhân đọc bài “Vụ án Lê Chi Viên”, tức vụ án Thị Lộ, của AH Nguyễn Tư Tùng đăng trong LTCC số 60, tôi nhớ tới thiên tài Nguyễn Trãi với bài Bình Ngô Đại Cáo mà tôi mạo muội gọi là bài Hùng Ca Muôn Thuở. Vì nó đã biểu hiện được sức mạnh của một dân tộc nhỏ bé mà chỉ nhờ lòng yêu nước vô bờ bến, đã đánh bại một đối thủ hùng mạnh của thế kỷ XV.

Bình Ngô Đại Cáo là áng văn lớn của một thiên tài lớn. Trong đó tác giả tóm tắt nhưng rất đầy đủ cuộc chiến đấu của dân tộc VN bằng những câu văn óng ả, nhịp điệu hùng tráng, đọc hoài không chán.

Cũng chính vì lòng ngưỡng mộ nhà chiến lược tài ba của đất nước nên trong chuyến đi Hà Nội vừa rồi, tôi đã xuống Hải Dương thăm núi Côn Sơn (trùng tên đảo Côn Sơn, miền Nam), quê hương của Nguyễn Trãi, để viếng đền thờ ông ở đó.

Buổi sáng mùa xuân Hà Nội lạnh lạnh, tôi kéo cao cổ áo, cùng đứa cháu ngồi thu mình trên chiếc xe car đi Hải Dương, cách Hà Nội 50 cây số. Sau khi tới Hải Dương, chúng tôi đi thêm 10 cây số nữa thì tới chân núi Côn Sơn.

Trong ánh sáng mùa xuân, trời lất phất mưa bay, cơn mưa đầu mùa mát dịu. Hai bên đường có những rừng cây chạy dài theo những thửa ruộng xanh. Càng đến gần chân núi Côn Sơn, lòng tôi càng cảm thấy bồi hồi như là trên đường về quê cũ. Mặc dầu không là về quê cũ, nhưng là về nơi sẽ bắt gặp di tích của con người đã tạo nên lịch sử. Côn Sơn cũng là nơi có đền kỷ niệm nhà triết học Pháp Loa, đệ tử thân tín của Trúc Lâm Đại Sĩ, tức vua Trần Nhân Tông; đền kỷ niệm nhà triết học Huyền Quang, vị tổ sư thứ ba của phái Trúc Lâm; đền kỷ niệm bác học Trần Nguyên Đán, tức ông ngoại của Nguyễn Trãi và đền kỷ niệm ông Nguyễn Phi Khanh.

Lúc trèo lên lưng chừng núi, đi dưới những bóng thông, hình ảnh nhà chiến lược và nhà thơ Nguyễn Trãi lại hiện ra trong tôi rất rõ rệt. Mùi thơm của thông quyện với gió núi phảng phất trong không gian khiến tôi nhớ lại câu thơ của Nguyễn Trãi tôi đã được đọc trong Uớc Trại Thi Tập mà tôi chỉ nhớ mỗi một câu:

“Kim tiền mùi hương dễ động người”

Khi đã thanh thản đứng trên chóp núi Côn Sơn, tôi đưa mắt thoáng nhìn cảnh vật xung quanh. Trước mặt là núi Yên Tử. Trong ánh nắng Xuân, đỉnh núi sìng sìng uy nghi như một kỳ quan. Nhìn núi Yên Tử, nơi tu hành mà cũng là nơi làm lễ trà tỳ Trúc Lâm Đại Sĩ, tôi bỗng nhớ đến vua vị anh hùng của dân tộc VN đã hai lần đánh bại quân xâm lăng Mông Cổ mà tôi đã có dịp nhắc đến trong bài “Vua Nhân Tông Với Nỗ Lực Hòa Bình” đăng trong LTCC số 45. Đằng sau núi Côn Sơn là Vạn Kiếp, nơi vua nhà Trần đã họp để bàn kế hoạch đánh giặc Nguyên.

Vào đến cửa đền, tôi thấy câu đối chữ Hán, có chưa chữ Việt như sau:

**Nước biết sông xanh, thuyền gởi bãi,
Đêm thanh nguyệt bạch, khách lên lầu**

Người giữ đền cho chúng tôi biết câu đối này do Nguyễn Trãi làm khi ở núi Côn Sơn với ông ngoại Trần Nguyên Đán. Ông Từ, người hướng dẫn, có kể cho chúng tôi một giai thoại về bài Bình Ngô Đại

Cáo rằng, khi bài này tung ra vào tháng Chạp năm Đinh Mùi (1427), là năm quân ta thắng liên tiếp và Vương Thông bắt đầu rút quân, đến đầu tháng Giêng 1428 thì đạo quân cuối cùng của Vương Thông rút hết. Qua Tết Mậu Thân (1428), bài Bình Ngô Đại Cáo được dán ở các cửa Ô. Các cụ đồ, các thầy khóa lấy hoa tiên để chép, đem về ngâm nga trong ba ngày Tết, đúng với câu:

**Thôn xa phụ lão cười vang đọc
Đại Cáo Bình Ngô thật kín đình**

Bước vào đền, ngay gian giữa, có tấm bia khá lớn, khắc bài Bình Ngô Đại Cáo bằng chữ Hán. Xung quanh trang trí nhiều hình tượng bằng gỗ, được trạm trổ rất tinh vi. Ngoài bài BNĐC bằng chữ Hán khắc trên bia đá như đã nói, còn có nhiều bài thơ của Nguyễn Trãi được khắc trên bảng gỗ, được dịch ra tiếng Việt, mà tôi chép lại hai bài tôi ưng ý nhất. Bài thứ nhất nói lên mộng lập biển và trời của chiến lược gia Nguyễn Trãi:

**Biển rung gió bắc thế bồng bồng
Nhẹ cất buồm thơ lướt Bạch Đằng.
Kính ngạc bầm vằm non mấy khúc,
Dáo chìm gương gầy bãi bao tàng,
Nước non hiểm yếu trời kia đặt,
Hào kiệt công danh đất ấy từng.**

Bài thứ hai thể hiện tâm hồn thơ mộng yêu đời của nhà thơ Nguyễn Trãi:

**Loan đang ước hỏi khách hồng trần,
Đằm ấm thì thương kẻ lạnh lùng.
Ngoài ấy nếu còn khăn áo lẻ,
Cả lòng muốn đắp lấy hỏi cùng.**

Tôi lặng nhìn suốt đền thờ của con người quyết "lấy chí nhân mà thay cường bạo" ấy, tất cả đều nhắc đến Nguyễn Trãi, đều nhắc đến quá khứ, nhưng tất cả cũng đều nhắc đến hiện tại và đều nhắc đến tương lai. Một quá khứ vô cùng hiển hách, huy hoàng. Nhưng hiện tại thì âm đạm và tương lai thì mờ tối. Tôi bỗng ao ước: **phải chi...ừ, phải chi vào những năm cuối của thế kỷ 20 này, Nguyễn Trãi lại tái thế để viết bài Bình Ngô Đại Cáo, thì lo gì đất nước không chóng đổi thay.**

Tôn Thất Tùng

Cám ơn AH Tùng về lòng yêu quê hương VN. Chúng tôi cũng mong rằng đất nước sớm được Tự Do và Độc Lập. Kính xin hương hồn nhà thơ và chiến lược tài tình Nguyễn Trãi cầu bầu Trời Phật giúp nước VN sớm thấy ngày đó.

4- Bài Đồng Khánh Thân Yêu của TN Phương Thanh.

Bài viết ngắn gọn, chúng tôi xin ghi lại cho quý AH xem. Một ngôi trường đẹp, những nàng áo tím, rồi áo trắng thướt tha bên dòng sông Hương vào mỗi buổi chiều, những cây si thâm yêu lặng lẽ nhìn.

Mở đầu, TN viết: **"Trong LTCC trước đây, AH Tôn Thất Ngọ đã viết một bài về cầu Tràng Tiền với mấy dòng nhập đề: "Nhớ Huế là phải nhớ sông Hương, mà nhớ sông Hương là phải nhớ cầu Tràng Tiền".**

Thiền nghĩ, nếu nhớ Huế thì nhớ đến sông Hương, là phải nhớ bến đò Thừa Phủ. Nơi đây, sau những buổi tan trường, nghiêng nghiêng chiếc nón, em đợi sang ngang chuyển đò, hoặc đôi ta đợi sang ngang chuyển đò. Nơi đây đã in hình bóng người mơ, xinh trong nắng sớm sương chiều, với chiếc áo dài tha thướt, mái tóc thề êm ả nhẹ buông, khuôn mặt ửng hồng, thẹn thùng dưới chiếc nón bài thơ duyên dáng. Và khung cảnh ấy là mãi bức tranh thật đẹp, một nét truyền thống xa xưa, không bao giờ phai mờ trong ký ức mỗi người, nhất là những người có thời gian thơ ấu sống với sông Hương núi Ngự.

Nhưng nhớ Huế đa diết hơn, là phải nhớ ngôi trường Đồng Khánh cổ kính, với cổng trường vôi màu hồng muôn thuở, ngôi trường đã trở thành một chương tích, một biểu tượng đi vào văn học và lịch sử của quê hương.

Đây là ngôi trường nữ trung học duy nhất ở miền Trung, suốt thời gian đô hộ Pháp, và đã đào tạo cho nhiều thế hệ, những kiệt nữ anh tài: nhà văn, nhà báo, giáo sư, bác sĩ, kỹ sư, chính trị gia, hội họa, điêu khắc, v.v.. đã đóng tài năng trong mọi lãnh vực trên quê hương xứ sở, và cả hải ngoại.

Một nhà văn ở cố đô Huế, có lẽ là một cây si của trường Đồng Khánh, đã ví von đoạn văn sau đây

tuy có vẻ chủ quan nhưng không ngoa mấy: “Ba phần tư thế kỷ qua, có ai lớn lên ở Huế mà không có một lần yêu Đồng Khánh Huế. Nếu ai đó ..., thì quả là một điều bất hạnh, một thiệt thòi không gì bù đắp được. Chữ “yêu” ở đây không chỉ có nghĩa là tình yêu đôi lứa như những rung động của con tim ở tuổi dậy thì:

Học trò trong Quảng ra thi

Thấy cô gái Huế chân đi không rời

mà còn có ý nghĩa rộng lớn hơn: yêu tà áo tím (đồng phục nữ sinh Đồng Khánh trong những năm 20), yêu tà áo xanh nước biển (đồng phục nữ sinh Đồng Khánh trong những năm 40), và yêu tà áo trinh nguyên (tà áo trắng bất diệt của nữ sinh Đồng Khánh nửa thế kỷ qua), yêu nét duyên dáng dịu hiền, yêu người phụ nữ VN, trải qua bao nhiêu thử thách, vẫn giữ được nét Huế truyền thống muôn đời”.

Vậy trường Đồng Khánh đã thành lập vào lúc nào và hoàn cảnh nào? Cho đến đầu thế kỷ 20, phụ nữ VN, theo truyền thống Nho giáo, cổ xưa, chỉ cần đi học biết đọc biết viết rồi ở nhà giúp mẹ trông em, do cả ba miền Trung Nam Bắc đã có trường nam trung học mà không có một trường nữ trung học.

Ở Huế, chỉ có một trường tiểu học con gái ở đường Paul Bert, trước cửa Thượng Tứ. Cho đến năm 1915, lệ thi Hương được bãi bỏ, trường nam trung học Quốc Học gồm hai dãy nhà tranh được phá đi để xây gạch, lợp ngói. Trong thời gian đó, chính quyền bảo hộ và chính quyền Nam Triều dự trù xây cất một trường nữ trung học cho nữ sinh miền Trung nhưng không thể thi hành được, vì năm 1916 có cuộc khởi nghĩa của vua Duy Tân, và mãi đến năm 1917 mới bắt đầu khởi công. Vua Khải Định đặt viên đá đầu tiên xây dựng trường này, trên mảnh đất phía tay mặt trường Quốc Học (thuộc thủy quân hoàng gia xưa) lấy tên trường trung học Đồng Khánh.

Với hàng trăm thợ thuyền, dưới sự điều khiển của nhà thầu Leroy, chưa đầy 2 năm, ngôi trường duyên dáng khang trang đã sừng sững soi bóng bên dòng Hương Giang. Trường gồm

hai dãy lầu, có nội trú cho nữ sinh, lại có những lớp tiểu học (lớp con gái ở đường Paul Bert được chuyển qua, sau khi trường khánh thành). Vị hiệu trưởng đầu tiên của trường là bà Yvonne LeBris, và hiệu trưởng người Pháp cuối cùng là bà Martin. Năm 1945, trường giao lại cho chính quyền VN và các vị hiệu trưởng kế tiếp nhau điều hành: bà Võ Thị Thế, bà Hồ Thị Thanh, bà Nguyễn Đình Chi, bà Nguyễn Thị Quít, bà Nguyễn Thị Tiệt, bà Đặng Tống Tịnh Nhon, bà Tôn Nữ Thanh Cầm, bà Thân Thị Giáng Châu, bà Lê Thị Bích Đào.

Sau ngày Việt Cộng chiếm Huế (1975), cô Lê Thị Vui được cử làm trường ban điều hành, trường đổi tên là trường Trưng Trắc. Năm 1976, bà Ngô Thị Chính làm hiệu trưởng, tiếp theo là bà Phạm Thị Thái Hà, bà Nguyễn Thị Ngọc Bích. Năm 1978, trường lại đổi tên thành trường Hai Bà Trưng và đương kiêm hiệu trưởng (không còn là bà mà) là ông Hà Thúc Định.

Năm 1991, một số đồng đạo cựu nữ sinh Đồng Khánh khắp ba miền và cả ở hải ngoại trở về tề tựu ở ngôi trường cũ, để tổ chức 75 năm thành lập nhà trường, và trong dịp ấy, có xuất bản một đặc san “**Đồng Khánh, Mái Trường Xưa**”, sưu tầm rất nhiều tài liệu, hầu cống hiến cho các anh chị em đã từng sống ở Huế, từng yêu Đồng Khánh và đã từng là nữ sinh Đồng Khánh.

Đồng Khánh xứng đáng là một âm vang êm đềm nhất, một nỗi nhớ dịu dàng nhất trong lòng Huế.”

TN Phương Thanh

Cám ơn TH Phương Khanh về bài viết về ngôi trường nữ Đồng Khánh mà nhiều nhạc sĩ, thi sĩ đã viết những bài hát hay hay những bài thơ chữ tình. Chúng tôi cũng đã một lần thăm yêu nàng Đồng Khánh; nhưng chỉ là dĩ vãng.

5- Bài Tinh Thần Và Nghĩa Vụ Của Các Nhà Nho Gia Tiến Sĩ Cử Nhân Thời Xưa của AH Khúc Đan.

Bài viết ngắn, chỉ có một trang rưỡi, tôi xin ghi toàn bộ cho quý AH xem.

Mở đầu, AH viết: “Các thư sinh con nhà dân chúng cũng như con nhà phú quý lấy Đức làm giàu, lấy Nghĩa làm trọng, học hỏi làm người, tu thân tề gia, trong bao nhiêu năm dùi mài kinh sử, khi được học thuần nhuần kinh sách, nhận xét được những kiến thức giao dịch trong xã hội, rồi mới các lều chông đi thi Hương, thi Đình. Qua các kỳ thi nghiêm chỉnh, công bằng, giật được khoa bảng cử nhân tiến sĩ, mới là các bậc học giả, học thức cao siêu, tài an bang xuất chúng.

Triều đình thời xưa, từ đời nhà Lý đến đời nhà Nguyễn, suốt nghìn năm, tìm nhân tài phục vụ cho đất nước, cai trị dân, đều chọn trong các vị khoa bảng tiến sĩ cử nhân. Các vị này là những người đã xuất thân từ dân chúng, nên biết lòng dân, biết đáp ứng những nguyện vọng của dân, với tinh thần cao quý làm cho dân giàu nước mạnh, vì có đức độ, không tham nhũng như đa số trí thức thời nay có văn bằng chỉ chạy theo đồng tiền. Ông Jules Boissiere, một nhà cai trị, một nhà văn nổi tiếng nước Pháp, trong một bài khảo luận về xã hội VN và nền chính trị mà Pháp nên áp dụng tại VN, đã nói “Thật là một nhầm lẫn khi tưởng những quan lại An Nam là những nhà nho tâm thường, chỉ từ chương, không có một chút thiết thực làm việc. Người ta đã không biết rõ là các nhà nho ấy tinh thần khoan hòa, tự do, rộng rãi, lịch sự, có ý thức làm mọi việc, ý thức phát triển bởi học vấn và từng trải ở đời. Người ta biết ít về những vị chức quyền cao cấp, bộ trưởng, cố vấn, nhiếp chính các nhà vua, các vị đáng để ta thần phục. Ít người Âu châu nhìn thấy tài năng cai trị của các quan lại đó, tỏ rõ ra bởi những việc đáng chú ý nhưng không được kể ra, không phô trương ra, mà lại còn giữ trong lòng. Sao những quan lại đó có thể là những người độc ác, chuyên chế, ức hiếp, thay đổi giọng luôn?... Đến đời Pháp bảo hộ, nhiều vị toàn quyền hiểu thấu nền học vấn Hán học, biết rõ các kỳ thi nghiêm chỉnh, công bình chọn lọc nhân tài, đã nói lên những cảm nghĩ quý trọng các quan cai trị của nhà vua.

Ông Pierre Pasquier, cựu toàn quyền Đông Dương, trong cuốn L'Annam d'autrefois (Nước

VN thời xưa) có nói tài cai trị của các quan lại VN khoa mục tiến sĩ cử nhân.

Ông De Lanessan, toàn quyền Đông Dương từ năm 1891 đến năm 1894, rất quý trọng các quan lại nho gia. Ông chỉ thị cho các công sứ các tỉnh không được lạm quyền quan lại VN. Ông đôi xử với triều đình Huế và với các quan lại cực kỳ lễ độ. Ông ca tụng nền văn minh VN, ca tụng Hán học.

Ông toàn quyền Paul Doumer, vào cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20, trong thời gian kỳ thi Hương ở Nam Định năm 1897, đã cùng quan phụ chánh triều đình Nguyễn Trọng Hợp dự lễ khai mạc, lễ bế mạc, lễ xướng danh các tân khoa cử nhân. Ông toàn quyền đã vào trong các trường thi xem cách coi thi nghiêm ngặt, cách chấm thi công bình. Ông đã đến dự kiến tận nơi lúc teo bảng đầu bài thi và các sĩ tử đến chép, rồi về lều riêng biệt của họ làm bài thi.

Sau lễ bái vọng đức vua và các quan trường ở Vọng cung, các tân khoa cử nhân đến dinh Tổng đốc bái kiến quan Toàn quyền và quan Phụ chính. Ông Paul Doumer ứng khẩu mấy câu khen mừng các tân khoa cử nhân, khuyên các vị tân khoa nên hết lòng phục sự quê hương xứ sở, và tặng mỗi vị cử nhân một đồng hồ bỏ túi, vỏ vàng hay bạc, tùy theo thứ tự cao thấp.

Gia đình tôi có một giai thoại về cuộc thi Hương 1897 này. Ông thân sinh ra tôi vác lều chiếu đi thi. Ông nội tôi đỗ tú tài kỳ thi 1861, tức 36 năm về trước, rất chăm chú việc học của con, đã dẫn con đi thi rông rã một tháng rưỡi. Sau mỗi ngày thi, cụ hỏi con làm bài ra sao, cụ chắc là con được đậu. Đến ngày xướng danh, cụ đến đợi loa từng tân khoa. **Đến tên Khúc Bình, tên con cụ, cụ “Dạ” thật to.** Các quan trường thấy cụ già còn đi thi và được đậu cử nhân, khen cụ có chí. Cụ vội cải chính: “Thưa tôi dạ cho con tôi, đứng tại đây đợi bái kiến các quan”. Thân phụ tôi tiến lên trình diện các quan trường rồi theo người chỉ dẫn vào khu thập đạo linh mũ, áo, lọng.

Ngày dự yến tiệc vua ban tại dinh tổng đốc Nam Định, các tân khoa vui mừng nghĩ đến

tương lai sáng lạng, nên không ăn được nhiều, chỉ ăn qua loa vài bát nấu, rồi lấy một ít phần: xôi gấc, giò, chả, nem, bánh ngọt, trái cây và bọc vào trong khăn nhiều điều, xách về để người hầu hạ mang biếu ông bà cha mẹ, tặng họ hàng bà con, gọi là ít lộc vua ban.

Xong mọi lễ, các tân khoa ra phố Nam Định thăm các bạn bè thân thuộc, có lính theo hầu và vác lọng che. Thật vinh dự!

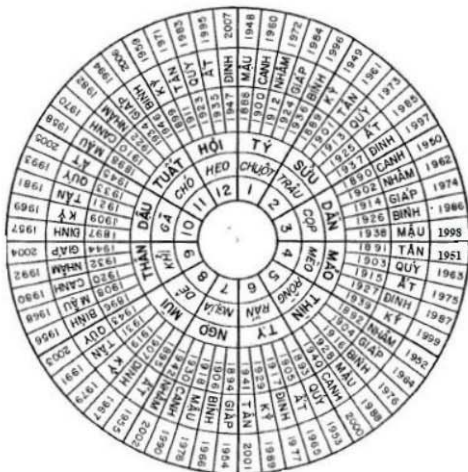
Khúc Đản

Cám ơn cố AH Khúc Đản. Nhờ đọc bài này, chúng tôi mới thấy các cuộc thi Hương, thi Hội trước đây thật nghiêm chỉnh và công bằng. Mừng thấy đại gia đình cố AH trước đây đã là một gia đình Nho giáo. Khi đó, rất ít gia đình cho con cháu học hành.

6- Bài Tìm Năm Và Biết Tuổi của AH Lê Khắc Thí.

AH nói: "Trong BT61, nơi trang 5 "Tin Vui Giờ Chót", chúng tôi đã ghi sai "Xuân Nhâm Tuất", năm 1994 là năm Giáp Tuất mới đúng. Xin cáo lỗi cùng các AH.

Nhân sự sai lầm này, chúng tôi nảy ra ý kiến vẽ bảng tính năm và tuổi theo âm lịch (thập nhị chi, thập can hợp) dưới đây để tặng các AH, để gọi là chút quà đầu xuân.



Bảng vẽ tròn này chỉ dẫn cho các bạn cho biết trong khoảng thời gian 120 năm từ 1888 đến 2007 tên những năm Âm lịch và tìm ra năm sinh và biết tuổi.

Ví dụ: năm 1888 và năm 1948 là năm Mậu Tý (theo Âm lịch, cứ 60 năm danh xưng lặp lại một lần, do đó trong 120 năm có hai lần năm Mậu Tý).

Một cụ tuổi năm Quý Mão, nhìn trong bảng thấy cụ sinh năm 1903, tức 90 tuổi Tây hay 91 tuổi Ta ...

Các bạn muốn rõ khoa thiên văn, tử vi, xem tuổi tác v.v... xin thụ giáo với các AH Lê Quang Tiềm, Phạm Hữu Thế, Lê Sáu và nhiều AH khác ở địa phương các bạn. Tôi không muốn "múa rùa qua mắt thợ"

Lê Khắc Thí

Cám ơn AH Lê Khắc Thí nhiều. Bảng chỉ dẫn đơn sơ nhưng dễ tìm năm Âm Lịch và xem tuổi của mọi người.

Chúng tôi chỉ xin trình bày 6 bài, mà số trang đã lên đến 7 trang. Xin quý AH, nếu có thời giờ, xin xem lại những bài trong BT61 và LT62 có thật nhiều bài thật giá trị. Chúng tôi ao ước có thật nhiều thời giờ để bàn kỹ hơn, nhưng chỉ là ước mơ vì tuổi đã già, không có nhiều thời giờ nữa. Mong quý AH thông cảm cho chúng tôi.

AH Trần Trung Trực

Nhân dịp năm mới Canh Tý, BPT kính chúc quý Thầy Cô, quý Ái Hữu Tiên Bối, cùng quý Ái Hữu và Thân Hữu một năm nhiều sức khỏe, an lạc và thịnh vượng.



Chuyện 40 Năm Trước

Phần 2 / 6: Đóng Ghe Và Rời Sài Gòn

AH Trịnh Hào Tâm



Hành trình bằng xe từ Sài Gòn xuống Cần Thơ

Bắt đầu đóng ghe từ tháng 4 năm 1978 sau khi ông Lê Xâu thuyết phục tôi nên ra đi vì ở lại không biết cuộc sống sẽ đi về đâu, khi đất nước rơi vào tay bọn khỉ rừng này! Bao nhiêu lần đưa tiền cho ông già Hai và ông hứa sẽ xong cho chúng tôi ra đi vào tháng 7 hoặc tháng 8 này, nhưng cho đến cuối tháng 9 tôi xuống Cần Thơ thì ghe chỉ mới xong phần lườn, máy, hộp số, láp, chân vịt, bánh lái vừa được gắn vào. Tôi đôn đốc ông làm mau lên vì mùa giông bão tháng 10, tháng 11 sẽ đến, ra đi không được. Ông nói không sao đâu, mùa đó vùng Vịnh Thái Lan có bão cũng không đến nỗi nào, vẫn đi được. Dù không kinh nghiệm đi biển trong mùa đó nhưng nhìn bản đồ thấy ông Hai cũng có lý vì vịnh nhỏ được bao bọc bằng đất liền bởi Việt Nam và Cambodia. Việt Nam có hai mùa gió: Mùa mưa từ tháng 4 cho đến tháng 11, gió Nồm thổi từ hướng Tây Nam lên hướng Đông Bắc. Mùa nắng từ tháng 11, 12 đến tháng 3, 4, gió Bắc hay trong Nam gọi là gió Chướng thổi ngược lại từ Đông Bắc xuống Tây Nam. Mùa bão ở VN thường xảy ra trong khoảng từ tháng 7 đến tháng 12 là do đuôi bão từ hướng Đông thổi vào.

Ông Hai than hết tiền, tôi và ông Lê Xâu phải nhận thêm bà con tham gia vào chuyến đi. Thấy công chuyện có vẻ chậm chạp quá, nên tôi có thằng bạn thân nhất đang ở Cần Thơ, tôi kêu nó tham gia vào chuyến đi, vừa

thương giúp nó vừa có người ngay tại địa phương theo dõi, đôn đốc, báo cho tôi biết công việc để tôi có thể đáp ứng tiền bạc, cung cấp đồ đạc kịp thời. Chứ để ông Hai đơn độc, một mình ở đây là tôi lo quá. Tháng trước, ông nói ông trở về Sông Ông Đốc cất lại căn nhà, rồi mua radio cassette nghe cải lương trong khi ghe tôi nằm ở đây 4, 5 tháng rồi chỉ mới xong cái lườn! Kéo dài càng lâu công việc càng trở nên dễ bại lộ. Lúc đó, phong trào vượt biên đã lên rất cao, sau 3 năm ném mùi thiên đường CS, dân miền Nam đã liều mạng ra đi bất chấp bị bắt, tiêu tan của cải, ghe chìm mất mạng, đói khát, khi ghe chết máy lênh đênh trên biển hay bị hải tặc cướp bóc, hãm hiếp, giết chết. Mỗi ngày tỉnh nào cũng có người bị bắt vì vượt biên.



Rạp Quốc Thái

Ông Lê Xâu rất nôn nóng vì hai thằng con lớn đã ra đi với em tôi đang ở đảo thuộc Mã Lai, bàn với tôi liệu mình có đem ghe ra để đi bán chính thức không? Tôi nhận xét cho rằng tới giờ này ghe mình vẫn còn giữ được an toàn chưa bị lộ, ông bà Hai trong con mắt công an vẫn còn là "cha mẹ chiến sĩ cách mạng", vẫn đơn thuần là dân chài có công với cách mạng, ngày đêm lam lũ, lui cui lo sửa ghe để đem về Cà Mau đánh cá kiếm cơm qua ngày. Không thấy có dấu hiệu dính dáng gì đến bọn vượt biên phản động. Nếu mình đem

ghe ra trình diện đăng ký bán chính thức, trước hết mình sẽ mất quyền chủ động, không còn làm chủ ghe mình được nữa. Bọn công an địa phương sẽ khống chế mình, muốn đưa ai xuống chỉ huy mình cũng được, nhận vàng bất mình phải nhận người của họ. Ra khơi, họ có súng còn mình tay không! Nhiều tàu đi bán chính thức bị lật chìm vì chờ quá đông, hành khách mất trật tự, vô kỷ luật, sợ ngộp kéo nhau lên boong khiến tàu chệnh vênh mất thăng bằng bị lật!



Căn nhà tôi ở góc Phạm Ngũ Lão - Đề Thám

Thật sự mà nói, không phải tự hào nổi sảng, tôi chỉ tin tưởng ở tôi mà thôi! Chuyện gì không biết thì phải học, phải nghiên cứu tìm hiểu, phải làm hết sức mình. Không giao sinh mạng mình, người thân mình vào tay những người khác. Nhiều chuyến tàu nhờ tôi đi làm hoa tiêu, đem hết gia đình không mất tiền bạc, nhưng hỏi qua về cách tổ chức tôi không dám nhận lời. Khi đã nỗ lực hết sức mình, nếu có thất bại mình cũng yên lòng hả dạ.

Trong khi ghe đóng ở Cần Thơ, ở Sài Gòn tôi vẫn là công nhân viên nhà nước ngày ngày chạy Honda đi làm bên Thị Nghè. Sau 1975 từ Võ Tánh tôi dọn về Phạm Ngũ Lão nơi góc Đề Thám thuộc Phường 17, Quận 2 lúc đó. Căn phố này của chú tôi là nha sĩ học bên Tây về, là rể của ông Benoit Châu một nhà giàu, con cháu của ông Huyện Sĩ. Ông Huyện Sĩ ngày xưa là chủ đất hết vùng chợ Thái Bình mới cất dãy phố trên đường Phạm Ngũ Lão này. Sau 1975, trước khi sang Pháp vì thím tôi quốc tịch Pháp, chú tôi làm giấy sang căn nhà cho tôi. Lúc đó là cán bộ công nhân viên nên tôi nhập hộ khẩu dễ dàng và dân ở đây lại bầu tôi làm Tổ Phó tổ dân phố vì tôi làm cho nhà nước và hay giúp đỡ tranh đấu phản ánh gạo đường bột ngọt cho đồng bào. Tổ trưởng khu

phố này là đạo diễn Lưu Bạch Đàn, ông ta chỉ là thành viên Hội Nghệ Sĩ, chứ đâu được lãnh lương nhà nước như tôi!

Lúc đó từ việc cung cấp bản đồ hàng hải cho những chuyến vượt biên chui hay bán chính thức, tôi làm thêm một nghề ít người làm là buôn bán la bàn đi biển. La bàn thời đó rất hiếm hoi nên đắt tiền và là một mặt hàng quốc cấm, mặc dù không có luật lệ nào ban hành nhưng hễ ai buôn bán là bị bắt. Nhưng ở VN cái gì cũng có, muốn tìm mua la bàn ra đầu đường Nguyễn Huệ gần bồn phun nước, các tay buôn bán la bàn, vàng và đồ la ngòi ở các ki ốt bán hoa. Trước 1975, giới ngư nghiệp đánh cá biển ngoài xa chuồng la bàn loại gắn trên thiết vận xa M88 màu đen có mặt kính bán cầu, đĩa mặt số phương hướng chao lượng khi tàu lắc. Loại lớn hơn trang bị trên tàu Mỹ há mồm BCF, nên la bàn này gọi là la bàn BCF, loại này to lớn mặt kính phẳng có đèn chiếu sáng rất đẹp. Còn các tàu hàng dân sự to lớn thì dùng các la bàn mặt số đường kính 2, 3 tấn thường do hãng Seiki của Nhật Bản chế tạo.



Chiếc la bàn trực thăng giúp chúng tôi đến bến bờ

Ở VN cái gì cũng có đồ giả, la bàn cũng vậy do trong Chợ Lớn làm, cũng rất công phu phối hợp giữa các thợ tiện làm body la bàn, thợ làm mặt kính đồng hồ Seiko giả để làm mặt số và thợ làm chụp đèn lái xe Honda để làm mặt cầu cho la bàn. Loại giả này làm khá tinh xảo, người không chuyên môn khó phân biệt được. Loại giả này cũng xài được nhưng độ sai lệch cao, chao lượng xong chậm về vị trí đúng của nó. Thời 1978, giá loại giả này cũng bằng 1, 2 lượng vàng (giá vàng thời đó khoảng 2,000 đồng tiền mới một lượng).

Để tránh bị bắt bớ, tôi không trực tiếp bán, chỉ giao thiệp với 1, 2 người gốc Hoa ở chợ trời Nguyễn Huệ trong đó quen nhất anh tên Hùng, đã vượt biên nhưng tới nay không biết định cư ở đâu chưa gặp lại. Hoặc là giao cho bạn bè đi bán, cũng có vài lần bạn bè bị công an bắt nhưng cũng được thả ra sau khi tịch thu la bàn! Có một lần tôi bị một đàn em gạt, thằng này rất hiền lành đã từng bán vài cái. Lần sau cùng, hẳn ta nói có một mối đi bán chính thức ở Vũng Tàu muốn xem vài cái, tôi chở anh ta đến một con hẻm đường Nguyễn Thông. Anh ta nói người ta ngại nên kêu tôi ngồi trên xe Honda ở ngoài chờ và mang đi 3 cái la bàn vừa thật vừa giả. Ngồi chờ hơn một tiếng đồng hồ là biết đã bị gạt! Ngoài la bàn người ta cũng cần ống dòm thời đó cũng rất hiếm.

Muốn sống thời đó tôi thường đùa rằng “**Nói như Cộng Sản, sống như Tư Bản và suy nghĩ như Lão Trang**”. Họp tổ dân phố, tôi là người bị công an khu vực yêu cầu đứng ra thuyết minh, giải thích về những chính sách mới của nhà nước. Kêu người ta làm nhưng tôi không làm. “**Đi với sự mặc cả sa, đi với ma mặc áo giấy**”. Thời Hồ Mạt là phải giả dối nhưng chớ hại ai là được.

Có một chuyện cũng rất thót tim mà cũng buồn cười! Một hôm tôi ngồi trong nhà, trên bàn viết tôi ngồi đồ lại bản đồ đi biển để cung cấp cho khách hàng vì bản chính tôi chỉ còn duy nhất một tấm. Nhìn ra cửa thấy anh công an khu vực xâm xâm đi vào! Anh ta thường tới để hỏi han này kia hay chỉ là muốn tôi dẫn đi uống cà phê như bao lần khác. Cát giấu thì không kịp, tôi thần nhiên tiếp tục làm. Anh ta hỏi tôi làm gì thế? Tôi nói “**Công tác ở cơ quan đạo này khẩn trương nên phải mang về tranh thủ làm!**” Rồi đưa anh ta ra quán cà phê trước nhà. Thấy anh ta cũng vô tư không nghi ngờ gì!

Cách nay đúng 40 năm trước hôm nay là ngày tôi giả từ Sài Gòn, ngày 30-11-1978 thành phố thân yêu mà tôi đã sống trên 11 năm với biết bao nhiêu kỷ niệm. Tôi sẽ ra đi đến một nơi nào chưa biết trước được, mà không biết có còn sống hay không? May mắn nếu sống sót thì chắc sẽ ra đi vĩnh viễn không ngày trở lại!

Hôm nay là ngày N khởi sự cuộc hành trình, chúng tôi quyết định là cánh đi từ Sài Gòn với tất cả 24 người phải có mặt trước rạp Quốc Thái, đường Trần Quốc Toàn lúc 6 giờ sáng. Xe sẽ đến đón tại đây để đi Cần Thơ. Đêm hôm trước thì vợ và 3 đứa con tôi 2, 4 và 6 tuổi đã mang hết hành lý sang qua nhà má vợ tôi ngủ để giả từ. Cánh chia lia mẹ con, bà cháu đau đớn như thế nào thì chắc các bạn cũng biết! Tôi ngủ tại căn nhà 195 Phạm Ngũ Lão với Chu và Tổ, hai thanh niên khoảng 20 tuổi ở Đa Kao, ngang rạp Casino, mà cả gia đình tất cả 7 người sẽ ra đi cùng chúng tôi hôm nay. Ngoài Chu và Tổ là anh em, 5 người kia còn lại toàn là phụ nữ người Hoa gồm bà nội già khoảng 65, bà mẹ và 3 người cô độc thân. Mẹ Chu và Tổ là em của ông Thành Xương ở Trà Vinh đã ra đi chuyển trước trong ghe em trai tôi là Trịnh Quan Trung hiện ở Toronto. Ông Thành Xương đi được và định cư ở Anh, gởi gắm gia đình em gái lại đi với tôi.

Năm giờ sáng, ba chúng tôi thức dậy không xếp mùng mền như thông lệ mà bỏ mặc tất cả. Đồ đạc trong nhà những món có giá trị như TV, tủ lạnh nhỏ, radio cassette, máy hát băng Akai, amply, loa đã mang đi nơi khác từ những ngày trước. Ông già bán cà phê trước nhà hỏi, tôi nói hết tiền bán lần mua gạo. Chúng tôi lên hai xe Honda đến nhà má vợ tôi ở đường Phan Thanh Giản Quận 3. Sài Gòn vắng vẻ như nghĩa trang, đèn đường cúp điện mờ tối nên chút nữa là xe tôi vướng vô dây kẽm gai rào lại nơi Hội Nghệ Sĩ trong đám tang cô đào Thanh Nga mới bị ám sát chết vài ngày trước đó cùng với chồng là ông Lân, Đồng Lý Văn Phòng Bộ Thông Tin thời VNCH.

Khi chúng tôi đến nhà bên vợ thì chiếc taxi tôi dặn hôm trước đã chờ ở đó. Vợ con từ giả bà già ra đi trong nước mắt. Hai chiếc xe Honda bỏ lại, tất cả 4 người lớn, 3 đứa nhỏ lên xe. Tôi nói với bác tài xế chở chúng tôi ra xa cảng Miền Tây để về quê sớm kẻo hết xe. Nhưng khi vừa qua khỏi rạp Quốc Thái tôi kêu bác tài cho chúng tôi xuống đây, tôi nói rằng vừa thấy chiếc xe đồ quen còn đậu ở đây. Tôi xuống đó, nhìn quanh các bàn cà phê thì thấy cánh ông Lê Xâu 7 người (**2 vợ chồng với 5 con**) và người em vợ là Dương Sum 5 người (**2 vợ chồng 3 con**) đã tề tựu đầy đủ đang ngồi

nhắm nháp cà phê. Một lát sau thì 5 phụ nữ gia đình Chu Tổ cũng tới bằng taxi.

Sáu giờ thì xe đồ tới, đây là một chiếc Microbus, chủ xe bà con với ông Lê Xâu hôm qua đã báo với Ban Giám Đốc Xa Cảng Miền Tây là xe trực trực nghỉ một ngày để sửa chữa. Muốn di chuyển 24 người mà không có xe riêng thì kẹt lắm. Ở thành phố muốn về tỉnh phải có giấy đi đường do công an cấp, rồi ra xa cảng sắp hàng để châu chực mua vé, chỉ bán vé cho người có giấy phép đi đường. Còn không thì mua vé chợ đen.

Chủ xe bà con thì không sao nhưng tài xế và lơ xe thì hơi ngại nên chúng tôi trả 500 đồng mới (lúc đó 2,000 đồng một lượng vàng) cho 2 người. Xe chạy ngang qua Xa Cảng Phú Lâm thì cũng không ai ra chặn, đến trạm kiểm soát xa lộ Đại Hàn thì anh lơ nhảy xuống đi trình giấy tờ gì đó. Vài công an áo vàng ra ngó dáo dác trên mũ thấy không có hàng hóa gì ráo nên khoác tay cho đi. Hàng lậu thì không có nhưng người vượt biên thì ngồi đầy trong xe mà họ không biết!

Xe tới Bắc Mỹ Thuận thì chưa tới 8 giờ sáng, mọi người phải xuống xe đi bộ qua phà. Anh lơ trao cho mỗi người một vé đồ nhỏ nhỏ cầm xuống phà. Tôi sợ mấy người đàn bà và con nít đi bộ qua phà không kịp nên tôi đi sau chốt mà nhìn tới trước để kiểm điểm mọi người. Thấy nhiều người trong nhóm xuống nhưng không thấy xe đồ mình xuống, tôi tưởng xe mình còn kẹt lại nên tôi ở lại đi chuyển phà sau. Hóa ra vì không nhận dạng kỹ chiếc xe mình đi nên tôi không thấy nó đã xuống phà, khiến ông Lê Xâu và nhiều người lo lắng không biết tôi có chuyện gì mà không có mặt trên đò. Tôi bị bắt thì ai sẽ điều khiển tàu ngoài biển? Qua phà họ lên bờ chờ tôi, xe cũng đậu lại chờ mà công an cũng không để ý gì vì xe đồ bình thường cũng chờ một vài người trẻ vì đi vệ sinh hay mua quà cáp bánh trái gì đó xuống phà trễ.

Xe chạy nửa giờ thì tới Bắc Cần Thơ, mọi người cũng lại xuống xe đi bộ qua. Đến đây thì chiếc xe chúng tôi đi sẽ quay đầu chạy về Sài Gòn. Để khỏi bị nghi ngờ và kiếm thêm tiền bạc xe rước một số hành khách, đây là hành khách thật. Chúng tôi chia tay với người chủ xe, tài xế và anh lơ nhanh nhẹn nhiệt tình. Có lẽ họ chia sẻ với chúng tôi nỗi phập phồng

lo sợ không biết tại tôi có đi đến nơi bình an hay không?

Qua bắc Cần Thơ rồi, chúng tôi lên xe lỏi đến nơi hẹn là bến xe Cần Thơ chỗ xe đi Sài Gòn đậu nằm cách đó chừng hai cây số. Nơi đây bọn tôi vào các quán kêu cơm ăn và chờ gia đình ông Hai ra đón để xuống các ghe nhỏ đậu ở bến Ninh Kiều cạnh chợ Cần Thơ nơi có tượng của Bác mỉm cười. Tụ tập đông người và đi cùng một lúc sẽ khiến công an nhận ra và theo dõi, nên chúng tôi làm như các gia đình xa lạ nhau, ăn uống chờ đợi để đón xe đi Sài Gòn. Một giờ sau thì vợ của Thời ra gặp để cho biết tình hình bến bãi Cần Thơ như thế nào.



Nguyễn văn Thời người bạn thân cùng vượt biển với TNS Mc Cain

Tới đây tôi xin nói về một nhân vật nữa sẽ tham gia đi với chúng tôi là người bạn thân nhất, tôi quen với hắn từ 1963 lúc đó tôi mới qua trường Công Lập Vĩnh Bình học lớp Đệ Tam. Thời bị động viên đi lính VNCH trở thành trung sĩ thông dịch viên cho Sư Đoàn 21 bộ binh đóng ở Sóc Trăng. Sau trận chiến An Lộc Nguyễn Văn Thời bị thương và giải ngũ về Cần Thơ làm Phường Trưởng và bị đi tù cải tạo sau khi mất Miền Nam. Sau khi ra tù, Thời phụ vợ buôn bán hủ tiếu, phân phối nước đá cho các quán cà phê ở Cần Thơ, làm tài công một vài chuyến cho các ghe chở trái cây. Khi thấy ông Hai kéo dài việc đóng ghe, có thể để moi thêm tiền từ chúng tôi, tôi rủ Thời tham gia để có

người ở ngay Cần Thơ phụ giúp và thông tin liên lạc giữa chúng tôi ở Sài Gòn và ông Hai ở Cần Thơ. Tôi đồng ý ngoài gia đình Thời, vợ với 2 con nhỏ, còn đem thêm gia đình Nguyễn Văn Sơn với vợ và một con trai nhỏ, Sơn trước đây là Biên Tập Viên (**Đại Úy**) Cảnh Sát bà con với Thời, cũng là bạn với tôi dù không thân lắm vì khác chỗ ở nên ít gặp, nhưng Sơn là người hiền lành đáng tin cậy.

Khi tôi cho ông Hai biết là tôi có nhận thêm Thời vào chuyển đi và Thời ở ngay tại Cần Thơ, ông Hai có vẻ phản đối nói rằng người học tập ra không tin được. Nhưng tôi nói đây là thằng bạn thân tin biết nhau rất lâu, Mậu Thân 1968, Thời ở nhà tôi ở Trà Vinh khi làm thông dịch viên cho USAID Vĩnh Bình. Lên Sài Gòn tôi và Thời cùng ở nhà của ông Vương Hồng Sển và Bà Năm Sa Đéc số 5D Nguyễn Thiện Thuật Gia Định, khi tôi học trường Công Chánh và Thời học Trường Sinh Ngữ Quân Đội trong Bộ Tổng Tham Mưu. Bị thương ở An Lộc trong lúc chờ ra hội đồng giải ngũ, Thời cũng ở chung cư 60 Võ Tánh với gia đình tôi. Tôi xem như họ hàng trong nhà. Tôi và ông Lê Xuân khẳng định cho Thời tham gia nên ông Hai miễn cưỡng chấp nhận. Từ khi có Thời và vợ giám sát, việc đóng ghe tiến triển nhanh hơn. Vài năm sau khi tới bến bờ tự do, ở thủ đô Washington DC, Thời là chủ nhân hệ thống nhà hàng Nam Việt. Thời đã mất cách nay 10 năm vì ung thư phổi!

AH Trịnh Hào Tâm

*Kính chúc quý Thầy Cô, quý Ái Hữu
Tiền Bô, cùng quý Ái Hữu và Thân
Hữu một năm mới Canh Tý nhiều
sức khỏe, an khang và hạnh phúc.*



LỜI CON NƯỚC BÊN CỬA SÔNG

*Rồi ta sẽ tan trong lòng biển cả,
Giữa đôi bờ lau lách nhánh sông
vơi,
Con nước mãi dưới trời xanh óng ả,
Cuộc hành trình... ghềnh thác ...sẽ
dừng thôi...*

*Khẽ nhắm mắt quên những ngày
tháng cũ,
Đời phù du mộng ước ...cũng xong
đời!
Sao ký ức mãi dâng tràn thác lũ?
Nợ trần gian chưa trả đã ra khơi...!*

*Có thể với triều cường ta nán lại,
Rồi tung mình hôn nắng ấm bình
minh...
Thế cũng đủ, dăm sát na cũng đủ,
Một cuộc đời cho vẹn nghĩa tử
sinh....*

*Và cứ thế ta đi vào biển cả,
Lòng hân hoan chờ đón cuộc luân
hồi,
Theo nắng, gió góp mưa miền đất
lạ,
Khấp nẻo trời gom lại vẫn là Tôi....*

LÊ PHƯƠNG NGUYỄN
Điền trang Lộc Xuân 2011-2012

Đa Dạng Sinh Học Và Con Người

Thái Công Tụng

1. Nhập Đề

Đa dạng sinh học càng ngày càng được chú trọng trong lãnh vực môi trường, nhất là từ khi có Đại Hội Toàn cầu về trái đất ở Rio (Ba Tây) năm 1992. Đại hội này quy tụ các lãnh tụ toàn thế giới về các vấn đề đặt ra trong lãnh vực môi trường trên hành tinh chúng ta đang ở và báo động về các nguy cơ hiểm hoạ đang chờ đón nếu chúng ta lơ là về sự bảo vệ môi trường. Nhiều vấn đề như suy thoái toàn cầu, lỗ hổng ozôn, sự phá rừng xích xích, sự ô nhiễm không khí, mưa axit, giảm đa dạng sinh học, khu vực đánh cá bị cạn kiệt, mực nước biển dâng cao, v.v. là những vấn đề nhức nhối của nhân loại, nhất là khi áp lực dân số tăng mỗi ngày làm diện tích sống của mỗi người càng bị thu hẹp lại. Riêng năm 2010, Liên hiệp quốc chọn làm **Năm quốc tế đa dạng sinh học** với mục tiêu tăng cường nhận thức của cộng đồng trong việc bảo tồn đa dạng sinh học, chia sẻ thông tin về những thành tựu trong công tác bảo tồn đa dạng sinh học do cộng đồng và Chính phủ thực hiện.



2. Thế nào là đa dạng sinh học?

Đa dạng sinh học là toàn bộ các môi trường tự nhiên và mọi hình thức cuộc sống trong đó có động vật, thực vật, khuẩn, vi khuẩn với mọi tương quan, tương thuộc giữa chúng và các môi trường. Đời sống trên mặt đất có 3 mặt tương thuộc:

– **Đa dạng các loài** (kể cả loài người).

Ngày nay, người ta ước tính có đến 10 triệu loài đa tế bào và chỉ chừng 1.8 triệu là được xác định. Ngoài biển thì san hô, cá biển, chim biển, thú biển, bò sát, động vật đáy, động vật phù du, rong biển, cỏ biển. Trên cạn, thì động vật có vú, loài chim, loài bò sát, thực vật thì ẩn hoa, hiển hoa, rong rêu v.v. Trong đất cũng có nhiều động vật và vi cơ thể nhiều loài.

– **Đa dạng cá nhân** (đa dạng gen)

Trong mỗi loài. Vài ví dụ:
Lúa cũng có nhiều loài:

*Vụ chiêm em cấy lúa đi,
Vụ mùa lúa dế, sớm thì ba giăng
Thú quê rau cá đã từng
Gạo thơm cơm trắng chi bằng tám xoan*

Cá cũng có nhiều loài:

*Nhà tôi nghề giã nghề nông
Lặng thì tôm cá đầy trong đầy ngoài
Cá trắng cho chí cá khoai
Còn như cá lẹp, cá mai cũng nhiều.*

Rau cải cũng rất đa dạng như trong bài ca dao sau:

*Ai đâu mà chẳng biết ta
Ta ở Xóm Láng, vốn nhà trồng rau
Rau thơm, rau húng, rau mùi
Thì là, cải cúc, đủ loài hành hoa
Mồng tơi, mướp đắng, ớt cà
Bí đao đậu vắn vốn nhà trồng nên*

– **Đa dạng môi trường sống:**

Môi trường sống có thể là

Cái ao:

*Ao thu lặng lẽ nước trong veo
(Nguyễn Khuyến)*

Một con sông:

*Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp
Con thuyền xuôi mái nước song song
(Xuân Diệu)*

Một ngọn đèo:

*Bước tới Đèo Ngang bóng xế tà
Cỏ cây chen lá lá chen hoa*

(Bà Huyền Thanh Quan)

Đó là đa dạng về hệ sinh thái

Nói cách khác, đa dạng sinh học là mức độ phong phú của tạo vật và là kết quả của hơn hàng ngàn triệu năm, từ lúc Trái đất được thành hình đến nay.

Trong văn thơ Việt, thực vật và động vật luôn luôn là những đề tài gửi gắm trong ca dao cũng như trong các bài thơ.

Trong bài thơ tả cảnh đồng quê Việt:

*Gió may nổi bờ tre buồn xao xác
Trên ao **bèo** tàn lụi nước trong mây
Hoa **mướp** rụng từng đoá vàng rải rác
Lũ **chuồn chuồn** nhớ nắng ngẩn ngơ bay*

Ta thấy nào là động vật (**chuồn chuồn**) với thực vật (**mướp**, **tre**, **bèo**) chan hoà man mác trong bài ca dao thường phẳng phát nhiều thực vật:

*Xăm xăm bước tới vườn **trầu**
Hỏi thăm **lê**, **lựu**, **mãng cầu** chín chưa?
Ngó lên đám **bắp** trở cò,
Đám **đưa** trở nụ, đám **cà** trở bông*

Đa dạng sinh học cũng hiện diện trong lời **kinh A Di Đà**, với vô số loài chim:

*Lại còn đây nữa, ông Xá-ly-phát, nước kia
thường có đủ các giống chim, màu sắc lạ đẹp,
như chim bạch hạc, khổng tước, anh vũ, cùng
chim xá-ly, ca-lăng-tần-già và chim cộng
mệnh. Các giống chim ấy, ngày đêm sáu thời,
hót tiếng hoà nhã.*

Trong bản nhạc **Nhớ Mùa Thu Hà Nội**, có những câu:

*Hà Nội mùa thu **cây cơm nguội** vàng,
cây bàng lá đỏ nằm kề bên nhau
Phố xưa nhà cổ mái ngói thâm nâu
Hà Nội mùa thu, mùa thu Hà Nội,
mùa **hoa sữa** về thom từng cơn gió,
mùa cốm xanh về thom bàn tay nhỏ,
cốm sữa vỉ hè thom bước chân qua
Hồ Tây chiều thu, mặt nước vàng lay bờ xa
mời gọi Màu sương thương nhớ
Bầy **sâm cầm** nhỏ vỗ cánh mặt trời*

[YouTube Nhớ Mùa Thu Hà Nội của TCS](#)

Ta cũng thấy ngay thực vật (**cây bàng**, **cây cơm nguội** ..), động vật (**sâm cầm**), cùng đứng chung trong bài hát.

Đa dạng sinh học trong văn học Việt cũng nhan nhản trong các bài hát như: hoa ngọc lan, hoa tigôn, hoa cúc, hoa mai, hoa đào, hoa quỳnh v.v. Cây cũng vậy có mặt trong ca dao, thơ, nhạc, từ cây cau, cây khế, cây xoài, cây nhãn đến bằng lăng.

[YouTube Quỳnh Hương của Trịnh Công Sơn do Tam Ca Áo Trắng trình bày](#)

Tóm lại, đa dạng sinh học chính là chim trời, cá nước, san hô ngoài biển, cá sông, cá biển cùng động vật hoang dã, thực vật trong rừng, kể cả các khuẩn, tảo, vi cơ thể trong đất, tóm lại mọi hình thức của sự sống muôn màu muôn vẻ.

3. Đa dạng sinh học trong rừng nhiệt đới

Những loại rừng ôn đới hay rừng thông phương Bắc không có nhiều loài thực vật, trong khi đó thì các rừng nhiệt đới có rất nhiều loài, đặc biệt là các vùng sau đây:



a) Vùng Amazon.

Rừng Amazon, rộng đến 7 triệu km², xuyên qua nhiều xứ như Bresil, Perou, Venezuela, Guyana, Surinam. Rừng rậm và chứa nhiều loài thực vật, động vật, côn trùng, loài bò sát, chim muông. Trong rừng vùng Amazon có trên 3,000 loài cây ăn trái từ chuối, avoca, cam, chanh, bưởi, chưa kể đến cây lúa, khoai tây, bắp, riềng, gừng, khoai môn, mía, cà phê, quế; còn chim muông, loài bò sát, động vật hoang dã thì cũng rất nhiều. Sông Amazon của Brasil có chứa nhiều loại cá hơn tất cả các sông ngòi Âu Châu.

Khu vực này là quê hương của khoảng 2.5 triệu loài côn trùng, hàng chục nghìn loài thực vật, và khoảng 2,000 loài chim cùng thú. Tới nay, ít nhất khoảng 40,000 loài thực vật,

3,000 loài cá, 1,294 loài chim, 427 loài thú, 428 loài động vật lưỡng cư, và 378 loài bò sát đã được phân loại khoa học trong khu vực này. Khoảng 20 % loài chim trên thế giới sống trong các khu rừng nhiệt đới Amazon.

b) Vùng lưu vực sông Congo.

Lưu vực sông Congo bao trùm các xứ như Cameroun, Cộng Hoà Trung Phi, Congo Brazzaville, Congo Kinshasha, Guinée Equatoriale, Gabon cũng chứa nhiều rừng và đa dạng sinh học rất lớn.

c) Vùng Nam Phi.

Vùng Nam Phi châu với diện tích 1.1 triệu km² (110 triệu hecta) - ứng với Botswana, Lesotho, Mozambique, Liên Bang Nam Phi, tương ứng với 1% diện tích đất lục địa của quả địa cầu- cũng có nhiều loài chim, cá, cây, loài bò sát, động vật có vú.

d) Vùng New Guinea.

Vùng Papua New Guinea cũng còn rất nhiều thực vật chưa ai nghiên cứu. Trải dài từ các đảo Indonesia đến hải đảo Thái Bình dương xuyên qua New Guinea.

Riêng Việt Nam cũng là nơi hội lưu của ba luồng di cư sinh vật từ nhiều khu vực Nam Hoa, Mã Lai, Ấn Độ nên thực vật cũng kế thừa cả ba luồng:

- Luồng thực vật **miền núi Tây Bắc** châu thổ sông Hồng có nhiều giống cây như thảo mộc miền núi Himalaya hay Nam Hoa, rụng lá vào đông như các cây thuộc họ Dẻ (**Fagaceae**), họ Thích (**Aceraceae**), họ Nhài (**Oleaceae**).
- Luồng thực vật **mang các yếu tố Mã Lai-Indonesia** bao gồm các cây thuộc họ Dầu (**Dipterocarpaceae**) như chò chỉ, dầu song năng.
- Luồng thực vật **mang các yếu tố Ấn Độ-Miền Điện** gồm những cây thuộc họ Bàng (**Combretaceae**) như chò xanh, chò nhai (**Anogeissus tonkinensis**) và một số loài thuộc chi Combretum họ Bàng Lãng (**Lythraceae**), họ Gạo (**Bombacaceae**) rụng lá vào mùa khô.

Riêng về biển cũng có nhiều đa dạng sinh học với tôm, mực, ghẹ, ốc nhồi, trai, nghêu, sò, cá ngừ, hải sâm với nhiều loài san hô thuộc 2 nhóm san hô cứng và san hô mềm; có loài cá rạn san hô.



4. Lợi ích của đa dạng sinh học

Đa dạng sinh học có 3 vai trò quan trọng sau đây:

4.1. Vai trò sinh thái.

Đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu có liên quan chặt chẽ và tương tác với nhau. Với rừng rú được bảo tồn, sức khoẻ con người được tăng lên vì rừng toả ra oxy qua hiện tượng quang hợp và hút bớt các khí độc do khói nhà máy, khói xe hơi do hàng triệu chiếc suốt ngày đêm di chuyển phát ra. Đó là các khí nhà kính (**green house gas**) làm đảo lộn khí hậu trái đất.

Lợi ích gián tiếp của đa dạng sinh học là hỗ trợ đắc lực cho các hệ sinh thái, điều hòa khí hậu, tạo ra ô-xi, giữ nguồn nước và cung cấp nước, chống xói mòn, bảo vệ đất đai ở mọi nơi, giúp hạn chế biến đổi khí hậu. Rừng nhiệt đới Amazon là một khu bảo tồn thiên nhiên trên thế giới. Đó là khu dự trữ sinh quyển (**cái phổi**) cho loài người, nhờ vào sự hấp thụ CO₂ của cây cối rồi thải oxygen ra không gian. Hơn 20% oxygen trên thế giới tiết ra từ rừng nhiệt đới Amazon.

4.2. Vai trò kinh tế

Như nguồn gien cho nông nghiệp, nguồn thuốc cho y tế, nguồn lương thực. Trước kia, con người sử dụng các sản phẩm hoá học nhiều nhưng ngày nay, mới thấy hoá học đưa đến những phản ứng phụ gây nguy hại cho sức khoẻ, nên càng ngày nhân loại chú trọng nhiều về sinh học (**Bio**). Các nhà nghiên cứu sàng lọc các hợp chất thiên nhiên (**các chất có hoạt tính sinh học, tinh dầu, hương liệu**) từ tài nguyên sinh vật trên đất liền, dưới biển và vi sinh vật để tổng hợp các chất có giá

trị kinh tế, khoa học cao để sử dụng trong các ngành y dược, mỹ phẩm, công nghiệp.

Công nghệ sinh học đang dần dà chiếm nhiều lãnh vực, từ trang điểm với các công ty mỹ phẩm ngày nay sử dụng các tinh dầu thực vật để làm phấn, son, nước hoa trong ngành **biocosmetics**, sinh vật chuyển đổi gen (**OMG**) với cà chua, đậu nành, bắp với **bio-technology** đến cải thiện môi trường nước với **bioremediation**, **biofiltration** v.v.. -thuốc thang (**Đông y và Tây y**)- .

Xưa kia, ngành Đông Y chỉ dùng toàn thuốc nguồn gốc thực vật. Gừng, tỏi, artichaut, lá dâm bụt, rau thơm v.v. đều sử dụng trị các chứng đau; ngày nay Tây Y cũng sử dụng nghiên cứu thực vật để tìm ra các tinh chất trị bệnh. Rừng cây là một nguồn cung cấp dược liệu quan trọng cho con người; nếu ta hủy hoại rừng, vô hình chung nguồn thuốc chữa bệnh cũng mất luôn. Các chiết xuất từ nhiều cây trong rừng giúp trị nhiều chứng bệnh. Vào trong tiệm thuốc Tây ngày nay, ta thấy cũng có trưng bày các loại thuốc của nhiều hãng như **Adrien Gagon**, **Jamieson** của Canada, **Vogel** của Thụy Sĩ để trị cảm, cúm, dị ứng, ho khan v.v. bằng các thực vật khác nhau. Năm 1983 không một hãng hay cơ quan nào của Hoa Kỳ làm nghiên cứu về thảo dược mà ngày nay có hơn 100 hãng thuốc đã lên dự án thiết lập nhiều chương trình nghiên cứu về thảo dược như **Merck**, **Abbott**, **Bristol-Myers Squibb**, **Eli Lilly**, **Monsanto** và Cơ Quan chống Ung Thư Hoa Kỳ (**US National Cancer Institute**). Cơ quan này cho biết có hơn 3,000 loại cây dùng để chữa trị ung thư trong đó 70% là dược thảo từ rừng nhiệt đới. Chưa kể đến còn nhiều chất hóa học trong dược thảo chưa khám phá bởi con người để chữa trị những căn bệnh hiểm nghèo như lao phổi (**tuberculosis**), viêm gan, HIV, AIDS, v.v. mà có thể những hóa chất dược thảo này sẽ tìm được trong rừng Amazon chẳng.

Rừng nhiệt đới là nhà thuốc cho thế giới. Nhờ đa dạng sinh học, nhất là thảo mộc hoang dã trên núi, nên nhiều dược phẩm mới có khả năng được phát hiện qua các khảo cứu các thảo mộc thiên nhiên trong rừng. Nếu ta hủy hoại rừng, vô hình chung tài sản gen của nhân loại bị phá vỡ luôn. Trong rừng nhiệt đới có vô vàn cây cho thuốc, từ lá, rễ, trị nhiều

chứng bệnh thuốc lợi tiểu, chống đau nhức, trị kiết, thổ tả, mụn nhọt. Ở Bắc Mỹ 25% toa thuốc chế biến từ dược thảo. Vào những năm 2000 thuốc tiêu thụ từ dược thảo lên đến 4.5 tỉ đô la. Ngày nay trên toàn thế giới lưu lượng dược thảo được bán ra hơn 40 tỉ đô la hàng năm chiết ra từ 90 loại cây rừng nhiệt đới. 25% các loại thuốc chống ung thư ngày nay trích ra từ dược thảo vùng nhiệt đới.

– Nguồn gen cho cải tạo thực vật:

Đa dạng sinh học càng nhiều thì quỹ gen càng phong phú và càng phong phú thì cơ hội lại tạo các giống mới kháng hạn, kháng lạnh, kháng phèn, kháng mặn càng dễ thành công. Đó là lý do Liên Hiệp Quốc có Công Ước quốc tế về đa dạng sinh học. Nhiều giống cây, nhiều giống hoa màu hoang dã nhưng lại chứa đựng một quỹ gen rất phong phú. Nhờ quỹ gen đó mà có thể thay đổi hay cải thiện các giống hiện có, bằng cách lai giống, ghép cây, để tạo ra các giống mới thích nghi với môi trường mới, kháng sâu hơn, giúp cải thiện môi trường. Sự đa dạng sinh học là điều kiện cần thiết để có một quỹ gen phong phú.

– Lương thực:

Rừng cây cũng có tài nguyên lương thực với măng tre, nấm, sim, muông:

Ba năm trăm thủ lưu đồn

Ngày thì canh điểm, tối dồn việc quan

Chém tre dẫn gỗ trên ngàn

Hữu thân, hữu khổ phàn nàn cùng ai

Miệng ăn măng trúc, măng mai

Những giang cùng nửa lấy ai bạn cùng

Nước giếng trong con cá nó vẫy vùng

4.3. Vai trò xã hội và tâm linh.

Đa dạng sinh học có giá trị thẩm mỹ, văn hóa, nghệ thuật, giáo dục nâng cao tầm hiểu biết của con người. Đa dạng sinh học với thảo nguyên, rừng dày, rừng thưa, rừng ven sông, suối, ao hồ, biển giúp ngành du lịch nghỉ ngơi chưa kể đó cũng là chốn tâm linh giúp lắng đọng, nội tâm yên ổn, giúp giảm stress vốn gây rất nhiều bệnh thời đại.

Rừng giúp con người thư giãn, tìm lại sự im lặng, tĩnh mịch:

Ta dại ta tìm nơi vắng vẻ

Người khôn người đến chốn lao xao.

Đa dạng sinh học với rừng cây, ao hồ, sông suối, thác nước giúp con người ngày nay tránh cảnh ồn ào, chen lấn giúp họ có những quãng ngày thanh thản, tác động đến nội tâm. Thực thể, có ở trong cảnh phố phường chật hẹp người đông đúc với tiếng động nhức tai điếc óc thì mới cảm nghiệm được sự yên tĩnh êm đềm lắng đọng trong khu rừng, mới chiêm nghiệm trong thanh vắng và an bình, suy tư trong tình trạng thần trí lắng đọng, và mở rộng tâm hồn lắng nghe của chiêm nghiệm, của đời sống tâm linh.

Con người tìm lại chốn tĩnh lặng, giúp tâm không còn vọng niệm, giúp tâm buông xả, không phân biệt những cặp đối đãi như giàu/ngèo, sang/hèn, tốt/xấu v.v. Tâm an vui tự tại, không dính mắc, tâm không vọng niệm, tâm buông xả như bài thơ sau đây:

*“Sống không giận, không hờn, không oán trách
Sống là động, nhưng lòng luôn bất động
Sống là thương, nhưng lòng chẳng vấn vương
Sống yên vui, danh lợi mãi coi thường
Tâm bất biến, giữa dòng đời vạn biến.”*

Trong mọi xứ, tín ngưỡng dân gian xem cây chứa đựng những linh hồn, những bà tiên, những bà phù thủy có phép màu nhiệm. Các thần thoại, các huyền thoại, các phônkelo đều hàm ẩn những điều ấy.

Người Việt xưa vì không chế ngự được thiên nhiên: gió, mưa, lụt lội, sấm sét, thú dữ nên tôn thờ mọi thần linh: thần lửa, thần mưa, thần gió, thần cây, thần đá và mọi vật linh như chim (trĩ, công). Thần linh có mặt trong rừng, trên cây, khúc sông, thác nước... cho nên thường có những lễ hội cầu trời, cầu thần linh phù trợ cho con người. Ở nông thôn Việt Nam, người dân quê xem **cây cổ thụ** như chứa một cái gì linh thiêng, có thần cây tàng ẩn trong đó nên thường đem lễ vật, que hương ra cúng bái. **Cây thông** tượng trưng cho người quân tử:

*Kiếp sau xin chớ làm người
Làm cây thông đứng giữa trời mà reo...*

5. Bảo tồn đa dạng sinh học.

Muốn bảo tồn đa dạng sinh học, các nước thường thiết lập vườn quốc gia (**national park**), khu bảo tồn thiên nhiên (**nature reserve**), khu lâm sản nghiêm cứu thí nghiệm, các vườn

sưu tập cây để cho hạt (**arboretum**). Nhiều Trung Tâm Khảo Cứu trên thế giới đã phải sưu tập rất nhiều hạt giống của mọi giống lúa, mọi giống đậu, khoai tây, bắp... và tồn trữ trong các kho lạnh để cho khỏi mất tỷ lệ nảy mầm trong hàng chục năm. Thực vậy, hiện nay trên thế giới có quảng trên 10 Trung Tâm quốc tế, rải rác trên toàn thế giới, chuyên có một bộ phận lo sưu tập và bảo tồn quỹ gen các loài. Nào là **CIMMYT** ở Mexico, đặc trách lúa mì và bắp, y như tên gọi **Centro Internacional Mejoramiento Maiz y Trigo**, nào là **CIAT** (**Centro Internacional Agricultura Tropical**) ở Colombia lo sưu tập các loại đậu, nào là **ICRISAT** ở Ấn Độ (**International Crops Research Institute SemiArid Tropics**) sưu tập đậu phụng và đậu triều tức *Cajanus indicus*, nào là **IRRI** ở Phi luật tân (**International Rice Research Institute**) chuyên về lúa, từ lúa ruộng đến lúa rẫy, từ lúa tẻ đến lúa nếp, lúa nổi đến lúa chịu phèn, kháng mặn, nào là **CIP** (**Centro Internacional de la Papa**) ở Pérou lo về khoai tây. Từ 1968, Viện IRRI đã du nhập và tồn trữ trong kho lạnh gần 70,000 giống lúa (trong đó 63,000 ở Á Châu). Muốn cho an toàn hơn, cứ mỗi giống lúa, họ gửi một nửa sang Mỹ, hiện tồn trữ trong kho lạnh ở Colorado (**U.S. National Seed Storage Laboratory ở Fort Collins**). Nền tảng của cuộc cách mạng xanh hiện nay là nhờ vào quỹ gen trên. Các nhà bác học đã xử dụng quỹ gen để tạo giống mới kháng hạn hơn, cao năng hơn, kháng sâu bệnh hơn. Căn bản di truyền trong sự cải thiện thực vật là nằm trong các gen mà một khi các gen bị mất đi (**do phá rừng, do đô thị hoá**) thì các nhà di truyền học không tìm đâu ra các gen để còn tiếp tục lai giống.



Tóm lại, bảo vệ đa dạng sinh học chính là bảo vệ con người. Vì sao? Con người nhờ rừng vì không rừng thì không có nước. Không rừng thì đất cằn cỗi mà đất cằn thì không sản xuất được lương thực, gây nạn đói kém. Không rừng thì lụt lội, chết người, mất của. Con người nhờ gien đa loại để cải thiện giống, giúp an ninh lương thực trong bối cảnh người càng ngày càng đông.

6. Phật giáo và đa dạng sinh học.

Trong ngũ giới của Phật giáo, điều **khoản thứ nhất** là cấm sát sanh, nghĩa là cấm gây nên cái chết cho bản thân và tha nhân. Nền đạo đức của Phật giáo là lòng thương yêu thực sự đối với mọi sinh linh. Như vậy cũng có nghĩa là không săn bắn hoang thú. Như vậy, ta phải bảo tồn rừng rú vì nếu không có rừng thì loài thú hoang, chim muông sẽ không nơi trú ẩn. Tục ngữ ta cũng có nói đến hai tội lớn trong môi trường: đó là **Nhất phá sơn lâm, nhì đâm Hà Bá**.

Trong kinh **Địa Tạng**, phẩm thứ tư, **Nghiệp cảm của chúng sanh**, có đoạn Đức Phật khuyên như sau:

*Này bốn ông Thiên Vương!
Nếu gặp kẻ sát hại loài sinh vật, thời dạy rõ
quả báo vì ương lự đời trước mà phải bị chết
yếu.
Nếu gặp kẻ buông lung săn bắn thời ngài dạy
rõ quả báo kinh hãi điên cuồng mất mạng.
Nếu gặp kẻ đốt núi rừng cây cỏ thời ngài dạy
rõ quả báo cuồng mê đến chết.
Nếu gặp kẻ dùng lưới bắt chim non thời ngài
dạy rõ quả báo cốt nhục chia lìa.
Nếu gặp kẻ dùng nước sôi hay lửa, chém chặt,
giết hại sanh vật thời ngài dạy rõ quả báo phải
luân hồi thường mạng lẫn nhau.*

Trong kinh **Pháp Cú** là kinh nhật tụng của Phật giáo Tiểu thừa, **phẩm Phật đà**, ta bắt gặp các câu:

*Trong con nguy khốn bàng hoàng
Con người tìm trú dưới hàng cây thiêng
Hoặc vào đền miếu, chùa chiền
Hoặc lên đồi núi, hoặc miền rừng hoang*

Như vậy cũng đủ nói lên vai trò của rừng trong tâm linh. Đức Phật Thích ca có những lời nhắn nhủ ghi lại trong **kinh Pháp Cú**, phẩm A La Hán:

*Khả ái thay núi rừng
Chỗ người phạm không ưa
Người li tham ưa thích
Vì không tìm dục lạc*

Trong cuộc sống đầy biến động, ta hãy tạo cho mình một niềm tin và một tâm bình an, buông xả.

Theo **thuyết tương tức, tương nhập, trùng trùng duyên khởi** thì mọi việc đều liên quan đến nhau: rừng cây tác động đến nước, nước tác động lên mực nước biển dâng, ảnh hưởng đến các vùng đất thấp duyên hải, ảnh hưởng đến lương thực v.v. Nói cách khác, cái này có vì cái kia có, cái này không vì cái kia không. Thân thể bao gồm bốn yếu tố: **đất, nước, gió, lửa**. Khi chúng kết hợp và tạo thành cơ thể, ta gọi chúng là đàn ông, đàn bà, cho chúng một cái tên để có thể dễ dàng nhận ra chúng, nhưng thực con người chỉ vay mượn các yếu tố trên để sống còn, **còn mượn thì còn trả; hết mượn, thì chết**. Cũng như thế, Trái Đất cũng gồm bốn Tứ Đại là đất, nước, gió, lửa. Bốn yếu tố này cũng tương quan, tương thuộc: vấn đề rừng ngập mặn, rừng đầu nguồn, dân số đông, khí nhà kính, an ninh lương thực v.v. đều là một, vì cái này ảnh hưởng đến cái kia. Do đó, nếu nước bị ô nhiễm, nếu không khí bị ô nhiễm, nếu phá rừng ngập mặn, phá rừng đầu nguồn v.v. thì con người đã tự huỷ hoại mình! Nói khác đi, hiểu rõ thiên nhiên ta sẽ hiểu rõ giáo pháp và hiểu rõ giáo pháp ta sẽ hiểu rõ thiên nhiên. Như vậy, phải vứt bỏ khái niệm về ‘**ngã**’ vì con người nhờ không khí để thở, nhờ nước để uống, nhờ rừng mới có dòng nước.

Con người mà còn tự ngã là còn đau khổ. **Căn bản của những lời dạy của Đức Phật là hiểu rõ tự ngã chỉ là trống không**. Không còn dính mắc vào tự ngã, vào hạnh phúc thì sẽ có hạnh phúc thật sự. Hãy tập xả bỏ một cách tự nhiên, không cần tranh đấu gay go, chỉ đơn thuần xả bỏ, sự vật thế nào thì cứ để nó thế đó, không nắm giữ, không dính mắc, tự do giải thoát. Khi hiểu rõ vô ngã thì gánh nặng của cuộc sống sẽ được bỏ xuống, sẽ an lạc với mọi sự. Đúng như trong câu thơ của Cung Oán ngâm khúc:

“Cái thân ngoại vật là tiên trên đời”



7. Kết Luận.

Như vậy, đa dạng sinh học với sinh vật - động vật và thực vật- từ trên cạn đến dưới nước đều có vai trò to lớn và đạo Phật qua điều răn trong ngũ giới đã khuyến cáo sự đa dạng sinh học. Trong khi đó thì nạn phá rừng vẫn hoành hoành, phá hủy tài nguyên sinh học và sự ác dưới nhiều hình thức khác nhau vẫn đang góp phần phi nhân hóa con người bằng cách làm giảm thiểu cảm thức về nhân tính nơi những cá nhân và trong các cộng đồng. **Tình trạng bi đát này mời gọi mọi người trên hành tinh Trái Đất này chung sức để vạch**

trần những mối đe dọa chống lại sự sống con người và để thức tỉnh lương tâm đạo đức của mọi công dân các tín đồ, tạo nên sự phục hưng tinh thần và đạo đức của các cá nhân lẫn xã hội để họ có thể là những nghệ nhân thực sự xây dựng hòa bình, yêu thương, bảo vệ và phát triển sự sống con người trong mọi chiều kích. Chợt nhớ về bài thơ dài của tác giả đoạt giải Nobel 1974 Harry Martinson, một “sử thi” mang nội dung “**khoa học giả tưởng**”. Thiên tai không giết nổi Trái Đất, thì nhân tai đã giết:

*Ta được chở che khỏi bất cứ điều chi:
tàn phá, hỏa tai, bão bùng, băng giá,
hay bất cứ điều gì óc ta hình dung được –
nhưng chẳng được chở che khỏi chính loài
người.*

Thái Công Tụng

EM ĐÃ ĐI...

*Em đã đi khỏi biển trời thăm thẳm,
Để mưa về không ướt được mắt Em;
Đường đến đó với tay... ngoài vạn
dặm,
Tháng năm chờ, năm tháng mãi dài
thêm...*

*Dòng sông cũ chưa vui màu kỷ niệm,
Cõi trời xanh thắm đắm nắng mai
hồng,
Thoáng chập chờn như thiên đường
phù phiếm
Trôi dạt vào vô tận của hư không...*

*Gió Bắc nổi, dậy một trời đông
bão,
Sao xa mờ không soi rõ hướng đi,
Ta thoi thóp giữa biển đời hung
bạo,
Và âm thầm đau mãi phút chia
ly...*

*Em đã xa ta vĩnh viễn rồi?
Sao Em còn mãi mãi trong tôi...
Đêm đêm thao thức cùng trăng
muộn,
Là chút tin yêu gửi cuộc đời...*

**Lê Phương Nguyên
Sài Gòn, 1978**

Lập Dự Án Thoát Nước Cho Xa Lộ

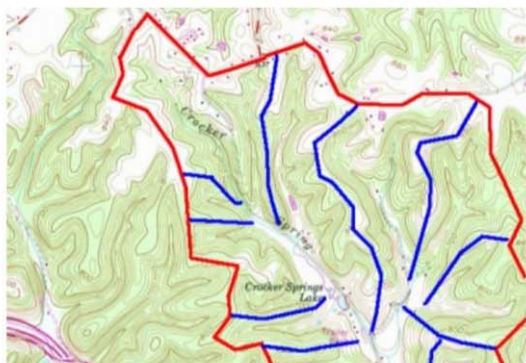
Rùng Tràm

Lời Mở Đầu: Tôi thành thật cảm ơn Thầy Bùi Hữu Lân đã dạy tôi môn Cấp Thủy, Thầy Tôn Thất Đồng dạy môn Cầu Cống, trong thời gian 4 năm học tại trường Cao Đẳng Công Chánh, Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ, 63-67. Các Thầy dạy thật dễ hiểu. Ngoài ra, gương sáng về nếp sống của các Thầy giản dị, trong sạch làm cho chúng tôi, AHCC, nêu theo. Bài này nói lên lòng tri ân của tôi với các Thầy, nó không giúp ích gì cho các bạn AHCC vì ai cũng lớn tuổi, gần 8 bó rồi. Ngoài ra, những software cũng thay đổi theo thời gian, nhưng kiến thức vẫn như trước, không thay đổi.

Lập dự án cho xa lộ, điểm quan trọng nhất là làm sao cho xa lộ thoát nước dễ dàng. Nếu một thiết kế gia lắm lỗi để cho nước ứ đọng, thì mặt đường sẽ hư và công trình sẽ tốn kém sửa chữa. Ngoài ra, phải làm sao nước trong các vùng phụ cận của dự án thoát nước dễ dàng, không bị cảnh lụt lội.

Thiết Kế Thoát Nước Vùng Phụ Cận

Khi bắt đầu lập dự án cho xa lộ, người kỹ sư phải khảo sát những vùng xung quanh xa lộ, dự trù cho tương lai sự phát triển vùng đó, một thời gian 25 năm hay 50 năm. Rồi từ những họa đồ cao độ (contour map), người kỹ sư lập họa đồ thoát nước, nối những cao độ với nhau, như những hình sau.



Coutour map màu đỏ và đường nước màu xanh

Từ những họa đồ này, người kỹ sư dự trù những đường mương, đường cống cho thật phù hợp.

Ở tiểu bang Texas, chúng tôi trước đây có chương trình điện toán Thysys (Texas Hydraulic System) giúp kỹ sư dự trù xây cầu, những đường mương (water channel), đường cống lớn chạy ngang qua xa lộ (culvert), hay những đường cống dẫn dọc theo xa lộ (pipe).

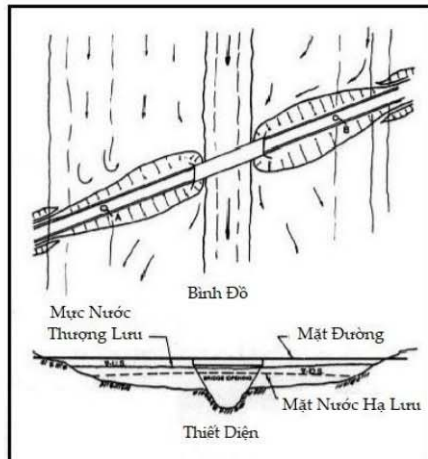


Họa đồ đường dự trù màu đỏ gạch và đường nước màu xanh

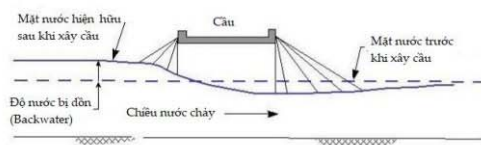
Sau khi nối những điểm cao độ với nhau, chúng ta có những vùng mà nước mưa tụ vô. Nối những đường cao độ thấp, chúng ta biết được đường nước chảy. Tùy theo vùng, chúng ta biết được bao nhiêu nước mưa chảy theo mỗi đường nước chảy. Nếu bạn không dùng Thysys, thì bạn theo những luật lệ của TxDOT biết được lượng nước mưa cho chu kỳ mưa 25 năm hay 50 năm. Điểm quan trọng là bạn phải ước lượng hệ số runoff của vùng đó trong thời gian 25 năm hay 50 năm, thời gian nước tụ lại (time of concentration). Hệ số runoff là số nước chảy đi, sau khi một số đã ngấm xuống đất. Khoảng đồng không hệ số runoff thấp vì số nước ngấm vô đất nhiều, trái lại khu dân cư, đa số xây cất nhà hay làm đường, hệ số runoff cao. Thời gian nước tụ lại là thời gian từ điểm xa nhất đến chỗ nước gom lại, ước tính tùy theo vận tốc nước chảy.

Nếu đường nước chảy ngang qua con đường dự định, bạn có thể xây cầu hay làm những đường cống lớn xuyên qua.

Thường khi gặp con sông hay những khúc đường thấp quá, người ta làm cầu trên những khúc này. Chi phí làm cầu cao, thường gấp 5 hay 6 lần làm đường.



Nếu các bạn làm đường cống lớn (culvert) xuyên qua con lộ, thì các bạn phải chú ý là đặt chu kỳ nước cho đúng. Xa lộ thường gồm 4 đường, 2 đường chính (main roads) và 2 đường phụ hai bên (frontage roads). Thường, chúng tôi thiết kế 50 năm cho đường chính và 25 năm cho đường phụ. Sau đó bạn dùng computer hay tính tay xác định độ cao của nước (tail water) bên đường mương chảy ra ở hạ lưu và thiết kế ngược lại đường cống cho mỗi xa lộ (road). Cứ như vậy, các bạn sẽ thiết kế xong cho một khu vực. Và cứ làm như vậy cho hết dự án.



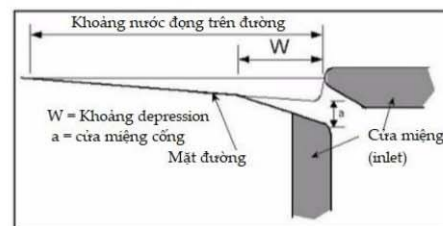
Trường hợp xa lộ rộng thì chúng tôi thiết kế như vậy. Nhưng ở trong thành thị và những xa lộ hẹp, chúng tôi thiết kế tất cả cho chu kỳ nước 50 năm.



Hiện nay TxDOT và những văn phòng kỹ sư tư nhân họ dùng software Geopak Drainage tự động làm những việc trên. Thật thoải mái, chứ không phải làm tay vẽ và tính, như trước đây 30 năm, khó khăn và mất thời giờ. Nhưng những người kỹ sư cần hiểu biết và có thể làm tay được trước khi quyết định công việc làm của Geopak.

Thiết Kế Nước Trên Xa Lộ

Những lượng nước mưa chảy trên xa lộ có thể chảy xuống mương (water channel) chảy dọc theo xa lộ hay xuống đường cống đặt dọc theo xa lộ. Nếu là đường mương thì bạn phải ước tính chiếc mương cho đủ và đến chỗ nào cho nó thoát, như chảy vào sông hay qua đường cống đặt qua xa lộ.



Thiết đồ cửa miệng cống (gutter) của lộ đường

Nếu lượng nước mưa chảy vào lề đường (road curb) và sau đó chảy xuống đường cống thì các bạn phải định cho nước mưa chiếm bao nhiêu phần đường. Thường chúng tôi chỉ giới hạn tối đa nước mưa chiếm một đường xe chạy. Hệ thống đường cống này giống như mạch máu trong cơ thể chúng ta, và bạn phải thiết kế cho nó thoát.

Chương trình điện toán Thysys của tiểu bang Texas có những chương trình thiết kế hay phân tích những đường mương,

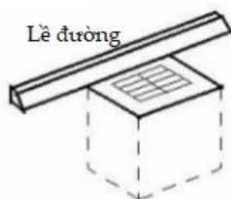
những đường cống lớn bắc qua xa lộ, những chỗ nước chảy vào (**inlet**) xuống đường cống, và hệ thống những cửa mở bên lề đường và toàn thể hệ thống cống dọc theo xa lộ. Nhưng không có toàn bộ cho tất cả dịch vụ.

Cống Lớn Bằng Qua Xa Lộ

Trước tiên, bạn phải dự liệu có bao nhiêu nước mưa chảy qua cống lớn. Những yếu tố cần biết để tính lượng nước mưa là chu kỳ lụt (**frequency**) 25 năm hay 50 năm, hệ số runoff và vùng đó. Ngoài ra bạn phải biết thêm mực nước hạ lưu (**tailwater**), cỡ ống lớn, hình dạng, hình chữ nhật hay hình tròn. Chương trình Thysys sẽ cho bạn kích thước ống cống lớn.

Đường Mương và Inlet

Nếu là đường mương, bạn mô tả đường mương, độ dốc đường mương, lượng nước chảy, Thysys sẽ cho biết cao độ, vận tốc nước chảy.



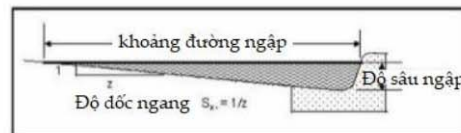
Lỗ thoát nước (Grate Inlet)

Có những lỗ cho nước chảy vào (**inlet**), bạn có thể dùng Thysys để biết diện tích của lỗ.

Ngoài ra, nếu nước mưa chảy dọc theo lề đường thì tùy theo độ dốc đường, độ dốc ngang của mặt đường và độ tràn trên mặt đường, Thysys có thể cung cấp cho bạn những chỗ nước chảy xuống ống cống, chiều dài miệng cửa, kích thước ống cống và độ dốc ống cống. Tất cả thành một dự án hoàn toàn.

Riêng cá nhân tôi, tôi thích thiết kế thoát nước xa lộ vì bạn học hỏi thật nhiều khi lập dự án. Tùy theo kinh nghiệm bạn có thể lập một dự án thật tốt, nghĩa là đường lộ mà bạn thiết kế không bị đọng nước. Đường đó

sẽ tốt và bền, ít khi tu bổ. Từng chút một, như chỗ nước thoát ra ở các ngã tư, sáu hay tám, bạn phải để ý cao độ mặt đường cho nước chảy vô. Nhiều khi bạn phải lập thêm họa đồ chi tiết cao độ cho những vị trí này.



Thiết đồ mặt đường với độ ngập

Luật lệ của tiểu bang Texas rất nhiều, quyển Thysis vài trăm trang, phương trình áp dụng cũng vài trăm, khó mà diễn tả trong Lá Thư AHCC. Chúng tôi xin chỉ trình bày nét chính thôi.

Lần nữa, tôi xin gửi lời tri ân của tôi đến hai Thầy Bùi Hữu Lân và Thầy Tôn Thất Đồng. Dù thời gian ngắn, nhưng những bài mà Thầy dạy đã in sâu vào tâm trí tôi, giúp tôi thiết kế những xa lộ thật tốt cho quê hương thứ hai đã nương náu gia đình chúng tôi.

Rừng Tràm

*Kính chúc quý Thầy Cô, quý
Ái Hữu Tiên Bối, cùng quý Ái
Hữu và Thân Hữu một năm
mới Canh Tý mạnh khỏe, an
lạc và hạnh phúc.*



Hoa và Mùa Xuân trong Thi Ca Việt

Thái Công Tụng



Chậu cảnh hoa mai

1. Dẫn Nhập

Trong thi ca Việt, nhiều thi sĩ, nhạc sĩ đã gửi gắm lòng mình qua những sự vật thường gặp, khi thì loài cây, khi thì đóa hoa hoặc các bức tranh tâm lý từ ghen tuông đến người yêu, tình dang dở v.v..

Các nhà thơ, nhà viết nhạc thường nhạy cảm hơn người thường và họ lại có khả năng dùng giai điệu hay hình ảnh, màu sắc để diễn tả tâm tình và ý tưởng của mình theo phong cách nghệ thuật, và nhờ đó dễ gây xúc động nơi người đọc, người nghe. Nhan nhân trong các bài hát, ta bắt gặp hoa ngọc lan, hoa tigôn, hoa cúc, hoa mai, hoa đào, hoa quỳnh v.v.

Cây cũng vậy có mặt trong ca dao, thơ, nhạc, từ cây cau, cây khế, cây xoài, cây nhãn, cây gạo... Tình yêu trong trắng, tình yêu học trò, tình dang dở, tình đơn côi... đều lấy hoa làm biểu tượng vì thi ca Việt Nam đầy hoa, từ *hoa thường gặp ven lề đường như hoa trinh nữ, hoa sim* miền đồi núi Trung Việt cho đến các loài cây cảnh quanh vườn như đàn *hoa thiên lý, hoa thạch thảo, hoa tigôn* hoặc quanh sân trường như *hoa phượng*.

Nhiều thành ngữ có chữ hoa như *nước chảy hoa trôi, bèo dạt hoa trôi*.

Nhiều sách có tựa đề có chữ hoa như Bùi Tín với **Hoa** xuyên tuyết, Nguyễn Chí Thiện với **Hoa** địa ngục, Hoàng Văn Chí với

Trăm **hoa** đua nở trên đất Bắc nói về Nhân Văn giai phẩm v.v.

Vào những ngày sum họp bà con, gia đình, bạn bè trong những dịp đầu Xuân, luôn luôn có hoa: *hoa ở phòng khách, hoa trên bàn thờ vì hoa mang nhiều ý nghĩa*. Ngoài các hoa đặc trưng của ngày Tết như hoa mai, hoa đào, còn có nhiều loại hoa tươi khác, đa dạng về hình thù, màu sắc, v.v... *Hoa thì nhiều loại: có màu hồng, màu đỏ, màu tím (Màu tím hoa sim), hồng đậm, hồng nhạt, có hoa màu trắng v.v...*

Nhiều cây cho hoa mỗi năm một lần (*fleurs annuelles*), hoặc hai năm mới cho hoa (*bisannuel*), có cây trồng bằng củ (*bulbe*) như hoa cây Iris, cây tulip nhưng cũng có cây gieo bằng hạt.

2. Mùa Xuân.



Áo dài hoa phượng

Một năm có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Sau mùa Đông lạnh lẽo thê lương là mùa xuân lại đến tươi trẻ với những nụ hoa, những cành lá bắt đầu mọc lại. Nhưng khi ta đang là mùa xuân ở Canada thì ở Australia thuộc Nam bán cầu lại là mùa Thu. Trong thiên văn học thì mùa xuân bắt đầu từ **xuân phân** (khoảng ngày 21 tháng 3 ở Bắc bán cầu và ngày 23 tháng 9 ở Nam bán cầu) và kết thúc vào lúc **hạ chí** (khoảng ngày 21 tháng 6 ở Bắc bán cầu và 21 tháng 12 ở Nam bán cầu).

Vào mùa xuân khí trời ấm áp hơn nên có dịp lễ Thanh Minh:

*Thanh minh trong **tiết tháng ba**
Lễ là tảo mộ, hội là Đạp Thanh
Gần xa nô nức yến anh
Chị em sắm sửa bộ hành chơi **xuân***

Thế nào là ngày xuân phân? Đó là lúc ngày và đêm dài bằng nhau. Thực vậy, vào Đông thì ngày chưa đi đã màn đêm u tối, ngày ngắn đêm dài và hết ngày xuân phân thì ngày dài ra có nghĩa mặt trời vẫn còn chiếu sáng, có chỗ 9 giờ đêm, 10 giờ đêm trời vẫn sáng. Và vì có tác động của ánh nắng nên hiện tượng quang hợp mạnh hơn, nên cây cối đâm chồi nảy lộc nhanh hơn, mạnh hơn:

***Xuân** vừa về trên bãi cỏ non
Gió **Xuân** đưa lá vàng xuôi nguồn
Hoa cười cùng tia nắng vàng son
Lũ ong lên đường cánh tung tròn*

Nhà nhạc sĩ **Tuấn Khanh** cũng đồng cảm với tạo vật nên mới thốt ra trong bài Mùa Xuân đầu tiên:

*Anh ơi! **Xuân** đến bên thềm rồi nhấp rượu hồng vui đi
Hết rồi mùa chia ly cho tình **Xuân** vừa ý
Xin yêu thương đến đôi bạn hiền để xóa hết cô đơn
Rồi quyến luyến nhau hơn cho người em thôi giận hờn.*

***Xuân** nay ta chúc cho mẹ già vui vườn cà thêm hoa
Vui ruộng đồng bao la tóc bạc phơ đẹp quá
Xin yêu thương đến vui hận thù để tiếng hát hôm nay
Người chiến sĩ mơ say bên đàn trẻ bé thơ ngây.*

[YouTube Mùa Xuân Đầu Tiên của NS Tuấn Khanh](#)

Sau mùa Đông tuyết rơi nặng nề, ít khi gặp nhau, ai ở nhà nấy nhưng đến mùa xuân với đàn chim én trở về báo hiệu xuân đến nên nhiều hợp mặt của cộng đồng, của bạn bè gần xa, đúng như lời nhạc của **Văn Phụng**:

***Xuân** đã về, xuân vẫn mơ màng
trong nắng vàng, khắp chốn tiếng reo vang
Xuân đã về, **xuân** vẫn huy hoàng trong gió
ngàn mừng đón **xuân** sang*

*Vui **mùa xuân** năm nay gần nhau,
Nhớ khi xưa lúc ngây thơ,
cầm tay hỏi nhau ngàn ngo,
đến bao giờ đón xuân mơ
Xuân đã sang nâng phím đàn cùng hát ca,
trong gió ngàn mừng đón xuân sang
Mừng một ngày gần nhau,
cùng mừng xuân mới*

*Vui **mùa xuân** năm nay gần nhau,
nhớ khi nào lúc ra đi, cầm tay hẹn cau chờ
nhau,
đến bến cầu, nắng xuân sau
Xuân đã sang nâng phím đàn cùng hát ca,
trong gió ngàn mừng đón xuân sang
Mừng một ngày gần nhau,
cùng mừng xuân mới*

*Vui **mùa xuân** năm nay gần nhau,
nhớ khi nào lúc ra đi,
cầm tay nhìn nhau, cùng mơ ước,
mơ xuân đến bao lần
Xuân đã sang nâng phím đàn cùng hát ca,
trong gió ngàn mừng đón xuân sang
Mừng một ngày gần nhau,
cùng mừng xuân mới*

[YouTube: Xuân Hợp Mặt của Văn Phụng](#)

Người tình chúc nhau trong **mùa xuân** như trong thơ phổ nhạc: **Anh cho em mùa xuân**, thơ Kim Tuấn, nhạc Nguyễn Hiền

*Anh cho em **mùa xuân** nụ hoa vàng mới nở,
chiều đông nào nhưng nhớ
Đường lao xao lá đầy chân bước mòn vĩa phố
mắt buồn vin ngọn cây
Anh cho em **mùa xuân**, **mùa xuân** này tất cả
lộc non vừa trẩy lá
Lời thơ thương cõi đời bầy chim lùa vạt nắng
trong khói chiều chơi vơi
Đất mẹ đầy cỏ lúa đồng xanh xa mấy mùa*

*Ngoài đê diều căng gió thoảng câu hò đôi lứa
Trong xóm vang chuông chùa trắng sáng soi
liếp dừa Con sông dài mấy nhánh cát trắng bờ
quê
xưa Anh cho em **mùa xuân** trẻ nò đùa khắp
trời Niềm yêu đời phơi phới*

[YouTube Anh Cho Em Mùa Xuân của Nguyễn Hiền](#)

Cách nay hơn nửa thế kỷ, nhạc sĩ La Hối cũng có một ca khúc đầy ngẫu hứng “**Xuân và Tuổi trẻ**” với những ca từ tươi vui rất sáng khoái ca ngợi mùa Xuân: “*Ngày thắm tươi bên đời **Xuân** mới. Lòng thắm say bao nguồn vui sống. **Xuân** về với ngàn hoa tươi sáng. Ta muốn hái muôn đóa hồng. Ta muốn luôn cười với hoa...*”. Rồi tiếp theo là điệp khúc với nhịp điệu dồn dập, hân hoan của tuổi trẻ chào Xuân:

*“...Vui sướng đi cho đời tươi sáng. Vui sướng đi cho lòng thêm tươi.
Ta ca lên đón mừng **Xuân** mới.
Ta hát ca cho lòng thêm hăng hái. Hát vang lên lên lời ca thắm tươi ...*

[YouTube Xuân Và Tuổi Trẻ của La Hối](#)



Áo dài hoa anh đào

Mùa xuân hoa bắt đầu nở. Vào ngày Tết, ngoài Bắc có **hoa đào**; ta nhớ ngay thơ của Vũ Đình Liên:

*Mỗi năm **hoa đào** nở
Lại thấy ông đồ già
Bày mực tàu, giấy đỏ*



Ngày tết ở miền Bắc, nhà nhà đều có **cành đào** (**Malus sp.**) khoe sắc trong nhà.

Nếu miền Bắc có **hoa đào** thì trong Nam cũng có **hoa mai** (**Ochna**).



Áo dài hoa hồng

Một bình hoa tươi dịp Tết sẽ đem lại cho nhà đẹp hơn, may mắn hơn cũng như tạo

niềm vui cho cả gia đình trong những ngày đầu năm mới sum vầy. Ta hãy điểm qua vài loài hoa tượng trưng dịp Xuân về:



– **Hoa hồng**: trong những giống **hoa hồng** thì hồng lửa là giống hồng được trồng khá phổ biến ở các nhà vườn ở Sa Đéc.

– **Hoa mồng gà** (*Celosia argentea*) là một loài thực vật có nguồn gốc vùng nhiệt đới, Châu Á, Châu Phi, và Trung Mỹ, thuộc họ Amaranthaceae. Rất nhiều loài đã được lai giống cho ra những loài với những hình dạng và màu sắc khác nhau, rực rỡ, rất ngoạn mục được trồng làm cây cảnh bởi những gié hoa, và đôi khi trồng trong vườn cây rau cải, cho những lá ăn như rau dền, hay trồng cho hạt. Một vài loài mọc hoang như là cỏ dại trong những cánh đồng canh tác.



– **Hoa bông ổi** (*Lantana camara*) còn được biết đến với tên gọi hoa ngũ sắc, với nhiều sắc màu tươi sáng như vàng, cam, tím, đỏ hay trắng tinh khôi

– **Hoa hải đường**

Truyện Kiều có câu:

Hải đường là ngọn đông lân

Giọt sương gieo nặng cành xuân la đà

hoặc:



Hải đường mơn mớn cành tơ

Ngày xuân càng gió, càng mưa càng nồng

là nhắc đến loại hoa này, loài hoa mang vẻ đẹp tuyệt vời, mong manh nhưng vô cùng quyến rũ. Chùm hoa sắc đỏ, hồng, vàng tinh khôi. Tên khoa học là *Camellia amplexicaulis*, một loài thực vật hạt kín thuộc chi Trà (*Camellia*).



– **Hoa mẫu đơn** (*Pivoine*) là loài hoa tượng trưng cho sự giàu sang phú quý, ngày xuân gia đình sum họp, nếu trong nhà đặt chậu hoa mẫu đơn, loài hoa vương giả chắc chắn xuân này gia chủ cũng những vị khách sẽ có những kỷ niệm khó phai bên những bông hoa được coi là ‘**quốc sắc thiên hương**’ này. Hoa này là quốc hoa của Trung Quốc.

– **Hoa đồng tiền** là loại hoa tượng trưng cho tiền tài, những bông hoa đồng tiền mang lại ước vọng về một năm mới tài lộc và thịnh vượng.

– **Hoa cúc** (*chrysantheme*) nhẹ nhàng và thanh thản là một trong những loài hoa nở rộ trong dịp Tết Nguyên Đán. Sắc hương của nó tuy giản dị nhưng làm say lòng người. Ngoài ra, loại hoa này còn tươi rất lâu.



Đóa cúc vàng như mặt trời tỏa nắng trong những ngày giáp Tết se se lạnh tạo cảm giác ấm cúng và gần gũi.

Hoa cúc có nhiều màu, nhưng nhạc sĩ Ngô Thụy Miên nhắc đến **cúc màu vàng**:

*Áo nàng vàng, anh thường yêu **hoa cúc**
Áo nàng xanh, anh mến lá sân trường
Sợ thư tình không đủ nghĩa yêu đương
Anh pha mực cho vừa màu áo tím*



Cây Cúc là một trong 4 cây cảnh: tùng, cúc, trúc, mai..

*Một nhà sum-họp **trúc mai**
Càng sâu nghĩa bể, càng dài tình sông*
(Truyện Kiều)

Cúc trồng làm cây cảnh thuộc chi Chrysanthemum. Một số loài cây còn được sử dụng làm vị thuốc trong y học cổ truyền như cúc hoa vàng *Chrysanthemum indicum*

*Sen tàn, **cúc** lại nở hoa
Sầu dài, ngày ngắn, đông đà sang xuân*
(Kiều)

– **Hoa cúc trắng** là loài hoa biểu tượng cho sự duyên dáng và lòng hào hiệp. Những cành cúc

trắng muốt mang lại vẻ nhẹ nhàng và thanh thản cho những ngày cuối năm bận rộn. Sen tàn cúc lại nở hoa



Áo dài hoa sen

Giống hoa cúc đồng tiền mini có nhiều màu sắc bắt mắt



Trạng nguyên – loài hoa mang ý nghĩa của sự đỗ đạt

– **Hoa trạng nguyên** (*Poinsettia*)
Trạng nguyên đỏ cũng là một loài hoa có ý nghĩa trong dịp năm mới. Những cánh hoa đỏ thắm tượng trưng cho niềm vui về sự học hành đỗ đạt, chính vì vậy những gia đình có các “**cậu tú, cô cử**” thường bày loài hoa này vào dịp Tết.

– **Hoa lan** được xem là biểu tượng của người quân tử cũng thường được trang trí trong nhà những ngày đầu năm mới là hoa lan. (**Bán nhiều ở COSTCO**)



Áo dài hoa cúc

– **Hoa đèn lồng** còn gọi là hoa lồng đèn. Nhờ hình dáng mà loại hoa này được xếp vào hàng cây cảnh có tiếng. Có thể trồng hoa đèn lồng trong vườn làm cây cảnh, hoặc trồng trong chậu.

– **Hoa đỗ quyên** (*Rhododendron*) thuộc họ Ericaceae. Đây là quốc hoa của xứ Nepal.

– **Hoa sứ** còn gọi là **hoa đại** (*Plumeria acutifolia*) thường trồng ở đền chùa, công viên, cao 3-7 mét, có nhựa mủ. Hoa trắng, thơm, mặt trong phía dưới màu vàng. Người Hawaii thường dùng hoa sứ xâu thành chuỗi, làm vòng hoa quàng vòng hoa vào cổ du khách và chào “Aloha”



Hoa đèn lồng là loại cây không rụng lá, xanh tốt và cho hoa quanh năm.

Hôm qua mẹ bảo tôi, nhờ **hoa sứ** nhà
nàng
Ướp trà thơm đãi khách họ hàng cô bác
đều khen
Nhờ nàng hái giùm tôi, màu hoa thắm
chưa tàn
Nụ hoa còn giữ nhụy vàng, chắc nàng hiểu
tình tôi



Áo dài hoa cúc

– **Hoa mai** đã đi vào văn hóa của dân tộc Việt Nam vì tính chất thanh nhã của loài hoa này. Nghệ thuật hội họa cũng chọn hoa mai làm bao đề tài cho mùa Xuân hay cho ngày Tết.



Chậu cảnh hoa mai



Những cánh hoa mong manh nhưng lại rất bền.

Ngài Mãn Giác Thiền Sư thời vua Lý Nhân Tông thế kỷ thứ 11 đã thấy những cảnh vật trong vũ trụ đều là những huyền tượng không có gì là thường tồn vĩnh cửu. Giống như hoa của mùa Xuân, Xuân hết trăm hoa đều héo rụng, Xuân đến trăm hoa lại đua nở. Đời người cũng như vậy, từ lúc tuổi trẻ, thoan thoát đến tuổi già mà không hay. Tuy nhiên, đừng tưởng Xuân qua rồi tất cả các hoa đều phải rụng hết mà giữa lúc trời Đông giá lạnh, giữa những cây cối trơ trọi đó, vẫn có một cành mai nở rộ. Ngài Mãn Giác đã ngộ được lý Vô Thường, và Ngài đã thăng hoa trong cuộc sinh hóa của vũ trụ:

Thơ văn hay hội họa xoay quanh 4 loài kiểng quý, hay nôm na là “**tứ quý**”, mà hoa mai đã dẫn đầu: **Mai, Lan, Cúc, Trúc**. Âm nhạc về hoa mai:

*“Con biết bây giờ mẹ chờ tin con
Khi thấy **mai** vàng nở rộ bên sông...”*
(“Xuân Này Con Không Về” – Duy Khánh)

[YouTube Xuân Này Con Không Về của NS Duy Khánh](#)

Nghệ thuật thưởng thức hoa mai phát xuất từ Trung Hoa, sau đó lan rộng sang những nước chịu ảnh hưởng của nền văn hóa này. Cụ Nguyễn Du nhìn bộ trà có cây mai làm đề tài nổi tiếng đương thời là bộ chén đĩa trà

“**mai hạc**” có câu thơ nôm trích trong truyện Kiều:

*”**Nghêu ngao** vui thú yên hà
Mai là bạn cũ, **hạc** là người quen”*



Áo dài hoa mai

Tóm lại, hoa mai góp mặt tại quê hương Việt Nam đem lại nếp sinh động trong tâm hồn văn hóa Việt tộc, mai đến rồi đi, rồi trở lại theo chu kỳ của mùa Xuân, của những ngày Tết mới của năm. Mai là biểu tượng đẹp đẽ, hài hòa trong lòng văn hóa Việt. Mai là nguồn vui cho mọi người chúng ta nói chung khi mùa Xuân về.

3. Kết Luận

Những loài hoa tượng trưng cho vẻ đẹp nên ta không lạ gì khi cha mẹ đặt tên con gái cũng dùng tên các loài hoa; do đó ta thường gặp trong cộng đồng người Việt nào là cô **Mai**, bà **Huệ**, cô **Hồng**, cháu **Trang**, cô **Cúc** v.v. Hoa đem đến niềm vui, niềm hi vọng cho con người; thực vậy, nghịch cảnh giúp ta vững chắc, nỗi buồn giúp ta lòng nhân ái, thất bại làm ta khiêm tốn nhưng chỉ hi vọng mới giúp ta tiến lên.

Thái Công Tụng

GIÀO THỪA THIÊN NIÊN KỶ

Thời gian như con sóng,
Vỗ tan, lại hiện về
Đưa người vào cõi mộng?
Đưa người vào bến mê?

Ai chở Thời gian đi
Trên dòng đời vội vã?
Người tắt tả như mây,
Trăm năm bờ bến lạ....

Thời gian là tháng năm?
Là vầng trăng tròn khuyết?
Là nỗi nhớ âm thầm,
Cứ dài ra bất tuyệt?...

Ta đốt Thời gian đi,
Tro Thời gian như tuyết,
Trắng xóa màu tóc bay,
Ngoái đầu nhìn tuổi tiếc...

Thời gian đâu có mất,
Sao lắm kẻ đi tìm?
Để rồi mang thương tật,
Những vết hằn trong tim....

Thời gian nào đếm được,
Tội nghiệp Người ngây thơ,
Tính từng ngày, từng tháng,
Từng phút, giây, từng giờ...

Thời gian cõi bình yên?
Sao bận lòng thế nhỉ!
Ta đón mảnh trăng thuyền,
Xuôi vào Thiên niên kỷ.

Lê Phương Nguyên
Điền trang Lộc xuân
Giao thừa Thiên niên kỷ
31/12/2000 — 1/1/2001



Bài Tập Đạt Ma Dịch Cân Kinh (Cải Cách)

AH Rừng Tràm sưu tầm và trình bày
Thầy Phạm Công Thuận, Dòng Chứa Cứu Thế



Thầy Phạm Công Thuận, DCCT

Cách đây trên 10 thế kỷ, Đức Đạt Ma Thiên Sư từ Ấn Độ sang Trung Quốc truyền bá đạo Phật, thấu nhận nhiều đệ tử. Nhưng vì có những xung đột thường xuyên với đạo cũ của nhân dân, nên các đệ tử phải học võ để tự vệ. Khi học võ, có một số đệ tử sức khỏe yếu kém không tập được, nên Đức Đạt Ma Tổ Sư truyền dạy một phương pháp tập luyện gọi là “Dịch Cân Kinh” để tăng thể lực cho các đệ tử.

Ngày nay, qua nhiều nghiên cứu, y học Trung Quốc nhận thấy rằng phương pháp này có thể trị được rất nhiều bệnh, nhưng muốn việc trị bệnh được nhanh chóng và hiệu quả hơn thì phải: uống nửa lít (500ml) nước trước khi tập, hơi thở không đi chung với việc đánh tay, đổi thế đánh tay và khi tập phải xoay theo hướng mặt trời nên được gọi là “Dịch Cân Kinh Cải Cách”.

Đây là một phương pháp trị bệnh không dùng thuốc thật kỳ diệu, kể cả một số bệnh nan y như: chàm (eczema), huyết áp cao, huyết áp thấp, suy nhược thần kinh, suyễn, ung thư (giai đoạn 1), viêm mũi dị ứng, viêm thấp khớp, xơ cứng động mạch, xơ gan (giai đoạn 1), các bệnh về tim, gan, thận, hệ tuần hoàn, hệ hô hấp, hệ tiêu hóa, phụ khoa v.v.

XIN ĐỌC KỸ CÁC PHẦN DƯỚI ĐÂY TRƯỚC KHI TẬP.

Tư Thế: (Xem hướng dẫn trong Video).

YouTube Đạt Ma Dịch Cân Kinh do thầy Phêrô Phạm Công Thuận

1. Đứng hai bàn chân song song và đang rộng khoảng 30cm.
2. Mười ngón chân bấu xuống đất, gồng cơ đùi, cơ mông và nhũ hậu môn.
3. Đầu lưỡi chạm vào gờ răng (phần trên nướu răng hàm trên).
4. Đầu, mình và chân phải thẳng, không được cúi ra trước hoặc ngửa ra sau trong lúc tập (như vậy 2 chân thì gồng cứng, còn thân mình kể cả 2 cánh tay thì thả lỏng).
5. Mắt nhìn thẳng vào một điểm trước mặt, không được xoay qua xoay lại.
6. Hơi thở bình thường (không theo nhịp đánh tay).
7. Tâm trí không được suy nghĩ vẩn vơ, phải tập trung vào việc đếm số lần đánh tay.
8. Thường xuyên kiểm tra lại việc gồng cứng các cơ chân (tương đối thôi, không gồng hết sức mình) và nhũ hậu môn.

Cách Tập.

Sau khi đã chuẩn bị tư thế xong, thì:

1. Đưa hai tay song song ra trước, ngang tầm ngực, bàn tay rũ xuống (các ngón tay không duỗi thẳng, không được chạm vào nhau, không được gồng), lòng bàn tay hướng xuống đất.
2. Khi bắt đầu đánh hai tay ra sau, thì lật hai bàn tay (lòng bàn tay hướng vào nhau) và đánh mạnh hai tay xuôi theo thân người ra phía sau (không được đánh bẹt ra, chậm hiệu quả). Đây là thế “cải cách”- còn “Đạt Ma Dịch Cân Kinh” thì lòng bàn tay hướng ra phía sau, cách này dễ tập hơn, nhưng chậm kết quả. Khi hất tay ra sau, cố gắng giữ hai tay song song, đừng để bẹt ra.
3. Sau đó, dùng một lực nhẹ đưa tay về trước, lòng bàn tay hướng xuống đất. Cứ tiếp tục đánh đều như vậy cho tới khi đủ số mới ngưng.

Lưu ý: Đọc thì thấy hơi chi tiết, rườm rà, nhưng tập thì rất đơn giản.

Cơ chế.

Trong cuộc sống hàng ngày, con người thường chìm đắm trong danh lợi, lo quanh nghĩ quẩn, buồn phiền, ích kỷ, gian dối, ganh ghét, hận thù, v.v. lại thêm tửu sắc quá độ, dinh dưỡng coi thường. Họ chỉ thấy lợi nhỏ mà quên hại lớn. Lo làm giàu vật chất mà quên tu dưỡng tinh thần, vì thế tâm trí đảo điên (**stress**), thân thể suy đồi, bệnh tật do đó mà sinh ra. Thêm vào đó, mỗi ngày cơ thể chúng ta bị nhiễm độc do đồ ăn, thức uống, thuốc tây chứa đầy hoá chất. Chất độc vào ngày càng nhiều, gây ứ nghẽn chỗ này, bế tắc chỗ kia, trăm bệnh nổi lên.

THÔNG TẮC BẤT THÔNG

+ **Theo y học hiện đại:** Từ cổ tới mông, dọc hai bên cột sống có 31 đôi dây thần kinh tạo thành Hệ Thần Kinh Thực Vật giữ nhiệm vụ vô cùng quan trọng: **điều khiển sự ổn định môi trường bên trong cơ thể (nội môi).**

+ **Theo học thuyết Yoga của Ấn Độ:** Dọc theo đường giữa cột sống Lưng – Đầu – Ngực – Bụng của chúng ta có những điểm gọi là Luân Xa. **Các luân xa này hút lấy sinh khí trời đất, năng lượng của vũ trụ để tăng sức sống, tăng sức đề kháng cho cơ thể chống lại mọi bệnh tật.**

+ **Theo học thuyết Kinh Mạch của Trung Quốc:** Cơ thể chúng ta có 12 đường Kinh Chính gồm 6 đường Kinh Âm và 6 đường Kinh Dương.

Các đường kinh này đều đi qua vùng Vai – Lưng – Ngực – Bụng. Ngoài ra phần giữa Bụng – Ngực còn có Mạch Nhâm giữ nhiệm vụ liên hệ với 6 đường Kinh Âm và điều hoà phần Âm của cơ thể. Mạch Xung và Mạch Đới liên quan nhiều đến sinh lý và bệnh lý của phụ nữ; phần giữa lưng dọc theo cột sống có Mạch Đốc liên hệ với 6 Kinh Dương và điều hoà Dương Khí toàn thân. Kinh Túc Thái Dương Bàng Quang có các Du Huyệt liên quan đến lục phủ ngũ tạng.

Tóm lại, cả Y học Hiện Đại Phương Tây và Y học Cổ Truyền Phương Đông đều nhìn nhận:

Vùng Vai – Lưng – Ngực – Bụng có những hệ Thần Kinh, hệ Kinh Mạch và hệ Luân Xa vô cùng quan trọng cho sự sống của con người.

Phương Pháp “**Dịch Cân Kinh Cải Cách**” này là một phương pháp tự xoa bóp tác dụng sâu vào vùng Vai – Lưng – Ngực – Bụng và Lục phủ Ngũ tạng để loại thải các chất độc ra bên ngoài bằng đường mồ hôi, đường hô hấp, đường tiểu và đường đại tiện; đồng thời để đưa thêm máu nuôi, đem sinh khí cho các cơ quan nội tạng, đặc biệt là não, làm cho thần kinh hưng phấn, làm thông thoáng các luân xa, làm đả thông các kinh mạch, **đặc biệt Mạch Nhâm và Mạch Đốc.**

Tuần hoàn khí huyết được thông, thần kinh được ổn định và điều khiển các cơ quan nội tạng hoạt động tốt hơn, sức đề kháng tăng giúp cho khả năng “**Tự Điều Chỉnh**” (**auto regulation**) của cơ thể mạnh lên để ổn định lại các rối loạn, lập lại thể quân bình Âm Dương trong cơ thể, giúp cho tâm bình, khí hoà, thì chắc chắn trăm bệnh sẽ tự lui, tự biến mất, đem lại cho mọi người một sức khoẻ thật tuyệt vời, một cuộc sống thật an vui, hạnh phúc và một xã hội thật phồn vinh tốt đẹp.

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý **(NÊN ĐỌC THẬT KỸ TRƯỚC KHI TẬP)**

- Phải luôn kiểm tra: hai bàn chân song song – bấu 10 ngón chân – gồng cứng cơ mông – cơ đùi – nhú hậu môn.
- Hai tay luôn thả lỏng – khi bắt đầu tập, đánh chậm và nhẹ vài chục lần, sau đó đánh mạnh và nhanh.
- Tuần lễ đầu, mỗi lần tập là 180 cái thôi (=3 phút) (**khi đưa tay ra trước thì đếm hoặc đưa ra sau rồi đếm tùy ý mỗi người, miễn sao đừng quên là được**). Từ ngày thứ 8 trở đi, mỗi ngày tăng thêm 1 phút, tăng cho đến khi đạt tới 30 phút = 1800 cái/lần và cứ như vậy đến suốt đời.
- Đối với những người bệnh nặng như ung, bướu ... thì có thể đánh 3000 – 4000 cái/lần trong 60 phút, tùy theo đánh chậm hay nhanh. Cứ như thế 2, 3 lần trong một ngày.

Lưu ý: Khi tập, nếu thấy chân tê, 2 bàn chân nóng rang thì không gồng nữa. Khi nào thấy chân hết tê thì gồng trở lại.

Xin chia sẻ với quý vị một kinh nghiệm: để tránh mau tê chân, trước khi tập nên ngồi nửa tiếng (30 phút) hoặc hơn nữa, sau đó, mình đứng tập thì ít bị tê chân hơn.

- Trong khi tập, nhớ luôn luôn: Phải cầu nguyện (tùy theo tôn giáo)
- Thở bình thường (không để ý tới hơi thở).
- Nhớ ấn đầu lưỡi vào gờ răng và thường nuốt nước miếng vào.
- Tâm trí không được suy nghĩ vẩn vơ, phải tập trung vào việc đếm số lần đánh tay và kiểm tra các cơ chân và việc nhũ hậu môn. Nếu việc đếm số lần đánh tay làm cho mình bị rối, nghĩa là nhớ trước quên sau thì không cần phải đếm nữa, canh giờ theo đồng hồ cũng được. Ngoài ra, đang khi tập mình có thể nghe nhạc nhẹ, nghe Thánh ca, v.v.
- Khi tập, Vai – Lưng – Ngực – Bụng phải giật mạnh lên thì mới có khả năng loại thải các chất độc để trị bệnh, nếu không thì không có hiệu quả. Theo kinh nghiệm, trong 1, 2 tuần đầu: vai – hông có thể đau, đừng sợ, cứ tiếp tục tập sẽ hết đau.
- Trong ngày, có thể tập được 4 lần, tối thiểu phải 2 lần (1800 cái = 30 phút/lần tập). Khi tập, mặt xoay theo hướng mặt trời (dù tập trong phòng riêng). Tối, quay mặt hướng Nam.
- Nhớ luôn luôn: Tập khi bụng đói. Uống nửa (500ml) lít nước lã ngay trước khi tập. Trước khi uống, phải lấy muống cà phê quậy vào ly nước vài chục vòng thật mạnh để cho Oxy vào, sau đó mới uống, giúp tiêu trừ bệnh tật rất tốt. Ăn xong, 2 tiếng rưỡi (2 giờ 30 phút) sau mới được tập. Tập xong, nửa tiếng (30 phút) sau mới được tắm, mới được làm việc trên máy vi tính, chơi game. Khi đang tập hoặc tập xong mà cảm thấy mệt là tập sai hoặc tập quá sức mình. Nên xem lại tài liệu thật kỹ (phần: “Những điều cần lưu ý”) hoặc báo cho tôi biết: *Thầy Phạm Công Thuận, Tu viện DCCT, 38 Kỳ Đồng P9, Q3, TP.HCM – ĐT: 0919.395.322 (từ 11 – 12 giờ và 16 – 17 giờ)* để chỉnh lại

cho đúng. Nếu tập đúng và vừa sức mình, thì khi tập xong, cảm thấy khỏe hơn nhiều so với lúc chưa tập, và ăn ngủ rất ngon.

- Trong mỗi lần tập, không nên tập ngắt quãng, nghĩa là tập vài phút, rồi nghỉ vài phút, sau đó tập tiếp, như vậy không hiệu quả.
- Nên tập nơi thoáng mát, yên tĩnh, không có gió luồng. Khi tập không được ở trần (?), nên mặc đồ mỏng, rộng, không bó sát người.
- Không nên nôn nóng mà phải từ từ tiến lên, tuy chậm nhưng đem lại hiệu quả thật diệu kỳ. Nôn nóng tiến nhanh sẽ có hại “Dục tốc bất đạt”.
- Trong sinh hoạt hằng ngày, cố gắng đừng để thân kinh căng thẳng (nguyên nhân của rất nhiều bệnh) và hạn chế tối đa: rượu, cà phê, bia, thuốc lá, bột ngọt, đường trắng tinh, mỡ động vật, nước đá, đồ lạnh, đồ ngọt, đồ chiên xào, đồ nướng, thực phẩm đóng hộp, đóng gói ... Nên ăn ít chất béo, ít thịt, ăn nhiều rau và trái cây tươi (nên ăn trái cây lúc bụng đói, không nên ăn trái cây sau bữa ăn), mỗi ngày nên uống nước đun sôi để nguội từ 2 đến trên 2.5 lít (chia làm nhiều lần từ 8 đến 10 ly), thường xuyên tập luyện, nên gần với “Thiên nhiên” càng nhiều càng tốt thì chắc chắn tinh thần sẽ an vui, thanh thần và sức khỏe sẽ tuyệt vời - “Trường sinh bất lão”.
- Nếu tập trên nền đất hoặc trên cỏ thì nên đi chân không; nếu tập trên nền xi măng hoặc gạch bông thì phải mang dép hoặc đứng trên tấm chùi chân (thường để ở cửa nhà).
- Nếu ngưng tập một thời gian dài (2 tháng trở lên), khi tập phải tập lại từ đầu, nhưng có thể tăng số lần đánh tay nhanh hơn người mới tập.

Những phản ứng.

Tập phương pháp này, có thể có những phản ứng, đều là hiện tượng thải độc và ổn định các rối loạn trong cơ thể. Đừng sợ mà ngưng tập, đó là dấu hiệu tốt. Xin liệt kê một số phản ứng thường gặp:

1. Cảm giác rần rần như kiến bò,

2. Đại tiện ra máu, mủ hoặc phân đen (bệnh nặng như ung thư)
3. Ngứa từng chỗ hoặc toàn thân.
4. Ra mồ hôi,
5. Tiểu nhiều,
6. Trung tiện (địt, đánh rắm)

THÂN CƯỜNG, BỆNH NHƯỢC THÂN NHƯỢC, BỆNH CƯỜNG

Thật kỳ diệu.

Bản thân tôi (người phổ biến cách tập này) bị 4 bệnh nan y:

1. Viêm mũi dị ứng: liên tục trong suốt 10 năm. Hàng đêm vào khoảng 3 – 4 giờ sáng, tôi bị ách xì mấy chục lần, đồng thời nước mũi chảy ra ướt đầm cả khăn tay.

Khi mặt trời lên cao, khoảng 9 – 10 giờ sáng thì mũi khô và không còn ách xì nữa. Mỗi lần quét nhà hít phải bụi hoặc tình cờ hít phải khí độc (tà khí) thì lập tức tôi bị ách xì và nước mũi chảy ra, rất khó chịu. Uống bao nhiêu thuốc, đi bao nhiêu thầy cũng không khỏi. Từ khi biết bài tập “**Dịch Cân Kinh Cải Cách**” này, tôi tập 2 lần mỗi ngày, 1800 cái/lần 30 phút trong suốt một năm (1992) và khỏi hẳn từ đó đến nay, không hề tái phát trở lại. Tôi chỉ kiên trì tập mà thôi, không dùng bất kỳ loại thuốc nào cả. Vừa tập vừa phải kiêng cử ăn uống đồ lạnh và hút thuốc. Kết quả thật kỳ diệu.

2. Đau thần kinh tọa: Năm 1986, tôi bị đau thần kinh tọa cả hai chân (thường chỉ bị một chân). Xách đồ nặng, đạp xe đạp, ngồi ghế cứng đều đau, ho cũng đau. Đứng chưa tới 5 phút, hai bắp chân muốn rã ra, mỗi ghé góm, phải ngồi thì mới đỡ. Những đêm trời lạnh, đau nhức lắm. Ít có đêm nào được an giấc, nằm ở tư thế nào cũng đau từ hông xuống tới bàn chân. Để chân xuống giường (vật giường) chưa tới 1 phút thì có cảm giác nóng rát như bị lửa đốt, bị phỏng, không thể nào chịu được, phải gác hai chân lên một cái mền hoặc một cái gối thì mới đỡ. Bị như vậy trong nhiều năm, tôi vẫn kiên trì tập luyện “**Dịch Cân Kinh**” từ năm 1992 và kiêng cử: không xách nặng, không đi xe đạp, không dùng quạt máy (tránh chỗ nhiều gió), không ngồi ghế cứng,

không ăn đồ phong (bò, gà, đồ biển, măng tre, các loại mắm và các loại cà) và không tắm nước lạnh. Tôi cũng không dùng một loại thuốc nào cả và cũng không có châm cứu nữa. Từ năm 1997 đến nay, tôi đã khỏi hẳn hoàn toàn. Bây giờ tôi có thể đứng 1 – 2 tiếng, không sao cả và cũng không còn nhức nhối gì nữa cả.

3. Bị dị ứng rất nặng: Mỗi khi ăn đồ biển, đồ phong (cá biển, bò, gà, vịt...) là tôi bị nổi ngứa. Hơn nữa, 1 năm 2 lần, từ mùa nắng qua mùa mưa và ngược lại (chuyển mùa) thì cả người tôi bị sưng phù, mắt, mũi sưng to, ăn, nói rất khó, da thịt căng cứng, người nặng nề và ngứa ngáy rất khó chịu. Tôi bị dị ứng thức ăn, khí độc và cả thời tiết nữa. Uống nhiều thuốc, chữa nhiều thầy, bà con chòm xóm, người thân, chỉ giúp cách này, cách nọ cũng không hết. Nhưng khi tập bài “**Dịch cân kinh cải cách**” này được 2 năm (1992-1994), thì từ đó đến nay, tôi không còn bị sưng phù như trước nữa, khỏi hẳn luôn.

4. Bị Chàm (eczema): ở hai mu bàn chân suốt trên 10 năm. Lúc đầu tôi uống thuốc, bôi thuốc thì đỡ ngứa, nhưng không hết hẳn. Sau đó, tôi không dùng thuốc nữa, chỉ kiên trì tập luyện, mỗi ngày 2 lần, mỗi lần 30 phút, đồng thời kiêng cử: không ăn đồ phong (như bò, gà, đồ biển, măng tre), không dùng xà bông, bàn chải để chà rửa và mỗi ngày uống trên 2.5 lít nước. Tập được 2 năm, tôi đã khỏi hẳn. Hiện nay, 2 bàn chân không còn dấu vết gì của chàm nữa. Thật diệu kỳ!

Qua những kết quả diệu kỳ vừa nêu trên đối với bản thân tôi, tôi quý bài tập này hơn vàng, hơn cả ăn nữa, nên tôi xin mạnh dạn chia sẻ với tất cả mọi người phương pháp “**Dịch Cân Kinh Cải Cách**” này để giúp quý ông bà, anh chị em chúng ta cùng tìm lại cho mình một sức khỏe thật tốt, một gia đình thật yên vui, hạnh phúc và một xã hội ngày thêm tốt đẹp hơn.

(trích Tài liệu Hướng dẫn Bài tập “Đạt Ma Dịch Cân Kinh” của Thầy Phêrô Phạm Công Thuận, Tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế)

Những chứng cứ về “Dịch Cân Kinh”

DỊCH CÂN KINH**Đạt Ma Dịch Cân Kinh**

(Nguyên bản Việt ngữ của Bác sĩ Lê Quốc Khánh đăng trong nhật báo Người Việt ở Hoa Kỳ)

Bài này được đăng trên nhật báo Người Việt lần đầu vào ngày 17 tháng 11 năm 2000. Tiếp theo trên số báo ra ngày 24 tháng 2 mới đây cũng đăng thêm bài Kinh nghiệm Tập Đạt Ma Dịch Cân Kinh. Nay do sự yêu cầu của nhiều độc giả, chúng tôi in lại bài đầu tiên về Dịch Cân Kinh để độc giả tiện tra cứu và tìm hiểu thêm.

Lời thưa:

Sau khi đọc lần đầu tập tài liệu Đạt Ma Dịch Cân Kinh, tôi chỉ mỉm cười, không mấy tin tưởng vì thấy phương pháp chữa trị những bệnh nan y một cách dễ dàng và quá đơn giản.

Tôi cũng xin tự giới thiệu để quý vị thấy rằng tôi đã được đào tạo và phục vụ Tây y qua nhiều thời kỳ. Đến nay tôi đã có bốn mươi chín năm y nghiệp, đã từng làm việc trong các bệnh viện Quân và Dân Y lớn nhất nhì trong nước Việt Nam Cộng Hòa, đã từng làm việc với người Pháp, Mỹ và Phi Luật Tân; đã từng là cộng sự viên của Bác sĩ Đinh Văn Tùng, nghiên cứu chữa trị bệnh ung thư qua phẫu thuật (1936-1965). Tôi muốn nói rằng tôi có lý do để tin tưởng Tây y là một ngành khoa học có nhiều thành tích đáng tin cậy trong việc bảo vệ sức khỏe của con người. Cũng vì vậy mà tôi gần như có thái độ thờ ơ khi tiếp nhận Đạt Ma Dịch Cân Kinh.

Thế rồi một hôm, có người bạn cùng tuổi với tôi (sinh năm 1932) đi xe đạp ghé thăm. Tôi được nghe anh kể là anh đã khám bệnh ở Bệnh viện Chợ Rẫy, qua các xét nghiệm y khoa tối tân và các bác sĩ đã định bệnh cho anh: *Ung thư gan, Lao thận*.

Anh thấy hoàn toàn thất vọng. Vì nếu vấp phải một trong hai chứng bệnh ấy cũng đủ chết rồi, huống chi mắc cả hai chứng bệnh nan y cùng một lúc. Cuối cùng anh có được tập tài liệu Đạt Ma Dịch Cân Kinh. "*Cái phao mà anh đã náu được khi đang chới với giữa biển khơi*". Anh cố gắng tập, kiên trì thực hiện theo đúng tài liệu, và kết quả là anh đã thắng bệnh tật. Hiện nay anh sống khỏe mạnh bình thường,

làm việc hót tóc, có khi anh phải đứng hàng giờ để làm công việc, thế mà anh vẫn bình thường như bao người khác. Từ đó đến nay, đã bốn năm, anh vẫn tập đều đặn. Nhìn tư thế và sắc diện, không ai nghĩ là anh đã mắc phải bệnh nan y. Thỉnh thoảng anh đi xe đạp đến thăm tôi. Cũng từ đó, tôi chú tâm nghiên cứu Dịch Cân Kinh.

Đầu năm 1986, tôi đã truyền đạt tài liệu này cho một người bạn trẻ bị bệnh lao phổi, không được điều trị đúng cách vì hoàn cảnh bản thân cũng như xã hội vào thập niên 80. Cuối cùng anh đã gầy guộc chỉ còn có 32kg trong cơ thể suy nhược, đã mấy lần cứ tưởng là không qua khỏi. Và anh đã vớt vát chút hy vọng còn lại, anh đã tập Yoga. Kết quả cơ thể có phần nào phục hồi nhưng vẫn yếu đuối. Suốt mùa Đông, anh vẫn không ra khỏi nhà, nhìn sắc diện, vẫn lộ những nét bệnh hoạn.

Sau khi nhận được tập tài liệu Đạt Ma Dịch Cân Kinh, anh đã cố gắng kiên trì luyện tập, thời gian đầu bạn tôi cũng gặp những phản ứng như ghi trong tài liệu. Dần dần anh qua được bước đầu vất vả, và gần cuối năm 1986, sau bốn tháng luyện tập, anh đã ho tống ra một khối huyết cứng to bằng trứng chim cút, và sau đó anh từ từ hồi phục sức khỏe, da dẻ hồng hào, vẻ mặt vui tươi, và mãi đến nay anh vẫn giữ được sắc thái của người bình thường không bệnh hoạn.

Một trường hợp khác, bạn tôi, sinh năm 1931, bị bệnh Parkinson đã bốn năm nay, đã chữa trị Đông, Tây y, thuốc gia truyền và nhân điện... Lẽ dĩ nhiên là bệnh không khỏi. Vì bệnh Parkinson cho đến nay, loài người vẫn bó tay.

Sau khi nghiên cứu và luyện tập Đạt Ma Dịch Cân Kinh, bạn tôi cũng gặp phản ứng như ghi trong tài liệu. Tuy vậy, anh vẫn kiên trì tập đều đặn. Tuy hiện nay bệnh Parkinson không lành hẳn, song bệnh được ngăn chặn giới hạn ở mức chỉ rung có hai bàn tay. Còn các khớp, nhất là khớp tay và chân, vẫn cử động bình thường, không gặp một khó khăn trở ngại nào mà lẽ ra, đúng theo các triệu chứng điển hình, thì bệnh càng lâu, các khớp bị cứng và hạn chế cử động cho đến một lúc nào đó sẽ bị cứng khớp, không cử động được nữa. Bệnh kéo dài bốn năm nay nhưng anh vẫn sinh hoạt bình thường, có nghĩa là bệnh bị ngăn chặn ở một mức độ có thể chấp nhận được.

Một trường hợp nữa là một anh bạn sinh năm 1930 bị béo phì, cao huyết áp, rối loạn tiêu hóa kinh niên. Từ hơn ba mươi năm nay, anh đã dùng vô số thuốc Đông, Tây y và châm cứu nhưng vẫn quanh quẩn hết chứng này đến tật khác, không ngày nào vắng thuốc. Anh đã tiếp nhận Dịch Cân Kinh, và sau thời gian tập luyện cũng có những phản ứng như đã ghi trong tài liệu, và sau đó, anh phục hồi sức khỏe, nhất là rối loạn tiêu hóa không còn nữa, ít khi phải dùng thuốc trị cao huyết áp. Anh ca ngợi Dịch Cân Kinh là môn thuốc trị bá bệnh.

Qua bốn trường hợp mà tôi đã theo dõi hai năm nay, chưa phải là nhiều, tôi đã phải công nhận Đạt Ma Dịch Cân Kinh là một phương pháp chữa được nhiều bệnh hiểm nghèo mà hiện nay Tây y nhiều khi phải bó tay.

Đọc qua tài liệu Dịch Cân Kinh, chúng ta thấy vấn đề kỹ thuật luyện tập không có gì khó khăn, rất dễ tập. Điều cần nhấn mạnh ở đây là **ý chí, quyết tâm, kiên trì và thường xuyên**. Nếu vượt qua được những điều này, tôi tin chắc rằng chúng ta sẽ gặt hái được những kết quả mỹ mãn.

Năm 1943, khi giảng lớp Quân y Khóa 1, Phân khu Bình Trị Thiên và Trung Lào, thầy tôi, Bác sĩ Bùi Thiện Sự đã nói: "**Nghề nghiệp của chúng ta có nhiệm vụ cao cả là phụng sự và làm vui đi những đau khổ của nhân loại**". Để ghi nhớ lời dạy ấy của Thầy, tôi nguyện truyền đạt cho bất cứ ai, những gì mà tôi nghĩ sẽ giúp ích được cho mọi người.

Bây giờ tập tài liệu Đạt Ma Dịch Cân Kinh đối với tôi là một phương thuốc quý giá giúp cho đời. Tôi đã hối hận về nỗi thờ ơ của mình buổi ban đầu, khi mới tiếp nhận tài liệu này.

Miền Đông ngày 7 tháng 3 năm 1997
Bác sĩ Lê Quốc Khánh

Đây là lời cảm ơn cũng là thay lời giới thiệu với các bạn: Bài Tập "vẩy tay trị bệnh"

Kính gửi thầy Thuận....

Để tăng thêm lòng tin, xin cho phép Philippe kể lại chuyện thực hành Khí công vẩy tay, thưa thầy Thuận và các bạn, mình ở Pháp gần 40 năm, xử nầy xử dưng âu được có thể nói là thặng dư.

Bản thân mình rất nhiều bệnh, nặng nhất là có ung bướu ở gan khoảng 10 cm, hai chân cứ nhức ở đầu gối đã lâu, khi cử động có tiếng va chạm của các khớp xương cạch cạch, bị hen lâu năm....

Sau khi tập khoảng 4 tháng nay (đã vẩy được 1400 lần/tập), khoảng 2 tháng trước đây sau khi tập, và ngủ qua đêm sáng dậy mình đi tiểu thì ra máu lợn cợn, sợ quá xin gặp bác sĩ siêu âm, và thử cấp tốc nước tiểu coi có bị ung thư đường tiểu???

Siêu âm đường tiểu, và gan. Kết quả đều bình thường và có thêm kết quả không có gì trong gan....

Có lẽ mình tập đúng phương pháp nên gan đã bình phục, và không còn đau nhức ở gối nữa. Mình xin góp thêm ý kiến, trong khi tập như thầy Thuận đã hướng dẫn: chân phải bám thật kỹ, phải rắng nhứ chặt hậu môn lên trên, lưng và cột sống phải thật thẳng, chân phải gồng thật chặt, đầu như treo lơ lửng trên không, tay phải vẩy thật thẳng và mạnh....

Nếu các bạn thực hành đúng, khoảng 1 tháng có triệu chứng da ở hai bên vai bị khô và nhám, đầu gối hơi nhức, nhiều khi lười đóng trần, ngứa ngáy toàn thân, đầu nổi mụ u, mình mấy nổi u nhỏ, đừng sợ cứ tiếp tục tập, thời gian sẽ hết...

Tất cả những chuyện mình kể ra đây là những điều mình đã trải qua. Thuật lại để cảm ơn thầy Thuận, và để làm niềm tin cho các bạn đã từng thực hành phương pháp nầy lâu rồi, và cũng góp ý kiến giúp cho các bạn mới và đang thực hành phương pháp của thầy Thuận thêm 1 điều mình bổ túc thêm, nếu trong lúc tập các bạn tập trung vào đếm lần tập, và rắng giữ ý niệm nhứ hậu môn thật chặt...

Điều chắc chắn các bạn sẽ thành công 100% trong việc giữ gìn sức khỏe và trị bệnh. Mình cư ngụ tại Pháp đầy đủ thuốc men, nhưng không xử dụng thuốc âu được nhiều, vì thuốc âu được trị bệnh được nhưng có rất nhiều phản ứng phụ, rất nguy hiểm. Một lần nữa xin kính chào thầy Thuận mong thầy được nhiều sức khỏe và chúc các bạn có thật nhiều niềm tin trong sự luyện tập như mình vậy. Còn nữa... sẽ post lên tiếp.

BPT thấy Đạt Ma Dịch Cân Kinh là tập cho thân mình, lục phủ ngũ tạng được điều hòa, thải những chất độc ra ngoài, rất hữu ích. Tùy theo sức, quý vị có thể tập đứng hay ngồi, và số vẩy tay tùy ý, nhưng muốn có hiệu quả cần mỗi lần 1800 cái. Chúc quý vị tập thành công và có kết quả tốt, lành mạnh và hạnh phúc.



“LÀM BIẾNG”

Thân tặng bằng hữu
không nhận 2 chữ “lưu dung”

Người làm “cán”, kẻ làm ông,
Nay ta “làm biếng” cũng xong một đời.
Đến ngày nhắm mắt tàn hơi,
Trần gian gửi lại cho người đỡ chen...
Nhớ xưa bên sách bên đèn,
Dùi mài kinh sử thánh hiền lập thân,
Dặn lòng vì nước vì dân,
Cũng mơ áo mũ, đai cân với đời....
Chuyện này cũng bởi vận Trời,
Mưa cuồng bão loạn, cuốn trôi mọi miền,
Đọa đầy, tù tội liên miên,
Quay về nửa tỉnh, nửa điên, nửa khùng....
Rao rằng: “sẽ được lưu dung!”
Thà ta “làm biếng”...thúy chung với lòng!

Nguyễn Hòa
Qui nhơn 1977



BÀI THƯƠNG CA THÁNG TƯ...

Bốn mươi hai năm sống cùng lũ cướp,
Đời tan hoang và Tổ quốc suy vong;
Mảnh dư đồ cứ từng ngày rách nát,
Máu dân oan nhuộm đỏ khắp ruộng đồng...

Cuối tháng tư mưa bắt đầu nặng hạt,
Cả giang sơn như đổ lệ theo trời...
Nỗi bi phần đã nén, dôn chất ngát,
Đứng lặng nhìn bọn bán nước lên ngôi...

Ta bắt lực đổ bừa cho vận nước,
Rồi thấy mình hèn mọn đến đau thương;
Cả dân tộc có lẽ nào nhu nhược
Lê lết đi cho đến lúc tuyệt đường?

Cuộc sống này đâu chỉ là cơm, áo!
Ngảng cao đầu góp mặt với núi sông.
Những trang sử của Tiên nhân điểm ảo
Soi đường ta, không thẹn giống LẠC HỒNG....

Nguyễn Hòa
4/2017

Tưởng Nói Đùa Mà Toàn Chuyện Thật

Nguyễn Chương

Đời Nhà Thanh, vào năm 1911, phát hành trái phiếu để có tiền xây dựng tuyến đường sắt nối Hán Khẩu với Tứ Xuyên. Một số nước mua trái phiếu, trong đó có người Mỹ. Theo tính toán gộp vốn lẫn lời cùng một số chi phí khác (có liệt kê trong trái phiếu giao dịch), tổng số tiền mà Bắc Kinh nợ các trái chủ (chủ trái phiếu) bên Mỹ là hơn 1,000,000,000,000 tức hơn một ngàn tỷ USD!



Bloomberg cho biết Tổng thống Trump, Bộ trưởng Tài chính Mỹ Steven Mnuchin và Bộ trưởng Thương mại Wilbur Ross gặp các trái chủ và đại diện của họ để xem xét khả năng giúp các trái chủ đòi lại số tiền trên.



Khi hay tin chính phủ Mỹ có thể buộc Bắc Kinh trả nợ... cách đây hơn một thế kỷ (108 năm, từ năm 1911), nhiều người nghĩ là TT Trump cà rỗn chơi. Bởi vì nước Mỹ quá giàu, đâu cần phải đi moi nợ xa lắc xa lơ để có tiền xài.

Nhưng trước một Bắc Kinh chưa thực hùng mà đã hung, chưa thực giàu mà đã gian, ông Trump quyết cho họ Tập luyện một bài học vỡ mặt.



Bắc Kinh hiện nay, tức Trung Cộng, cho rằng món nợ kéch sù đó do nhà Thanh đi mượn, chẳng liên can gì với Trung Cộng, “vô lý”, không thể buộc Trung Cộng trả nợ thay. Ngặt cái là chính Trung Cộng đã từng chấp nhận trả nợ từ đời nhà Thanh chứ không “vô lý” gì ráo trọi!



Bà Jonna Bianco, chuyên gia thuộc Quỹ ABF – đại diện cho các chủ nhân của sổ trái phiếu quá hạn trên, cho biết: vào năm 1987, trong Thỏa thuận lấy lại Hương Cảng từ chính phủ Vương quốc Anh, Bắc Kinh rút cuộc đã phải chi trả số tiền trái phiếu mà nhà Thanh còn nợ người Anh.

Hồi đó, Trung Cộng giờ lập luận món nợ đó từ triều đình Mãn Thanh nên họ không bị ràng buộc trách nhiệm phải trả. Bên Anh phản đòn: Anh quốc thuê Hương Cảng từ tay nhà Thanh, vậy họ cũng chỉ trả lại Hương Cảng cho... nhà Thanh mà thôi.

Trung Cộng muốn kế thừa lợi ích (sở hữu Hương Cảng) thì cũng phải kế thừa trách nhiệm (trả nợ), “có qua có lại mới toại lòng nhau”.

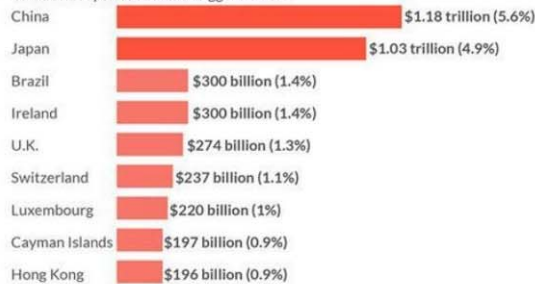
Nếu Anh quốc có Hương Cảng trong tay để buộc Bắc Kinh trả nợ (rồi mới giao Hương Cảng), vậy Mỹ có gì để ép Bắc Kinh?



Đó chính là... những trái phiếu (do Mỹ ban hành) mà Bắc Kinh đang sở hữu, cũng kếp sù cả ngàn tỉ USD. Bắc Kinh muốn Washington trả vốn lẫn lời từ các trái phiếu này, hiểu rồi đó, Bắc Kinh cũng phải trả nợ do nhà Thanh để lại. Bằng không, Mỹ ghim lại chưa trả.

Top foreign owners of U.S. national debt

China and Japan are still the bigger holders



Note: Foreigners owned \$6.21 trillion in debt at end of June

Source: U.S. Treasury

Bắc Kinh đang cạn dần ngân khố, gặp phải đòn “bắt chặt” này từ ông thần Trump, Bắc Kinh có nước xách bị đi ăn mày.

Nói nào ngay, nếu Bắc Kinh cư xử đàng hoàng, ăn nói không nuốt lời, Mỹ cũng không cần nhắc lại món nợ xa lắc xa lơ làm gì. Bắc

Kinh giờ đây đang phải chửi thề cha nội Trump mắc dịch, cũng bởi vì họ quên ở đời “cao hơn tấc hữu cao hơn trự”, cao hơn ở đây là ông Trump.



Nếu Mỹ đâm đơn kiện Bắc Kinh đòi trả nợ, tòa xét xử cũng phải mất mấy năm. Trong thời gian vài năm này, Mỹ có quyền “ngâm” trái phiếu Mỹ (mà Bắc Kinh sở hữu) trước khi có phán quyết của tòa. Mỹ thùng thảng mới trả theo kiểu này, Bắc Kinh cạn tiền, tăng huyết áp, dám chửi thề huyết nhập địa luôn.



Cũng có nghĩa là ông Trump đang bán tín hiệu để Bắc Kinh hiểu ra rằng tốt nhất nên xuống nước, thực hiện răm rắp những yêu cầu từ Mỹ trong đàm phán thương mại bấy lâu.

Nguyễn Chương

Theo Báo Mai



10 Điều Kỳ Diệu Xảy Ra Với Cơ Thể Khi Đi Bộ

AH Rừng Tràm sưu tầm

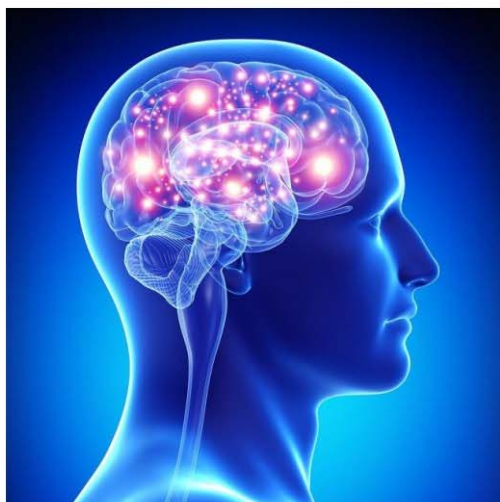
BPT nhận thấy sự công dụng của sự đi bộ rất tốt cho mọi người, đặc biệt người già, nên ghi lại bài tóm tắt những ích lợi của nó để các AH già rảnh đi mỗi ngày cho sức khỏe tốt hơn.

10 điều kỳ diệu xảy ra với cơ thể khi bạn đi bộ mỗi ngày bắt đầu từ hôm nay

Bright Side cho ra rằng, đi bộ kết hợp với một giấc ngủ ngon và chế độ ăn uống lành mạnh sẽ giúp bạn hoàn toàn khỏe mạnh và không cần phải đến gặp bác sĩ.

Chỉ cần 15-30 phút đi bộ hàng ngày có thể cải thiện được sức khỏe của bạn rõ rệt. Dưới đây là danh sách các lợi ích mà bạn có được khi đi bộ mỗi ngày.

1. Giúp cải thiện hoạt động của não



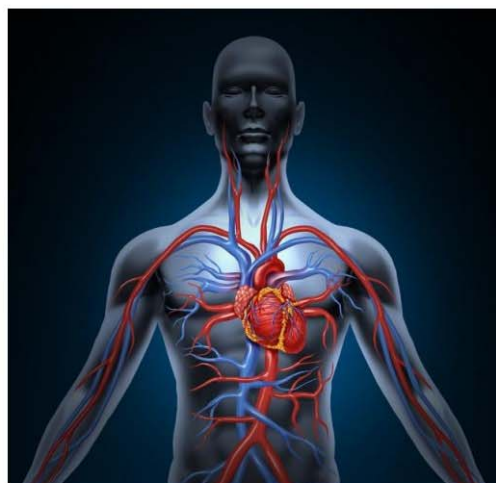
Một nghiên cứu cho thấy một bài tập aerobic, đi bộ có khả năng giúp cải thiện trí nhớ giảm nguy cơ mắc bệnh Alzheimer và tăng cường sức đề kháng cho cơ thể. Đồng thời còn giúp bạn giảm thiểu những căng thẳng và mệt mỏi.

2. Cải thiện thị lực



Đi bộ thực sự có rất nhiều lợi ích cho sức khỏe, làm giảm áp lực mắt và chống lại chứng tăng nhãn áp.

3. Giúp tim thêm khỏe mạnh



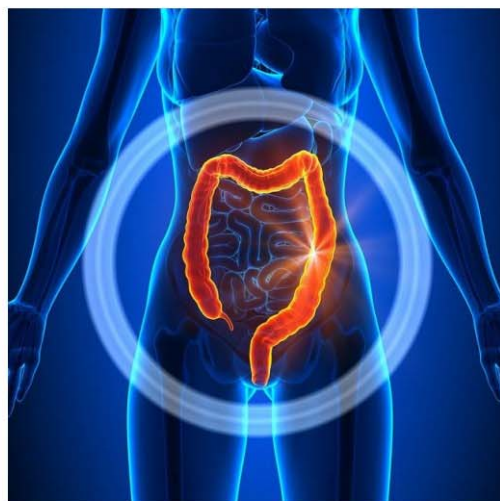
Theo Hiệp hội tim mạch Hoa Kỳ việc đi bộ sẽ phòng tránh được bệnh tim và đột quỵ. Ngoài ra, còn giúp tuần hoàn máu được lưu thông, giảm cholesterol cho cơ thể.

4. Bảo vệ lá phổi

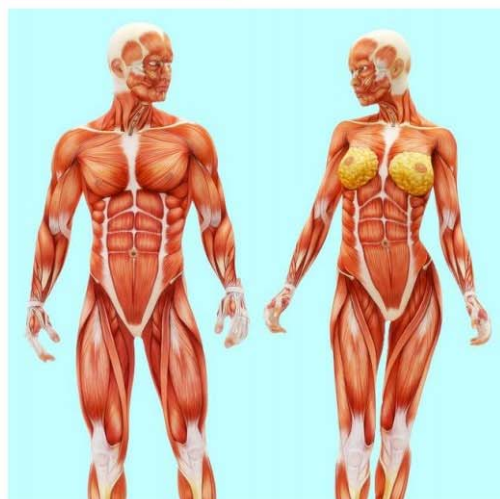
Đi bộ làm tăng lượng oxy trong máu và giúp phổi hoạt động một cách nhịp nhàng để loại bỏ chất độc và chất thải. Điều này, làm cho quá trình hô hấp được sâu hơn và giảm các bệnh liên quan đến phổi.

5. Giúp chống lại bệnh tiểu đường

Là một công cụ hiệu quả giúp cơ thể bạn chống lại bệnh tiểu đường. Nghiên cứu này đã chứng minh nhóm người đi bộ sẽ cải thiện được lượng glucose gấp 6 lần so với nhóm vận động viên tiến hành trong 6 tháng thử nghiệm.

**6. Cải thiện hệ tiêu hóa**

Giảm ung thư ruột già và còn cải thiện hệ tiêu hóa chống táo bón.

7. Giảm mỡ, tăng cơ

Những người thừa cân có thể đi bộ 10,000 bước mỗi ngày trên thực tế hay trong phòng tập để cảm thiện tình trạng mỡ thừa và tăng độ săn chắc của cơ.

Chắc chắn bạn sẽ cảm thấy đau đớn khi mới đầu tập nhưng nếu tập luyện thường xuyên, tình trạng sẽ được cải thiện và cơ thể phục hồi nhanh hơn.

8. Tăng cường hoạt động của xương, khớp

Đi bộ thường xuyên làm các khối chân, khớp xương được hoạt động nhịp nhàng ngăn ngừa mất khối xương và giảm nguy cơ gãy xương. Arthritis Foundation khuyên bạn nên đi bộ ít nhất 30 phút mỗi ngày để giảm đau khớp xương và mềm xương.

9. Giảm đau lưng

Với những người bị bệnh đau lưng, góp phần cải thiện tuần hoàn máu, sự linh hoạt của cột sống. Đối với những bài tập có tính tác động cao sẽ khó khăn hơn việc đi bộ.

10. Đi bộ giúp thư giãn tâm hồn

Đi bộ cải thiện được bệnh trầm cảm và những rối loạn tâm lý, đồng thời giúp bạn xóa bỏ mọi mệt mỏi, căng thẳng và tình trạng kiệt sức. Những buổi đi bộ vui vẻ cùng người thân, bạn bè sẽ thực sự hạnh phúc và giúp tâm trạng bạn tốt hơn rất nhiều.

**AH Rừng Tràm
Theo Brightside**

**Xót Thương Lịch Sử**

*Lịch sử dồn lại một thời,
Trong cơn đặc ý, giọng cười xốn
xang....*

....

*Gẫm nhìn mệnh mông trường giang,
Từng phân tử nước vượt ngàn dặm
xa;*

*Ngoài vườn rực rỡ ngàn hoa,
Đã đau lòng đất mới ra sắc màu...*

....

*Sang sông vội vã đốt cầu,
Khói xây chiến tích, dấu màu vô
on...*

**Lê Phương Nguyên
Xuân Lộc
13/4/1994**

THẮP NÉN HƯƠNG LÒNG: GIỮA NÚI RỪNG VIỆT BẮC...

SỐ THẠNH NGƯỜI VỢ TÙ

*Thắp Nén Hương Lòng:
Người Thiếu Phụ Ôm Cốt Chồng Đi Trong Đêm Mưa Phùn Giữa Núi
Rừng Việt Bắc ...*

Đoàn Trọng Hiếu



(Viết để tưởng nhớ quý chiến hữu Quân, Cán, Chính VNCH đã gục chết tù hờn và oan khiên trong lao tù khổ sai của bọn cộng sản vô nhân, và cũng để tuyên dương những người vợ lính VNCH, đặc biệt là chị quả phụ của cố Đại úy Cảnh Sát QG Trần Thiên Thọ Hải.)

ình hình sức khỏe anh em khi còn ở các trại Tdo quân đội Việt cộng quản lý đã tồi tệ, thì nay càng tồi tệ hơn dưới sự hà khắc dã man của bọn công an, mà anh em tù quen gọi là bọn “chó vàng”.

Tiêu chuẩn ăn uống thì bị bọn chúng cắt xén ăn bớt. Mỗi bữa ăn chỉ được một thìa cơm với hai khúc sắn tươi, hoặc gần chục lát sắn khô hay một chén sắn đuôi (loại sắn được nạo thành sợi hay xắt thành cục phơi khô), vài

muống canh đại dương (nước muối với vài cọng rau già), hoặc một vài miếng sắn được nấu với muối cho như để làm canh.

Họa hoằn, một đôi ba tháng vào các ngày lễ, Tết thì được một chén cơm trắng với hai ba miếng thịt heo to bằng đốt ngón tay, hoặc một vài miếng thịt trâu từ một con trâu già đã không còn kéo cày nổi hay bị chết vì không chịu nổi cái lạnh mùa đông.

Với chế độ ăn uống vô cùng thiếu thốn như vậy mà phải làm việc khổ sai cực nhọc, dẫn đến tình trạng kiệt lực, người nào cũng chỉ còn da bọc xương. Mỗi buổi chiều, hết giờ lao động, anh em tù cời áo xuống ao tắm, trông như một bầy khỉ ốm đói tội nghiệp.

Tình trạng bệnh tật và không có thuốc men thật là đáng sợ, bệnh kiết lỵ, phù thũng và thổ huyết rất phổ biến. Đã có một số anh em chết mà anh em tù quen gọi là “[quay đầu về núi](#)” vì hầu hết tù nhân chết đều được chôn trên các sườn đồi.

Xin đơn cử một vài cái chết của vài anh mà tôi có dịp ở chung.

Thiếu Tá Hà Sỹ Phong, Phó Giám Đốc Đài Phát Thanh Tự Do, anh ở cùng đội với tôi, mấy ngày trước anh bị bệnh nên cho nghỉ ở nhà trực phòng, sau đó 2 ngày anh được mẹ ở miền Bắc lên thăm.

Buổi tối anh cho tôi nửa chén cơm vắt và hai miếng thịt gà kho mặn, anh thì thăm tâm sự:

- Năm 54 tôi di cư vào Nam chỉ có một mình, ông bà cụ luyến tiếc tài sản không chịu đi, bố tôi bị đi tầy não ([tù cải tạo](#)) trong đợt cải cách ruộng đất và chết trong tù, bây giờ mẹ tôi đã ngoài 70 tuổi lại phải đi thăm con ở tù. Đây là lần đầu gặp lại mẹ tôi sau hơn hai mươi năm xa cách.

Nói rồi hai hàng nước mắt anh lăn dài trên má. Tôi lí nhí cảm ơn anh về món quà anh đã cho tôi. Sau gần 3 năm tù, đây là lần đầu tiên tôi được thưởng thức một món ăn quá sang trọng như vậy. Tôi xé từng sớ thịt, rồi lại liếm mấy ngón tay, tận hưởng cái hạnh phúc to lớn ấy rồi thiếp dần vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau, khi ra khỏi phòng để điểm danh thì thiếu một người, tên thường trực thì đưa ([một tên tù được đưa lên phụ việc đóng mở cửa và kiểm soát anh em](#)) đi vào thì phát hiện anh Phong đã mê man. Chúng tôi vội công anh lên trạm xá nhưng anh đã chết vài giờ sau đó.



Ít ngày sau lại đến anh Trung Tá Lạc, Phòng 2 Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn II. Một buổi chiều sau khi lao động về, anh Lạc ghé sang khu tôi ở, móc trong túi ra một cái bánh chưng đưa cho tôi và nói:

- Hai cháu nó mới ra thăm, cả hai đều được đi dạy học lại và là “[giáo viên tiên tiến](#)” nên được cho ra thăm “[lăng Bác](#)”. Nó tìm lên thăm mua cho ít quà, chú dùng cái bánh chia vui với tôi, mấy ngày nữa các cháu sẽ lại lên thăm tôi lần nữa. Tôi đón cái bánh chưng to bằng cái bánh trung thu và lí nhí cảm ơn anh rồi vội chia tay, vì sợ tội cán bộ trông thấy sẽ ghép tôi quan hệ trái phép v.v.

Quả thật, những lúc đói khát khó khăn thế này mới thấy cái tình dành cho nhau nó to lớn và sâu đậm. Nhưng rồi không may cho anh, hai hôm sau anh đã chết ngay tại hiện trường lao động không kịp gặp lại các con.

Giữa năm 78, vì đói khát suy dinh dưỡng, cộng thêm cơn sốt vàng da đã khiến tôi kiệt lực, thân thể chỉ còn trên 30kg. Tôi không còn bước đi được nữa, mà chỉ có thể bò được vài ba thước, tôi được đưa xuống trạm xá nằm trong “[danh sách chờ](#)”.

Tại đây đã có anh Tư, anh là người hạm trưởng đã sang đến Singapore rồi lại quay về, anh bị bệnh phù thũng lại thêm phần ân hận vì đã quay về để rồi bị đi tù mút chỉ, nên chỉ ít ngày thì anh chết.

Rồi đến Trung Tá Mai Xuân Hậu, Tỉnh Trưởng Kontum, Thiếu Tá Đặng Bình Minh lái trực thăng cho Tổng Thống Thiệu, Trung Tá Lý. Dường như chẳng còn ai quan tâm đến cái chết, chả thế mà vẫn còn nói đùa: “[Đ.M. mày qua mặt tao mà điu bóp cò!](#)”.

Cũng thời gian này, có một bài hát đã được anh sáng tác tôi vẫn còn nhớ được ít câu:

“Rồi một ngày mai không có anh, em không còn phải nhớ phải mong

- Rồi một ngày mai thân xác anh quay đầu về núi

- Cô đơn ngồi khóc một mình

- Không một lần kịp vuốt mắt anh

*- Ôi mây lang thang về phía trời xa vời,
nhìn trông theo cánh chim từng đàn,*

*để mình ta với bao ngày tháng xanh rêu,
bụi thời gian lấp kín hồn mình,
đón đau trong lòng mà nhớ về nơi xa,
ôi ngày về còn dài bao lâu*

*- Rồi một ngày mai anh chết đi, em không còn
phải khóc phải thương*

*- Rồi một ngày mai thân xác anh đi vào lòng
đất, cô đơn phủ kín đời mình.*

- Không một lần kịp nói tiếng yêu."

Nhưng rồi may mắn hơn, số tôi chưa tới, nên căn bệnh sốt vàng da không biết có phải nhờ ba cái lá ổi, lá xoan hay không, mà tự nhiên biến mất. Và may mắn thay, nhờ mảnh giấy tôi gửi lên về qua một chị ra thăm chồng, tuy bị tụi công an phát giác, nhưng chị cũng đã nhớ cái địa chỉ ở Biên Hòa, nên chị đã đi tìm báo cho gia đình tôi biết. Nhờ vậy, cuối năm 79, mẹ tôi và vợ con tôi ra thăm, tên Vinh, cán bộ giáo dục của trại, trước khi tôi ra gặp đã chỉ cho tôi gặp 5 phút vì tôi đã gửi lên thư, nhưng tên công an dắt tôi ra đã cho tôi gặp gần một giờ.

Gặp lại mẹ và vợ con sau hơn 4 năm chỉ biết khóc. Chỉ nói được vài câu thì đã hết giờ, tôi đứng dậy chào từ biệt, lòng buồn rã rượi, rồi chống gậy lom khom lết về trại, một tên tù hình sự được chỉ định giúp tôi đẩy cái xe cải tiến chở đồ thăm nuôi vào trại.

Nhờ chuyến ra thăm này mà tôi dần dần hồi phục, lúc này mỗi tuần đều có một vài anh em "quay đầu về núi". Cái đồi sản ở phía đội 12 sau hơn hai năm đã có gần 300 anh em tù chính trị được chôn ở đó.



Gần tết năm 79, tôi chuyển sang đội 17 lâm sản, chuyên đi lấy củi để sử dụng cho bếp trại. Thời gian này, do áp lực của quốc tế, nên

chúng buộc phải cho gia đình những người tù VNCH đi thăm nuôi, nên sức khỏe của đa số anh em đã dần dần hồi phục. Một số anh em "con bà phước" cũng được anh em đùm bọc, nên cái bóng thần chết đã bị đẩy lùi.

Hàng đêm tại các phòng, anh em lại tụ tập quanh ngọn đèn dầu với ấm trà cặm tấm, loại trà thật đặc được pha hoàn toàn bằng búp trà "hai tôm một tép" sao sấy cẩn thận, do anh em đội trà lên mang về.

Các tay văn nghệ lại bắt đầu tổ chức ca hát nhạc vàng hàng đêm, khiến tụi cán bộ trại điên đầu, chúng bắt đầu cảm thấy hoang mang vì thấy tù càng bị nhốt lâu lại càng ung dung tự tại, không còn hoang mang lo sợ, lại thêm đám cán bộ nhí bắt đầu bị anh em tù thu phục.

Anh em đã san sẻ thuốc men cho dân ốm đau trong vùng, khi đi lao động ngoài Bến Ngọc. Anh em thường gọi đây là công tác dân sự vụ. Một buổi tối cuối năm, sau khi đã điểm danh vào phòng, anh em đang tụ tập đàn hát như thường lệ, lúc kèn báo tắt đèn đến giờ ngủ thì tên cán bộ trực tại trại đến cửa phòng nói vọng vào yêu cầu Phan Thanh đội trưởng lâm sản cử 4 người đi "lao động đột xuất".

Thanh, Diệp, Tân và tôi mặc quần áo cho thật ấm và cũng không quên mang theo tấm nylon để phòng mưa, vì mùa đông miền Bắc thật lạnh, lại thường có mưa phùn.

Chúng tôi được lệnh xuống chỗ đội 12 lấy cuốc xẻng và thùng xách nước bỏ lên xe cải tiến đi về phía khu nhà tiếp tân. Tên cán bộ đi theo đưa cho tôi cái đèn bão leo lét. Ngang khu nhà tiếp tân thì đã thấy một thiếu phụ trong bộ đồ tang trắng đang đứng đợi.

Dường như đã được sắp xếp, người thiếu phụ lặng lẽ đi theo, tên cán bộ ra lệnh cho chúng tôi đi ra khu nghĩa địa. Đến nơi, hẩn bảo chúng tôi đi tìm mộ của Trần Thiên Thọ Hải. Chúng tôi nhớ ra Đại Úy Hải đã chết vào đợt những anh em đầu tiên năm 1977, như vậy là nằm ở sâu trong cùng sát chân đồi. Sau gần 15 phút, chúng tôi đã tìm được ngôi mộ của anh với tấm bia chỉ nhỏ bằng tờ giấy học trò ghi lờ mờ, còn nắm đất thì chỉ cao hơn mặt đất chừng một tấc.

Chúng tôi được lệnh là đào để bốc cốt cho chị mang về trong Nam. Việc đầu tiên là tìm một ít cành khô để đốt một đồng lửa sưởi ấm và lấy ánh sáng. Chị bắt đầu lấy ra một bó nhang đốt lên rồi quỳ xuống vái ba lạy. Cầm nguyên bó nhang chị thồn thức khóc và nằm phủ phục lên ngôi mộ. Dưới ánh lửa tôi thấy thiếu phụ còn rất trẻ chỉ khoảng dưới 30, nét mặt xương xương.

Chúng tôi đứng lặng yên tôn trọng nỗi đau của chị, cho đến khi tên cán bộ yêu cầu chúng tôi “**khẩn trương**” bắt tay vào việc, vì trời đã lâm râm mưa phùn.

Chúng tôi dìu chị đứng dậy sang bên cạnh và bắt đầu đào. Chỉ không đầy 20 phút, chúng tôi đã đục lớp ván đã mục, vì khi tù nhân chết thì chỉ được bỏ vào cái quan tài nhỏ vừa khít người được đóng bằng loại gỗ bạch đàn hay bồ đề, một loại cây được trồng để làm giấy, nên rất nhẹ xốp, được xẻ thành từng thanh và đóng hờ như cái vạt giường, nên thấy cả xác nằm bên trong và đám tù hình sự khi đi chôn thì chỉ đào sâu khoảng 4 tấc rồi vùi lấp qua loa.

Gỡ lớp ván trên mặt, bên trong là bộ quần áo tù đã rửa nát. Tôi đi xách một thùng nước ở dưới ruộng để rửa cho sạch đất, người thiếu phụ cũng đã lấy ra một cái thau nhựa và đổ vào đó một ít rượu. Chúng tôi cẩn thận nhặt từng cái xương rữ cho bớt đất, rửa cho sạch rồi trao cho chị. Chị cầm từng cái rửa trong rượu, rồi bỏ vào cái bịch nylon hai lớp. Chị đưa cho chúng tôi mỗi người một gói thuốc Tam Đảo, rồi vừa làm, chị vừa tâm sự:

– Giữa năm 79, em có xin phép ra thăm, nhưng khi đến trại thì họ nói là không có anh Hải ở đây, nhưng ít tháng sau thì em được tin anh Hải đã chết từ năm 77, do một chị bạn ra thăm chồng về cho biết.

Như vậy là họ đã dấu nhem không báo cho gia đình. Mới đây, một người mách bảo cho em ra Bộ Nội Vụ ngoài Hà Nội làm đơn xin bốc cốt. Sau mấy lần làm đơn, cuối cùng họ đã phải cho. Nhưng khi đến đây thì họ chỉ cho làm vào ban đêm và sau khi xong, họ không cho em ở lại nhà tiếp qua đêm với lý do là ô uế.

Sau gần một giờ, thấy có thể đã không còn sót cái xương nào, chúng tôi bảo chị để

tránh rắc rối chị không nên mặc bộ đồ tang này. Chúng tôi lấy bộ quần áo tang quần quanh cái bao nylon đựng cốt bỏ vào cái bị cói lớn rồi lấy sợi dây chuối khô khâu miệng lại để không ai nhìn thấy.

Trên đường về trại, lúc đến chỗ rẽ, chị lý nhí vừa thồn thức khóc vừa cảm ơn rồi dúi vào tay chúng tôi mấy gói thuốc còn lại. Nhìn người thiếu phụ tay xách cái bị cói đựng cốt chồng, lặng lẽ đi trong đêm, trên con đường rừng cô quạnh, khiến chúng tôi vô cùng thương cảm, ngậm ngùi, đứng trông theo. Bỗng, sự uất ức trào lên rồi không nén lại được, tôi thốt lên trong kẽ răng:

– Đ.M.! Rồi có ngày chúng mày sẽ phải trả giá cho hành động này! Chúng mày sẽ bị quả báo!

Chúng tôi đi vào theo cửa hông của cổng trại, rồi lặng lẽ đi về phòng. Tên thường trực thì đưa đã đứng đợi sẵn để mở cửa.

Đã quá nửa đêm, cái lạnh của núi rừng Việt Bắc đã thấm sâu vào người, nằm co quắp dưới lớp chăn mỏng, tôi thầm ái ngại cho số phận của người đàn bà bất hạnh.

Chị mang hài cốt chồng đi giữa đêm trời giá lạnh rét mướt của vùng rừng núi Việt Bắc; như người vợ, người mẹ Việt Nam đang phải oằn mình mang nặng nỗi đau, nỗi bất hạnh của cả một dân tộc đi trong đêm tối bão bùng về một phương vô định...

Ôi, Dân Tộc tôi sao lắm nỗi đọa đày!!!

Đoàn Trọng Hiếu

Nhân dịp kỷ niệm 45 năm ngày miền Nam Việt Nam bị cộng sản miền Bắc xâm chiếm với sự tiếp tay của CS Liên Xô và Tàu Cộng, BPT xin ghi lại một trong vạn câu chuyện thật thương tâm. Xin Hương Linh của những chiến sĩ VNCH đã nằm xuống, đã về côi Vĩnh Hằng, cầu bầu cho gia đình họ được luôn an mạnh và đất nước sớm được Tự Do và Độc Lập.

BPT

Chuyện Vui Cười

AH Rừng Tràm sâu tằm

1- Chuyện ăn uống thời nay của cán bộ:

Cán bộ họp gia đình, vợ bảo chồng:

- Ăn uống phải cẩn thận, thời buổi này thực phẩm độc hại nhiều quá!
- Hay ta chỉ ăn cơm với cá thôi. Thịt thì lở mồm long móng, H5N1, tăng trọng, phóc-môn.
- Không được đâu! Cá thì bị nhiễm chất độc FORMASA. Hay ta chuyển sang ăn chay!
- Ăn chay cũng chết, rau thì nhập từ Trung Quốc dư lượng thuốc trừ sâu, nước tương thì chứa 3-MCPD, gây ung thư ...

Vợ thờ dài:

- Ăn gì cũng chết. Biết ăn cái gì đây?

Thằng con liền góp ý:

- Chỉ có ... **“ĂN HỐI LỘ”** là không chết! Con thấy người ta chỉ bị **“nghiêm khắc phê bình hoặc hưởng án treo”** là cùng! Hay ta chuyển sang ... ăn **hối lộ** nghe bố mẹ!

2. Bác Sĩ Giỏi

Một người mới đến ở thị trấn hỏi Todd có bác sĩ giỏi nào trong vùng không?

- Bác sĩ giỏi hả? Chúng tôi có một bác sĩ giỏi nhất thế giới ở đây! James Jones là một bác sĩ tuyệt vời! Ông ấy đã cứu sống tôi!!! – Todd hào hứng kể.

- Thật à? Ông ấy đã làm gì? – Người mới đến hỏi.

Todd giải thích:

- Tôi bệnh rất nặng và gọi BS Smithson. Ông ấy cho tôi một ít thuốc nhưng bệnh không khỏi mà lại nặng thêm! Sau đó tôi gọi BS Peterson. Ông này cho thêm thuốc nhưng bệnh càng nặng hơn nữa! – Lúc đó tôi sắp chết đến nơi rồi!!! Cuối cùng, tôi gọi BS Jones.

Ông ấy bận không đến được! Ông ấy đã cứu sống tôi!!!

3- Tỉ Lệ 1%

- Thưa bác sĩ, liệu tôi có qua khỏi không ạ?
- Bệnh của ông theo thống kê có 1% khả năng sống sót! Nhưng ông thì chắc chắn sống! Tôi cam đoan mà!!!
- ???
- Tôi đã nhận 99 ca như thế! Họ chết cả rồi!!!

4- Chẩn Đoán Nhầm:

Một bác sĩ nói với đồng nghiệp, vẻ buồn rầu:

- Anh thử tưởng tượng xem, tôi chữa bệnh ung thư cho anh ta nhưng khi mổ thì hóa ra anh ta chỉ bị một cái áp-xe.

Vị bác sĩ kia bảo:

- Điều đó có gì đáng kể! Tôi đã điều trị nửa năm cho một bệnh nhân bị vàng da! Nhưng khi anh ta chết, tôi mới phát hiện anh ta là người châu Á!!!

5- Nghề Sớm Nhất

Một bác sĩ, một kỹ sư và một luật sư tranh cãi xem nghề nào có trước! Bác sĩ nói:

- Nên nhớ là vào ngày thứ sáu Đức Chúa Trời đã tạo ra Eva từ xương sườn của Adam, tức là làm ca phẫu thuật đầu tiên! Nên nghề y chính là nghề lâu đời nhất!!!

Kỹ sư trả lời:

- Nhưng trước đó Chúa Trời đã phải xây dựng Thiên-Đàng và mặt đất từ một đồng hỗn mang, lộn xộn! Nên nghề kỹ sư có trước!!!

Luật sư lên tiếng:

- Đúng vậy! Nhưng theo các anh thì ai là người gây ra hỗn độn, lộn xộn nào???

6- Mặc Cà

Bác sĩ đưa bệnh án cho bệnh nhân và nói:

- *Tôi có tin xấu cho anh đây... Nếu không chữa trị, anh sẽ chết trong 6 tháng tới!*

Bệnh nhân ngồi thừ ra suy nghĩ, mắt lo âu nhìn vào Hoá-Đơn Thanh-Toán, cuối cùng nói buồn thảm:

- *Số tiền quá lớn... Có lẽ tôi đành cam chịu số phận! Trong 6 tháng tôi không thể kiếm ngần ấy tiền được!!!*

- *Vậy chúng ta sẽ tăng lên 9 tháng nữa nhé!*

7- ĐỪNG ĐI BÁC SĨ

- *Bác sĩ, xin ông cho tôi một lời khuyên, tôi bị mất ngủ!*

- *Trước khi đi ngủ! Anh hãy ăn một trái táo hoặc uống một cốc sữa!!!*

- *Ồ, xin lỗi! Nhưng năm ngoái, cũng tại bệnh viện này, ông đã khuyên tôi không nên ăn bất cứ cái gì trước khi đi ngủ!!!*

- *Đúng vậy, nhưng anh quên mất rằng chỉ một năm thôi! Y học đã có những bước tiến vượt bậc rồi sao???*

8- Chồng trẻ, vợ già.

Một chàng thanh niên rất trẻ rất đẹp trai cưới một bà rất giàu và rất... già.

Sau tiệc cưới, chú rể trẻ và bà dâu già đi hưởng tuần trăng mật.

Đêm đầu tiên, cô dâu và chú rể động phòng.

Ai cũng chột lo cho bà già, e rằng chàng rể đang tuổi sung mãn sẽ khiến cụ bà không chết thì cũng...lết.

Sáng hôm sau, mọi người nhận được hung tin: *Chú rể trẻ lăn đùng ra chết lúc trời vừa hừng sáng.*

Mọi người ai cũng quá đỗi ngạc nhiên, không ai chịu tin cho đến lúc tận mắt nhìn chàng trai nằm thẳng cẳng!

Gia đình chàng trai quyết định nhờ một hội đồng bác sĩ rất giỏi khám nghiệm, tìm lý do.

Chỉ sau 1 giờ làm việc, hội đồng bác sĩ đồng thanh kết luận:

"Chết do ngộ độc sau khi uống sữa quá hạn!"

8- Nếu Thế Giới Này Không Có Đàn Ông

Thế giới này đây không đàn ông

Mấy Bà làm sao có tấm chồng

Lấy ai cắt cỏ mùa Hè đến

Lấy ai xúc tuyết những ngày Đông

Thế giới này đây không đàn ông

Mấy Bà lạnh lẽo một mình không

Lấy ai cạo gió khi cảm sốt

Nào ai đắp bóp, nấu nước xông

Thế giới này đây không đàn ông

Mấy Bà son phấn cũng như không

Ra đường chả có ma nào ngấm

Về nhà chỉ có bóng gương trống

Thế giới này đây không đàn ông

Bát đĩa ăn xong xếp cả chồng

Ngày này tháng nọ không ai rửa

Ghế bàn che phủ lớp bụi bông

Thế giới này đây không đàn ông

Cầu tiêu bị nghẹt chả ai gong

Mái nhà chảy dột ai leo sửa

Hàng rào nghiêng đổ ai ra công

Thế giới này đây không đàn ông

Làm sao có chuyện tổ khổ chồng

Không ai Bà trút cơn giận dữ

Mất danh Sư Tử của Hà Đông

Thế giới này đây không đàn ông

Ai làm em bé để Bà bồng

Lẻ loi cô độc trong phòng vắng

Mùa Hè lạnh lẽo cũng như Đông

Thế giới này đây không đàn ông

Lấy ai Bà nhốt ở trong lồng

Lấy ai Bà xẻ đôi tim, óc

Bà nhồi, Bà đá tựa banh long

Thế giới này đây không đàn ông

Lấy ai sai bảo để chạy rông

Lấy ai sai vặt khi đứng cạnh

Để Bà cưỡi cổ chạy nhông nhông

Thế giới này đây không đàn ông

Ai đưa Bà đến tận mây hồng

Lấy ai làm Bà lim dim mắt

Sung sướng tràn dâng tận trên không

Thế giới này đây không đàn ông

Nhà thờ, Chùa, Miếu thật là đông

Mấy Bà khăn vái cầu Phật, Chúa

Chồng mong xin xỏ một ông chồng

Rừng Tràm

Đi Lạc Vô Nghề Công Chánh

AH LP

Thực sự, khi đi học, và cả khi tốt nghiệp tú tài xong, tôi cũng rất mù mờ, và không biết chi về các ngành nghề trong tương lai. Cũng chưa biết lo lắng đến chuyện mai sau phải làm gì để có cơm vào miệng mà sống còn. Tôi chỉ mơ mộng sau này làm họa sĩ. Điều khôi hài nhất, tôi tưởng khá toán là có thể làm gì cũng khá, và đủ sống ở đời rồi.

Tôi thiếu hiểu biết về các ngành nghề có thể theo đuổi sau khi xong bậc trung học. Chẳng có ai hướng dẫn và cũng chưa biết tự tìm hiểu, cũng không có thông tin nào rõ ràng về nghề nghiệp, về các phân khoa đại học. Tôi quyết định chọn trường Cao Đẳng Mỹ Thuật, để sau này thành một họa sĩ, tha hồ mà vẽ rỗng vẽ rần chơi. Một ông lớn tuổi khuyên tôi, nếu muốn làm họa sĩ, thì cũng nên học một nghề kiếm cơm trước đã. Sau khi no bụng thì mới vẽ vời, phục vụ nghệ thuật dễ dàng hơn. Nếu không có nghề kiếm cơm kèm theo, thì họa sĩ sẽ phải mãi lo sinh kế, phí hết thì giờ đi vẽ quảng cáo xi-nê, quảng cáo bia sách báo, và túng quẫn, đói rách, vợ con khổ, rồi quên mất mục tiêu nghệ thuật. Tôi cũng sợ đói rách, nên nghe theo lời khuyên, gắng học một nghề kiếm cơm trước, và sau đó, sẽ vẽ vời phục vụ nghệ thuật chân chính.

Ông nội tôi khuyên nên chọn ngành giáo dục, để sau này có thể giúp đỡ các con em trong đại gia đình. Tuổi trẻ nông, nên nghe thế thì đã bất bình, vì nghĩ rằng ai đi học, thì tự học lấy, việc chi mà phải nhờ vả người khác giúp đỡ?

Tuy thế, tôi vẫn thi vào sư phạm, vì nghe đâu có học bổng 1500 đồng mỗi tháng, hấp dẫn đối với một kẻ không có một xu dính túi như tôi. Có lẽ cũng nhờ may mắn, tôi đậu vào Đại Học sư phạm chương trình học ba năm. Các bạn sinh viên sư phạm của tôi, xưa nay nhà nghèo, ăn mặc xuyềnh xoàng, lụm thuộm, nay cũng hơi vác mặt lên trong bộ lễ phục áo vét màu xanh, ca-vát lòng thông, đi giày da 'Santiago' mũi nhọn láng bóng. Mỗi tháng có được 1500 đồng tiêu pha bậy bạ đâu phải là ít? Vào thời này, chính phủ muốn

khuyến khích và phát triển giáo dục, nên cho học bổng 1500 đồng, số tiền này cao gấp rưỡi lương người thư ký công nhật, mà các ông thư ký này phải nuôi cả vợ con. Tôi cũng chưa biết chia xẻ số tiền này với gia đình. Bây giờ tôi không nhớ đã tiêu phí hàng tháng vào việc gì số tiền lớn này. Cũng không ăn chơi, không thuốc lá, không bỏ bịch, không rượu chè hoang phí chi cả. Cũng không để giành được vài trăm. Một anh bạn tôi học sư phạm trung cấp, được học bổng 750 đồng mỗi tháng, đem về đưa mẹ 720 đồng, để mẹ phụ vào việc tiêu pha trong gia đình. Nhớ lại chuyện này, tôi thật xấu hổ.

Tuổi trẻ thường hay mơ mộng, ước mong được đặt chân đến những chân trời xa, có cuộc sống hào hùng đầy sóng gió. Chưa biết được bình yên vui sống là hạnh phúc quý báu trong đời. Việc học hành thì cũng không đến nỗi vất vả lắm, cũng phải chăm, nhưng không cần phải chăm chỉ như thời học thi tú tài.

Cho đến một hôm, trời giăng mây âm u, mưa lất phất, tôi thấy vị giáo sư mà tôi thường ngưỡng mộ mang áo mưa vải dầu, đang cong lưng đạp xe qua cầu, gió tạt phần phật, người ông ướt át, trông thật tội nghiệp. Tôi giật mình, thấy đó cũng là hình ảnh của mình trong tương lai. Tôi buồn và chán, lơ là việc học.

Hai thằng bạn trong xóm cũng đang chán đời, vì không tìm ra ý nghĩa của cuộc sống. Có lẽ, đó cũng là tâm trạng của một số thanh niên bị ấn ức khi kích thích tổ trong cơ thể quá sung mãn. Một đứa học rất giỏi, con nhà khá giả. Thời còn trung học, mỗi lần làm luận văn bằng tiếng Pháp, viết ở nhà, dù học chương trình Việt, hán cũng viết ít nhất là hai mươi trang khổ giấy lớn. Tôi khâm phục, không biết hán chép đâu ra mà nhiều thế. Ông thầy dạy Pháp văn cảm phục cái biệt tài của hán, nên đọc kỹ từng câu, sửa từng chữ, phê bình từng đoạn. Ông thầy nói rằng, phải mất nhiều đêm thức khuya để đọc và chấm bài luận văn cho hán. Tên này bị khủng hoảng tâm lý vì không tìm ra mục tiêu của cuộc đời.

Hắn đặt câu hỏi tại sao phải sống, và sống để làm chi, rồi cuối cùng cũng phải già chết. Tại sao không chết trước cho khỏe. Hắn rủ rê tôi cùng chết, tôi thấy hắn cũng có lý. Rồi hắn chết thật, cái cách chết chứng tỏ hắn rất cương quyết và đầy ý chí để chọn lựa. Một tên chán đời khác, cũng muốn chết theo. Nhưng hắn được một ông dưỡng hiểu được tâm lý của bọn thanh niên mới lớn cứu hắn. Ông nói rằng, chúng mày ản ức sinh lý chứ đâu có gì khác. Đừng có thắc mắc ý nghĩa của đời, đừng có nghĩ đến triết lý cao xa. Sống bình thường như mọi người, sống tự nhiên như cây cỏ. Học hành cũng vừa phải thôi, đừng quá sức chăm chỉ, đừng lơ là, vừa học vừa chơi. Rồi ông dẫn hắn đi làm quen với một cô cháu gái. Ông nói rằng, để gái nó 'hành' cho, lo đối phó, không còn thì giờ mà nghĩ đến triết lý vu vơ, mà khủng hoảng tinh thần. Từ khi có tình yêu, tên bạn này thôi không còn thắc mắc đến cái ý nghĩa của cuộc đời nữa. Sau này, nhờ cô bạn gái đó khuyên, mà hắn vào học ngành y khoa, ra đời rất thành công, và cũng quên mất cái lý tưởng, đi qua Phi Châu sống, làm bác sĩ cứu đời.

Phần tôi, khi đó dật dờ trong chán chường, lúng túng giữa cái chết và cuộc sống kéo giằng, thì ông chú của bạn tôi, đang làm thư ký cho Ty Điện Địa. Ông nói hình như có thông cáo thi vào Cao Đẳng Công Chánh, sau này ra làm trưởng ty, khỏe lắm. Như vị trưởng ty của ông, chín mươi giờ mới đến sở, trưa về nhà ăn cơm, ngủ một giấc, chiều vô lại sở vài giờ, mà không trở lại cũng được. Công việc thì đã có thuộc cấp lo cho hết, chỉ nhắm mắt mà ký vô thôi. Bạn tôi chạy đi xin đơn cho tôi luôn, và cũng nộp đơn giúp luôn. Tôi cũng không nhớ mình đã nộp đơn, không chuẩn bị chi cả. Trước khi thi một ngày, bạn tôi đến nhắc nhở. Tôi cũng phân vân, không biết có nên đi thi hay không. Không chuẩn bị, thì thi rớt là cái chắc. Sáng sớm, bạn đến nhà chở tôi bằng xe đạp cùng đi thi. Sau khi thi về mấy tuần, tôi có dịp ghé đến Ty Điện Địa, thấy cái Ty này khá tiêu điều, nhân viên lèo tèo, ban ngày mà cũng phải thấp đèn điện. Tôi nghĩ, nếu được vô làm ngành này, tôi sẽ đem một cái giá vẽ vô sở, tha hồ mà vẽ vờ sáng tác. Thế thì không cần vô học trường Mỹ thuật, vì đã có cơm ăn, khỏi lo sinh kế, thì mặc sức mà phụng sự nghệ thuật hội họa.

Bạn tôi đã học và chuẩn bị cho kỳ thi kỹ lắm, nhưng xui, không đậu. Tôi thì may mắn được đậu hàng thứ 9 hay 10 chi đó. Tôi vào học Công Chánh, cứ định ninh học Công Chánh, sau này cũng sẽ làm Địa Chánh. Đến hết năm thứ nhất, tôi mới biết trong lớp có 5 bạn thuộc ban Địa Chánh, tuy học chung, nhưng cũng có những buổi học riêng. Hơn nữa, phải học ban Địa Chánh, sau này mới được tuyển dụng vào làm việc cho Tổng Nha Điện Địa. Đã lỡ rồi, không thể bỏ ngang như bỏ sự phạm được, không thể cứ bông lông nhảy từ trường nầy qua trường kia và cuối cùng lỡ dở, không đi đến đâu.

Bố một anh bạn nói với tôi rằng: "Nghề nào cũng thế mà thôi. Cũng sẽ trở thành nhàm chán, bình thường, hết thích thú. Việc nào rồi cũng lặp đi lặp lại hàng ngày, hàng tháng, hàng năm. Việc nào cũng có cái khó khăn riêng của nó. Ở chức vụ nào, dù lớn, dù nhỏ, cũng có những vinh nhục, những chịu đựng, oan trái. Vấn đề là, tập yêu nghề mà mình đang làm, để cuộc đời có ý nghĩa hơn, cuộc sống có hạnh phúc hơn". Tôi khai rộng cái ý nghĩa đó, tôi tập yêu thích cái ngành tôi đang học, và cũng bắt chước một số bạn bè, khi ai nói về cái trường nầy, thì ngầm hãnh diện một chút.

Hai năm đầu, thì học khoa học cơ bản, toán, vật lý, cơ học và thêm vài môn chuyên môn rất gần với vật lý, toán học. Nên cũng không thấy có gì lạ lẫm. Chỉ có môn "technology" do ông Tây Galois dạy là mù mịt, lơ mơ, không hiểu chi cả. Học bài để thi, chứ rất thiếu tự tin. Thế nhưng tôi cũng thấy vui, vì năm thứ nhất, có hai môn vẽ. Một là vẽ Công Chánh do thầy Đức dạy, không biết tại sao sinh viên đặt cho thầy biệt danh là "Đức Giò". Một ông thầy dạy kỹ nghệ họa là sĩ quan hải quân tên thầy Lễ, hình như ông cũng là kỹ sư tốt nghiệp bên Pháp. Ông thường mang bộ lễ phục hải quân trắng toát, thẳng nếp tươm tăt. Và thường đến dạy trễ, có lẽ vì bận việc quân vụ. Năm thứ ba, và năm thứ tư thì đa số các môn học đều là chuyên môn kỹ thuật. Tập yêu thích và tìm hiểu thêm, tôi biết rõ hơn ngành Công Chánh lo xây cất cầu đường, phi trường, dinh thự, đề điều, cống rãnh. Cũng hy vọng có nhiều điều vui.

Thời gian đi học tại trường, tôi cũng may mắn được học bổng bán phần của bộ Quốc Gia Giáo Dục, không nhiều, nhưng cũng đỡ túng thiếu. Mỗi tối thứ sáu, bạn bè rủ tôi về trung tâm Sài Gòn xem chiếu bóng. Thường thì xem các phim cũ, phim hay, chiếu tại các rạp Lê Lợi, Vĩnh Lợi. Khi đi thì đi bằng xe buýt, nếu tôi nhớ không lầm, hình như thời đó, sinh viên, học sinh đi xe công cộng phải mua vé, hoặc mua vé chỉ một đồng tượng trưng mà thôi. Khi đi về, đã khuya, không còn xe công cộng, chúng tôi chung nhau đi xe taxi, bốn năm đứa chất lên một xe, chia tiền nhau, cũng không tốn bao nhiêu.

Chúng tôi vô học Công Chánh khi trường đã đổi qua 'chế độ mới', sinh viên không còn được nhiên hưởng học bổng của chính phủ nữa. Chỉ có ba sinh viên đầu hạng 1, 2, 3 thì có học bổng 1500 đồng mỗi tháng của Bộ Công Chánh, nghỉ hè cũng được lãnh học bổng. Tuy nhiên, còn có một số học bổng của Bộ Quốc Gia Giáo Dục, toàn phần 700 đồng, bán phần 350 đồng. Hình như rất ít người may mắn được loại học bổng này. Ngoài hai thứ học bổng đó, còn có học bổng tư nhân, do các công ty thương mại, công ty kỹ nghệ cung cấp. Tùy công ty, có nơi cho 2000 đồng mỗi tháng, có nơi cho 1500 đồng, có nơi cho 750 đồng. Mỗi lớp, có vài ba sinh viên nhận được học bổng tư nhân này. Nhà trường liên lạc với các công ty để xin học bổng, một số các thầy dạy trong trường là chỉ huy cấp cao của các công ty đó. Được biết công đầu của loại học bổng tư nhân này là thầy Nguyễn Phước Du, thầy rất yêu thương sinh viên, và thao thức nhiều đến tương lai đất nước, dù thầy có quốc tịch Pháp, vợ Đầm, và trong đệ nhị thế chiến, thầy từng cầm súng kháng chiến chống Đức ở trên đất Pháp. Phần năm sinh viên ban Địa Chánh, thì được lãnh đều đều mỗi tháng 1500 đồng từ khi vô học, cho đến lúc ra trường.

Mỗi kỳ nghỉ hè, chúng tôi phải đi tập sự tại các cơ sở trực thuộc bộ Công Chánh đúng một tháng. Có lẽ, trường muốn chúng tôi làm quen với môi trường công sở. Chứ chúng tôi không giúp chi được cho các nơi này, mà chỉ làm rộn, vướng bận họ mà thôi. Khi đi tập sự, các ty sở này thường chấm công, trả lương cho chúng tôi mỗi ngày 30 đồng, đó là mức

lương nhân viên lao động công trường. Xem như đi học, đi chơi, mà được trả tiền công, sướng thật.

Chúng tôi được quyền chọn nơi tập sự, nhà trường gởi danh sách sinh viên tập sự đến các nha sở. Thường thì quê nhà bố mẹ ở đâu, chúng tôi chọn đi tập sự tại địa phương đó. Các đàn anh Công Chánh tại các Ty, Sở, đối xử với chúng tôi rất tử tế, vui vẻ, ân cần, và sẵn sàng giúp đỡ khi cần thiết. Các anh cũng làm ngơ, bỏ qua khi chúng tôi bê bối. Có nhiều sinh viên đi tập sự, chỉ đến trình diện ngày đầu, sau đó lơi dần, biến mất, và ngày cuối đến trình diện để chào ra đi. Tôi thì nhất, không dám trốn, ngày ngày đọc những hồ sơ kỹ thuật chán ngắt, vì không hiểu chi cả, bởi chưa được trang bị đủ kiến thức kỹ thuật để đọc những tài liệu đó. Ngồi trong sở hoài cũng chán, thỉnh thoảng tôi bỏ sở đi xuống phố dạo chơi. Đi tập sự, càng ít làm phiền các ty sở thì họ càng mừng. Tôi thì thường mỗi năm, chọn mỗi nơi khác nhau, cũng như đi du lịch, nghỉ mát dài ngày. Có khi còn được Ty, Khu Công Chánh cho mượn nhà 'văng lai' để ở trong thời gian đi thực tập đó. Lâu lâu cũng được các anh Trưởng Ty kêu lên xe, chở ra các công trường đang xây cất hoặc tu bổ. Các anh truyền cho một số kiến thức kỹ thuật, vội vàng ghi nhớ để về viết vào phúc trình tập sự. Đương nhiên, trong các buổi đi công trường xa đó, cũng được các anh ghé lại các quán xá địa phương đãi đằng no nê. Các sinh viên đi tập sự với Nha Thủy Vận, thì thường được theo tàu Cừ Long, đi chơi, thăm viếng Côn Sơn cả tuần lễ. Đi trên tàu, được đãi đằng ăn uống nhiều món hải sản ngon lành, ngồi chung bàn với thuyền trưởng, có khăn bàn, đủ chén đĩa muống nĩa như đi ăn tiệc. Khuya còn được đãi ăn cháo cá tươi rất ngon. Ra đảo, được xe chở đi khắp các phong cảnh đẹp. Thăm mộ nhà cách mạng Nguyễn An Ninh, thăm dinh nghỉ mát bên bãi Dương của Tổng Thống Diệm. Không biết Tổng Thống có thì giờ nhận rồi, mà ra đây hóng mát được mấy lần. Nhiều sinh viên đi thực tập tại bộ Công Chánh, ngay giữa phố Sài Gòn, mặc sức mà xuống phố, ngồi quán kem Mai Hương nhìn những tà áo thướt tha qua lại. Còn các quán kem như Givral, Pole Nord, Continental, thì hơi đắt, không hợp với túi tiền sinh viên nghèo. Rồi tạt qua các rạp

chiếu bóng xem các phim hay chiếu lại. Có rất nhiều rạp chiếu bóng quanh vùng trung tâm Sài Gòn, có thể cước bộ từ vòng thành Bộ Công Chánh đến đó, như rạp Rex, Eden, Majestic, Casino Saigon, Kim Châu, Catinat, Lê Lợi, Vĩnh Lợi, Đại Nam, Long Phụng, Kinh Đô, Olympic, Thanh Bình, Khải Hoàn. Những rạp xa hơn thì phải đi xe buýt. Buổi trưa, tiêu hoang một chút, thì ra tiệm Thanh Bạch ăn cơm gà sốt cà chua. Gà quay vàng lừm, cơm sốt cà chua đỏ thắm rất bắt mắt. Vừa ăn, vừa nhìn thiên hạ nườm nượp qua lại. Sinh viên nghèo như chúng tôi thời đó, được ăn một đĩa cơm như thế này, thì cũng xem như được lên tiên rồi.

Càng học, tôi càng yêu thích nghề Công Chánh, dù chưa mừng tượng được sau khi ra trường sẽ làm việc gì và ở đâu. Thời tôi học, các giáo sư cơ bản của trường chỉ có vài ba thầy. Đa số các thầy khác là chỉ huy cấp cao của các bộ, nha, sở hoặc công ty tư nhân. Nên khi ra trường đi làm việc, rất thường gặp lại các giáo sư cũ.

Tôi tốt nghiệp, đáng ra phải đi xa, nhưng may mắn được giữ lại Sài Gòn làm công việc kỹ thuật. Khi vào nha kỹ thuật, tôi mới nhận biết kiến thức thu nhận được ở trường rất tổng quát, lý thuyết, như được mở hé cửa ra cho thấy bên trong có cái gì, hình dáng ra làm sao. Phải đọc và học nhiều hơn mới thực hành được. Tôi lại mất rất nhiều thì giờ để đọc sách. Ngày đọc ở sở, đêm đọc ở nhà đến khuya. Tôi không nghe lời ông bạn bảo rằng, làm đến đâu, làm gì, thì học và đọc đến đó. Đọc trước, rồi cũng quên đi, phí thì giờ vô ích. Nếu bây giờ phải làm lại, thì tôi sẽ đi theo con đường của ông bạn cho khỏe thân. Đọc sách, thực tập, làm tóm tắt những cuốn sách kỹ thuật, không ích lợi gì cả. Mất công, mất thì giờ, đáng ra để thì giờ đó mà hưởng các lạc thú trên đời thì quý hơn.

Mấy năm sau, tôi lãnh trách nhiệm tại một sở không liên hệ gì đến kỹ thuật. Làm toàn việc hành chánh, điều hành mà thôi. Nhưng giấy tờ lu bù, phải thọc viết ký, ký vô là nhận trách nhiệm. Phải làm liên tu bất tận suốt ngày, có khi phải đem việc về nhà làm đêm mới kịp. Làm việc hơn 44 giờ mỗi tuần, suốt từ đầu ngày Thứ Hai đến 12 giờ 30 trưa Thứ Bảy. Chúi đầu trong các việc hành chánh, tôi

mới bắt đầu tiếc cái ngành sư phạm mà tôi đã dại dột bỏ đi. Nếu đi dạy, thì dạy đệ nhị cấp, mỗi tuần chỉ dạy từ 12 đến 16 giờ mà thôi. Bài dạy thì sẵn có trong bụng, dạy đi dạy lại cũng chỉ thế, không cần mất công soạn bài. Lại còn nghỉ Tết, nghỉ hè cả ba tháng, nhân nhả, thông dong. Nghề giáo là nghề cao quý, được học sinh yêu mến, có nhiều ân nghĩa. May ra, không chừng có vợ đẹp. Không như nhiều nhà giáo thiếu kinh nghiệm sống ở đời, cứ than là ‘nghề bạc bẽo’. Họ đâu biết, ra ngoài xã hội, lăn lóc trong đời, bị chèn trên, ép dưới, lẩn ngang, và rất nhiều khi bị oan khuất vô tình. Đến nỗi ông triết gia người Đức có đầu tóc bù xù tên là Schopenhauer phán rằng “**Hành trang nặng nhất mang xuống cuộc đời là lòng nhẫn nhục.**”

Tôi đã không khi nào quên lời khuyên của bố bạn tôi: “**Tập yêu nghề mà mình đang làm, để cuộc đời có ý nghĩa hơn, cuộc sống có hạnh phúc hơn.**” Ban đầu thì cố gắng yêu, và gắng mãi rồi sau thành thật.

Tôi yêu nghề Công Chánh, và vui với nghề nghiệp này. Cám ơn cái nghề này đã cho tôi được thời gian cuối đời nhiều thông dong hạnh phúc. Nhưng nếu cho tôi làm lại từ đầu, và đừng có cái chế độ cộng sản độc tài, khát khe, chèn ép, gian ác, thì trong thâm tâm tôi vẫn mơ được làm một ông giáo làng quê mà thôi.

Không biết tôi có viễn mơ, đứng núi này trông qua núi nọ hay không.

LP

Tháng 3/2019.

Kính chúc quý Thầy Cô, quý Ái Hữu Tiên Bối, cùng quý Ái Hữu và Thân Hữu một năm Canh Tý An Khang, Thịnh Vượng và May Mắn.





Dòng Sông Quê Ngoại

Dòng sông chảy qua lòng con êm mát,
Nắng quê hương đổ lửa cháy trưa hè
Tình thương ngoại ngàn năm vun dào dạt
Lời ca dao câu hát vọng đồng quê

Nắng nhấp nháy trên dòng sông uốn khúc,
Vung lưới chài chụp vạn ánh sao tan
Tôm cá ngọt nuôi đời dài hạnh phúc,
Trời thanh thang mây trắng nổi bình an

Dòng sông mở tim con nguồn yêu dấu
Mỗi tình đầu mười sáu tuổi thơ ngây
Từng thao thức êm đêm len qua máu
Mộng tương lai hong nắng ấm đông đầy

Đêm nước vỗ thì thâm bờ lau lách,
Dấu trắng soi đôi bóng tựa vai kề
Đèn le lói bên sông thuyền đưa khách
Mùi hoa đêm thoang thoang tóc hương mê

Cát tro bãi đất bồi dâu xanh mượt,
Ngoại đi về, tuổi tác nặng còng lưng.
Vẫn hy vọng, nuôi lâu dài mộng ước
Áo cơm no, cây trái trĩu tin mừng

Mùa lũ lụt, sông giận hờn cuộn cuộn,
Nước bao la, vương mắt ngoại lo buồn
Từng chen lúa trĩu cong đo sấu muôn
Mưa dầm dề, mây xám ủ trời vương.

Sông tươi mát ruộng vườn, cây xanh ngắt,
Lúa đơm bông sây hạt, ánh vàng tươi.
Mùa no ấm, đồng quê vang tiếng hát,
Hạnh phúc đọng trên môi ngoại hoa cười

Tiếng dòng sông trong lòng con còn vắng,
Mãi thì thâm lời tha thiết chưa nguôi.
Miền quê ngoại, thương hai mùa mưa
nắng,
Tình ca dao, hò ru mẹ trên môi.

Tràm Cà Mau



Hai Gùi Trái Su

Lê Văn Sâm

Một chút tâm sự.

Tôi biết các bạn ai cũng có những mẫu chuyện vui buồn của đời mình cho đến bây giờ. Có lẽ chưa đến lúc các bạn viết ra.

Thôi thì để tôi viết trước.

Vào tháng 8-1975, tôi bị bắt đi học tập cải tạo ở khu rừng Bờ Ngo tiếp giáp núi Đại Bình thuộc tỉnh Lâm Đồng.

Trong khu rừng chằng chịt âm u cạnh núi Đại Bình, tôi có viết 4 câu thơ

*Núi Đại Bình mây mù bao phủ
Rừng Bờ Ngo chằng chịt khắp nơi
Mưa gào, gió thét phủ trời
Nước tuôn cuộn đá sỏi mòn đường đi*

Như vậy các bạn thấy ghê sợ như thế nào rồi.

Tôi học tập được 13 tháng thì được trả về. Có lẽ họ cho rằng tôi ít có tội với cách mạng.



Với tôi, 13 tháng trong rừng như khổ hết một cuộc đời. Em trai tôi Đại Úy, 7 năm mới được thả về vì bệnh nặng. Khoảng vài tháng sau nó chết, và còn nhiều sĩ quan, công chức VNCH đi học tập cả chục năm, chuyện này các bạn cũng nghe và thấy rõ.

Khi được thả về, tôi bị chánh quyền địa phương tước quyền công dân và bị quản chế, không được đi ra khỏi thị xã Bảo Lộc.

Sân trước nhà tôi rất dài, khoảng 15m. Hai bên rào dây kẽm gai, cổng trước có 2 cánh cửa xếp. Tôi lấy dây kẽm gai gờ bỏ các mối chốt nhọn và làm một giàn cao khoảng 2m để trồng trái su. Giàn su trái rất nhiều, lòng thông đến nỗi đi ra vào phải khum đầu xuống để không đụng trái su su.



Một đêm gần sáng, tôi đang ngủ, bỗng tôi nghe bà hàng xóm gọi tôi inh ỏi:

- Ông kỹ sư ơi, ông kỹ sư ơi, có ăn trộm, có ăn trộm nhà ông.

Tôi hốt hoảng chạy ra mở cửa trước thì thấy trước cổng vào có 3 bóng người, một lớn và hai nhỏ.

Lúc đó khoảng 5 giờ sáng, trời vẫn còn tối. Tôi đến gần thì thấy bà hàng xóm đang nắm chặt tay hai đứa bé khoảng 7-8 tuổi, trên vai mỗi đứa mang một cái gùi ([giỏ xách người Thượng](#)) gần đầy trái su. Bà hàng xóm nói:

- Tụi con nhà ai mà mất dạy, để tôi gọi công an bắt chúng nó, ông lấy lại mấy giỏ su su này đi.

Bà còn ầm ức nói:

- Trái su nhỏ lớn gì chúng cũng hái hết.

Tôi đến nắm tay hai đứa bé, dẫn đến trước cửa nhà. Tôi ngồi xuống trên cái băng đá, còn hai đứa bé thì đứng trước mặt tôi run sợ. Tôi nói bà hàng xóm không cần gọi công an, nhờ bà đóng lại cửa cổng dùm và không quên cảm ơn bà.

Cánh cửa cổng vừa đóng lại, hai đứa nhỏ òa lên khóc thảm thiết, quỳ xuống xin tôi tha chúng nó về.

Tôi chậm rãi hỏi:

- Hai đứa, ba má làm gì, sao không đi học mà đi ăn trộm.

Thằng lớn khoảng 11 tuổi vừa khóc miếu máo vừa nói:

- Ba con đi học tập cải tạo, má không có làm gì hết.

Tôi trực liên tưởng đến một trong những người tù cải tạo với tôi ở rừng Bờ Ngo là cha của hai đứa bé này. Tự nhiên đôi dòng nước mắt tôi chảy dài. Tôi còn ghen ngào hơn hai đứa bé này.

Có lẽ cả ba chúng tôi đang khóc cho số phận.

Một lúc sau như bứt xúc động, tôi hỏi một cách dịu dàng đứa lớn nhất:

- Con học lớp mấy?

Hai đứa thấy tôi dịu giọng nên không khóc nữa. Đứa lớn trả lời:

- Dạ con học lớp 5.

Tôi hỏi:

- Vậy hình chữ nhật có mấy cạnh?

- Dạ có 4 cạnh, 2 cạnh dài và hai cạnh ngắn.

Tôi hỏi:

- Làm sao tính chu vi hình chữ nhật.

Đứa lớn trả lời:

- Lấy 2 cạnh dài cộng 2 cạnh ngắn.

Tôi thấy thằng bé thông minh nhưng không thuộc bài.

Tôi nói:

- Phải lấy chiều dài cộng với chiều ngắn, hơn cho 2.

Nó dạ dạ.

Tôi bắt nó học thuộc lòng. Sau đó tôi hỏi:

- Muốn kiểm diện tích hình chữ nhật thì làm sao?

Nó úm ớ một lúc rồi nói:

- Lấy chu vi hơn cho 4

Tôi hỏi tại sao hơn 4, nó trả lời vì có 4 cạnh.

Tôi nghĩ nếu đứa nhỏ này được học hành đàng hoàng đến nơi đến chốn, sau này nó sẽ là người giỏi có đầu óc nhiều sáng tạo. Tuy nó không biết cách nào tính diện tích hình chữ nhật, nhưng cũng dựa vào hình thể hình chữ nhật mà suy đoán.

Tôi chậm rãi giải thích:

- Lấy chiều dài hơn cho chiều ngang là ra diện tích hình chữ nhật.

Tôi bắt nó học cho thuộc. Xong tôi hỏi nó mấy giờ đi học. Nó nói hôm nay Chúa Nhật không có đi học.

Tôi bật cười ra tiếng vì tôi quên hôm đó là ngày Chúa Nhật. Hai đứa thấy tôi cười thì không còn sợ như trước nữa. Tôi nói:

- Lần này bác tha cho hai con. Về nhà đi học siêng năng và giúp đỡ mẹ, không được đi ăn trộm nữa, xấu lắm. Hai đứa bé mừng rỡ dạ dạ rồi vội vã chạy ra cổng. Tôi gọi lớn:

- Đứng lại.

Chúng nó sợ hãi đứng lại.

Tôi bảo hai đứa trở lại lấy 2 gùi đựng trái su và nói:

- Đem 2 gùi trái su này về. Bây giờ là bác cho hai con, không phải ăn trộm nữa. Nói với mẹ con là của bác cho.

Hai đứa nhỏ vẫn còn sợ, rụt rè không dám lấy. Tôi phải đến mang 2 cái gùi su nặng trĩu vào vai hai đứa và bước ra mở cổng cho chúng nó đi mà lòng tôi vẫn còn thương tâm chua xót.

Lê Văn Sâm

Oklahoma City, ngày 2-20-2017

Cám ơn AH Lê Văn Sâm, dù bệnh hoạn nhưng vẫn cố gắng tham gia LT AHCC và viết rất nhiều truyện ngắn. Mong các AHCC neo gương AH Sâm viết và gửi về cho LT những truyện về dưới mái trường, kinh nghiệm mà mình gặp, v.v.



PHÀ VÀM CỐNG

Qua phà Vàm Cống đến Long Xuyên

*Nước sông im gió trông dịu hiền
Thoảng nghe có tiếng người em nhỏ
Của thuở hôm nào thật dễ thương.*

*Trên phà đông đúc người, xe cộ
Âm thanh vang dội tiếng máy kêu
Phất phơ tà áo màu trắng nhạt
Dáng vẻ diễm kiều thật dễ yêu.*

**** *** ****

*Chiều nay đến phà trời vừa tối
Nắng vàng nhạt tắt xa góc trời
Nước sông lay động nghe xào xạt
Buồn trông mang máng tự bao giờ.
Người trong đêm tối đen một màu
Áo dài nhạt trắng nay ở đâu
Chim trời bạc tiếng kêu tìm bạn
Se thất tìm tôi chút ghen ngào.*

Lê Văn Sâm

ĐÃ ĐƯỢC MUỖI NĂM

*Mười năm băng giá quê người,
Biết Em còn của một thời bên nhau?*

*Mười năm anh đã nát nhàu,
Nửa xa xôi ngóng, nửa đau thế tình,
Mười năm nửa cuộc hành trình,
Dở dang nửa mái tóc xanh trên đầu.
Mười năm anh đứng tựa lâu,*

*Hoài công chẳng thấy cái màu trời
xanh...*

*Mười năm bước quẩn bước quanh,
Đếm thời gian giọt nắng hanh cuối
ngày...*

*Mười năm anh vẫn còn đây
Trái tim vẫn đập từng giây với đời....*

*Mười năm băng giá quê người,
Biết Em còn của một thời bên nhau?...*

Lê Phương Nguyên

Trại Xuân Lộc

29/4/1994

*Kính chúc quý Thầy Cô, và quý
Ái Hữu Tiên Bối, cùng quý Ái
Hữu và Thân Hữu một năm
mới Canh Tý Mạnh Khỏe, An
Khang và Hạnh Phúc.*

Phiếm của Huỳnh Mộng Tuyên

Huỳnh Mộng Tuyên

Để đóng góp cho Lã Thư Ái Hữu Công chánh, tôi xin viết một bài về chim. Cũng là tài liệu sưu tập. Gồm 3 đoạn. Đoạn 1 viết về thú chơi chim cu, đoạn 2 viết về con chim cò trong ca dao tục ngữ, đoạn 3 viết về con chim quốc trong văn chương Việt Nam.

Thú chơi chim cu.

Cu kêu ba tiếng cu kêu.

Trông mau tới tết dựng nêu ăn chè

Dựng nêu thì dựng đầu hè

Để sân gieo cái, vãi mè mà ăn.

Hoặc

Cu kêu ba tiếng cu kêu

Hai mươi ba tháng chạp dựng nêu trước nhà

Ngày 23 tháng chạp âm lịch là ngày tiễn đưa ông bà Táo về Trời phúc trình chuyện thế gian, cũng trùng với ngày lễ dựng cây nêu, có cúng xôi chè. Nêu là một cây tre cao thẳng, trên đỉnh ngọn có mấy cành lá còn xanh tươi, có treo một lá bùa viết bằng chữ nôm, vài tấm giấy vàng bạc, ít lá trầu, năm ba trái cau. Dưới gốc nêu có một lu nước. Đến ngày mùng 7 tháng giêng, có lễ cúng hạ nêu, khi đó đám nhóc trẻ con được tắm nước nêu, để trừ ma quỷ, được khỏe mạnh, loại trừ ốm đau, thông minh và học hành thành đạt.

Tục ngữ dân gian Việt Nam còn dí dỏm khuyên:

Ở đời có bốn cái ngu

Làm mai, gánh nợ, gác cu, cầm châu

Khi tìm hiểu về cái ngu thứ ba là gác cu, tìm hiểu thêm về con chim cu. Có nhiều loại chim cu, nhưng đáng kể nhất là cu cườm. Lông cổ có viền điểm màu trắng. Là loại cu gáy tìm thấy nhiều ở đồng quê miền Nam Việt Nam. Tiếng gáy chim này cực điểm âm điệu gáy gù. Nên chúng được ưa chuộng, và được xếp vào bốn loại chim quý là Yểng, Mi, Khuyên, Cu.

Chim cu là loại dễ nuôi, ăn lúa, ở lồng nhỏ cũng được.

Chim cu còn có giá trị kinh tế cao, và được hầu hết giới chơi chim ở Việt Nam ưa thích, mua về nuôi, để mỗi buổi sáng, uống trà ngồi nghe cu gáy.

Đi đánh bắt để bắt chim cu được gọi là “gác cu”. Gác cu phải có lồng bẫy, gậy, ống kích, cu mồi.

Lồng bẫy: Là lồng chim được ngăn thành hai phần, một phần để nhốt cu mồi, một phần kia được thiết kế thành cái bẫy, có cửa sẽ sập xuống để nhốt con cu sa bẫy. Các phần của lồng bẫy được che phủ bằng vải hoặc cành lá, chỉ để hở mặt cửa sập nhằm dẫn dụ chim vô phía đó.

Gậy: Làm bằng tre, ở cuối gậy có móc, để treo lồng chim lên cao và gạt các cành lá chỗ vị trí treo lồng.

Ống kích: Ống này tương tự như ống sáo, khi thổi phát ra âm thanh giọng như tiếng cu gáy để dụ cho con chim mồi gáy. Khi chim mồi gáy thì chim trời bay đến để tranh giành địa thế.

Chim mồi: Là chim cu trống gáy đã được thuần dưỡng, chim mồi có tiếng gáy tốt để dụ chim trời bay đến mà sa bẫy.

Người bẫy chim đến khu vực có chim trời, chọn vị trí treo lồng bẫy. Sau khi treo xong, người bẫy chim chọn vị trí kín đáo mà ẩn nấp để theo dõi kết quả.

Chim cu gáy là loài sống định cư, vào mùa sinh sản, chim trống cạnh tranh nhau để giành chim mái, nên khi phát hiện tiếng chim mồi gáy, chim trời gần đó sẽ phản ứng lại để “**khẳng định**” chủ quyền, nên nó sẽ tiếp cận chim mồi để phân định thắng bại. Chim trời chui vào lồng theo hướng có cửa sập. Khi chạm vào thanh cò lấy, sẽ bị sập bẫy.

Người gác cu phải nhiều phen nằm chồm hồm canh chừng trong bụi rậm, chịu côn trùng cắn, lại phải đề phòng rắn rít độc. Nên bị dân gian liệt họ vào hàng ngu thứ ba trong bốn cái ngu.

Tuy nhiên đó cũng là một trong những thú tiêu khiển và còn là một nghề kiếm sống của một số người trong vùng quê Việt Nam. Tiêu biểu có thằng Cu Đức ở thôn 5, xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang. Nhờ nghề gác cu mà đã nuôi sống gia đình gồm một mẹ già và hai em còn đi học. Đức vốn có năng khiếu, chịu cực, và kinh nghiệm trong nghề của cha truyền lại. Đức có 5 lồng bẫy và 5 con cu mỗi. Mỗi sáng, Đức đi dạo quanh vùng, lắng tai nghe để phát hiện nơi nào có tiếng chim trời gáy. Sau đó, chọn vị trí treo lồng. Thường Đức treo 3 lồng một lúc chỗ các cành cây thuận tiện cho chim trời tiếp cận. Rồi ẩn vào một nơi kín đáo không dám gây tiếng động khiến chim trời sợ mà bay đi. Rồi theo dõi diễn biến cuộc cạnh tranh giữa chim mỗi và chim trời.

Đức có năng khiếu dùng miệng huyết sáo thay ống sáo kích để phát ra âm thanh giống như tiếng cu gáy để dụ cho chim mỗi gáy. Thường thường Đức bẫy được đôi ba con chim mỗi ngày.

Chim cu mà đuôi vót, tức là chỗ bẫy đuôi thì lớn, chót đuôi thì nhỏ, là con chim tốt và khôn. Chim có móng trắng gọi là “**bạch đế**” là chim quý hiếm. Chim mỏ đỏ là chim sát thủ, giống chim rất dữ, tiếng gáy to và hay, âm điệu vang xa, chọn làm mỗi mang đi bẫy rất hiệu nghiệm.

Đức có tài phân biệt loại chim, đem chim hiếm quý đến nhà ông hội đồng Tiền đổi lúa. Có con đổi được 40 thùng lúa, mỗi thùng 20 lít. Số chim còn lại, má Đức đem ra chợ bán để mua thức ăn hàng ngày cho gia đình.

Nói đến ông hội đồng Tiền là một trọc phú chỉ biết ham tiền và đam mê nuôi chim cu gáy. Mỗi buổi sáng ông Tiền dậy sớm cùng người con cả, ngồi ngoài sân vườn, ăn cháo trắng với đường thẻ vàng, uống trà, mà nghe cu gáy không biết chán. Ông Tiền cổ súy cả nhà cùng ăn cháo trắng cho tốt bụng và dễ tiêu. Có lẽ dễ đúng với tính keo kiệt của ông, và hợp với cái tiếng thơm mà người đời gán cho là ông “**Keo Tiền**”.

Hôm nay lũ cu nhà ông Tiền gáy rộ, báo hiệu được mùa lúa. Ông Tiền dực cậu cả nhanh chân xuống ghe đi thăm ruộng. Đúng là bọn cu có linh tính báo hiệu được mùa. Dọc

hai bên giòng sông, ông Tiền và cậu cả vui mừng ngắm những bông lúa vàng trĩu hạt.

Buổi trưa về đến nhà, ông Tiền vui mừng, gọi ông quản gia Minh thưởng cho mười con chim cu, nước uống và thóc lúa. Ông căn dặn ông Minh phải nhắc nhở bọn tá điền về lúa cho sạch và đóng đầy đủ, không cho ai thiếu nợ.

Cậu Thái con cả của ông hội đồng, được cho sang Tây du học, không đỗ đạt gì cả, và chỉ mang về nước mấy bằng khen khiêu vũ các điệu valse, tango. Cậu Thái tiêu tiền như nước chảy mùa lũ, và làm nhiều điều phi đạo lý với các trinh nữ trong vùng.

Con cò trong ca dao tục ngữ

Hình ảnh con cò trong văn hóa, có ảnh hưởng sâu đậm trong tâm trí người dân Việt Nam, nhất là ở nông thôn. Con cò là một trong những động vật với đồng ruộng làng quê cùng với con trâu, con gà, con heo. Tạo nên một bức tranh tổng thể về đồng quê Việt Nam.

Con cò được phản ánh rất nhiều qua ca dao và dân ca. Là hình ảnh về thân phận của người phụ nữ nông thôn Việt Nam với tấm thân gầy guộc, khẳng khiu, da bọc xương, lặn lội bì bõm, tần tảo, lom khom, gọi là “**tắm thân cò**”. Trong dân ca, có điệu hát mang tên: cò lả, với âm điệu nhẹ nhàng, nói về “**mẹ cò**”.

Bài “**Con cò mà đi ăn đêm**” biểu tượng độc đáo của ca dao Việt Nam. Ấn chứa một triết lý sống cao đẹp của người dân Việt.

*Con cò mà đi ăn đêm,
Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao
Ông ơi, ông vớt tôi nao
Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng
Có xáo thì xáo nước trong,
Đừng xáo nước đục, đau lòng cò con.*

Một bài ca dao khác, nói về thân phận con cò, trong đó đã vẽ nên hình tượng của một người vợ, người mẹ, giàu đức tính hy sinh cho chồng con. Người vợ, người mẹ ấy vẫn cặm cui như thân cò, lặn lội sớm hôm, vẫn chịu muôn ngàn cay đắng để cho chồng, cho con, có thể bằng bạn, bằng người.

*Cái cò lặn lội bờ sông
Gánh gạo đưa chồng tiếng khóc nỉ non
Nàng về nuôi cái cùng con*

Cho anh đi trẩy nước non Cao Bằng

Một số bài ca dao khác như:

*Cái cò là cái cò con
Mẹ đi xúc tép để con ở nhà
Mẹ bay đến cánh đồng xa,
Mẹ sà chân xuống, phải mà con lươn.*

Số phận vất vả của “cò” qua ca dao:

*Con cò lặn lội bờ sông,
Cổ dài, mỏ cứng, cánh cong, lưng gù,
Bãi xa sông rộng sông to,
Vì lo cái bụng, đi mò cái ăn.*

Một bài khác:

*Trời mưa quả dưa vẹo vọ
Con ốc nằm co,
Con trâu đánh đáo,
Con cò kiếm ăn.*

Hay

*Con cò lặn lội bờ ao
Ăn sung thì chất, ăn đào thì chua.*

Hình tượng người phụ nữ Việt Nam, gánh trên vai nhọc nhằn sớm hôm, biết bao tủi cực mà không biết giải bày cùng ai.

*Con cò bay lả bay la
Bay từ cửa phủ bay ra cánh đồng,
Cha sinh mẹ đẻ tay không,
Cho nên bay khắp tây đông kiếm mồi*

Trong xã hội Việt Nam thời phong kiến, quyền tự do yêu đương bị hạn chế, đặc biệt là tầng lớp lao động nghèo khổ, tuy nhiên tâm hồn của họ vượt khỏi sự phong tỏa của chế độ phong kiến, họ cất tiếng hát ca ngợi cuộc sống, ca ngợi tình yêu. Tất cả trao gởi vào ca dao với biểu tượng con cò, làm cho ca dao có sức sống mãnh liệt:

*Một đàn cò trắng bay quanh,
Cho loan nhớ phượng, cho mình nhớ ta.*

Hay

*Con cò lặn lội bờ ao
Phất phơ hai dải yếm đào gió bay*

Hoặc

*Con cò lặn lội bờ ao
Hỡi cô yếm đào, lấy chú tôi chăng?*

Con cò là hình ảnh, là biểu tượng của ao đầm, đồng ruộng. Một trong những hình ảnh đẹp nhất là hình ảnh đàn cò trắng như bông, bay liệng la đà trên ruộng lúa mênh mông bát ngát, trải rộng ra tận chân trời, mà ta gọi là “*thăng cánh cò bay*”. Có bài hát:

*Con cò, là cò bay lả, lả bay qua,
Bay từ là từ cửa phủ,
Bay qua là qua cánh đồng
Tĩnh tình tang, là tang tính tình.*

Con Chim Quốc trong văn chương

Con quốc quốc vốn là chim cuốc. Tiếng “*quốc quốc*” do tả âm thành “*cuốc cuốc*” mà ra.

Trong bài thơ qua đèo ngang của bà Huyện Thanh Quan có câu:

*Nhớ nước đau lòng con quốc quốc
Thương nhà mỏi miệng cái gia gia*

Chim quốc hay là chim cuốc, còn có tên hán là đỗ quyên, từ quy hay đỗ vũ. Điển tích cho rằng vua nước Thục là Đỗ Vũ, thông dâm với vợ của một bề tôi tên là Biệt Linh. Biệt Linh giận nên dấy loạn, vua Thục mất ngôi, thất bại chạy trốn vào rừng, buồn khổ sinh bệnh mà chết. Từ đó, Thục Đế hóa thành con chim đỗ quyên, ngày đêm nhớ nước, tiếc nhà, kêu than mãi không thôi.

Trong truyện Đoạn Trường Tân Thanh của thi hào Nguyễn Du, có đoạn tả khúc đàn của Thúy Kiều gây cho Kim Trọng nghe lúc tái hợp:

*Khúc đầu êm ái xuân tình
Ây mình Thục đế hay mình đỗ quyên*

Lại có điển khác chép: Thục Đế An Dương Vương vào năm 207 trước Tây lịch, có con gái là My Châu trao nỏ thần cho chồng là Trọng Thủy. Mất nỏ thần, vua thua trận, nhảy xuống biển tự tử, sau hóa thành con chim quốc kêu than nhớ nước.

Thi ca cổ điển Việt Nam dùng rất nhiều điển tích về con chim quốc. Như truyện ông Trần Danh An, một di thần nhà Lê (1428-1788) nghe tiếng quốc kêu mà cảm xúc, nhớ lại một triều đại hưng thịnh, nhớ công nghiệp dựng nước của vua Lê Thái Tổ và tài đức của các vua kế nhiệm. Với lòng yêu nước thiết tha, cảm xúc dâng tràn trong lòng thi sĩ, nên

gói ghém tâm sự của kẻ di thần trong mấy câu
thở thiết tha:

*Giá cô tại Giang Nam,
Đỗ quyền tại giang bắc
Giá cô mình gia gia
Đỗ quyền mình quốc quốc
Vi cầm do hữu quốc gia thanh
Cô thần đối thử tình vô cực*

Diễn nôm:

*Chim giá cô ở bờ sông nam
Chim đỗ quyền ở bờ sông bắc.
Giá cô kêu gia gia
Đỗ quyền kêu quốc quốc
Chim nhỏ còn kêu tiếng nước nhà
Cô thần đối cảnh tình man mác.*

Bà huyện Thanh Quan khi đi qua đèo
Ngang đã mượn tiếng quốc kêu để diễn tả
tâm trạng thầm kín của bà đối với công nghiệp
triều Lê;

*Nhớ nước đau lòng con quốc quốc
Thương nhà mỏi miệng cái gia gia*

Còn nhà thơ Chu Mạnh Trinh, đứng
trước Cổ Loa Thành, xưa kia là cung miếu
của vua Thục, nên nhà thơ bất giác sinh lòng
hoài cổ, nghe tiếng quốc kêu khắc khoải năm
canh vọng lên buồn bã:

*Cung miếu triều xưa nay vắng ngắt
Trăng mờ khắc khoải cuộc kêu thâu.*

Cụ Nguyễn Khuyến cho rằng tiếng
quốc gọi lên lòng thiết tha yêu nước của sĩ
phu bị mất nước và cũng là tiếng nói của
lương tâm thôi thúc tác giả xông pha vào cuộc
chiến chung của dân tộc, nên Nguyễn tiên
sinh có bài thơ:

*Khắc khoải sầu đưa giọng lừng lơ
Ấy hồn Thục Đế thác bao giờ?
Năm canh máu chảy đêm hè vắng,
Sáu khắc hồn tan bóng nguyệt mờ.
Có phải tiếc xuân mà đứng gọi?
Hay là thương nước vẫn nằm mơ!
Ban đêm rờn rã kêu ai đó?
Giục khách giang hồ dạ ngẩn ngơ*

Huỳnh Mộng Xuyên sưu tập.
Tháng 3 năm 2019.

TRỞ LẠI SÀI GÒN

*Đốt bao nhiêu thuốc lòng vẫn vắng,
Có hẹn hò đâu cứ đợi chờ?
Chốn cũ chiều nay vàng úa nắng,
Một mình uống cạn cả hư vô...*

*Đường phố thân quen đến cảm hoài,
Lòng buồn như vạt nắng tàn phai,
Chiều trôi không hết bao thương nhớ,
Bất giác tuân theo tiếng thở dài...*

*Saigon dưới tán lá me bay,
Lần khuất đâu đây những dấu giày,
Của một chiều mưa trong ký ức
Đường về tay ấm giữa lòng tay...*

*Xa cách Sài Gòn mấy dặm thôi,
Hai mươi năm lẻ chẳng chung trời,
Hai mươi năm lẻ và Em nữa,
Một khối biệt tình, một biển khơi...*

*Lớp lớp bạn bè ly tán hết,
Chợt thêm dăm chéncó ai đâu?*

*Thanh xuân gửi cả cho trời biển,
Mái tóc hoa lau đã nát nhàu...*

*Lần nữa tìm về bao chốn cũ,
Công đường đỏ rực bóng cờ sao...
Láo liàng ánh mắt thằng du thủ,
Đi mãi...chờ nghe một tiếng chào!*

*Sài Gòn ngày ấy của ta sao?
Vẫn một trời xanh có khác nào;
Lòng nhói nỗi đau người mất của,
Thương chàng Từ Thức,...ngỡ chiêm bao!*

*Có thể ngày mai chiều sẽ mưa
Phân vân không biết ở hay về?
Ở - tìm lại chút hương hoài niệm,
Kéo để thời gian phủ bụi mờ...*

*Sài Gòn ta phải tạm chia tay,
Hẹn ước cùng nhau có một ngày,
Châu Ngọc bừng lên về Hẻm Phố,
Dưới trời lộng gió bóng cờ bay....*

LÊ PHƯƠNG NGUYỄN

Có một không hai

Hệ Thống Cấp Thủy Dành Riêng Để Cứu Hoả

Của thành phố San Francisco

Nguyễn Đức Thịnh

Nguồn gốc và phát triển

Thành phố San Francisco có một hệ thống cấp thủy, độc lập với Hệ Thống cung cấp Nước Dùng (HTND), dành riêng để cứu hoả. Cả nước Mỹ và cả thế giới không có thành phố nào lại có hai hệ thống cấp thủy như San Francisco.

Trận động đất kinh hoàng và gây thiệt hại nặng nhất cho nước Mỹ ngày 4/18/1906 (Richter 7.9), gây ra bởi mạch động đất San Andreas, tại San Francisco đã làm khoảng 3,000 người thiệt mạng và gây hư hại 80% cho thành phố San Francisco. Toà thị sảnh và nhiều khu phố bị sập. Nhưng sự tàn phá khốc hại lại không phải do động đất mà do nhiều đám cháy xảy ra sau động đất vì không có nước để chữa cháy. Lính cứu hoả đứng trông nhìn thần hoả thiêu rụi từng khu phố cả tuần lễ, hoàn toàn bất lực. Các họng cứu hoả (hydrants) không có nước vì các ống nước của HTND đặt dưới đất bị bể nhiều nơi.

Ngay sau khi nhậm chức năm 1903, Chỉ Huy Trưởng Ngành Cứu Hoả (Fire Chief) của SF, ông Sullivan đã có tầm nhìn (vision) cho một hệ thống cứu hoả độc lập với HTND. Rất tiếc ông đã từ nạn trong trận động đất 1906. Sau động đất, người ta đã khai triển và cụ thể hoá suy nghĩ của ông và hệ thống “Auxiliary Water Supply System (AWSS) for fire protection” mà tôi tạm dịch là Hệ Thống Cung Cấp Nước Phụ (có nghĩa phụ đối với HTND) để chữa lửa, ra đời.

SF đã phát hành trái phiếu (Bonds) để kiến tạo AWSS đợt đầu vào năm 1909, được hoàn tất với thời gian kỷ lục vào năm 1913. AWSS không ngừng được nói rộng, để thoả mãn nhu cầu cấp thủy để cứu hoả ngày một tăng với sự phát triển của thành phố SF, qua nhiều đợt phát hành trái phiếu. Điều đáng lưu ý là suốt hơn 100 năm qua, các công trình chỉ là sự nối rộng/nối dài của hệ thống nguyên thủy. Những công trình hoàn tất năm 1913,

vẫn là xương sống của AWSS, và phần lớn vẫn còn được sử dụng, cho thấy các người sáng lập và kỹ sư thời đó rất giỏi.

Tôi biết nhiều công trình thuộc trái phiếu năm 1986 (26 triệu US\$) khi tôi là trưởng nhóm (group leader) trách nhiệm về kiến tạo (design) và soạn thảo các điều kiện sách cho đấu thầu. Cho đến 2010, FD (San Francisco Fire Department) sở hữu AWSS, quản lý, điều hành và bảo trì. Mechanical Section thuộc Department of Public Works (DPW, Ngành Công Chánh) Engineering Division đóng vai trò cố vấn kỹ thuật cho FD. Năm 2010, SF sáp nhập AWSS vào SFPUC (San Francisco Public Utilities Commission, Ủy Ban Tiện Ích SF) và Water Distribution Division (Phân phối) thuộc Water department lo bảo trì. FD vẫn sở hữu, quản lý và điều hành. AWSS được đổi tên thành ERFP (Emergency Response Fire Protection System), nghe cho kêu hơn với hy vọng để được công chúng hưởng ứng khi SF cần bán trái phiếu. Trong bài này, tôi tiếp tục dùng chữ tắt AWSS.

Tôi xin trình bày một cách khái quát AWSS, không phân biệt công trình đã được hoàn tất trong đợt bán trái phiếu nào.

Hệ thống AWSS



AWSS hydrant

Đường ống (Pipeline)

Các đường ống AWSS với tiêu chuẩn thiết kế rất cao, đặt sâu 5 ft dưới lòng đất (HTND sâu 3Ft), chịu được áp suất 350 psi (Pounds per Square Inch), HTND trung bình 80 psi. Đường ống AWSS nối với nhau thành một network chạy dưới đất dọc theo các đường phố lớn và nối với các họng cứu hỏa 12" (họng cứu hỏa của HTND 8"). Du khách thăm SF rất dễ nhận ra hai loại hydrants. Hydrants của HTND sơn màu trắng, còn hydrants của AWSS to hơn, cũng sơn trắng nhưng có nắp sơn xanh, đỏ hay đen tùy theo ở độ cao của mặt đất ở chỗ đó. Đường ống AWSS khác với HTND là không có các nhánh (branch) ngoài các nhánh chạy vào các họng cứu hỏa 12", trong khi HTND, ngoài các nhánh chạy vào họng cứu hỏa 8", còn có rất nhiều nhánh (1", 2", và 4" hay lớn hơn) chạy vào từng nhà ở hay dinh thự (buildings). Các nhánh nhỏ này mới hay bể khi có động đất.

Trái phiếu 1986 có ngân khoản đặt thêm 4 dặm (miles) đường ống AWSS dọc theo đường Ocean Avenue băng ngang xa lộ I-280. Chúng tôi ngắt dự án này thành 3 dự án nhỏ: Phía Tây của xa lộ I-280, phía Đông của xa lộ I-280 và Khúc Giữa (cùng xương cùng xấu) có đoạn bắt ngang I-280. Đặt một đường ống 20" băng ngang I-280 rất phức tạp dù cho đặt trên trời (overpass) hay dưới đất (khoan hầm dưới xa lộ). Đào sới xa lộ (open cut) là điều không tưởng.



Bản Đồ (Map) AWSS

Bồn chứa nước (Reservoir, tank)

Có cả thảy 3 bồn chứa: Twin Peaks reservoir (10.5 million gallons, cao độ 758ft), Ashbury street tank (500,000 gallons, 494 ft) và Jones Street (750,000 gallon, 369 Feet). Các bồn chứa này nối với nhau và nối với network đường ống. Bồn chứa Twin Peak được làm đầy bằng bồn chứa Summit của HTND gần đấy. Các bồn chứa nước là nguồn dự trữ nước sẵn sàng để dùng. Như chúng ta thấy dưới đây, khi các bồn bị cạn, các máy bơm có thể bơm nước mặn vào đường ống AWSS.

Trạm bơm nước biển

Hai trạm bơm Pump Station PS1 tại 2nd Street, (sau đã được tân trang thành Fire Department Head Quarters) và PS2 tại Foot of Vaness có thể bơm nước biển vào đường ống nếu cần (mỗi trạm 10,000 gpm áp suất 150 psi). Trái phiếu 1986 có ngân sách cho đại trùng tu 8 máy bơm (mỗi trạm 4 máy). Vỏ máy bơm được giữ lại sau khi dùng cát bào đi chỗ rỉ sét. Còn rotor và các bạc đạn thì thay mới. Chúng tôi quá vui mừng khi hãng chế tạo máy bơm nguyên thủy đã trúng thầu. Nhưng hơi ời, tên hãng vẫn nguyên, nhưng các chuyên viên cùng kỹ sư thiết kế đã không được như xưa và gây quá nhiều vấn đề.

Xin nói thêm là nguyên thủy các máy bơm được quay bằng tuabin hơi nước, sau này thay bằng máy diesel.



Pump Station 2

Một chi tiết khác là phần lớn các chỗ nối (joints) của đường ống AWSS là lead joints (do đổ chì lỏng để seal) nên rỉ nước liên tục, có khi mất đến 200,000 gallon một ngày. Vào những năm hạn hán, để tiết kiệm nước

ngọt, FD cho bơm nước biển vào hệ thống để bù vào lượng nước thất thoát.

Trong trận động đất Loma Prieta (Richter 6.9, 1989), bồn chứa Jones Street tank (cung cấp nước cho vùng thấp, downtown) đã bị cạn trong 10 phút vì đường ống bể. Trạm bơm PS1 và PS2 đã bơm nước biển vào hệ thống, cung cấp nước để chữa cháy.

Bể chứa nước (Cistern)

Các bể chứa nước (Cistern, dung tích điển hình 75,000 gallon) đặt ngầm ở giữa một số ngã tư đường phố. Xe cứu hoả có thể hút nước lên để chữa cháy. Khởi thủy bể chứa xây bằng gạch, sau đó dùng bê tông cốt sắt, hình tròn. Cuối thập niên 80, khi thành phố đã phát triển nhiều, đồng thời các underground utilities cũng gia tăng thành ra rất khó tìm được chỗ trống ở giữa ngã tư để xây bể hình tròn; chúng tôi phải phá FD truyền thống bể hình tròn và cho xây các bể chứa hình chữ nhật gần ngã tư!



Bể hình tròn

Bồn chứa được đặt ở ngã tư đường để xe cứu hoả có thể đến từ bốn phía. Trên mặt đường, bể được đánh dấu bởi một hàng gạch lát theo chu vi phía dưới của bể.

Vì có sự sai biệt quá lớn giữa ước tính tổn phí của một bể chứa (\$100,000, cung cấp bởi một công ty cổ vấn, dùng để soạn thảo ngân sách trái phiếu 1986) và giá thực (gần \$800,000) nên số Cisterns hoàn tất rất ít so với dự trù.

Tàu thủy chữa lửa (Fire boat)

Tàu có thể bơm nước biển vào đường ống qua 5 Manifolds đặt gần bờ. Lúc đầu có tàu Phoenix (9,600 gpm at 150 psi). Sau trận động đất Loma Prieta, FD mua lại tàu Guardian của Canada (lúc trước bán cho Canada, 24,000 gpm at 150 psi). Hai tàu này có “súng” nước để chữa cháy các tàu bị hoả hoạn trên Vịnh hay hoả hoạn gần bờ.

Ngoài phận sự cứu hoả, tàu được dùng để giúp vui phun nước tại vịnh SF trong những dịp lễ lạc, coi khá ngoạn mục.



Tàu Guardian

Sau này FD mua thêm tàu St. Francis (18,000 gpm at 150 psi hay 6,000 gpm at 300 psi). Tàu này không có “súng” nước.

Cứ mấy năm chúng tôi phải viết điều kiện sách cho đấu thầu để tu bổ tàu như sơn phết lại, thay rails bị han rỉ, tái phối trí/thêm các aluminum anodes chống rỉ sét vv..

Nhân viên FD thay phiên để trực trên tàu 24/24. Họ tương đối nhàn rỗi. Họ “ăn và ngủ” trên tàu. Mỗi khi chúng tôi xuống tàu để khảo sát, họ đều mời chúng tôi dùng bữa.

Các họng hút nước (Suction Connection, SC)

SF bao quanh ba phía là biển, chỉ cần đặt một đường ống ngắn, một đầu dưới mức thấp của thủy triều, đầu kia gần vỉa hè để xe cứu hoả có thể dùng máy bơm hút nước biển lên khi cần. Trái phiếu 1986 có ngân khoản đặt thêm 22 suction connections. Các bạn khi đi dạo dọc theo Embarcadero, từ Ferry Building lên Pier 49, nếu để ý kỹ sẽ thấy mấy SC này do chúng tôi thiết kế. Để tránh rêu biển tăng trưởng bít ống, phía trong của ống được tráng một lớp hoá chất đặc biệt không

cho rêu phát triển, nhưng chúng tôi cũng yêu cầu FD phải thử nghiệm định kỳ các SC. Chúng tôi đã thuyết phục FD bỏ vài dự án SC vì quá tốn kém (trên \$50,000) hay phải đào 14 FT sâu cắt ngang bãi biển để đặt SC.

Valves

Điểm đặc biệt đáng lưu ý là SF có 10 vùng đất không được “vững” (stable). Đường ống trong những vùng này dễ bị bể khi động đất. Thành ra network đường ống AWSS chạy vào mỗi vùng đều có valves thông thường đóng, trừ một valve mở. Khi có hoả hoạn trong vùng thì FD sẽ mở các valves để thêm nước cứu hoả. Khi có động đất, FD sẽ đóng các valves thông thường mở này lại và hoàn toàn cô lập các vùng đất không vững, tránh cạn nguồn cung cấp nước do đường ống bể (khi đó dùng Cisterns hay Suction connections tại các vùng này).

Trong trận động đất Loma Prieta, khu Marina bị thiệt hại rất nặng vì nằm trên vùng đất không “vững”.

Trái phiếu 1986 có ngân khoản gắn máy đóng/mở (valve operators) trên các valves thông thường mở này và một số valves quan trọng khác, dùng dàn batteries đặt dưới vỉa hè và có thể được điều khiển từ xa bởi Laptop của các FD Division Chiefs. Những gì gắn thêm vào các valves phải chống được động đất Richter 8.0. Đó cũng là tiêu chuẩn thiết kế cho các công trình thuộc trái phiếu 1986 và sau này.

Vài nhận xét

Một mặt rất nhiều công trình nguyên thủy (hoàn thành năm 1913) vẫn còn được sử dụng (nhất là các đường ống), thay mới sẽ rất tốn kém. Bảo trì hệ thống hiện nay bao gồm các công trình hoàn tất cả trăm năm qua và nhất là các công trình nói rộng “high tech”, mỗi ngày một tốn kém. Mặt khác các nhà địa chấn cảnh báo là một trận động đất lớn tại San Francisco đã “overdue”, nghĩa là có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

SF đang nghiên cứu để áp dụng những kỹ thuật tân trang (“slip lining” các đường ống cũ, bồn chứa vv... chẳng hạn) thay vì thay mới hầu giảm chi phí và dùng những vật liệu mới trên thị trường, rẻ hơn, cho những công

trình nói rộng mà vẫn giữ nguyên tiêu chuẩn thiết kế.

Điều đáng lưu ý là AWSS được sắp ưu tiên hạng nhì, chỉ sau đường ống cống. Nghĩa là khi xây cất một công trình, AWSS chỉ phải trả chi phí cho việc dời các đường ống cống gây trở ngại. Ngoài ra, các “chủ nhân” của các utilities khác phải chịu mọi chi phí khi dời các công trình cản trở AWSS.

Nhờ ơn Trời Phật và Thượng Đế, động đất lâu lâu mới xảy ra. Nhưng vì “cách mặt xa lòng” nên nhiều khi nhân viên hữu trách quên cả “cẩn nang khi có động đất” và đối phó không được như dự kiến. Sau trận động đất Loma Prieta, SF đã thiết lập ra nhiều hệ thống/cẩn nang để phối hợp các hành động hầu đối phó với động đất hữu hiệu hơn.

Nguyễn Đức Thịnh

Độc Sử Cảm Hoài

*Nguyễn Trãi xưa nổi oan đời khốc liệt,
Sá chi ta bé nhỏ giữa quê nhà;
Vẫn ao ước dẫn một vầng trăng khuyết,
Xin trái lòng soi rõ mặt Người, Ma...*

Lê Nguyễn Phương

*Kính chúc quý Thầy Cô, quý Ái Hữu
Tiền Bối cùng quý Ái Hữu và Thân
Hữu một năm mới Canh Tý nhiều
Sức Khỏe, An Khang và Hạnh Phúc.*



Thăm Vương Quốc Dubai

Rừng Tràm

Mở Đầu: Bài viết này chúng tôi muốn ghi lại cái may mắn mà chúng tôi được thăm một xứ cách đây khoảng 60 năm còn lạc hậu, nghèo đói, mà nay đã trưởng thành và có những gì mà tất cả mọi người coi là nhất thế giới, hơn cả Mỹ và các nước Âu Châu. Bài viết chỉ tóm tắt và như AH Lê Văn Sâm nói, các quý AHCC đỡ tốn kém vài ngàn USD mà biết được những cảnh huy hoàng và đẹp đẽ của xứ Dubai này.

Vương Quốc Dubai: Dân số vương quốc Dubai năm 1960 chỉ có 40 ngàn người, nhưng hiện nay dân số là 3.137 triệu người (theo Wikipedia ngày 8-10-2018). Thời gian trước 1960, dân chúng ở đây nghèo nàn, chỉ sống bằng nghề đánh cá. Năm 1966, người ta khám phá dầu ngoài khơi, bắt đầu khai thác và xứ này bắt đầu giàu có. Tuy nhiên, hiện nay dầu chỉ chiếm khoảng 5% lợi tức chung của vương quốc và đến năm 2020 là hết. Bình quân lợi tức đầu người là \$35,000 USD, Hoa Kỳ là \$62,518 USD (thứ 7), Việt Nam là \$7,482 USD (thứ 129). Theo Wikipedia, hiện nay Dubai kinh tế tăng trưởng nhanh nhất thế giới, với tốc độ tăng trưởng 6.1% trong năm 2014. Cũng năm này, Dubai giao dịch với Trung Quốc là 47.7 tỉ USD, sau đó là Ấn Độ với 29.7 tỉ USD, Hoa Kỳ là 22.62 tỉ USD v.v. Dịch vụ chính là tài chánh, trao đổi hàng hóa và du lịch.

Sửa Soan Hành Trình: Vào một buổi tối, cách ngày đi Dubai khoảng 1 tháng, tôi đang thiêu thiêu ngủ, điện thoại reng, nhà tôi bắt máy thì ông bà bạn cho biết đã book đi Dubai và mời chúng tôi cùng đi. Chúng tôi chưa bao giờ đến Dubai, nhưng qua báo chí và internet biết xứ này có những công trình đẹp, nên quyết định đi ngay. Chúng tôi nhờ ông bạn book dùm ngay cho, để đi cùng hãng máy bay và ở cùng một khách sạn. Thế là khoảng 1 giờ sau, cả hai vợ chồng ông bạn và chúng tôi đã làm xong thủ tục đi. Chúng tôi được biết xứ này không cần visa, nhưng về an ninh rất chu đáo, không lo ngại gì nữa.

Ngày Khởi Hành: Chúng tôi book đi Dubai vào ngày 7 tháng 3 và về đến nhà vào ngày 14 tháng 3 năm 2019. Dù đi máy bay đi nửa, từ Texas đến Dubai phải chuyển 3 lần máy bay và phải chờ đợi phi trường, nên tổng số giờ mỗi lần đi và về khoảng 24 giờ, 16 đến 17 giờ bay và ngồi chờ ở phi trường khoảng 7 đến 8 giờ. Chúng tôi ai cũng trên 70 tuổi nên cũng hơi mệt. Chúng tôi đến Dubai vào buổi tối, check in và ngủ qua một đêm. Khách sạn tương đối khá, nằm gần phi trường, cách phi trường khoảng 1 mile thôi.

Ngày Đầu: Sáng ngày đầu, chúng tôi ăn sáng tại khách sạn. Ở đây, ăn uống mắc mỏ, khách sạn không bao ăn sáng, chúng tôi phải trả \$25 USD cho mỗi người. Sau đó, chúng tôi đi bộ đến một hãng travel hỏi để mua vé đi thăm. Gặp ông chủ hãng, sau khi tham khảo, chúng tôi book 4 ngày đi thăm tất cả những thắng cảnh xứ Dubai. Ông chủ hãng cho biết mỗi cặp phải trả \$775 USD cho 4 ngày đi, bao gồm xe chuyên chở, vé vào cửa và 2 bữa ăn tối. Ông bạn của tôi làm bảo hiểm xe hơi, có nhiều kinh nghiệm mua bán đề nghị trả tiền mặt mỗi cặp là \$750 USD và ông chủ chấp nhận. Chúng tôi trả tiền và họ sẽ đón chúng tôi tại khách sạn lúc 2:45 giờ chiều ngày hôm đó.



Hai con lạc đà đang gặm cỏ

Chuyến Thăm Xa Mạc: Đây là chuyến đi đầu tiên của chúng tôi. Xe đón chúng tôi đứng vào

lúc 2:45 chiều. Xe 4x4 này có thể chứa 7 khách. Đặc biệt, trước khi đi và về, xe được kiểm soát rất kỹ về độ căng bánh xe. Vì xe chạy trên những đồi cát Safari, mọi người đều phải đeo giày nịt an toàn. Xe lên xuống thật nguy hiểm. Dọc theo đường xe chạy, chúng tôi được ngắm những con lạc đà đang gặm lá cây. Gần đến khu giải trí Arabic Bedouin, chúng tôi lần đầu tiên được cưỡi lạc đà. Ngồi lênh khênh trên lưng lạc đà mà chúng tôi cảm thấy sợ. Trước đây, người Ả Rập cưỡi lạc đà đi hàng trăm dặm, nắng và khổ cực vô chừng. Sau đây là hình vợ chồng chúng tôi cưỡi lạc đà.



Vợ chồng tôi cưỡi lạc đà

Sau đó chúng tôi vô khu Arabic Bedouin để ăn uống và xem giải trí. Đặc biệt, chúng tôi được xếp ngồi trên dãy lều cao VIP, trong khi đa số khách ngồi dưới đất. Chương trình gồm ca hát và nhảy múa thật vui nhộn. Họ mang đồ ăn cho chúng tôi, mỗi người một đĩa lớn gồm thịt BBQ nướng và cơm, đồ tráng miệng, trong khi khách khác phải sắp hàng lấy đồ ăn.



Bích Thuận và bà bạn chụp trước khu giải trí



Bích Thuận và bà bạn ngồi trên phòng VIP

Khoảng 9 giờ tối chương trình chấm dứt và xe đưa chúng tôi trở lại khách sạn. Và như đã nói ở trên, chúng tôi phải ngừng lại để cho người kiểm soát lại các bánh xe xem đủ sức căng chưa và họ bơm hơi thêm vô. Chúng tôi cảm thấy tinh thần trách nhiệm của họ thật cao.

Về đến khách sạn lúc 10 giờ tối, chúng tôi tắm rửa và ngủ để sáng mai đi sớm.



Quang cảnh bên ngoài Abudhabi Grand Mosque

Thăm Abudhabi Grand Mosque và Ferrari World: Đây là lần đầu tiên chúng tôi được đến thăm nhà thờ Hồi Giáo. Theo anh tour guider cho biết nhà thờ Hồi Giáo này có thể chứa

đến 41 ngàn người. Nhà tôi quên mang theo khăn trùm đầu nên phải vô phòng trong nhà thờ mượn một chiếc áo có chùm đầu, riêng tôi anh tour guider đã nhắc nhở thay quần dài nên không trở ngại. Đây là tấm hình chúng tôi chụp trước nhà thờ. Nhà thờ thật nguy nga, tất cả đều làm bằng marble và vàng, ngay cả những bức tường trên đường vô. Đường đi cũng vậy, đều làm bằng marble.

Chúng tôi tiếp tục theo đoàn người vô thăm phòng cầu nguyện chung và phòng dành cho nam giới. Tất cả đều trống không trừ một cây đèn thật đẹp treo ở giữa phòng và một bức gỗ, không giống như chùa Phật Giáo hay nhà thờ Công Giáo có những tượng Phật hay tượng Chúa, Đức Mẹ v.v.



Vợ chồng Trục chụp trước Abudhabi Grand Mosque



Chỉ có một chiếc đèn đẹp này thôi

Viếng xong, chúng tôi được dẫn đi xem Ferrari World. Đây là lần đầu tiên tôi được đi xem phim đua xe và bay trên khung trung rượt xe Ferrari. Thật hồi hứng, y như mình chạy thi đua xe Ferrari hay bay bổng rượt đuổi xe trong vòng 15 đến 20 phút. Nhà tôi đã xem những phim này ở Disney World nên thích thú và không sợ hãi như tôi. Đây cũng là lần đầu tôi được nếm những hương vị Disney World mà tôi dự định đi thử.

Chúng tôi cũng được viếng thăm khách sạn mắc nhất ở đây. Giá phòng tối thiểu là \$1,800 USD/1 đêm và 1 ly cà phê giá là \$75 USD/1 cup. Bốn chúng tôi chụp một tấm ảnh kỷ niệm tại đây.



Cả bốn chúng tôi chụp tay lại tại khách sạn này

Thăm Dubai Mall và Nhà Chọc Trời Buri Khalifa và Tunnel Aquarium.

Đây là ngày mà chúng nghĩ là ngày vui nhất. Xe đón chúng tôi lúc 9 giờ sáng, đưa chúng tôi chạy vòng thành phố Dubai, coi những ngôi building cao ngất. Chúng tôi nhận thấy thành phố này được xây trên một khu đất cát rộng rãi, nên được phối trí đúng như kế hoạch, hai bên đường đều trồng hoa, và giữ gìn thật sạch sẽ, nhất trên thế giới, hơn cả Singapore mà chúng tôi đã có dịp viếng thăm một lần.

Cái thích thú nhất là chúng tôi được đưa lên bằng thang máy lên đến tận tầng lầu thứ 124 xem thành phố Dubai. Đây là lần đầu tiên tôi được lên cao như vậy. Nhìn những buildings ở dưới mà mình có cảm giác như thấp bé, dù thực sự nó cao và to lớn. Mỗi lần thang máy lên xuống có thể chờ tới 25 hay 26 người.



Vợ chồng Trục ở tầng thứ 124 nhìn xuống Dubai



Những building cao ngất và những vườn bông

Mall Dubai được coi là đông khách nhất trên toàn thế giới, rất đông khách hơn ở Austin, TX, nhiều, cả vài chục lần, vì ngoài những hàng bày bán, họ có những show khác như lên tầng lầu cao nhất thế giới, buổi tối xem show nháy đèn và phun nước thật đẹp và quyến rũ. Ngay cả việc đến thăm cũng dễ dàng hơn nhiều, vì ngoài xe đưa đến, họ còn có cả xe điện đưa đến như ngày thứ 5 chúng tôi đã thử.

Xin quý AHCC xem một clip video phun nước mà chúng tôi đã thu lại:

[Xem Phun nước ở Dubai](#)

Chúng tôi có dịp xem Tunnel Aquarium ở ngay trong Dubai Mall. Nó cũng khá nhưng không phải hạng nhất. Nhưng vì đã mua vé nên chúng tôi phải vô xem.



Coi cá ở Tunnel Aquarium



Khách sạn 7 sao ở Dubai

Thăm Miracle Garden và Marina Cruise.

Đây là khu vườn hoa có lẽ vào bậc nhất toàn cầu. Chúng tôi phục dân Dubai về việc họ có thể trồng hoa trên xa mạc, làm những con vật khổng lồ bằng hoa. Chúng tôi thấy họ đặt những ống nước nhỏ theo đường hoa để tưới tự động khỏi phải tưới vài lần mỗi tuần lễ. Chúng tôi đã ghé thăm vườn bông Butchart Garden ở Victoria, Canada, nhưng thấy vườn bông này kỳ công và khá hơn nhiều. Có nhiều người canh giữ xem khách có đụng làm tổn thương hoa hay không. Không có khách nào được đụng vô hoa.



Vườn bông Miracle Garden



Một cảnh đẹp trong vườn bông Miracle Garden

Sau đó, chúng tôi được dẫn đi cruise dọc theo những con sông trong thành phố và ăn bữa cơm buổi tối trên tàu. Thật diễm lệ coi thành phố vào ban đêm với những đèn màu như trong ngày lễ. Chúng tôi được đãi bữa cơm nhiều món, gồm cả khoảng 20 món ăn. Nhưng có lẽ chúng tôi không thích những du khách Ấn Độ hay Hồi Giáo, họ không giữ truyền thống Âu Mỹ người đến trước nhận đồ ăn trước, hơi vô trật tự. Trong khi dùng thức ăn, chúng tôi được xem show nhảy vũ.



Vợ chồng Trục trước cruise



Các món ăn trên cruise

Thăm Global Village. Đây là chuyến chót, chúng tôi được viếng thăm khu chợ Global Village, tất cả gian hàng hội chợ toàn thế giới. Họ dự định cho cả tương lai nên bãi xe và khu giải trí có thể mở rộng ra. Ở khu Miracle Garden hay khu này dự trù là những thành phố, nên đã xây cất nhiều buildings lớn ở gần khu giải trí. Chúng tôi đi hết khu này khoảng 3 giờ, thử ăn đủ món như gỏi Thái Lan đủ đủ trộn vì nhà tôi đã có dịp thử ở Thái Lan.



Bích Thuận và bà bạn chụp trong Global Village



Bích Thuận trong khu hang Nhật

Có những chiếc thuyền bán đồ ăn đủ thứ, từ đồ ăn Thái, Việt, Âu Châu, Mỹ Châu, Ấn Độ, v.v. thật nhiều khách.



Thuyền bán đồ ăn trên sông

Ngày chót chúng tôi mua 4 vé xe điện dùng trong 1 ngày để đi thăm lại Dubai Mall và ra bãi biển xem. Đây cũng là một kinh nghiệm cho tôi vì ông bạn tôi có nhiều kinh nghiệm đi đây đó. Giá vé khoảng \$3 USD / 1 người. Trước khi đi đâu, ông bạn tôi cảm hóa đồ và hỏi thăm cặn kẽ những nhân viên bán vé, sau đó mới đi. Chúng tôi cứ theo ông ta và không bị lạc. Vé dùng cho đường xe điện chạy trên cầu và xe lửa chạy dưới đất, thường được nối với nhau. Nếu biết đi như thế này, thì tiện lợi và đỡ rất nhiều tiền thay vì phải đi tours tốn kém. Trước tiên chúng tôi đáp xe điện trở lại Dubai Mall để thăm viếng lần nữa. Trước khi đi, chúng tôi lấy bản đồ, đọc bản chỉ dẫn, và nếu không hiểu thì hỏi nhân viên hay người đi.

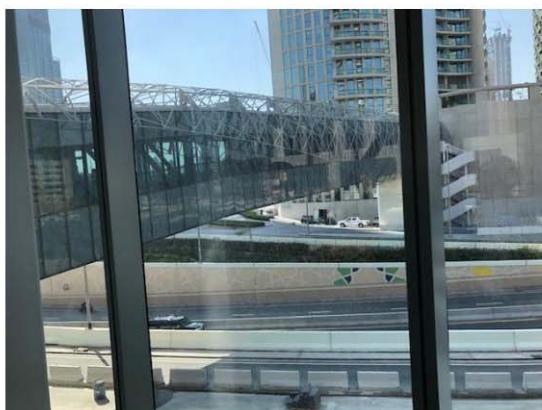


Bích Thuận và bà bạn trước 1 ga xe điện



Bích Thuận và bà bạn trong 1 ga xe điện

Đây cũng là một trong những cách câu khách cho Dubai Mall như chúng tôi nói trước đây. Dân chúng sống trong những cao ốc có thể dễ dàng đi mall mua đồ một cách thật giản dị, an toàn và thật rẻ tiền. Từ chỗ trạm xe điện đều có đường dẫn đến mall hay khu khác thật an toàn.



Đường nối vô những cơ quan chính như Dubai Mall



Cảnh star wars trong Dubai mall



Vợ chồng Trục ngồi trong xe điện

Ở chơi ở đây, đi xem thêm hàng hóa và ăn uống, sau đó chúng tôi đập xe điện và xe lửa ra bờ biển xem và mua đồ kỷ niệm thật rẻ, với giá \$5 USD cho 3 món đồ kỷ niệm.



Bích Thuận chụp ở bãi biển Dubai

Cuối ngày chúng tôi đi xe điện tới tiệm ăn người Ấn Độ ăn bữa cơm chiều và trở lại khách sạn lấy đồ và xe bus của khách sạn đưa chúng tôi ra phi trường.

Kết Luận.

Tổng kết, chúng tôi chi tiêu cho mỗi người khoảng \$1,600 USD cho 1 tuần lễ đi về thăm xứ Dubai. Thật rẻ, chỉ bằng một chuyến đi nghỉ mát của chúng tôi tại Cancun, Mê Tây Cơ, nhưng chúng tôi đã biết thêm và học hỏi được rất nhiều. Du lịch qua xứ Dubai này cho chúng tôi biết:

- Về an ninh, không cần visa hay ghi thêm giấy tờ, chỉ cần passport là dễ dàng vô thăm, không có chuyện khủng bố như ở Mỹ. Công việc kiểm soát nhanh hơn cả ở Mỹ hay Cancun, Mê Tây Cơ.

- Đường xá sạch sẽ vào bậc nhất trên hoàn cầu. Dân chúng biết tự trọng. Tuy nhiên, ở trạm xe bus, chúng tôi thấy có vài mẩu thuốc lá do những người nước ngoài vứt. Vào buổi sáng, khách sạn hay building gần đó cho người ra quét dọn, hay nhân viên chính phủ quét dọn.
- Những trạm xe bus đều được gắn máy điều hòa.



Trạm xe bus

- Lề đường rất rộng, khoảng 15 đến 20 mét, thường có chỗ parking cho xe hơi, nhiều nơi có cả 2 đường cho xe đạp. Xe hơi không đậu trên xa lộ như ở Mỹ.
- Những xa lộ lớn đều được trồng hoa bên vệ đường.
- Các thành phố đều mới xây, nên có những xa lộ rộng rãi. Cao ốc cũng phối trí rất đẹp. Thường, những khu downtown là cao ốc. Cũng có khu dân cư ở trong những nhà 2 tầng lầu.
- Đồ ăn không khá hơn Mỹ và giá cũng cao, khách sạn ở đây giá hơi cao. Nếu quý vị muốn đi thăm, chúng tôi nghĩ đi bộ trong khu vực khách sạn kiếm chợ bán đồ ăn mua thêm về ăn hoặc vô tiệm gần đó, tiết kiệm được rất nhiều tiền.

Chúng tôi có thể khai thác chi tiết rõ ràng hơn, có thể gấp 3 hay 4 lần, nhưng vì đây chỉ bài tóm tắt cho quý vị thấy xứ Dubai, một nước cách đây 60 năm nghèo đói, ít dân, sa mạc, mà nay đã trở thành bậc nhất trên hoàn cầu. Chúng tôi mong rằng người Việt của mình thường tự hào nước Việt ngàn năm văn hiến, bắt chước một phần của xứ Dubai làm cho quê hương của mình khá hơn, cho dân đỡ khổ hơn.

Rừng Tràm

NGÀY TRỞ VỀ



12 trong số 20 người tù cuối cùng: hàng ngồi từ trái: Tướng Lê Minh Đảo, Trung Tá Huỳnh Kim Hiếu, Phạm Gia Đại, Tướng Trần Bá Di, Trung Tá Huỳnh Văn Kiên. Hàng đứng từ trái: Trung úy Nguyễn Đức Thắng, Trung Tá Trần Văn Xoàn, anh Miên (hồi chánh), Trung Tá Nguyễn Đạt Phong, Trung Tá Nguyễn Hữu Hải, con gái một anh vào chụp hình chung trong khu lao động của đội 23, Thiếu Úy Hòa, và Tướng Đỗ Kế Giai. (Hình chụp khoảng tháng 3-1992, và thời gian này những người tù cuối cùng trên vai 17 năm, tin rằng họ sẽ có ngày về.)

Phạm Gia Đại

Tôi trở về thành phố trong một chiều nhat nắng. Cái nóng ban trưa đã dịu đi và thỉnh thoảng vài cơn gió nhẹ mang theo chút hơi mát pha lẫn cái nóng còn sót lại phả lên mặt làm tôi tỉnh hẳn sau mấy giờ ngồi trên xe đồ. Nắng đã xiên xiên hắt từ bên kia đường làm đổ nghiêng bóng những mái nhà xuống lòng đường. Chiếc xe đồ đã ngừng tại bến và hành khách lục tục xuống xe. Các chị quang gánh và thùng mủng, mà chúng tôi đã có dịp nói chuyện và hàn huyên suốt dọc đường, đang xuống xe cùng với chúng tôi – mười sáu người tù cuối cùng. Chiếc xe đồ đã chờ chúng

tôi từ trại giam Hàm Tân Z-30D từ Bình Thuận về đến Sài Gòn.

Chúng tôi đã xa thành phố này đúng 17 năm kể từ ngày miền Nam sụp đổ khi cộng quân ủa vào xâm chiếm thành phố hầu như bỏ ngỏ này sau lệnh đầu hàng của ông Dương Văn Minh. Miền Nam tự do và anh hùng, sau 21 năm chiến đấu can trường và dũng cảm, đã bị bức tử một cách đau thương vì đồng minh Hoa Kỳ đang tâm bắt tay với Trung Cộng. Mười bảy năm trước, tôi phải giã từ thành phố đầy kỷ niệm này và tất cả các người thân yêu trong niềm đau uất nghẹn ngào để bước chân vào chốn không cùng của

những trại giam tập trung mọc lên như nấm của cộng sản khắp hai miền Nam Bắc. Sau một năm trong các trại giam trong Nam, mười hai năm biệt xứ lưu đầy ngoài Bắc, cộng thêm bốn năm nữa lao động khổ sai trong Nam, hôm nay ngày 29-4-1992, chúng tôi 16 tù chính trị cuối cùng thuộc chế độ VNCH trong trại Z-30D đã được thả ra sau mười bảy năm – còn bốn ông tướng thì một tuần sau ngày 5-5-1992, cộng sản mới thả ra: Lê Minh Đảo, Lê Văn Thân, Đỗ Kế Giai và Trần Bá Di. Họ là 20 người tù cuối cùng trong số hàng triệu quân dân cán chính VNCH đã phải vào trại tập trung từ ba ngày, đến 10 ngày, đến 1 tháng và nhiều năm sau đó, mà Hà Nội huyền hoang một cách xảo trá với thế giới đó là “**chính sách khoan hồng nhân đạo**” khi chúng vào chiếm miền Nam. Từ đó, nhà tan cửa nát, đất nước điêu linh, quê hương đọa đầy, và dân lành thống khổ dưới sự cai trị hà khắc tàn bạo của chế độ cộng sản vô thần, vô tôn giáo, và vô tổ quốc. Trên bốn ngàn năm lập quốc và giữ nước, Việt Nam chưa bao giờ bị rơi vào tình huống vô cùng nguy nan của thù trong là Việt Cộng đang dâng đất đai biển cả của tổ tiên cho kẻ thù phương Bắc, và giặc ngoài là giặc Trung Cộng đang tràn xuống phương Nam và luôn làm le lết Hán hóa dân Việt.

Một miền Nam trù phú, an bình, yêu chuộng tự do không còn nữa, người dân bị tròng vào cổ hai tầng áp bức, nhất là đồng bào gần các tỉnh biên giới. Người dân bị cướp hết tài sản, tiền vàng bạc, ruộng vườn, ao cá. Những than khóc thấu đến Trời Xanh, nhưng loài quỷ đỏ vẫn không ngừng tay chém giết và cướp bóc.

Để nắm lấy toàn quyền sinh sát trong Nam, cộng sản Bắc Việt đã loại trừ ngay các thành phần lãnh đạo trong “**Mặt Trận Giải Phóng**” của Việt Cộng trong Nam, và “**Thành Đồng**” đã trở thành “**Đồng Nát**”. Những con người tai bèo khăn rằn trong Nam, cũng như hàng ngàn người đã từng nuôi dưỡng quân “**Giải Phóng**”, khi hiểu ra họ chỉ là những viên đá lót đường cho quân Bắc Việt trong công cuộc xâm lăng miền Nam thì đã quá muộn. Miền Nam sau năm 1975 đang rơi vào sau “**Bức Màn Sắt**” như Miền Bắc sau năm 1954.

Trên chuyến xe đò trở về thành phố thân yêu, chúng tôi đã được nghe người dân

kể lại bao đau thương mất mát mà họ đã phải hứng chịu khi cộng quân tràn vào thành phố sau tháng 4-1975. Người dân sống trong các thành phố hay làng mạc Miền Nam cũng chẳng khác gì bị nhốt trong một nhà tù khổng lồ, bị canh giữ bởi các họng súng AK và những cặp mắt cú vọ, và mạng người bị xem rẻ hơn loài vật. Hàng triệu người đã bị hãm hại, bị đẩy ải đi vùng kinh tế mới, bị đánh tư sản, bị đảng cộng sản ăn cướp giữa ban ngày, và bị đối tiền hai lần để thực hiện chính sách của cộng sản nhằm biến cùng hóa một Miền Nam quá thịnh vượng ngoài sức tưởng tượng của đám cán bộ khi vào tiếp thu các thành phố. Người dân vô cùng kinh ngạc khi gặp chúng tôi và biết được sau 17 năm những quân dân cán chính cuối cùng mới được thả ra khỏi trại giam. Họ đã tặng cho chúng tôi những gì còn lại trong thùng mùng sau chuyến buôn cuối ngày của họ như những trái cây, mũ nón, những đôi dép nhựa, và mừng chúng tôi đã sống sót trở về đoàn tụ gia đình.

Tôi đứng bên lề đường cùng các bạn, phân vân chưa biết đi về hướng nào, vì Sài Gòn bây giờ đã nhiều thay đổi, các con đường và chính thành phố thân yêu này cũng đã thay tên. Dòng xe cộ vẫn di chuyển trên đường, mọi người vẫn hồi hải cho xong việc để trở về nhà chăng? Và chẳng ai để ý đến chúng tôi đang ngơ ngác bên đường trong ngày đáng ghi nhớ nhất đời mình. Ngày mà chúng tôi không hề mong đợi vì đã bao nhiêu năm trôi qua trong vô vọng, thì đột nhiên nó lại đến với tờ Giấy Ra Trại chỉ nhỏ bằng nửa bàn tay một màu xám xám, nhưng không có nó chúng tôi đã kéo lê cuộc đời tù đầy mười bảy năm qua. Hàng ngàn người đã ngã gục trong các trại giam, trên những luống cây, trong rừng sâu khi đốn củi, tại những đồn điền trong thung lũng nơi rừng thiêng nước độc. Hàng ngàn tù nhân chính trị đã chết vì kiệt sức, vì bị bỏ đói thiếu cơm ăn áo mặc khi mùa Đông ập đến, vì bệnh tật không thuốc men, vì bị kẻ thù hành hạ tra tấn cả thể xác lẫn tinh thần. Vậy mà chúng tôi còn tồn tại dù nhiều lần đã chết đi sống lại, quả là phép lạ!

Tôi quay nhìn lại các bạn mình lần chót, những người bạn, những chiến hữu, những bạn tù đồng cam cộng khổ, chia sẻ miếng cơm manh áo, điều thuốc với nhau giờ đang

đứng đây tìm đường về nhà. Tôi siết tay các bạn thật chặt lẫn chót, chỉ nhìn nhau không ai nói một lời, có lẽ tâm trí mỗi người đang lưu lạc đi một hướng. Một số bạn còn vợ con thì sẽ về với vợ con, một số gia đình đã vượt biên hay di tản rồi thì về với thân nhân còn ở lại. Một số phải về tỉnh sống nhờ người quen vì anh chẳng còn ai thân nữa trên cõi đời này sau biến cố tang thương 30-4 mươi lăm năm trước. Thế rồi như con sóng xô vào bờ, chúng tôi tản mỗi người một phía, phút chốc chẳng còn ai, và tôi cũng vội đón một chiếc xe ôm tìm về nhà ông anh thứ hai ở Trương Minh Ký.

Tôi đã từng ở con đường Trương Minh Giảng nối dài xuống Trương Minh Ký này trên mười lăm năm trước kia, nhưng hôm nay cảnh vật đều thay đổi, đều lạ lẫm, hay như trong truyện mà tôi say mê từ hồi niên thiếu: “**Hôm Nay Tôi Đi Học**” của nhà văn Thanh Tịnh –vì chính trong tôi đang có nhiều thay đổi? Tôi vào tù cộng sản khi còn thanh niên và khi ra khỏi tù đã quá trung tuần với mái tóc đã hoa râm. Thời gian ấy đủ để cho một đứa bé từ bậc tiểu học qua trung học và tốt nghiệp đại học. Thời gian là liều thuốc thần diệu xoa đi bao đau thương mất mát nhưng quả cũng là một cái gì thật nghiệt ngã và vô tình. Hai đứa con tôi lúc tôi đi tù năm 1975 mới bốn và năm tuổi, bây giờ đã trưởng thành trên hai mươi hết cả rồi. Bao nhiêu năm qua mỗi độ xuân về trong tiếng pháo Tết giồn dã, chúng lại trông ngóng người bố trở về, nhưng bao nhiêu năm rồi bố của cháu vẫn biệt tăm, và hai cháu vẫn sống trong niềm vô vọng. Hôm nay tôi trở về chắc hai con tôi mừng lắm, và mẹ tôi cùng các em đã đi Mỹ theo chương trình đoàn tụ bây giờ ở bên Mỹ chắc vô cùng mừng rỡ vì công lao nuôi tôi mười mấy năm trong tù, nay ngày trở về đã thành hiện thực.

Chiếc xe ôm dừng trước một con hẻm, người tài xế xe ôm cũng là một quân nhân trong chế độ cũ, khi biết tôi là một trong những người tù cuối cùng, đã không lấy tiền, nhưng tôi bỏ tiền vào tay anh rồi nắm tay anh cảm ơn vì anh cũng cần có tiền để nuôi gia đình. Anh mỉm cười thật tươi rồi chào tôi theo kiểu nhà binh. Tôi lưỡng lự bước vào trong hẻm, trên vai vẫn khoác chiếc ba lô lính màu xanh ngày nào tôi khoác nó ra đi trong tù hận, chỉ khác là

nó nay đã bạc màu và nhiều chỗ vá vì chuột gặm. Sau khi tìm một hồi mới thấy căn nhà ba tầng của ông anh thứ hai ở tận cuối một con hẻm khá rộng ở sâu bên trong. Tôi bước qua cái sân nhỏ rồi bước vào căn phòng lát đá hoa, cửa mở nhưng chẳng thấy một bóng ai. Bao nhiêu năm rồi tôi mới nhìn thấy lại sàn đá hoa và những tủ bàn ghế, những lồng hoa, bức tranh đầy màu sắc của quán cà phê thành phố Paris bên giòng sông Seine, những con búp bê nhựa thật đẹp trong váy xòe đứng trong tủ kính. Tôi đang tần ngần với các trang trí kiểu tây phương trong nhà ông anh thứ hai, thật khác xa với nằm trên sàn gỗ hay bọc xi măng bao nhiêu năm trời, thì anh tôi từ bếp xuất hiện. Sau một giây ngỡ ngàng, anh la lên: “**Em ơi! Chú Đại về này**”. Anh chạy lại bên tôi, đỡ lấy cái ba lô: “**Anh chờ chú bao lâu rồi vẫn không thấy?**” Tôi nói với anh mà ngỡ như tự nhủ thầm: “**Tôi về trong đợt cuối cùng, trong số những người cuối cùng.**”

Anh cho biết chỉ còn gia đình anh ở lại, mẹ tôi và gia đình năm em tôi đã được ông anh thứ ba là thủ khoa khóa 13 hải quân Nha Trang bảo lãnh từ 11 năm trước, nay đã định cư bên California. Và từ mấy năm nay, anh đã để sẵn căn phòng trên lầu 3 chờ đón tôi về. Tôi chợt nhớ đến các bạn mình, chắc giờ này đã về đến nhà và đang tíu tít với vợ con người thân, tôi thấy vui trong lòng nhưng cũng thật nhớ các bạn, những người đã từng vào sinh ra tử với mình trong tù mà tôi không thể nào quên được trong cuộc đời này. Tôi nhớ đến một lá thư của một anh bạn cấp trung tá được tha về đầu năm 1988, sau 13 năm tù, khi về với gia đình đã viết vào thăm tôi và 90 người cuối cùng còn ở lại ngoài Bắc tại trại Ba Sao Nam Hà rằng anh rất vui ra về nhưng các anh ví như chỉ được huy chương bạc, còn chúng tôi những người tù cuối cùng mới xứng đáng được huy chương vàng. Bây giờ các anh ở đâu, hy vọng chúng ta sẽ hội tụ bên phương trời tự do một ngày không xa.

Trong khi anh tôi vội vã leo chiếc cầu thang xinh xắn xây theo hình xoắn ốc xuống nhà để dự người vợ và vợ chồng con gái anh chuẩn bị bữa cơm chiều, tôi lấy một bộ quần áo mới ra và vào phòng tắm. Đây là lần đầu tiên sau mười lăm năm, tôi được tắm trong một phòng kín với vòi hoa sen và nước ấm, và

sà phòng thơm. Tôi kỳ cọ thật lâu như muốn tẩy đi hết những bụi trần, chướng khí của trại giam đã bám vào người mình bấy lâu, và thấy thật dễ chịu dưới dòng nước ấm.

Khi bước vào phòng ăn, tôi thấy ngoài gia đình anh tôi còn có vợ chồng bác sĩ Như bạn anh tôi và cô em họ tên Mai. Anh tôi giới thiệu tôi mười bảy năm mới về. Cô Mai nhìn tôi thắc mắc và hỏi anh tôi sao tôi từ Mỹ về mà xanh xao gầy quá vậy. Anh tôi phá lên cười và nói rằng cậu em anh mới về từ trại giam, mười bảy năm bị tập trung và lưu đầy, sau khi mất miền Nam. Tôi cũng bật cười, nụ cười thật hiếm hoi trên môi người tù vừa từ vùng rừng núi trở về thành phố.

Mọi người đều ăn uống trò chuyện rôm rả. Tôi đã nhờ cậu cháu rể sáng ngày mai về Phú Lâm báo tin cho hai con tôi biết bố cháu đã về nên cũng tạm yên tâm, sau đó sẽ thu xếp lên chùa thăm thầy của tôi. Còn nhiều việc phải làm, nhất là phải ra đi thật nhanh theo chương trình nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ Humanitarian Operation (H.O.) vì ngày nào còn ở đây tính mạng mình vẫn còn bị đe dọa. Vừa ăn bữa cơm gia đình lần đầu tiên sau bao nhiêu năm xa vắng, tôi vừa suy nghĩ tới đâu tính tới đó, Trời Phật đã cứu những người tù cuối cùng này ra khỏi tù, thì con đường mình sẽ đi cũng đã định sẵn. Con mưa đêm kinh hoàng đã qua rồi, ngày mai trời lại sáng. (kỷ niệm ngày ra khỏi trại giam tập trung Hàm Tân Z-30D 29-4-1992).

Phạm Gia Đại

Cám ơn ông Phạm Gia Đại đã viết bài thật cảm động, trong đó có 3 tướng và các sĩ quan cao cấp của VNCH bị tù lâu năm. Chúng tôi xin chia sẻ nỗi đau khi mất nước cùng quý vị. Nguyễn Hương Linh của các bậc Anh Hùng Liệt Sĩ giúp dân tộc sớm lấy lại được Tự Do và Độc Lập.

NÓI VỚI CÁC EM

Dòng nước xuôi hay dòng nước ngược,
Thuyền về đâu hay tách bến ra khơi?
Cánh bèo nổi giữa muôn trùng sông nước,
Và mây trời lớp lớp trắng chơi vơi...

Các em ạ, ta là người viễn khách?
Trên quê hương thân thiết đến đau lòng,
Giữa giống nòi mà đôi bờ ngăn cách,
Bao năm rồi xương máu vẫn tay không...

Thương các em, ta từng rơi nước mắt,
Đời lao đao như con sóng vỗ bờ,
Tuổi trẻ thanh thang, nụ cười đã tắt;
Xuân muộn màng cánh én lạc bơ vơ...

Đâu của ước mơ những cuộc đời hiển hách,
Trang sử vàng em đọc thuở mười hai.
Niềm kiêu hãnh cơ hồ như hết sạch,
Núi sông này nghĩa nhạt tình phai...

Em muốn ra đi muôn trùng cách biệt,
Bỏ lại sau lưng Tổ quốc khôn cùng,
Nhận kiếp lưu đầy nhận đời thua thiệt,
Để bảo rằng không đội một trời chung...

Suy nghĩ về em nhiều đêm anh thức trắng,
Chưa tiễn đưa em lòng đã nghẹn ngào,
Muốn nói cùng em đôi lời gỡ gắm
Chỉ ngại rằng em bảo chuyện trăng sao...

Chiều nay trên bến đò vắng lặng
Dòng nước âm thầm nặng chở thương đau;
Nghỉ ngút điều tàn toi bờ uất hận,
Còn giọt lệ nào khóc tiễn đưa nhau...

Các em ạ,
Không đội trời chung đâu có nghĩa
Vượt mây trùng dương ẩn náu quê người;
Bỏ lại ai đây giống nòi nghiêng ngửa,

Tìm lấy riêng mình một cuộc yên vui!

*Trời của ta mà sông núi cũng của ta,
Một sợi khói xanh, một cành hoa đỏ,
Môi thắm em thơ, tóc trắng mẹ già...
Quê hương đó, nữ sao em đành bỏ?*

*Tổ tiên xưa đâu là người thua cuộc,
Trước quốc thù đành nhắm mắt buông tay;
Đã sống chết, khóc cười theo mệnh nước,
Đã gìn vàng giữ ngọc để hôm nay....*

*Trời Việt nam vẫn rạng ngời sao Bắc đẩu;
Hoa sẽ tươi màu, cây lá sẽ xanh...
Một giải giang sơn từng chặng đường
thấm máu
Của tiên nhân qua bao cuộc đấu tranh.*

*Dòng sử đỏ bốn nghìn năm không mờ,
Trang nối tiếp đây dành sẵn đợi mình;
Bao thuở vinh quang, bao đời chói lọi,
Chọn lựa nào cho vẹn nghĩa tử sinh...*

Nguyễn Hòa, Saigon 1979



*Kính chúc quý Thầy Cô, quý Ái Hữu Tiên
Bối, cùng quý Ái Hữu và Thân Hữu một
năm mới Canh Tý An Khang, Thịnh
Vượng và Hạnh Phúc.*

GỬI QUÊ NHÀ

(Thay lời người ra đi)

*Đâu phải muôn trùng mà cách biệt,
Bao năm đành lỗi hẹn quê nhà,
Đâu phải lần đi là vĩnh quyết,
Rồi quên vườn cũ cúc vàng hoa...*

*Đâu phải Tô, Trương thề biệt xứ,
Rong tìm khanh tướng định đồ vương;
Để suốt đời làm thân lũ thú,
Áo cừu, lọng đỏ chọn quê hương...*

*Đâu dễ dìm người men rượu đắng,
Dáng kiều e ấp nét hoa tươi,
Mãi vui quên cả chiều phai nắng,
Khói thuốc ung dung đốt cuộc đời...*

*Đâu phải cơ hàn roi nghiệt ngã,
Miệt mài cơm áo tháng năm vui,
Đâu sợ trăm luân là bể cả,
Bỏ chèo buồm lái ngại ra khơi.*

*Vẫn nhớ quê nhà hương quế tỏa,
Chiêm bao ướt gối những đêm buồn;
Thương dòng sông lớn con đò nhỏ,
Sợi khói chiều hoang xanh vấn vương...*

*Đã thấy túi đau trong từng nhịp thở,
Thấy đời trăm họ vướng điều linh;
Phận người hèn mọn như cây cỏ,
Lớn mãi trong ta nỗi bất bình!*

*Đã có tấm lòng trời đất biết,
Đài cao còn hẹn gió Đông về...
Đâu phải lần đi là vĩnh quyết,
Để mòn mắt đợi cội trời quê...*

Nguyễn Hòa, Saigon 1978

LẤY VỢ HUẾ

Diễm Tàn

Nhà tôi quen O Diễm thì O mới học xong lớp 10.

Năm đó, chị của O có cái quán cà phê Thượng Uyển trong Đà Nẵng nên mùa hè O vào giúp chị.

Tôi xằng xái xin làm gia sư. Mới được hơn một tháng thì O Diễm "bỏ bùa" cho tôi.



Hết hè, O trở lại Huế đi học thì rời trường Thành Nội mà qua Đồng Khánh.

Tôi xin biệt phái đi theo trực thăng tản thương đêm trong Mang Cá (Tổng Y Viện Nguyễn Tri Phương) và ban ngày đi học nơi trường Luật, học cho vui và để lấy le thôi, chứ tôi học dốt lắm.

Những lần rủ O trốn học đi chơi ở đồi Thiên An, hay lên các lăng tẩm là những ngày vui không bao giờ chúng tôi quên được. Hai đứa cũng tránh không lên chùa Thiên Mụ vì

nghe nói cặp nào đưa nhau lên nơi linh thiêng đó thì thế nào cuộc tình cũng tan vỡ.

Chuyện tình Romeo và Juliet (hay Rô-bi-nê và Toa-lét) của O và tôi lắm nỗi thăng trầm là vì O bên Lương, còn tôi bên Đạo.

Ông Nhạc gia tôi hồi đó không chịu gả O là vì tôi khác đạo, con nhà làm ruộng, lại nữa ông có thành kiến với người Bắc, chắc ông nghe người ta nói nhiều về con trai Bắc Kỳ thường đều.

Nhưng tôi biết lý do chính là vì ông không muốn con gái út lấy chồng phương xa, tuốt mãi trong Rạch Giá.

"Có con mà gả chồng gần, có bát canh cần nó cũng bưng qua! Có con mà gả chồng xa, trước là mất họ sau là mất con!"

Nhưng Cậu ruột của O lại là một Linh Mục đang ở Nha Trang nên hết lòng hỗ trợ cho chúng tôi lấy nhau.

Nhớ hồi sau 1975, chúng tôi nghèo quá, đám cưới chỉ có một con heo 50 ký do anh cả tôi cho; hai cái nhẫn vàng mỏng dính như sợi chỉ; chiếc áo cưới chỉ là áo trắng như hồi còn đi học.

Năm 1981, chúng tôi đến Mỹ, trong tay có 5 đồng bạc. Vất vả cũng lắm, mà hạnh phúc cũng nhiều.

Gia đình Mẹ và các anh chị em tôi, nhất là mấy bà chị dâu thường nói: "Chú lấy được O Diễm là phúc đức ông bà để lại."

Quả thực có thể, O đã sinh cho tôi 3 đứa con trai cao ráo và một đứa con gái út rất đẹp. Chắc đẹp cỡ như tôi.

Cách dạy dỗ con cái, tôi phú hết cho O nên đứa nào cũng ngoan ngoãn. Nay, hai đứa đã ra trường còn hai đứa cũng sắp xong.

Đúng là phúc đức ông bà, chứ tánh tôi cục cằn, thô lỗ, dạy con chắc không xong, mà còn bị "ép phe" ngược là đằng khác.

Qua xứ người, tôi còn có thời giờ cắp sách đến trường để học thêm chút đỉnh, chứ O ròi sở làm là lao đầu vào bếp, lau nhà, giặt quần áo, trồng rau thơm, rau cải sau vườn.

Bây giờ, tôi ra kinh doanh ở ngoài, đâu có bảo hiểm sức khỏe gì! May có hăng của O nên cả gia đình không phải lo tới vấn đề chi phí cho khám bệnh, nhà thương gì hết. Thật là quá mừng.

Không nhắc đến tài nấu ăn, nhất là những món Huế của O quả là một điều thiếu sót.

Bạn bè xa gần thường nhắc nhớ đến Bún Bò O Điểm, mà hầu hết tháng nào cũng có nấu một lần trong cái nồi lớn chừng 30 lít. Người trong nhà, con cháu và bạn tới chơi, thường ăn hai tô, một tô lúc mới tới và một tô trước khi ra về.



Những món như bánh nậm, bánh bột lọc, bánh ít...tôi không thích mấy, chỉ khoái những món chè của O mà thôi.

Chắc ai cũng biết rằng Chợ Dinh nơi O ở có cả làng bán chè rất nổi tiếng. Qua đến Mỹ, món chè của O đã được "**thăng hoa**" lên hàng thượng thừa vì vật phẩm dùng để nấu có thêm nhiều thứ như rong biển, nấm trắng, táo tàu nhỏ, hoài sơn, ý dĩ v.v.. nên chè đã ngon, lại càng thêm ngon.

Thành phố chúng tôi đang định cư là Little SG ở Nam Cali, có thể gọi là Thủ Phủ của người VN ở Hải Ngoại, cách bờ biển chừng 10 phút lái xe.

Dọc bờ biển, có những chiếc cầu bắt nhòai ra biển cả gần nửa cây số cho dân chúng đứng câu; nơi đây có rất nhiều cá nục chuối và cá trích.

Những mùa khác thì cá ít hơn, nhưng mùa hè đến thì cá nhiều vô số, một dây câu cột mấy lưỡi là dính bằng ấy cá, có khi cả chục con nhưng vì cầu khá cao, mà cá giẫy dữ quá nên rớt hết phân nửa.

Người Nam và Bắc khi kho cá, nhứt là cá biển thì thường kho khô và bỏ nhiều tiêu, khi họ thấy mình kho cá nục lỏng bông nước thì sợ nó sẽ tanh. Nhưng khi O Điểm kho cá nục tươi rói mới đi câu về với mấy trái ớt xanh bẻ đôi, tôi đập dập, vắt chút chanh, ăn với bún thì ôi thôi ai nấy nuốt vội, nuốt vàng, có khi nuốt luôn cả lưỡi.

Tôi thường ăn kèm với món này một ít rau thơm và giá; nhưng O nói ăn như vậy không thưởng thức hết mùi vị của con cá nục.



Đó, nhờ được O "**chăm bẵm**" như vậy nên tôi không còn ốm nhách, cao kều như cây tre miếu nữa, mà nay trông rất "**số sũ**", cắt tóc cạo râu, cho diện đồ mới, chân mang dép, mang giầy vô coi cũng ra dáng con người lắm, chứ không giống con đười ươi!

Nếu có ai hỏi tôi yêu O ở điểm nào thì tôi tình thực trả lời rằng đó là nụ cười vui với hàm răng trắng bóng như bắp cồn Hến và nhất là...bàn chân nhỏ nhắn, có cái gót hồng hào, người ta nói là "**vượng phu ích tử**" gì gì đó.

Bạn bè tôi thường ganh tị rằng họ đã lỡ lấy vợ miền khác, chứ không may mắn lấy được vợ Huế như tôi.

Họ hỏi bí quyết nào mà có được nhà cửa êm ấm làm vậy, tôi thường trả lời rằng lấy vợ Huế, khi cô ấy cần nhẫn mình nghe không hiểu gì hết, nên có cái lại vợ bao giờ mà thành lớn chuyện, lục đục trong nhà.

Nếu "kiếp sau" được làm người, nhất là được làm đàn ông, thì tôi sẽ nhất quyết lấy vợ Huế nữa, cho dù mấy cô kia có là Hoa Hậu, Hoa Khôi đi nữa...tôi cũng chẳng màng.

Diễm Tản



QUÊ NHÀ TRONG KÝ ỨC

Ngược xuôi những nẻo đường chiều
Gợi thương nhớ cảnh tịch liêu quê nhà...
Quạnh hiu còn bóng Mẹ già,
Tóc sương mới biết đời là bể dâu;

Nhớ dòng sông, nhớ nhịp cầu,
Trời thu ai nhuộm một màu nước xanh;
Nhớ từ những nhịp mưa nhanh,
Thương con chim ướt, thương cành hoa lê;

Chiều trên những lối đi về,
Dáng con trâu bước nặng nề mà vui;
Hàng tre xưa có còn tươi,
Nhớ cây nêu đứng giữa trời đón xuân;

Khói chiều mái rạ rưng rưng,
Nồi com với đĩa muối vùng thơm lâu;
Nhớ như nhớ mối tình đầu,
Là ngôi chùa cổ sẫm màu rêu phong;

Những vành trăng muện cong cong,
Quen nhau từ thuở bên sông hẹn hò;
Nắng hoàng hôn nhuộm trời mơ,
Hàng cò giăng trắng trên tờ giấy xanh;

Cánh đồng ai vẽ nên tranh,
Nhớ màu lúa chín long lanh hạt vàng;
Nằm mơ điệu sáo dịu dàng,
Thương con diều giấy lang thang lưng trời;

Đêm hè đom đóm rong chơi,
Đèn hoa như hội gọi mời trăng sao;
Những màu hoa tím cầu ao,
Còn gầy hương nhớ thuở nào xa xưa;

Đêm xuân sau phút giao thừa,
Cha ngồi bên án làm thơ khai từ;
Mùa đông cái lạnh tháng mười,
Ổ rom quanh bếp nhìn trời bão mưa;

Ngày hè buồn nhất buổi trưa,
Chợt con gà gáy ngân nga xóm nghèo;
Con đường quen khách vắng teo,
Còn nghe tiếng gió đưa vào lá thu;

Đâu đây trong cội sương mù,
Của thời thơ ấu lời ru mẹ hiền,
Đâu đây trong cội thân tiên,
Chiêm bao ướt đầm ưu phiền còn say;

Nhìn trời thương đám mây bay,
Lang thang chẳng biết đường đi lối về,
Dẫu ta biên biệt trời quê,
Vẫn còn có ánh trăng thề trên cao,
Vẫn còn sáng những vì sao,
Long lanh như hạt minh châu soi đường...

Nguyễn Hòa
Saigon 1978



Vĩnh Biệt Anh Trần Văn Thu

AHCC Pháp Quốc

AH KTS Hoàng Đình Tuyên



Trần Văn Thu

Anh Trần Văn Thu có sinh hoạt với những nhân vật cao cấp trên Pháp quốc. Có lẽ vì vậy mà khi nào có dịp ngồi yên tĩnh bên bạn thì anh mới cho xem những tài liệu do anh viết về mọi sinh hoạt đó đây. Nhiều khi, tôi ngạc nhiên cho nên hỏi làm sao anh quen được những nhân vật cao cấp ở Pháp? Anh nhẹ nhàng trả lời một cách tự nhiên: *Mình làm việc rất nhiều nơi cho nên quen cũng nhiều và sinh hoạt cũng nhiều.*

Năm kia, bà Thị Trưởng Paris có chấp thuận cho cộng đồng VN diễn hành trên hai đại lộ trong Paris.

Tôi đi theo phóng viên Bích Xuân để chụp hình. Sau những lá cờ thời xa xưa, lồng đèn như Đám cưới qua làng. Các bà VN với chiếc áo dài, khăn vành vàng, có đoàn người tiếp theo như tranh Bái tổ vinh qui. Đoàn người đi theo nhịp trống và phèn la. Anh Thu

mặt áo dài khăn đóng, bụng mâm trầu cau có phủ khăn đỏ, đi một cách oai vệ.

Không may, mưa to ào xuống làm chúng tôi phải chạy vào núp trong mái che một tiệm café. Trên đại lộ, anh Thu vẫn bình tĩnh tiếp tục diễn hành, không chịu tan hàng ...Tôi rất phục.

Có kỳ họp mặt sinh hoạt cộng đồng VN ngay trong quận 13 Paris, chúng tôi nhiều lần cũng thấy anh Thu phát biểu ý kiến. Không phải chỉ đến xem thôi đâu!..

*Tuổi cao niên trên đường dài hải ngoại
Anh đi đi mãi lên đỉnh sương mù ...*

Dau lòng chia buồn và xin vĩnh biệt Anh Thu.

Thân kính,
HĐTuyên

TH Trịnh Cơ

AH Trịnh Cơ làm bài thơ sau đây để tiễn đưa anh Trần Văn Thu:

Đưa Tiễn Anh Trần Văn Thu

*Rời một người bạn thân nữa... biệt ly ...
Cho ta ở lại cảnh tình gì?
Tới nay vẫn tưởng người còn đó
Bỗng chợt Tin Buồn... anh bỏ đi!*

*Một tối mùa Đông mới được tin
Ra đi vội vã tuyệt ân tình
Lòng anh chắc hẳn nhiều u uẩn
Bỏ lại bạn bè quý mến mình.*

*Chỉ còn lời nguyện trước vong linh
Đưa tiễn anh trên vạn nẻo lành
Tây Trú, Niết Bàn hay Cõi Phúc
Mong người huynh trưởng vạn ba sinh.*

Trịnh Cơ kính bái
Cergy, đêm 19/02/2019



AH Tôn Thất Thiện

Anh Thu ơi,

Sau 3 tháng đi Mỹ và Canada, trở lại Pháp tôi cố gắng liên lạc với tất cả bạn bè và thân hữu CC/CN tại Pháp để tổ chức buổi gặp mặt nhân dịp có anh Hoàng Thái Sơn kỹ sư Công Nghệ (65-69) ở VN đến thăm Paris vào tháng 11/2018, có khá người trong gia đình Cao Đăng Kỹ Thuật Phú Thọ VNCH tham dự rồi đến buổi gặp nhân dịp Tết Kỷ Hợi do CN tổ chức cũng vắng bóng Anh, mọi người đều vừa thắc mắc vừa lo lắng vì gần như không bao giờ anh vắng mặt trong những cuộc gặp gỡ bạn bè CC tại Pháp, nên có câu "**không có Anh Thu là không phải cuộc gặp mặt gia đình CC**".

Anh Thu ơi, anh không lái xe cũng đã khá lâu vì thế trong vòng 4 - 5 năm gần đây, tôi là 1 tài xế riêng và trung thành của anh trong những dịp ăn uống, có những lần trên xe chỉ có 2 anh em mình, đường thì dài trời thì nắng gắt thấy anh ngủ ngon mà thèm và tôi tự nghĩ "**anh Thu vô tư/dễ ngủ như rứa thì chắc mình ra đi trước anh quá**", nào ai học được chữ NGỜ và chữ XUI, nếu anh không té thì 10/3 nì mình lại gặp nhau với gia đình Gia Long rồi.

Bạn bè ở tại Pháp đã nói nhiều về những đóng góp của Anh trong cộng đồng người Việt tại Pháp, những lần biểu tình đòi tự do dân chủ cho Việt Nam; anh em cũng đã nói về mối quan hệ rộng của anh với những cấp lãnh đạo dân sự cũng như quân sự Pháp như những bữa ăn với các Đề Đốc trên các chiến hạm của Pháp ..., tôi xin kể thêm 3 chuyện mà tôi cũng đã có lần nói với anh:

- 1) Anh "**chống đối**" người Việt mình dùng chữ Việt Nam và gọi Tàu là Trung Quốc, vì vậy anh có viết 1 bài 61 trang nói về Lịch Sử / Nguồn Gốc VIỆT TỘC và HÁN TỘC (người nào muốn tham khảo tôi có thể cho mượn đọc bài viết tiếng Pháp), tôi nói với Anh: "Anh nói Anh khó ngủ, sức khỏe không được tốt mà Anh chịu khó sưu tầm nhiều tài liệu rồi dám viết và viết xong, rứa là Anh không những giỏi mà sức khỏe tốt nữa vì anh có nghị lực";
- 2) Trước 75, anh giữ chức Giám Đốc Thủy Vận nhưng Anh không ngồi "**yên thân ở bàn giấy tại Sài Gòn an ninh**" mà Anh xông xáo đi vào các kinh - lạch của đồng bằng sông Cửu Long để giúp chuyển cày nhiều lúa gạo về thành phố càng tốt, tôi nói với anh: "**may có Anh và cảm ơn Anh, không thôi tôi trở lại sống như những đầu năm 50 (53 sau trận lụt lớn ở miền Trung, tại Huế có một làng ở Huyện Hương Trà bị nước/bùn/đá thượng nguồn Trường Sơn làm biến mất), gạo rất là hiếm, may có Ông Bác (thân phụ của cố AHCC Lê Kim Thắng) giúp cho gia đình 1 bao gạo và vài bao nếp nên may không bữa no bữa đói, mà nay Ông Bác thì ở tại Huế còn tôi ở Sài Gòn thì ai giúp đây !!!**";
- 3) Bây giờ nói chuyện hơi tếu một tí, mỗi lần tổ chức ăn ở nhà tôi, Anh luôn đem theo 2 chai rượu không cùng châteaux với nhãn hiệu Trần Văn Thu, tôi nói với Anh "**thiên hạ nói tụi Tàu giỏi mua nhiều châteaux làm rượu của Pháp, Anh Thu nhà ta mô có thua chi, Anh cũng sở hữu 2 domaines viticoles vùng Bordeaux, Anh cũng giúp người Việt như tôi hãnh diện theo**".



Kính chào tạm biệt Anh và hy vọng trong một thế giới tương lai nào đó chúng mình vẫn là bạn bè tốt.

TTThiện

AH Hoàng Đình Tuyên kết luận

Mùa Đông Paris thì lạnh nhưng đặc biệt hôm nay có nắng ấm. Buổi lễ an táng anh Trần Văn Thu thật long trọng. Thân hữu thật đông, đầy phòng tang lễ. Mọi đại diện của các hội đoàn, chuyên gia, thương mại trong cộng đồng Việt Nam và Pháp đều có mặt, không thiếu sót một ai. Tất cả mọi người đều hiện diện cho đến khi hạ huyệt với sự kính nể và thương tiếc. Không ai muốn ra về. Vòng hoa to nhất và đẹp nhất của AHCC được dựng ngay huyệt. Có những vòng hoa có thêm cờ vàng VNCH.

Thành kính phân ưu ...



Xin vĩnh biệt anh Trần Văn Thu.

AHCC Pháp Quốc

NHỚ AI.....

Nhớ nhau là thế nào? Em hỏi
Bất chợt nên anh đã ôm ờ ...
Ngày tháng mệnh mông lên tiếng gọi
Từ trong tiềm thức dệt thành thơ

Nhớ ai là gió chiều độ lượng
Mang đến mùi hương ngở tóc người
Nhớ ai là ánh vàng trăng muộn
Âu yếm như ai mỉm miệng cười

Nhớ ai là nắng hoen màu lá
Có phải trong vườn phơi áo ai?
(Đã có một thời ai có biết
Tương tư sắc áo những đêm dài)

Nhớ ai phượng thắm chiều e ấp
Chợt nhớ môi ai đến lặng người
Nhớ ai là khoảng trời trong vắt
Đôi mắt ai xanh mát cuộc đời

Nhớ ai chim nhạn lùa theo gió
(buổi sáng hôm nay vắng mặt trời)
Lòng ấm - nên lòng vui bỏ ngỏ
Thư ai về - xanh cả hồn tôi ...

Nhớ ai là mỗi hoàng hôn tím
Thèm nắm tay ai kể chuyện đời
Chiều xuống, mặc cho chiều vây kín
Và sao trời tiễn biệt một ngày trôi...

Nhớ ai sợi khói đan trời biếc
Ngồi thả tương tư quyện gió chiều
Khói sẽ thành mây và bất diệt
Giữa trời rộng quá đến cô liêu

Nhớ ai là những chiều mưa đổ
Trời đất dường như cũng nặng tình;
Mỗi bước Em đi từng hạt võ
Bụi mưa mờ trên tóc Em xanh...

Nhớ ai là những lần thức giấc
Nhìn ánh sao quen ở cuối trời
Nỗi nhớ mãi là niềm bí mật
Mất sao cười...quen quá, vẫn xa xôi...

Lê Phương Nguyên, Chí Hoà 1985

Điều Văn Của Cháu Ngoại AH Trần Văn Thu

Thibaud, Kỹ Sư
AH Tôn Thất Thiện dịch lại

Kính chào quý vị,

Cháu xin có đôi lời nói về ông **ngoại** của cháu. Một người mà cháu rất hãnh diện và chúng cháu cũng rất hãnh diện. Một người đã trải qua lịch sử và được lịch sử lưu dấu ấn.

Một cuộc sống tròn đầy, hay lẽ ra tôi phải nói những cuộc sống. Ông tôi thích kể các giai thoại về đời ông.

Cuộc sống đầu tiên ở Việt Nam: Một tuổi thơ ấu hạnh phúc. Đưa con áp-út trong một gia đình đông con. Được nhiều cơ hội tốt để đi học trung học đệ nhất cấp 1 (*collège*) trung học đệ nhị cấp (*lycée*) Pháp tại Sài Gòn. Luôn đạp xe, đạp xe rất nhiều khắp các đường phố Sài Gòn.

Kế tiếp là chuyển khởi hành lần đầu hướng về nước Pháp để tiếp học trình cao đẳng. Ông khám phá được thiên khiếu của mình về khoa học địa dư; tại đây ông gặp được người sẽ là vợ mình và họ đã sống trong cư xá sinh viên Antony và rồi cũng có được đứa con đầu lòng, là mẹ tôi.

Trở về Việt Nam sau khi ông trình xong luận án tiến sĩ. Động cơ của sự trở về này là một ý chí ái quốc, một tình yêu quê hương và gia đình. “*Một sự quay về với các đồng bào, một sự trở về để phục vụ*”, ông ưa thích nhắc lại. Gia đình được bổ sung thêm một em bé gái thứ hai và một em bé trai. 12 năm tròn đầy (*gia đình, chính trị, việc công, giảng dạy ở đại học*). 12 năm đó kết thúc trong huyền não đổ vỡ đưa đến sự chấm dứt một Việt Nam, một Việt Nam tự do của ông mà ông sẽ không còn tìm lại được nữa. Một sự chia lìa, hồi ôi, xiết bao khó nhọc!

Ông trở lại Pháp năm 1976 và với Jacqueline, họ khởi đầu lại một cuộc sống mới tại Clermont-Ferrand. Ông đi một chuyến sang Guyane. Rồi tái định cư ở Antony, một thành phố mà họ rất yêu mến. Gia đình họ lại nở lớn hơn, khuếch đại thêm. Một niềm hãnh diện, một niềm vui cho họ: các con của họ với 8 đứa cháu.

Chính xuyên qua tất cả những giai thoại ông kể cho chúng tôi đó mà ông sẽ sống mãi trong chúng tôi.

Ông cũng không quên truyền đạt các giá trị và tính khí của ông.

Ông là một người lương thiện, cương trực. Đúng là một con người. Với các ý tưởng và một sức mạnh làm việc. Một người yêu sách vở và các bản đồ của mình.

Một người với một ý chí mãnh liệt (*hay có lẽ tôi nên nói «cứng đầu»*). Một đặc điểm mà tất cả chúng tôi đều có.

Vốn ưa đùa cợt, ông thích có tính khôi hài, dấu ấn của những ai có đầu óc.

Nhưng ông cũng là người lãng trí đang khi suy tưởng. Rất có thể quên lãng lắm (*giai thoại ông không nhìn thấy người anh em họ té xe đạp*).

Ông đam mê nhạc cổ điển đến cuối đời, điều hợp các tuần lễ của ông với các buổi trình tấu hàng tuần. Để nhạc liên tục tiếp nối từ sáng đến tối.

Nhưng ông cũng là người rất gần bó với gia đình, mỗi lần gặp lại nhau sắc diện ông rạng rỡ với nụ cười. Chính nụ cười đó khiến tôi luôn lưu niệm.

Hôm nay ông ra đi với bao kỷ niệm, tâm trí đầy đặc kỷ niệm về cuộc đời ông với những thời điểm hạnh phúc đã chia sẻ với chúng con.

Hôm nay ông lên đường tìm lại bà, người đã đồng hành với ông, người mà ông hết sức chăm sóc thăm nom, thương yêu.

Ông tìm lại được sự bình an và ông có thể tự hào về cuộc đời ông đã sống.

Chúng con yêu ông.

Thibaud



ĐÊM BUỒN

Đêm nay buồn quá cố nhân ơi!
Bỗng thấy hoang vu cả cuộc đời,
Sao lặng, trăng khuya ngồi nhớ bạn,
Đếm ngày đếm tháng, đếm năm trôi...

Lòng ta lặng chết côi hư vô,
Gác kiếm buông xuôi mộng hải hồ;
Nợ nước khốn cùng chưa trả được,
Tình nhà như đứt một đường tơ!

Rượu uống đêm nay dưới nguyệt tàn,
Uống niềm cô quạnh buổi thu sang,
Uống cho đời đắng thêm cay đắng,
Uống tiễn xa đưa những mộng vàng...

Những vì sao lạc ở chân mây,
Những khóm hoa mai nở đã đây...
Một thoáng mơ hồ như hạnh phúc,
Một niềm vô vọng vô đâu đây!

Đèn vẫn từng đêm thấp muện màn,
Thư phòng sách đợi để sang trang;

Thánh hiền lặng lẽ về thiên cổ,
Dòng chữ trôi trên giấy úa vàng...

Đàn ai? ai oán thoảng trong sương,
Chở đến trao ai nỗi đoạn trường
Phiêu bạt trong trời muôn thuở trước
Hậu Đình vong quốc khúc còn
vương...

Ngọn gió tàn đêm ngọn gió nào?
Đèn khuya leo lét bỗng lao đao,
Bàn tay thừa quá che không kín,
Rét muốt ngoài hiên gió tạt vào...

Đêm nay buồn quá cố nhân ơi!
Trời sẽ sang xuân, mộng đã rồi.
Chí lớn chưa thành râu, tóc bạc,
Đường dài hun hút bóng trăng soi...

Nguyễn Hòa
Qui Nhơn, Mùa Thu 1975

Thương Tiếc Bạc Đàn Anh Đáng Kính Lê Khắc Thí

Nguyễn Văn Mơ



Được tin AH Nguyễn Minh Trì cho hay AH đàn anh Lê Khắc Thí đã từ trần ngày 11/6/2019, lòng tôi không khỏi buồn ngùi thương tiếc, mặc dầu anh đã hưởng thọ gần 100 tuổi.

Tôi quen biết anh Thí từ khi tôi mới ra trường Cao đẳng Công Chánh năm 1956, lúc đó anh đang làm Trưởng Ty Công Chánh Bình Thuận tại Phan Thiết. Chức vụ cuối cùng mà anh đảm nhiệm trước ngày 30/4/1975 là Giám đốc Nha Nhân viên tại Bộ Công Chánh và Giao Thông Vận Tải. Với chức vụ này, anh đã quen biết và nắm vững chắc lý lịch hầu hết AHCC để điều động đi phục vụ khắp nơi, từ trung ương đến địa phương, tùy theo nhu cầu công tác, khả năng chuyên môn và thâm niên công vụ của từng đối tượng thay vì xét theo phe đảng. Ngược lại, tập thể AHCC cũng đều quen biết anh và/hoặc có mối quan hệ mật thiết với anh trong tình ái hữu.

Trong thời gian trước 1975, anh đã tận

tụy giúp đỡ nhiều anh em - nhất là anh em Kiều Lộ trong đó có cả tôi - trong việc hoãn dịch và biệt phái về nhiệm sở cũ sau khi đi thụ huấn quân sự ở trường Bộ Binh Thủ Đức (theo tôi nghĩ, sở dĩ anh em Kiều Lộ chúng tôi được ưu tiên hơn các ngành khác vì lý do quốc phòng, cần bảo đảm đường sá và cầu cống chứ không phải anh Thí thiên vị). Nhờ thế mà sau khi miền Nam bị thất thủ, tuy chúng tôi vẫn bị đi "học tập cải tạo", nhưng không lâu năm như các bạn còn ở trong quân ngũ (ngoại trừ các vị cấp cao như AH Phan Đình Tăng, Mã Minh).

Riêng đối với tôi, anh Thí còn ưu ái đề nghị Bộ Công Chánh và Giao Thông Vận Tải cấp cho tôi hai Bằng Bội Tinh: lần đầu (Đệ nhất Bội Tinh) vào ngày 6/5/1969 khi tôi đang làm Trưởng Ty Công Chánh Khánh Hòa ở Nha Trang và hai năm sau lần thứ nhì (Đệ nhất Bội Tinh) khi tôi đang giữ chức vụ Chánh sự vụ Sở Quản trị khế ước tại Tổng Nha Kiều Lộ ở Sài Gòn. Ân tình của anh Thí đối với tôi quá nhiều, tôi không có gì để đền đáp cho hết được.

Sau 1975, khi qua Mỹ, anh cũng không quên nghĩ đến anh em còn bị kẹt tại quê nhà. Vì vậy, chỉ trong vòng một năm sau, mặc dầu đang còn gặp muôn vàn khó khăn trong việc định cư, anh vẫn cố gắng kết hợp cùng một số anh em khác cho ra đời LTAHCC với mục đích phổ biến tin tức về: các AH còn ở Việt Nam, nhất là các AH thiếu thốn về vật chất để các bạn khác tùy nghi giúp đỡ, các AH hoặc và gia đình đã vượt biển thoát hiểm hay gặp tai nạn, cùng nhiều tin tức và chỉ dẫn hữu ích khác như thi cử, tìm việc làm v.v... cho các A.H. nào mới qua được biết rõ tường tận.

Sau này, tuy sức khỏe đã quá già yếu, anh không còn sinh hoạt nhiều trong Ban Phụ trách LTAHCC, nhưng anh vẫn cố gắng thường xuyên điện thoại hỏi thăm sức khỏe đàn em. Tôi còn nhớ chỉ cách đây chưa đầy một năm, ngày 21 tháng 7 năm 2018, trong một buổi họp mặt AHCC Austin tại nhà AH Trần Trung Trực, tôi đã điện thoại trò chuyện

với anh, giọng anh đáp lời nghe còn rõ ràng và sáng khoái, thế mà nay anh đã ra người thiên cổ.

Để chấm dứt, tôi xin thành thật chia buồn cùng chị Thí và gia đình, đồng thời

nguyện cầu Anh được an nghỉ ở miền Cực Lạc và mong hương linh Anh vẫn tiếp tục theo dõi và phù hộ LTAHCC vượt qua mọi khó khăn để tồn tại mãi theo như ý Anh muốn.

Nguyễn văn Mơ



KHẤN MẸ

Ngày giỗ Mẹ 20/2/ÂL

*Hôm nay mong Mẹ về đây,
Tâm hương con nguyện giải bày lòng con:
Cõi trời xa Mẹ chớ buồn,
Tuổi xuân trên lối đoạn trường con đi....
Biết còn bao nữa chông gai?
Biết còn bao nữa sông dài, núi cao?
Bờ xa lớp lớp ba đào
Không che khuất được ánh sao dẫn đường.
Con xin Mẹ chút can trường,
Mẹ dạy con biết xót thương cuộc đời...
Hành trang con, thế đủ rồi,
Hân hoan dưới ánh mặt trời con đi...*

Lê Phương Nguyên
Trại Xuân Lộc
31/3/1994

Điều Văn Tang Lễ Chị Nguyễn Văn Chiêu

Đỗ Hữu Hứa

inh thừa quý bậc Trưởng Thượng, quý Cô K&Bác, quý Anh Chị, quý Bạn; tôi xin có vài lời với phu nhân của Ái hữu Giáo sư, Kỹ sư Nguyễn Văn Chiêu, khuê danh Nguyễn Thị Kim Phụng, Dược sĩ.

Thưa Chị kính mến,

Được chị Cao Tấn Tài báo tin Chị ra đi, tôi bàng hoàng sững sốt kinh ngạc không dè Chị đi lẹ thế vì trước đây mấy ngày, ngày Thứ Năm 13 tháng 6 tôi có điện thoại thăm Chị thấy Chị rất mạnh khỏe vui vẻ, giọng nói sang sảng ...

Thế rồi trưa ngày Chủ nhật 16 tháng 6 khoảng 15h30 chị Tài điện thoại cho hay là Chị bị hôn mê và đã được chở vô bệnh viện, tin này do cháu Tuấn Khanh cho hay. Tôi liền điện thoại thì được Tuấn Khanh cho biết: «*má con bị coma vào lúc 14h15, bác sĩ cho hay có máu trong não, con sắp vô lại nhà thương, có tin gì mới sẽ báo tin chú hay*». Qua ngày Thứ Hai 17 tháng 6 lúc 17h20, chị Tài báo tin là Chị vĩnh viễn ra đi vào khoảng 16h50; tôi xúc động vô ngần.

Chị sinh ngày 22 tháng 6 năm 1933, mất ngày 17 tháng 6 năm 2019 nhằm ngày sinh nhật của cháu thứ tư của Chị là Nguyễn Tuấn Dũng 17 tháng 6 và tang lễ vào ngày 21 tháng 6 năm 2019, Chị sống trên thế gian này đúng 86 năm, Chị hưởng thọ 87 tuổi.

Thưa Chị, khi còn ở Việt Nam tôi được biết Chị thuộc gia đình danh giá. Thân phụ của Chị là Cụ Kỹ sư Nguyễn Trạc Ánh, cựu Tổng Giám đốc Kiến Thiết và Thiết kế Đô Thị, bộ Công Chánh, VNCH. Trong thời gian giữ chức vụ này, Cụ làm Tổng quản đốc công trình đại trùng tu dinh Độc Lập bị bom phá sập một phần của đại dinh thự này. Chị là phu nhân của Kỹ sư Nguyễn Văn Chiêu làm Giám đốc Nha Hỏa xa Saigon và là giáo sư trường Cao đẳng Công Chánh mà chúng tôi: Lê Ngọc Thạch, Cao Tấn Tài, Nguyễn Thiệp, Hoa Trường Xuân, Đỗ Hữu Hứa (tôi) là môn đệ của Thầy. Thầy Chiêu là một giáo sư khá

kính. Khi ở Pháp, Thầy tham gia Hội Ái hữu kỹ sư Công Chánh Pháp, thường xuyên tham dự các buổi họp Công Chánh; có vị nào trong Hội quy tiên thì Thầy cổ động việc đóng góp phúng điếu và tham dự tang lễ.

Chị là một phụ nữ tài sắc vẹn toàn, một phụ nữ tuyệt vời: Sau khi kết hôn Chị vẫn tiếp tục học Dược khoa, mỗi năm thi đậu lên một lớp và đặc biệt là hai năm lại hạ sanh thêm một cháu trai hay gái, bạn bè Đại học Y Dược khâm phục Chị quá ư tài giỏi.

Chị rất thương yêu chồng con, thường tỏ ra hành diện về hai gái ba trai thành đạt rực rỡ quyền cao chức trọng, đó là các cháu:

- 1) Nguyễn Diễm Chi B.S. Y khoa, chồng cũng B.S. ở Marseille.
- 2) Nguyễn Tuấn Khanh Tổng quản đốc Khách sạn Paris, chưa chịu lập gia đình để có thể thay thế các chị em phụng dưỡng mẹ già.
- 3) Nguyễn Tuấn Hùng B.S. về răng Orthodontiste ở Mỹ.
- 4) Nguyễn Tuấn Dũng B.S. Y khoa ở Draguignan.
- 5) Nguyễn Diễm Phụng B.S. Nha khoa ở Paris.

Ở Việt Nam cũng như ở Pháp, Chị hành nghề Dược sĩ, hằng chỉ dẫn bà con bạn bè về thuốc men. Chị đã dày công sưu tập các tài liệu y học về dinh dưỡng và thuốc men cung cấp cho bạn bè trong số đó có tôi cũng được một tập tài liệu quý giá.

Chị khi nào cũng vui vẻ; lời lẽ khiêm tốn, hòa đồng với mọi người trân trọng tình bằng hữu nên ai cũng quý mến Chị. Sự ra đi đột ngột của Chị là một mất mát to lớn cho gia đình, bạn bè.

Thưa Chị,

Chúng ta đều biết rằng đời là vô thường, có sinh có tử, nhưng không ai tránh khỏi đau buồn khi có người thân hay bạn bè vĩnh viễn ra đi. Tôi mới hầu chuyện với Chị

ngày 13-6 thì ngày 17-6 Chị không còn nữa!
 Ôi! Kiếp nhân sinh là thế: như gió thoảng, như
 mây bay, như bông hoa sớm nở tối tàn. Thật
 là đời người tợ áng mây, tợ đó rồi tan đây;
 một thoáng hư vô ngàn năm đành vĩnh biệt!

Thưa Chị kính mến,

Đối với xã hội, với gia đình, ông bà,
 cha mẹ, chồng con... chị đã làm xong bổn
 phận một cách hoàn hảo, nay Chị đi về cõi
 vĩnh hằng, nơi đây chị gặp lại những người
 thân thương và nhất là anh Chiêu mất cách
 đây 13 năm vào ngày 20-9-2006, một người
 chồng khả kính mà Chị hằng mến yêu.

Xin vĩnh biệt Chị

Chiều 21-6- 2019

Đỗ Hữu Hứa



*Kính chúc quý Thầy Cô,
 quý Ái Hữu Tiền Bối,
 quý Ái Hữu cùng Thân Hữu
 một năm mới Canh Tý An Khang
 Thịnh Vượng và Hạnh Phúc.*



Họp Bạn Công Chánh Về Hưu

*Công Chánh về hưu họp với nhau.
 Người thì hưu trước kẻ hưu sau
 Xưa kia hằng hái xây đường sá
 Ngày nay lui thủi dọn vườn rau (1)*

*Trai trẻ bôn ba đầy mộng tưởng
 Tuổi già đồn dập cạn tình sâu
 Về hưu là thời gian tĩnh dưỡng
 Giữ gìn sức khỏe để sống lâu!*

Hà thúc Giảng

Thứ bảy 29 tháng 6 năm 2019.

(1) Ngày nay tập luyện phòng bệnh đau.

Vinh Biệt Cụ AH Lê Khắc Thi

AH Trần Trung Trực



Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tôi được Email của anh AH Lý Đãi thông báo cụ AH Lê Khắc Thi qua đời. Thật là ngẫu nhiên, vì trước đó tuy tuổi khá cao, nhưng cụ vẫn tham gia tất cả những cuộc họp AHCC và không có bệnh gì đáng kể.

Tôi, tốt nghiệp Kỹ Sư Công Chánh, nhưng làm cho Tòa Đô Chánh Sài Gòn, nên chưa một lần gặp cụ. Nhà tôi làm bên Sài Gòn Thủy Cục, quen biết cô Thuyền, cháu gái của cụ, nên thỉnh thoảng chúng tôi có nghe cô Thuyền nói về cụ làm Giám Đốc nha Nhân Viên, bộ Công Chánh và Giao Thông. Sang Mỹ, cụ khai sáng Lá Thư AHCC. Chúng tôi nhận được LT đều đều, nhưng tính tôi ít đọc báo, nên thường xem lướt qua và xếp vào tủ.

Cách đây 2 năm, tôi lãnh nhận Lá Thư AHCC. Từ đó, tôi có dịp tập viết lách, đọc lại Lá Thư cũ, và thấy rằng tôi đã bỏ lỡ một cơ

hội quý báu là không đọc kỹ những bài viết của các AHCC Tiền Bối, thật hay và thâm thúy để học hỏi. Trong những bài này, bài của cụ thật hay và đậm đà tình ái hữu. Riêng cá nhân tôi, tôi thích nhất bài “**Mở Rộng Tâm Tư**” trong Lá Thư AHCC số 60. Đọc xong bài này, tôi thấy tôi đã bỏ lãng một thời gian thật dài, không tham gia với hội AHCC mà tôi là một thành viên, đã giúp tôi ở VN hay là ở Mỹ, lo lắng và gây dựng cho tôi. Trong bài đó, có đoạn làm tôi suy nghĩ nhiều: “... **Thiết nghĩ không một AH nào đã quan tâm đến LT lại để cho LT mai một. Nhưng ở đời có gì tồn tại mãi mãi đâu. Luật Tạo Hóa không có ngoại lệ, nên chúng ta dù muốn dù không cũng sẽ thấy một ngày nào đó LT thân yêu cũng như bản thân chúng ta sẽ khuất bóng ...**”. Cảm ơn cụ thật nhiều. Dù số tuổi thật cao, hơn tôi 20 tuổi, nhưng mỗi lần LT mới ra, cụ vẫn gọi điện thoại thăm gia đình tôi và khuyến khích tôi làm LT cho khá hơn. Bây giờ tôi không còn được nghe cụ nữa ...

Dù chưa một lần gặp cụ, nhưng tình Ái Hữu Công Chánh rất đậm đà và thâm thúy, nó nói mọi người làm một, từ thế hệ này tới thế hệ tiếp nối, giúp làm những công trình tốt đẹp cho xã hội, thăng tiến và vinh hoa xã hội.

Tôi xin nguyện cầu Cụ sớm về Nơi Vĩnh Cửu, giúp chúng tôi làm Lá Thư AHCC mỗi ngày tốt đẹp hơn, đầy tình Ái Hữu hơn.

Trần Trung Trực

... AH Ngô Trọng Anh nói “**Tình Ái Hữu chắc chắn chưa lạt phai**”. Chúng tôi cũng nghĩ như vậy và AH khắp nơi cũng mong như vậy. LT còn, tiêu biểu cho tình AH còn, LT mất thì tình Ái Hữu chắc chắn lạt phai vì mối dây liên lạc không còn nữa, bạn bè thân tình sẽ chỉ tiếp xúc riêng rẽ, tin tức đồng nghiệp sẽ không phổ biến rộng rãi như trước ... (trích bài Mở Rộng Con Tim của AH Lê Khắc Thi)

Vĩnh Biệt AH Nguyễn Văn Thái

AH Trần Trung Trực



Khi đảm trách Lá Thư AHCC, anh Nguyễn Thúc Minh giới thiệu anh Thái với tôi. Mới đầu, nghe nói anh Luân muốn anh Thái làm Trang Mạng Itahcc.com, nhưng anh Thái muốn làm Thủ Quỹ. Tôi may mắn, nhờ lòng tận tâm, không quản nhọc nhằn, anh đã làm công tác thật hoàn hảo. Ngoài công việc Thủ Quỹ ra, trong các cuộc họp mặt AHCC miền Nam Cali, anh đã viết thật hay và chụp hình về các cuộc họp mặt.

Anh Thái ra trường Khóa 14 KSCC, sau tôi 8 năm. Dù đây là lần đầu tiên gặp gỡ, chưa một lần nói chuyện, nhưng hình như tình AHCC rất đậm đà, anh đã làm hết khả năng cho công việc làm. Trong ngày Đại Hội AHCC Toàn Cầu, vợ chồng anh đã đón chúng tôi ở khách sạn và chở đến dự Tiền Đại Hội AHCCCTC. Anh chị thật thực thà, cởi mở và vui vẻ.

Anh thường email và gửi thư cho tôi về công việc làm. Chị Thái có cho chúng tôi biết, có một AH viết một cái check đề tên Lá Thư AHCC \$20 Mỹ kim, anh gọi điện thoại cho AH đó xin viết lại và đề tên Nguyễn Văn Thái, AH kia đã nặng lời, nhưng anh Thái vẫn không

giận và từ tốn giải thích. Bây giờ anh ở cội Vĩnh Hằng, không còn phải nghe những lời nặng nề. Xin anh giúp tôi tiếp tục công việc làm Lá Thư AHCC một thời gian tạm thời nữa. Xin anh cầu bầu cho một AHCC nào trẻ tiếp nối công tác mà chúng ta đã hoàn thành trong 2 năm vừa qua. Lá Thư là của chung, nhưng vì về già ít người muốn làm công việc nặng nề, khen thì ít mà nói nặng thì nhiều.

Dù ít khi gặp gỡ, nhưng tình AHCC thật đậm đà. Tôi coi anh như một người em đáng quý nhất. Cách đây hai tuần lễ, nhà tôi về Sài Gòn có công việc riêng, đến lăng đức ông Lê Văn Duyệt, Gia Định, chụp với cây Vô Ưu (Sala). Dưới gốc cây này, Đức Phật đã ngồi thiền. Tôi gửi cho anh 2 tấm hình cây này qua Facebook và chúc anh vô ưu và sớm lành bệnh. Chị đã gọi điện thoại cho tôi và cảm ơn chúng tôi.



Thân tặng anh cảnh hoa Vô Ưu. Bây giờ anh hết đau đớn và hết lo lắng

Xin anh cầu bầu tất cả anh chị BPT Lá Thư luôn khỏe mạnh và làm LT mỗi ngày một khá hơn. Chúng tôi nghĩ bây giờ anh có nhiều quyền năng có thể giúp chúng tôi làm dễ dàng hơn trước. Mong một ngày sẽ gặp lại anh.

Trần Trung Trực

Con Mắt & Chất Lutein Kỳ Diệu

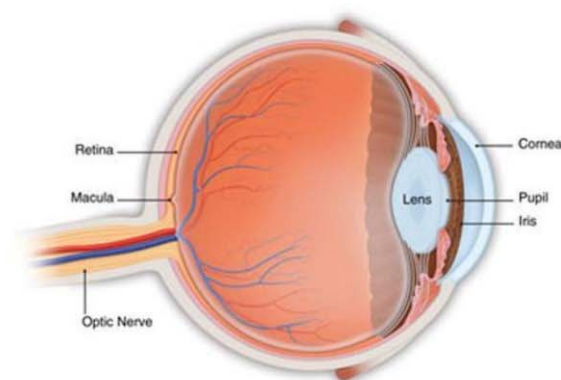
Phạm Nguyễn Hanh sưu tầm

Đôi mắt là cửa sổ của linh hồn, điều này ai cũng biết nhưng không ai để ý. Cho đến khi đôi mắt bị mờ, mới vội vã đi tìm Bác sĩ Nhãn khoa. Thông thường người ta hay nghĩ mắt mờ chỉ cần thay gọng kính là xong ngay.

Nghĩ như thế là lầm

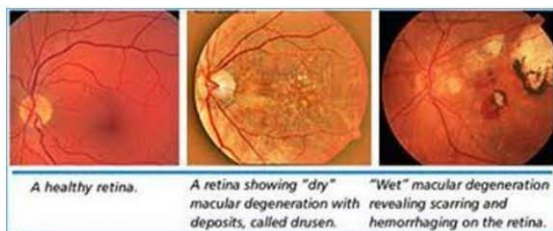
Năm 2007 thống kê Hoa Kỳ cho biết là số người đi tune up xe hơi nhiều hơn là đi khám mắt.

Trong ngũ giác, mắt thị giác - là điều đáng sợ nhất vì nếu như đời đen tối thì còn gì là lẽ sống nữa.



Có 3 căn bệnh đưa đến sự mù mắt là: **mắt cườm, áp xuất trong mắt cao (glaucoma) và bệnh suy thoái của võng mạc (age related macular degeneration viết tắt là A.M.D).**

Có 2 chất LUTEINE và ZEAXANTHIN là chất Carotenoids giúp chống lại các bệnh về mắt khi ta về già. 2 chất này không có ở trong cơ thể mà phải do thức ăn và dinh dưỡng đem đến.



A healthy retina.

A retina showing "dry" macular degeneration with deposits, called drusen.

"Wet" macular degeneration revealing scarring and hemorrhaging on the retina.

Chất Lutein tạo thành màu vàng của trái bắp và lòng đỏ trứng gà. So với 2 năm trước đây chỉ có 40% người Mỹ là biết đến chất này mà thôi, ngày nay con số đó lên tới 60%. Ngoài sự bảo vệ đôi mắt, 2 chất này còn giúp trợ tim và bộ óc làm việc đặc lực thêm nữa. **Đó là 2 chất antioxidants** chống free radicals hay tàn phá tế bào các mô.

1. Mắt Cườm (Cataract)



A cataract is an opacity of the normally clear lens which may develop as a result of aging, metabolic disorders, trauma or heredity

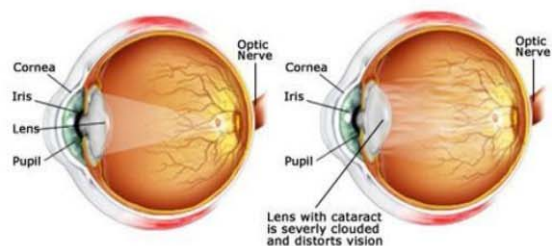
Người tuổi già từ 65-74 thì 23% sẽ bị mắt cườm và nếu từ 75 trở lên, con số là 50%. Mắt cườm là khi thủy tinh thể của con mắt bị mờ dần cho đến khi trắng xóa, gây mù mắt. Cũng giống như lòng trắng trứng gà, nếu đun sôi thì từ từ sẽ biến từ thể lỏng sang thể đặc, ánh sáng làm sao xuyên qua được.

Thủy tinh thể được cấu tạo bằng chất đậm (protein) trong đó chứa lutein và zeaxanthin, tuy rằng không nhiều bằng ở trong võng mạc.

Bệnh mắt cườm là do sự hấp thụ tia hồng ngoại tuyến (ultra violet) của ánh mặt trời, do đó nên đeo kính mát là cách để ngăn chặn sự hấp thụ này.

Bệnh mắt cườm còn là bệnh của tuổi già, nhưng nguyên nhân chính là do "free radicals" mà ra. Người ta khám phá ra rằng có từ 40 đến 50 căn bệnh con người đều do free radicals gây nên.

Người nào thường xuyên hấp thụ 2 chất này sẽ giảm được bệnh mắt cườm và sẽ không bị giải phẫu mắt nữa.



Bác sĩ nhãn khoa sẽ làm lỏng thủy tinh thể bằng lutein vibration, sau đó hút hết ra và thay thế bằng một contact lens. **Lutein có ở trong rau. dền (spinach)** mà có mấy ai ăn rau này hàng ngày đâu?

Nên cứ hút thuốc, uống rượu, tránh tia X rays khi chiếu điện, người nào bị **bệnh tiểu đường có cơ nguy bị bệnh mắt cườm sớm hơn là người thường**.

Sau đây là những sinh tố giúp chống bệnh mắt cườm:

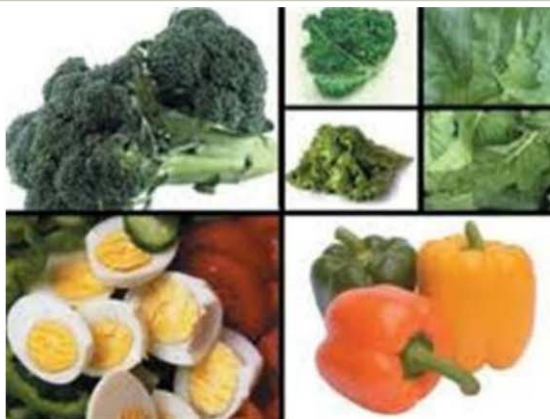
- * **Sinh tố A (cần từ 25.000 đến 50.000 U)**
- * **B1, B2, B5 tức B complex 50mg mỗi ngày,**
- * **Sinh tố C 3000mg uống 4 lần một ngày,**
- * **Sinh tố E400 I.U cần chất zinc 50mg không quá 100mg.**



Ngoài công hiệu bảo vệ đôi mắt, chất lutein còn ngăn lượng LDL tức là chất cholesterol xấu tăng và bám vào thành mạch máu, giảm sự lưu thông của máu dẫn đến bệnh tim và stroke. Lượng lutein còn giúp tăng sự hoạt động của não bộ. Còn chống được sự tàn phá của ánh nắng mặt trời trên làn da và ung thư da.

2. Bệnh A.M.D = Agerelated Macular Degeneration

Trên võng mạc có một điểm giúp ta nhìn thật rõ chi tiết đó là điểm macula.



Điểm này khi ta về già thường bị suy thoái dẫn đến mù mắt. Do free radicals tàn phá, điểm macula chứa đựng rất nhiều 2 chất Lutein và Zeaxanthin, nên càng về già phải cung cấp 2 chất này cho đầy đủ.

Thí nghiệm cho thấy những người già dùng 10mg lutein mỗi ngày giảm bệnh này rất nhiều. Ngoài ra nên ăn nhiều rau xanh như rau dền (spinach), rau broccoli, rau cải (bok choy).

3. Bệnh Glaucoma

Bệnh này do áp xuất trong con mắt từ từ tăng lên làm hư hại dây thần kinh mắt gây sự mù lòa, nếu không chữa kịp thời. Đó là nguyên nhân thứ nhì gây sự mù mắt bệnh mắt cườm. Xảy ra sau tuổi 60 có thể sớm hơn từ 40 tuổi, do thiếu dinh dưỡng, stress và bệnh tiểu đường.

Áp xuất trong con mắt khác với áp xuất trong mạch máu. Có thể xảy ra từ từ gọi là kinh niên hoặc cấp tính. Triệu chứng gồm có mắt mờ, mắt nhìn hạn hẹp (tunnel vision), nhức mắt, buồn nôn, mắt đỏ.



Chỉ có BS nhãn khoa mới định được bệnh này. Cách chữa dùng thuốc nhỏ mắt như Timolol Maleate làm giảm áp xuất, có người phải nhỏ suốt đời.

Nếu không thuyên giảm một ngày nào đó bệnh trở thành cấp tính, áp xuất tăng quá cao, nước trong mắt không có lối thoát phải đưa đi nhà thương cấp cứu liền để chữa trị bằng tia laser nếu không sẽ bị mù tức khắc.

Cách ngăn ngừa

Nên ăn rau trái ăn nhiều hạt nguyên chất như bánh mì nẫu, ít dùng chất béo, tránh uống cà phê, rượu, thuốc lá.

Dùng thêm **sinh tố A, B1, Calpha Lipoid Acid**, khoáng chất như **Chromium, Magnesium, Lecithin Fatty Acids, Ginkgo Biloba, Bilberry** chống quáng gà lúc chập tối (các phi công thời đệ nhị thế chiến hay dùng bilberry để nhìn rõ lúc bay phi vụ ban đêm).

Ngoài ra có chất **Pycnogenol** lấy từ vỏ cây thông giúp mạch máu nuôi con mắt là một chất **Antioxidant** chống **Free Radicals** cần chất **Zinc**.



Tóm lại, **phòng bệnh hơn trị bệnh**, các cụ có thể ngăn ngừa các bệnh về mắt nếu dùng thêm **Lutein và Zeaxanthin** cùng các sinh tố kể trên. **Tất cả đều tìm thấy ở trong bột gạo lức** mà giờ đây tôi mới được biết chưa có thức ăn thiên nhiên nào sánh bằng.

Phạm Nguyên Hanh sưu tầm

BPT thành thật cảm ơn anh Hanh đã có nhã ý tìm tòi bài này để cho tôi đọc và hiểu vì trong

hơn 2 năm qua tôi đã làm nhiều giờ trên computer. Mặc bệnh gì cũng thiệt thòi, nhưng bị mù thì hết còn nhìn thấy cảnh hoa lệ của Trời Đất. Một lần nữa, tôi cảm ơn anh Hanh và mong AHCC trẻ nào thay thế tôi. Nếu không, có ngày Lá Thư AHCC sẽ tạm ngưng, một điều mà tôi không bao giờ mong đợi. Anh Hanh cho biết bài này do một BS viết, nhưng lâu rồi anh ấy không tìm được tên tác giả.



EM ĐÃ ĐI...

*Em đã đi, khỏi biển trời thăm thẳm
Để mưa về không ướt được mắt Em.
Đường đến đó ...với tay ngoài vạn dặm
Tháng năm chờ, xa cách mỗi dài thêm...*

*Dòng sông cũ đã vui màu kỷ niệm;
Cõi trời xanh thăm đẫm nắng mai hồng
Thoáng chập chờn như thiên đường phù phiếm
Trôi dạt vào vô tận của hư không...*

*Gió Bắc nổi, dậy một trời giông bão
Sao xa mờ không soi rõ hướng đi...
Ta thoi thóp giữa biển đời hung bạo
Và âm thầm đau mãi phút chia ly...*

*Em đã xa đây vĩnh viễn rồi,
Sao Em còn mãi mãi trong tôi!
Đêm đêm thao thức vầng trăng muộn
Là chút tin yêu gửi cuộc đời...*

**Lê Phương Nguyên
Trại Xuân Lộc 1988**

Gỏi Cuốn và Phở Việt Nam Lọt Top 30 Món Ăn Ngon Nhất Thế Giới, theo CNN

Bích Thuận sưu tầm

Trong danh sách “50 món ăn ngon nhất thế giới” theo khảo sát của CNN thì phở và gỏi cuốn của Việt Nam đã vinh dự lọt vào top 30.



Gỏi cuốn – món ăn dân dã được nhiều người ưa chuộng.

Gỏi cuốn của Việt Nam xếp hạng 30 trong danh sách với lời mô tả: “*Món ăn nhẹ này được làm từ thịt lợn, tôm, rau thơm, bún gạo và các thành phần khác được cuốn trong bánh tráng và ăn nguội. Thịt cùng sự tươi mát của rau thơm sẽ bùng nổ trong miệng bạn. Chấm vào nước sốt đậu phộng ngọt nhẹ của Việt Nam cực kỳ ngon sẽ làm bạn muốn ăn nhiều và nhiều hơn nữa.*”



Phở Việt Nam nổi tiếng trong và ngoài nước

Phở Việt Nam đứng ở vị trí thứ 28 trong danh sách. “*Đây là món ăn dân tộc và được làm từ nước dùng, phở tươi, một số loại rau thơm và thịt gà hoặc thịt bò. Món ăn này còn vượt xa cả các thành phần làm nên nó – thơm, ngon và cân bằng hoàn hảo.*”

Top 30 món ăn ngon nhất thế giới theo xếp hạng của CNN:

30. Gỏi cuốn – Việt Nam
29. Thịt bò Wagyu – Nhật Bản
28. Phở – Việt Nam
27. Lechon – Philippines
26. Fajitas – Mexico
25. Cua sốt bơ tỏi – Ấn Độ
24. Champ – Ireland
23. Lasagna – Italia
22. Poke – Mỹ
21. Bánh sừng bò – Pháp
20. Arepas – Venezuela
19. Bánh thỏ – Nam Phi
18. Shish kebab – Thổ Nhĩ Kỳ
17. Tôm hùm, toàn cầu
16. Bánh trứng – Bồ Đào Nha
15. Pierogi – Ba Lan
14. Donut – Mỹ
13. Bắp luộc, toàn cầu
12. Gà piri-iri – Mozambique
11. Rendang – Indonesia
10. Gà muamba – Gabon
9. Kem, toàn cầu
8. Tom yum goong – Thái Lan
7. Penang assam laksa – Malaysia
6. Hamburger – Đức
5. Vịt Bắc Kinh – Trung Quốc
4. Sushi – Nhật Bản
3. Sô cô la – Mexico
2. Pizza Neapolitan – Italy
1. Cà ri Massaman – Thái Lan

Bích Thuận

Bánh Ống Lá Dứa, Món Ăn Vật Hấp Dẫn Của Miền Tây

Bích Thuận sưu tầm

Được làm từ bột gạo xay nhuyễn trộn với nước cốt dừa, lá dứa, đường, bánh ống là món ăn vật quen thuộc ở nhiều tỉnh miền Tây như Trà Vinh, Sóc Trăng, Vĩnh Long...



(Ảnh qua Migola Travel)

Bánh ống có nguồn gốc từ người Khmer ở Sóc Trăng, Trà Vinh và ngày nay đã trở nên phổ biến khắp các tỉnh khác, bạn có thể dễ dàng tìm thấy món bánh dân dã này tại Sài Gòn và cả Hà Nội.



Gọi là bánh ống vì đơn giản là món bánh này được làm trong ống, ngày trước người ta sử dụng ống tre để làm khuôn bánh, ở giữa là que tre, một đầu được gắn miếng thiếc hình tròn để dùng khi hấp bánh. Thường thì một khuôn bánh sẽ có 4 ống đựng bánh, bên trong các ống là một que dài bên dưới có gắn một vòng nhỏ, que này dùng để lấy bánh ra sau khi bánh chín. Bánh chín nhờ vào hơi nước nóng bốc lên từ chiếc nồi nước lúc nào cũng sôi nghi ngút bên dưới.

Hiện nay để tiện lợi hơn, bánh ống đã được làm trong những ống bằng nhôm hoặc inox. Dù những ống tre đã được thay thế bằng những ống inox nhưng hình ảnh bánh ống lá

dứa với que tre, ống tre luôn ở trong tim những thực khách đã từng gắn bó tuổi thơ với món bánh hấp dẫn này. Ngày nay ở Sài Gòn thỉnh thoảng vẫn còn tìm được nơi bán bánh ống với khuôn ống tre ở khu vực Quận 5.



(Ảnh: Sky)

Mặc dù nguyên liệu làm bánh ống rất đơn giản, nhưng bí quyết để bánh ngon chính là bột làm bánh phải là loại gạo thơm dẻo, xay mịn và trộn với đường, nước cốt dừa sao cho không quá ngọt, hơi béo, vừa dẻo mà vừa xốp tơi.



(Ảnh qua Dulichtravinh)

Sau khi đã cho nguyên liệu vào khuôn và đặt khuôn lên nắp nồi, bên dưới là nồi nước sôi sục bốc khói nghi ngút. Bắt đầu mẻ bánh, người ta vốc nắm bột gạo vào trong lòng bàn tay hơi nắm lại, mấy ngón bàn tay kia đưa đẩy cho bột vào vừa ống. Ở giữa que tre vẫn ló lên, sau đó đẩy nắp lại. Hai đến ba phút sau bột nở ra mùi thơm nghi ngút là bánh chín. Lúc này, người làm phải nhanh tay kéo que tre lên và rút bánh ra đặt lên lá chuối xanh, ở một số địa phương khác, người ta còn cho bánh lên bánh trắng.

Khi ăn, người ta rạch nhẹ một bên bánh và cho thêm dừa nạo, hoặc muối vừng rồi gói lại bằng lá chuối cho nhân khỏi vương ra. Cầm bánh ống trên tay, miếng lá chuối còn nóng hổi, cắn nhẹ miếng bánh mà cảm giác xốp xốp, vị béo của nước cốt dừa, thơm dẻo của hương gạo nếp. Có chỗ, người ta cho thêm muối mè, đậu phộng đâm nát, dừa non bào sợi lên mặt bánh. Khi chín, bánh có màu xanh mát của lá dừa cùng mùi thơm dịu mát phảng phất của dừa non.

Ăn bánh ngay khi còn nóng để cảm nhận hết vị ngọt thanh và béo ngậy của dừa, hương thơm của mè hòa quyện trong hương lá dừa thơm thơm và khi cắn vào miệng bạn

sẽ cảm nhận được bánh rất mềm, xốp, tan trong miệng. Với những ai lần đầu thử bánh ống lá dừa thì chắc chắn bạn sẽ muốn ăn thêm cái thứ hai.



(Ảnh qua Foody)

Không quá cầu kỳ hay phô trương, với nguyên liệu đồng quê, hình dáng lạ mắt, đượm vẻ dân dã và mộc mạc nhưng bánh ống lá dừa cứ lặng lẽ đi vào trí nhớ của mỗi người con xa quê hay của những du khách một lần ghé qua như một cái tình nhẹ nhàng của người Khmer Nam bộ.

Mỗi cái bánh ống luôn gợi lên nhiều kỷ niệm đẹp, từ lúc còn cắp sách đến trường cho đến khi trưởng thành, vẫn không phai mờ trong ký ức.

Bích Thuận

HỌA BÀI “BÊN TRỜI BÊN NHAU”(*)

*Anh ở nhà bạn với trăng sao,
Lòng nhuốm hoàng hôn gửi chốn nào...
Mây trắng khơi xanh trời tao ngộ,
Phút tương phùng, đợi vẫn còn đau...*

*Em chóng về Anh chưa bạc đầu,
Để dài năm tháng sống bên nhau,
Để còn kịp một mùa xuân hẹn,
Khỏi trả lời câu “Em ở đâu?”*

Lê Phương Nguyên
5/1983

(*) BÊN TRỜI BÊN NHAU

Gửi Anh

*Anh ở nhà buồn vui ra sao?
Gặp Em trong những giấc mơ nào?
Gió chiều có đủ làm Anh nhớ?
Có thấy tim mình bỗng nhói đau?*

*Là những khi Em đang vui đâu,
Tìm trong áo cũ chút hương nhau,
Để nghe đây ắp trong lòng những....
Em gọi Anh mà chẳng thấy đâu!!!*

N. Đ. M.

20 Món Ngon Việt Nam

Bích Thuận sưu tầm

Ẩm thực Việt Nam không giành điểm vì sự phức tạp. Nhiều trong số những món ăn phổ biến nhất có thể được nấu ngay bên vệ đường cũng ngon lành như trong một nhà hàng thượng hạng. Nhưng chính sự đơn giản này, các biến thể món ăn tinh tế theo vùng và nguyên liệu tươi xanh khiến chúng ta cứ muốn ăn thêm nữa.

1. Phở



Tô phở

Danh sách món ăn Việt Nam nào sẽ hoàn thiện nếu thiếu phở? Gần như không thể đi bộ qua một khối nhà ở các thành phố lớn của Việt Nam mà không gặp một đám đông khách quen đối meo đang xì xụp tại một hàng phở bình dân. Nguyên liệu chính đơn giản gồm có nước dùng đậm đà, bánh phở tươi, một chút rau thơm và thịt gà hoặc thịt bò. Món ăn này ngon, rẻ và bạn muốn ăn bất kỳ giờ nào trong ngày cũng có.

2. Chả cá



Chả cá Lã Vọng

Đối với người Hà Nội, chả cá đặc biệt đến mức có hẳn một con phố ở thủ đô dành riêng cho những miếng cá rán này - phố chả cá. Con phố cùng tên là nơi bạn có thể thưởng thức chả cá Lã Vọng - những miếng cá ướp tỏi, gừng, nghệ và thì là xèo xèo trên một chiếc chảo nóng.

3. Bánh xèo



Bánh xèo

Một chiếc bánh xèo ngon phải giòn, phồng lên với nhân tôm, thịt heo, giá đỗ và trang trí bằng rau thơm tươi. Đó là đặc trưng của hầu hết các món ăn Việt Nam đích thực. Để thưởng thức như một người dân địa phương, hãy cắt bánh thành những miếng nhỏ vừa miệng, cuộn trong bánh tráng hoặc lá rau diếp và nhúng nó vào thứ nước chấm đặc biệt đầu bếp pha cho bạn.

4. Cao lầu

Món mì thịt heo của Hội An khá giống món ăn của các nền văn hóa khác đã ghé thương cảng này thuở xưa. Sợi mì dày hơn tương tự mì udon của Nhật Bản, bánh vằn thắn giòn và thịt heo khiến người ta liên tưởng đến món ăn Trung Quốc, còn nước dùng và rau thơm thì rõ ràng rất Việt Nam. Cao lầu đích thực chỉ được nấu bằng nước lấy từ giếng Bá Lễ ở địa phương.



Cao lầu

5. Rau muống



Rau muống xào

Rau muống thường được xào với tỏi, là món ăn phổ biến tại các nhà hàng và... quán bia Việt Nam.

6. Nem rán/chả giò

Nem có vỏ giòn và nhân là rau mềm trộn thịt, "**nhúng**" trong nước chấm thơm ngon, được dùng trước khi ăn món chính. Ở miền Bắc, những "**gỏi**" này có tên là nem rán trong khi người miền Nam gọi đó là chả giò.



Nem rán/chả giò

7. Gỏi cuốn



Gỏi cuốn

Gỏi cuốn là lựa chọn lành mạnh khi bạn đã thỏa thích thưởng thức quá nhiều đồ ăn rán ở Việt Nam. Những chiếc gỏi cuốn trong suốt trước tiên được gói với rau xà lách, một lát thịt hoặc hải sản và một lớp rau mùi, sau đó cuộn gọn lại và chấm trong gia vị yêu thích của người Việt Nam - nước mắm.

8. Bún bò Huế

Món bún của miền Trung Việt Nam có nước dùng thịt và nhiều thịt bò, thịt lợn. Sợi bún trơn, dày cũng làm nên một bữa ăn thịnh soạn hơn các món mì ở miền Bắc và miền Nam.



Bún bò Huế

9. Bánh khọt

Vỏ bánh giòn được làm bằng bột pha nước cốt dừa và nhân thường bao gồm tôm, đậu xanh, hành tươi với một lớp tôm khô ở trên.

*Bánh khọt***10. Gà tần***Gà tần*

Gà tần có màu xanh lục của các loại thảo mộc và những miếng thịt các bộ phận của con gà, rất đáng nếm thử nếu bạn đang cần một món bổ dưỡng.

11. Nộm hoa chuối*Nộm hoa chuối*

"Salad" hoa chuối của Việt Nam còn hấp dẫn hơn cả một đĩa rau trộn. Hoa chuối được bóc đi vài lớp bẹ ngoài và thái lát mỏng sau đó trộn với đu đủ xanh, cà rốt, rau mùi

cùng với thịt gà và thêm một chút nước mắm đậm đà và lạc giòn.

12. Bún bò Nam bộ*Bún bò Nam bộ*

Món bún này không có nước dùng. Những lát thịt bò mềm trộn lẫn với lạc giòn và giá đỗ, thêm rau thơm, hẹ tây khô, sau đó rưới nước mắm và tiêu ớt cay nồng.

13. Hoa quả dầm*Hoa quả dầm sữa chua*

Các loại trái cây nhiệt đới tươi trộn lẫn trong một cái cốc là món giải khát địa phương hoàn hảo khi cái nóng mùa hè Việt Nam bắt đầu tấn công con người. Nó có thể được coi là một thay thế lành mạnh cho kem.

14. Phở cuốn

**Phở cuốn**

Phở cuốn mang hương vị của phở và gỏi cuốn trong một cái “gỏi” nhỏ gọn. Phở cuốn Hà Nội dùng những miếng bánh phở chưa cắt để bọc lấy thịt bò rán, rau thơm và rau diếp, hoặc dưa chuột.

15. Gà nướng

**Gà nướng**

Giờ đây du khách có thể tìm thấy gà rán KFC khắp mọi nơi tại Việt Nam, nhưng hãy bỏ qua món ăn nhanh đó để tìm đến phiên bản địa phương. Được tẩm mật ong sau đó nướng trên vỉ, đùi, cánh và chân gà mềm đến không ngờ, trong khi da vẫn giòn mà lại không khô.

16. Phở xào

Phở được xào ngon thì các cạnh ngoài sẽ cứng, giòn và màu vàng, trong khi phần bên trong vẫn mềm mại và dẻo. Món này ngon nhất khi có một quả trứng rán và nêm ớt hoặc xì dầu.

**Phở xào**

17. Cà phê trứng

**Cà phê trứng**

Bột lòng trắng trứng mềm mịn giống như bánh trứng đường “đậu” trên cà phê Việt Nam đặc sẽ khiến ngay cả những người bình thường không thêm cà phê thích thú liếm láp chiếc thìa của họ.

18. Bò lá lốt

**Bò lá lốt**

Người Việt Nam là bậc thầy trong việc "gỏi" đồ ăn. Bò lá lốt không sống cũng không rán kỹ, mà được nướng trên vỉ để làm mềm bên ngoài và ngấm mùi thơm cay của lá lốt vào bên trong thịt bò.

19. Xôi

Du khách có thể ăn xôi cùng thịt gà, thịt lợn hay trứng rán, trứng muối đều ngon.



Xôi vò

20. Bánh cuốn

Những cái "bánh bột gạo cuốn" này ngon và tinh tế, nhất khi ăn nóng, vẫn còn mềm. Nhân bánh thơm ngon với thịt lợn băm và nấm.



Bánh cuốn

Bích Thuận

Dù rằng cách thức làm có thể cầu kỳ, nhưng Bích Thuận chỉ ghi sơ qua những món ăn ngon. Lần sau, Bích Thuận xin ghi thêm 20 món ăn ngon

khác để quý vị nữ công gia chánh CC làm thay đổi cho quý vị hôn quân thưởng thức. Mong mỗi gia đình CC là một gia đình hạnh phúc và hoàn hảo.

HOÀI NIỆM BỐN MÙA

Nằm mơ một giọt nắng thừa
Tì trong tâm tôi bốn mùa hiện ra ...

Xuân

Mùa Xuân Em có qua cầu
Nhớ soi bóng nước tìm màu trời xanh,
Và tìm lại hộ cho anh
Những đôi mắt thuở thanh bình bên nhau...

Hạ

Ve ơi ai bảo ve sầu
Có vui phượng mới đỏ màu môi son
Nghe thềm những bước chân hoang
Lang thang trên những lối mòn riêng tư ...

Thu

Thơm như hương của sương mù
Đêm từng sợi khói nhìn thu trở về
Chao ôi! trời đất tràn trề
Mùa thu quen giữa bốn bề quanh hiu ...

Đông

Mưa mai rồi lại mưa chiều
Xanh xao vật nằng gượng dịu Đông sang
Ngón tay khói thuốc ươm vàng
Lặng nhìn sóng nước trường giang nhớ người

Đào Đặng Nhẫn, Chí Hòa 1984

Họp Mặt AHCC Toronto Mùa Hè 2019

AH Đoàn Chí Trung

A nh Chị Em AHCC Toronto đã họp mặt cùng nhau vào lúc 11 sáng ngày Thứ Bảy 13 tháng 7 năm 2019 tại Nhà Hàng Phở Ngọc Yến, Mississauga, Toronto.

Tham dự gồm có các Anh Chị AH Nguyễn Văn Đề, Anh Chị AH Lâm Tháo, Anh Chị AH Nguyễn Khắc Cần, Anh Chị AH Lâm Văn Năm, Anh Chị AH Lê Văn Châu, Anh Chị AH Lê Mạnh Trần, Anh Chị AH Nguyễn Xuân Sơn, Anh Chị AH Đoàn Chí Trung và AH Phạm Ngọc Quỳnh

AH Nguyễn Văn Khoa trước đây sinh hoạt tại Montreal nay đã về hưu tại Brampton, Toronto, nhưng đã về thăm con tại Montreal, nên không thể đến dự được.

Tuổi già phần nào cũng ảnh hưởng đến các Anh Chị AHCC, nhưng nhìn chung sức khỏe của các Anh Chị còn rất tốt, tinh thần vui vẻ, an lạc.

Trong buổi họp mặt, các AHCC Toronto cũng đồng ý là do Lá Thư Công Chánh được gửi trực tiếp đến từng AHCC, trong đó có kèm theo Phiếu Hồi Đáp, nên việc đóng góp cho Lá Thư sẽ do các AH trực tiếp gửi đến Ban Phụ Trách.

Các Anh Chị AHCC Toronto cũng đã cùng nhau chụp hình lưu niệm. Trong hình ai cũng vui vẻ, các Chị vẫn xinh đẹp rạng rỡ như xưa.

Kính gửi đến Ban Phụ Trách Lá Thư Công Chánh sinh hoạt của Nhóm Toronto. Kính Chúc Qui AH được nhiều sức khỏe và hạnh phúc.

AH Đoàn Chí Trung



Đình Quang Bảo, Rửa Tay Gác Kiếm

Nguyễn Quang Bê



Hình các AHCC miền Bắc Cali chụp chung nhân dịp AH Bảo về hưu

Tôi rất ngạc nhiên khi nhận được email của Khuu Tông Giang mời dự tiệc về hưu của Đình Quang Bảo tại nhà hàng Flourishing Garden, San Jose, CA ngày 24 tháng 8 năm 2019, vì trước đó vài tuần trong buổi họp mặt của anh em Khóa 6 tại nhà Bảo không thấy Bảo đề cập đến.

Mặc dù Bảo chỉ nhỏ hơn tôi một tuổi, nhưng tôi đã về hưu cách đây 10 năm, riêng Bảo vẫn còn tràn đầy sinh lực để tiếp tục đóng góp sức mình vào xã hội Mỹ.

Để tránh kẹt xe vì đường xa, vợ chồng tôi khởi hành từ lúc 9 giờ sáng, nhưng mãi đến hơn 12 giờ trưa chúng tôi mới đến được nhà hàng. Vì trên đường đi, chúng tôi bị kẹt xe hai lần trên xa lộ 205 và 580. Chính vì lý do đó mà anh em lớn tuổi ngại đi xuống vùng Bay Area hay San Jose. Tôi nhớ khi còn làm cho Division of Construction, Caltrans năm 1980 đã xây dựng Interchange 280/101, vấn đề kẹt xe tại San Jose khi đó rất ít.

Tôi ở trọ trong nhà của hai vợ chồng già ở đường Keyes tại San Jose, một căn nhà 2,000 square feet, giá chỉ khoảng US \$150,000.00.

Trên đường lái xe, Giang và Thọ điện thoại cho tôi ba lần để hỏi chừng nào đến để dọn nhà hàng dọn thức ăn ra. Cảm ơn hai bạn đã dành cảm tình đặc biệt cho tôi.



AH niên trưởng Nguyễn Khắc Bình trao tặng kỷ niệm cho AH Bảo

Tôi rất mừng khi gặp lại các bạn già cũ. Đặc biệt là anh Tấn và anh Diệp, mặc dù sức khỏe và trí nhớ mất đi rất nhiều, nhưng vẫn cố gắng tham dự để gặp mặt những bạn cũ. Quý hóa thay!

Tôi còn nhớ cách đây 29 năm về trước, khi đến tham dự lễ cưới của con tôi tại Sacramento, anh Tấn đã lên sân khấu hát những bài hát rất hay như bài “[Tình Hoài Hương](#)” làm rung động tâm hồn của khán giả. Ôi! thời oanh liệt nay còn đâu.

Riêng Bảo và tôi ngoài tình đồng môn và bạn bè, giữa tôi và Bảo có nhiều kỷ niệm. Khi còn là sinh viên trường Cao Đẳng Công Chánh, mỗi lần chiếc xe gắn máy cà tàng Goebel của tôi gặp trục trặc, Bảo đã giúp sửa xe cho tôi, nhờ đó mà tôi có xe đi học.

Mỗi lần tôi gặp trục trặc về xe hơi hay xe riding lawn mower, Bảo và Thọ lái xe lên Sacramento với vài xâu bia để vừa nhậu lại rai, vừa sửa xe và cũng để ôn lại những kỷ niệm thời còn là sinh viên trường Công Chánh.

Bảo là người có nhiều biệt tài, ngoài biệt tài về máy móc, về điện tử, Bảo là người có

nhiều năng khiếu về âm nhạc, biết xử dụng rất nhiều nhạc cụ. Mỗi lần có dịp họp mặt của anh em Khóa 6 tại nhà tôi, nhà Bảo hay nhà Thọ, Bảo và Hương, vợ Bảo, đều đóng góp phần trình diễn văn nghệ thật xuất sắc.



AH Bảo đàn, AH Bê chúc mừng AH Bảo về hưu, chị Hương chụp hình

Trong buổi tiệc về hưu, Bảo đã lên sân khấu, vừa đàn vừa hát để cống hiến cho các bạn những bài hát êm đềm làm buổi tiệc thêm phần vui vẻ.

Chính nhờ biết nhiều về máy móc nên khi đi tù cải tạo, Bảo được chỉ định phụ trách về việc sửa chữa máy móc và những dụng cụ điện tử của trại. Do đó cũng đỡ phần cực nhọc trong thời kỳ gian khổ này.



AH Giang, Duật, Bê, Chị Bảo, Bảo, TT Bình, Chị Bình

Khi vượt biên qua Mỹ, vì thích tìm tòi về máy móc và điện tử, Bảo đã chọn ngành Hardware Engineering thay vì tiếp tục ngành Công Chánh như đa số các anh em Công Chánh khác, một việc tương đối dễ dàng đối với Bảo nếu Bảo muốn.

Bảo còn là một người con có hiếu đối với mẹ. Khi bà cụ đã lớn tuổi, Bà vẫn ở nhà để hai vợ chồng chăm sóc.



Các AH Nhung, Hùng, Thịnh, San, Tấn, Chị Tấn, Chị Diệp, Diệp, Thân em Tấn

Ở đây, tôi phải cho điểm son cho chị Hương, vợ Bảo, mặc dù bà cụ già, khó tánh, chị Hương đã làm tròn nhiệm vụ của người con dâu đối với mẹ chồng. Chị Hương rất nhiều lần tâm sự với vợ tôi về những cực khổ, khó khăn khi chăm sóc mẹ chồng trên 90 tuổi, nhưng với sự an ủi và khuyên nhủ của bạn bè, chị đã vượt qua những khó khăn để lo tròn bổn phận làm dâu cho đến khi bà cụ qua đời đúng 100 tuổi.

Trong và sau thời gian mẹ mất, Bảo mỗi đêm đều tụng kinh cầu siêu cho mẹ và ăn chay trường để cầu cho Mẹ sớm về cõi Phật.

Ai trong mỗi chúng ta đều có những giấc mơ, ai cũng ao ước sống trong một mái ấm gia đình. Giấc mơ nào cũng cần có thời gian để đạt đến, cho dù không hoàn hảo. Nhưng mọi việc trên đời rồi sẽ đến như chúng ta mong đợi mặc dù nó không đến cùng một lúc, do đó tôi tin tưởng rằng Bảo và Hương sẽ cùng hạnh phúc bên nhau đến tuổi bạc đầu.

Xin chúc Bảo được vui vẻ, mạnh khỏe trong những năm về hưu.

Xin cầu chúc Bảo Hương được nhiều hạnh phúc.

Xin hoan nghênh tinh thần đoàn kết Công Chánh của Khưu Tòng Giang.

Nguyễn Quang Bé

BUỔI HỌP AHCC HÀNG THÁNG TẠI MIỀN NAM CALIFORNIA

Tháng 10 và tháng 11 năm 2019

Trần Đức Thuận

Như thông lệ, ái hữu Nguyễn Minh Tri với sự góp sức của hiền thê là chị Quỳnh Hoa đứng ra tổ chức buổi họp mặt hàng tháng cho Ái Hữu Công Chánh và các Thân Hữu vùng Nam California.

Tháng 10 năm 2019:

Họp mặt được tổ chức tại nhà hàng **Golden Sea Seafood Restaurant**, 9802 Katella Ave, Anaheim CA 92804 vào lúc 11 giờ sáng ngày 19 tháng 10 năm 2019. Buổi họp mặt quy tụ được hơn 40 ái hữu, có cả một số ái hữu lớn tuổi như Đồng Sĩ Tụng, Lý Đãi, Lê Đình Kỳ... và cùng quý phu nhân đến tham dự đông đủ.



Từ trái sang: Chị Thiệp, Chị Văn, Chị Phong, Chị T.Đ.Thuận, Chị Hoanh

Nhờ có "good deal" với nhà hàng, Chị Quỳnh Hoa đã cho các ái hữu thưởng thức các món ăn thuần túy Việt Nam ngon và bổ dưỡng với một giá rất rẻ chỉ có \$10/người. Kỳ này nhờ có nhắc nhở, cho nên trước khi nhập tiệc toàn thể các ái hữu đã đứng trên sân khấu để chụp một tấm hình lưu niệm.



Từ trái sang: Anh Bình, Anh Nhuận, Anh Thành, Anh Tâm, Anh Hùng, Anh Ngân, Anh chị Sến, Anh Bảo.



Tháng 11 năm 2019:

Buổi họp mặt được tổ chức tại nhà hàng **Hương Vỹ**, 9372 Westminster Blvd. Westminster, CA 92683 vào lúc 11:00 sáng ngày 16 tháng 11 năm 2019.

Đây là một nhà hàng được màu sắc miền Trung với những món ăn đặc sắc. Các món ăn chơi như: Chả Ốc, Nem Chua, Chả



Từ trái sang: Anh Nam, Anh Tâm, Anh Phong, Anh T.Đ.Thuận, Anh Trì, anh N.C.Thuận, Anh Lý, Anh Hùng, Anh Tụng, Anh Văn, Anh Kỳ.

Huế.. còn ăn thiệt thì có Bún Bò Huế, Mì Quảng, Bánh Khoái..



Rất tiếc kỳ này có nhiều anh chị đi chơi xa cho nên số lượng hiện diện chỉ có 29 ái hữu và thân hữu. Đặc biệt là sự có mặt của 2 anh Cơ và Trung là thân hữu Kiến Trúc đã gắn bó lâu năm với các ái hữu Công Chánh.



Trần Đức Thuận



Lìa Quê Cũ

By Dìra Nước

Đã gần bốn mươi ba năm về trước
Cùng gia đình vội vã bước lên tàu
Rời quê hương mà lòng thấy quặn đau
Sao sợ hãi, sao vội vàng đến thế?

Nơi cắt rún, chôn nhau, được bỗng bề
Rất thanh bình, rất ấm áp tình quê
Với ruộng xanh, sông nước cá ê hề
Mà sao phải bỏ quê mình như vậy?

Sinh tại Nam tôi chưa bao giờ thấy
Những chuyện gì xảy ra phía bên kia
Chỉ biết rằng khi đất nước chia lìa
Một triệu người gánh gồng nhau Nam tiến

Hai thập kỷ qua nhanh như tan biến
Đoàn người này một lần nữa ra đi
Tôi đau lòng gạt nước mắt phân ly
Ngoảnh nhìn lại quê hương càng mờ mịt!!!

Dìra Nước

Sinh Hoạt AHCC vùng Đông Bắc Hoa Kỳ

Mừng Kim Thượng Thọ AH Nguyễn Hữu Tuân

AH Quách Văn Đức, K6KSCC



Vợ chồng AH Nguyễn Hữu Tuân

Ngày Chủ Nhật 15 tháng 9 năm 2019, Cô Tường Vi, Ái Nữ khả ái của AH Nguyễn Hữu Tuân đã cùng gia đình tổ chức Lễ Mừng Sinh Nhật 100 tuổi, Bách Tuế, Bách Niên Chi Lão, Tiên Thọ, có khi còn gọi là Kim Thượng Thọ... của AH Tuân, và cũng là Lễ Kỷ Niệm Ngày Cưới thứ 75 của Ông Bà Nguyễn Hữu Tuân tại Nhà Hàng Jumbo Seafood, ở Newton Center thuộc Tiểu Bang Massachusetts.

Đầy đủ gia đình, bạn bè cùng một số AHCC đã tham dự là anh chị Trần Khương, anh chị Võ Tiềm, anh chị Quách Văn Đức.

Đặc biệt là “**Lời Chúc Mừng Sinh Nhật thứ 100 và Hạnh Phúc mãi mãi**” cho AH Tuân từ Thủ Đô Boston của The House of Representatives, The Commonwealth of Massachusetts.

Cuộc đời và sự nghiệp của AH Tuân đã được tường thuật ngắn gọn bằng tiếng Việt do AH Đức và bằng tiếng Anh do Cô Tường Vi đảm nhận.

AHCC Kỹ Sư Nguyễn Hữu Tuân sinh ngày 11 tháng 9 năm 1919 tại Hà Nội. Ông tốt nghiệp khóa Kỹ Sư Công Chánh đầu tiên ở Việt Nam năm 1944. Theo lịch sử của

trường Cao Đẳng Công Chính thì đây là lớp Công Trình Sự khóa 1943-1944 đầu tiên được cải đổi thành lớp đào tạo Kỹ Sư Công Chánh Đông Dương và là khóa duy nhất, vì đến năm 1945, khi quân đội Nhật đảo chính Pháp, trường Cao Đẳng Công Chính tại Hà Nội phải đóng cửa. Cho đến tháng 7 năm 1947, Trường Cao Đẳng Công Chánh được tái lập tại Sài Gòn.

Quá trình làm việc của ông tổng cộng là 45 năm, gồm 31 năm ở Việt Nam và 14 năm ở Mỹ.

Thời gian ở Việt Nam, ông đã làm việc cho nhiều Chính Phủ từ năm 1944 đến năm 1975. Đầu tiên ông làm việc ở Cao Miên, Quản Đốc các công trường xây dựng cầu cống bằng bê tông cốt sắt. Sau đó, ông được chuyển về làm Trưởng Ty Công Chánh ở Lào Cai rồi được thăng chức làm Phó Giám Đốc Công Chánh của Thành Phố Hà Nội.

Đến năm 1954, lánh nạn Cộng Sản, ông và gia đình đã di cư vào miền Nam, và làm việc cho Tổng Nha Kiềm Lộ, Bộ Công Chánh tại Saigon từ năm 1955 tới năm 1965. Trong thời gian tại Tổng Nha Kiềm Lộ, ông đã giữ những chức vụ Chánh Sự Vụ Sờ Tu Bô kiêm Trưởng Phòng Ngoại Viện. Duy trì và thực hiện công tác tu bổ, đại tu bổ các Xa Lộ Saigon - Biên Hòa, Qui Nhơn - Pleiku, Nha Trang - Ban Mê Thuột. Trong thời gian này, mặc dù với một nhiệm vụ khá nặng nề và bận rộn, ông cũng dành thêm một số thời gian để làm Giáo Sư, phụ trách giảng dạy cho các sinh viên tại trường Cao Đẳng Công Chánh, thuộc Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ.

Đến năm 1965, ông được chuyển thăng cấp đảm nhận chức vụ Giám Đốc Sài Gòn Thủy Cục thuộc Bộ Công Chánh từ năm 1965 đến năm 1975. Trong thời gian này, ông đã phụ trách công trình xây cất nhà máy bơm nước Hóa An và nhà

máy lọc nước Thủ Đức để cung cấp nước tiêu dùng cho dân chúng của Thủ Đô Sài Gòn. Ngoài ra, ông còn phụ trách một công trình lớn khác là công tác đặt ống nước từ Biên Hòa về Thủ Đức và từ Thủ Đức về Sài Gòn-Chợ Lớn-Gia Định cùng xây dựng 7 Thủy Đài Bê Tông Cốt Sắt dọc theo xa lộ Sài Gòn-Biên Hòa. Xây cất một thủy đài lớn ở vị trí Hồ Con Rùa, Công Trường Quốc Tế tại Saigon, cung cấp thêm nước uống cho dân chúng cư ngụ tại Quận 1 và Quận 3 của Thành Phố.

Biến cố năm 1975, miền Nam Việt Nam đã lọt vào tay Cộng Sản Bắc Việt, một lần nữa ông cùng toàn thể gia đình lánh nạn Công Sản, đã di tản qua Hoa Kỳ và tiếp tục cuộc sống trên đất Mỹ.

Với một khả năng cao và nhiều kinh nghiệm chuyên môn, ông đã được nhận và tiếp tục làm việc Kỹ Sư Công Chánh cho một hãng Kỹ Sư Cổ Vốn tư, Công Ty Camp-Dresser & McKee tại Thủ Đô Boston của Tiểu Bang Massachusetts từ năm 1975 cho đến năm 1989.

Năm 1989, ông về hưu lúc 70 tuổi.



Ông bà AH Nguyễn Hữu Tuấn cắt bánh

Trong buổi Lễ Mừng Sinh Nhật 100 tuổi của AH Tuấn, Cô Tường Vi, đã đại diện cho gia đình để san sẻ với mọi người về cha mình:

“Cô cho biết, ông đã lăn lộn và làm việc với nhiều Chính Quyền khác nhau. Từ Chính Quyền Pháp thuộc, đến Chính Quyền miền Bắc, đến Chính Quyền miền Nam Việt Nam. Điều làm cô kinh ngạc là ông không phải là một Chính Trị Gia, nhưng làm sao ông đã vận dụng, điều hành và quán xuyến được tất cả mọi việc để lo cho bản thân ông và gia đình trong thời gian hỗn loạn của chiến tranh tại Việt Nam. Cô tin rằng, điều làm cho ông thành công là ông có giá trị đạo đức, luân lý, cương trực, liêm chính.”

Ông là người quảng đại, sẵn sàng sẵn sóc giúp đỡ mọi người trong gia đình kể cả quyền thuộc còn ở lại Việt Nam.

Ông là một người giản dị trong ăn uống, chỉ thích ăn Phở và Thịt kho. Tường Vi nói: có hai món này là “he’s all set”. Khi còn trẻ, ông đã là một lực sĩ tranh đua nhiều cuộc đua xe đạp, thường xuyên bơi lội, mỗi lần bơi là bơi dài hơn 1mile/một lần.

Nếu có ai hỏi ông, những bí mật nào đã giúp cho ông trường thọ, có thể ông sẽ trả lời là: “Không ăn những đồ ăn lạ mà không quen biết nhất là từ nước ngoài, không uống rượu, không hút thuốc, không party và ở lại khuya, và nhất là: Don’t have more than one wife (at a time).”

Đây là cách sinh sống của cả cuộc đời của ông!

Một điều nữa muốn nói là ông không phải là người cầu kỳ, kiêu cách. Chuyện hôn nhân của ông là do mai mối của một người chị họ. Ông đã nhờ chị ông thăm dò, tìm hiểu về người thiếu nữ này. Người chị họ cho biết là cô ấy được lắm, mặc dù hàm răng của cô ấy không được đều thôi.

Chỉ có vậy thôi, thế là xong!

Họ đã lập gia đình với nhau, khi Chàng hai mươi lăm tuổi và Nàng mới có mười sáu tuổi rưỡi.

Hôm nay là ngày chúng ta ăn mừng Lễ Kỷ Niệm ngày cưới thứ 75th của AH

Nguyễn Hữu Tuân và Phu Nhân. Thật đúng là một cuộc hôn nhân xứng đôi tuyệt vời!

Đối với bố, người đàn ông, người chồng, người cha, ông nội và ông cố nội và cả đối với mẹ, chúng con xin thành thật cảm ơn bố mẹ, tận đáy lòng của chúng con, công ơn nuôi dưỡng, tình thương và sự săn sóc của bố mẹ trong bao nhiêu năm qua:

“Happy 100th Birthday to Dad and 75th Anniversary to both Mom and Dad”

Sau cùng, cô Tường Vi đã rất cảm động, thay mặt cho gia đình báo hiếu chúc cho cha mẹ:

“Chúng con thương chúc bố sống lâu, vui vẻ và mạnh khỏe nhiều năm nữa. Chúc bố mẹ nhiều năm nữa quây quần bên nhau.”

Ông Bà Nguyễn Hữu Tuân đã rất xúc động ngỏ lời cảm ơn sự hiện diện và những lời chúc tụng của gia đình và quan khách.

Gia chủ đã tổ chức một bữa tiệc rất ngon và thịnh soạn để đãi quan khách.

Chiếc bánh sinh nhật ngày cưới đã được cô dâu và chú rể thân mật cắt và mời quan khách; cùng với sự trẻ trung, hăng say, nhiệt tình và khích động của MC, AHCC Phan thị Thờ đã làm buổi lễ cùng toàn thể quan khách hiện diện thật hứng khởi và vui tươi.



MC AHCC Phan Thị Thờ

Những vỗ tay, những nụ cười, những bài hát, những bài thơ đã chân tình lần lượt được MC Thời giới thiệu và biểu diễn để gửi cho AH Tuân và Phu nhân.

Buổi Lễ Mừng Thượng Thọ 100th Kỷ Niệm Ngày Cưới 75th hôm nay là biểu tượng một nét đẹp của nền văn hóa và truyền thống của người Việt Nam, **uống nước nhớ nguồn, đền đáp công ơn sinh thành, dưỡng dục và cũng là để thể hiện tấm lòng hiếu thảo của con cái đối với bậc sinh thành.**

Xin gửi đến Tường Vi và gia đình một tràng pháo tay lớn và đa tạ!

AH Quách Văn Đức, K6KSCC



Vợ chồng AH Nguyễn Hữu Tuân nhận bó hoa



Bảng chúc đại thượng thọ AH Nguyễn Hữu Tuân

Tường trình về buổi họp mặt Tất Niên Ái hữu Công Chánh tại Miền Nam California



Hợp ca Ly Rượu Mừng do các chị Ái Hữu Công Chánh và nhóm Quỳnh Hoa trình bày

Trần Đức Thuận

Địa điểm: Nhà Hàng Golden Sea Seafood Restaurant, số 9802 Katella Ave, Anaheim CA 92804

Lúc: 11.00 sáng ngày Chủ Nhật 12 tháng 1 năm 2020.

Buổi họp mặt Tất Niên cho các Ái Hữu Công Chánh và Thân Hữu đã được anh Nguyễn Minh Trí và phu nhân là chị Quỳnh Hoa tổ chức một cách hết sức trọng thể nhưng không kém phần vui tươi và thân mật trong không khí tung bừng chào đón mùa xuân Canh Tý sắp đến.

Khoảng 11:00 am các anh chị ái hữu đã lũ lượt đến, chào hỏi, tay bắt mặt mừng như đã lâu không gặp mặc dù một số quý anh chị cũng đã gặp nhau trong kỳ họp mặt hàng

tháng vừa qua. Trong khi chờ đợi một số anh chị tuy ở Nam Cali nhưng cư ngụ tại những khu vực xa như Simi Valley, San Bernadino, Ventura ... lái xe đến cũng mất hơn một tiếng nên quý anh, quý chị đang hiện diện tha hồ có thì giờ để hàn huyên tâm sự.

Đúng 12 giờ trưa, sau khi khoảng 14 bàn tiệc đã đông đủ khách hiện diện, anh Nguyễn Minh Trí đại diện ban tổ chức ngỏ lời chúc mừng đến toàn thể anh chị em tham dự và đồng thời tuyên bố khai mạc buổi họp mặt Tất Niên của Ái Hữu Công Chánh vùng Nam Cali.

Sau nghi lễ chào quốc kỳ VNCH và Hoa Kỳ cùng một phút mặc niệm, ban tổ chức đã mời toàn thể quý chị Ái Hữu Công Chánh cùng bạn hợp ca Nhóm Quỳnh Hoa với các tà áo dài

thướt tha lên sân khấu mở đầu với bản nhạc “**Ly Rượu Mừng**” của Nhạc Sĩ Phạm Đình Chương. Bài hát đã làm rộn lên bầu không khí mừng xuân trong nhà hàng và gây xúc động đến mọi quan khách tham dự. Vì bài hát đã nhắc nhở đến những ngày còn ở quê nhà, cứ vào cuối năm, người người chỉ mơ ước có được một mùa xuân thanh bình không tiếng súng.



Khung cảnh trước giờ khai mạc và lời phát biểu của anh Nguyễn Minh Trí mở đầu cho tiệc Tất Niên Ái Hữu Công Chánh.

Tường cũng nên nhắc qua là phần văn nghệ trong cuộc họp mặt Tất Niên này ngoài các Ái Hữu Công Chánh còn có sự hiện diện của các hội đoàn như Bưởi - Chu Văn An, Câu Lạc Bộ Tình Nghệ Sĩ và nhóm hợp ca Quỳnh Hoa, chính vì thế chương trình văn nghệ rất phong phú, đa dạng và nhiều tiết mục độc đáo.

Sau phần hợp ca của quý chị Ái Hữu Công Chánh, nhóm tam ca AVT của hội Bưởi - Chu Văn An với áo dài khăn đóng và nhạc khí cổ truyền cũng lên giúp vui với bài hát “**Đi Chợ Tết**”, bài hát thật vui nhộn với những câu bông đùa dí dỏm khiến ai cũng bật cười và gọi nhớ đến ban AVT năm xưa trên màn ảnh truyền hình của đài Sài Gòn vào những năm đầu thập niên 1970. Tiếp đó đến màn ra mắt của Câu Lạc Bộ Tình Nghệ Sĩ với khoảng hơn một chục ca sĩ tài hoa, liên tục trình bày rất nhiều bản nhạc về mùa xuân thật xuất sắc.



Ban AVT Bưởi - Chu Văn An và nhóm Câu Lạc Bộ Tình Nghệ Sĩ

Chương trình còn sôi động hơn khi chuyển qua màn trình diễn áo dài của nhóm thân hữu Quỳnh Hoa trong những bộ áo dài đủ màu sắc sỡ với chiếc khăn vấn cổ truyền được mọi người tán thưởng nhiệt liệt.

Chị Quỳnh Hoa sau đó đã xuất hiện trong bản tình ca "**Mưa Trên Xứ Huế**" với lời ca thật thiết tha cùng với sự phụ họa của ban vũ VietCam.



Phần trình diễn áo dài và chị Quỳnh Hoa với bản Mưa Trên Phố Huế cùng với sự phụ họa ban vũ VietCam

Cũng để đóng góp cho chương trình văn nghệ, anh chị Ái Hữu Nguyễn Xuân Phong & Kim Thanh lên sân khấu góp vui với bản nhạc tiền chiến "**Đêm Đông**" của Nguyễn Văn Thương một cách xuất sắc. Ngoài ra cũng phải kể đến phần trình diễn của một số em thiếu nhi với những bản nhạc quê hương thật nồng ấm.

Sau hơn hai tiếng văn nghệ phong phú

và thật đặc sắc, chương trình tạm nghỉ để nhà hàng cắt bánh mừng xuân trước khi chuyển qua phần khiêu vũ.



Anh chị Nguyễn Xuân Phong với bản Đêm Đông và phần cắt bánh Mừng Xuân

Phần cắt bánh vừa chấm dứt, ban nhạc và các ca sĩ của nhóm Quỳnh Hoa kêu gọi tất cả các ái hữu ra sàn nhảy với những bài khiêu vũ thật sôi động. Phải xin gán một huy chương vàng cho anh chị Ái Văn đã nhiệt liệt hưởng ứng lời kêu gọi và có những bước nhảy hết sức chuyên nghiệp.

Chương trình họp mặt chấm dứt lúc 3:30 chiều trong sự tiếc nuối của các Ái Hữu và Thân Hữu.

Trần Đức Thuận

Nhân dịp Xuân Canh Tý, Ban Phụ Trách LT AHCC kính chúc quý Thầy Cô, quý Ái Hữu Tiền Bối, cùng quý Ái Hữu và Thân Hữu một Năm Mới An Khang, Thịnh Vượng và May Mắn.

Bắc Cali Mừng Xuân Canh Tý January 19th, 2020



Hình các AHCC miền Bắc Cali chụp chung trong buổi hội ngộ

Khuê Tông Giang

Theo thông lệ hàng năm, AHCC Bắc Cali, Sacramento, San Francisco và Ái Hửu Vùng Bay họp mặt để mừng Tết CANH TÝ vào ngày 19 tháng 1, 2020 vì năm nay 2020, Tết tới trước hơn mọi năm vào ngày 25 tháng 1, 2020.



Ban tiếp tân

Với sự góp sức của các anh Mai Đức Phượng, Nguyễn Đình Duật, Lê Mộng Hùng và Đinh Quang Bảo việc tổ chức cũng được hoàn thành mỹ mãn. Miền Bắc Cali mỗi năm vật giá đều gia tăng nên nhà hàng cũng tăng giá các món ăn, tuy nhiên vì là nhà hàng mình tổ chức hàng năm nên gia tăng cũng vừa phải.

Năm nay có người đề nghị Oneman Band giúp vui nhưng vì nhà hàng không có hệ thống âm thanh phù hợp cho ban nhạc hơn nữa chi phí gia tăng nên để dịp khác. Tuy nhiên, anh Đinh Quang Bảo, K6, là một tay đờn, có thể xử dụng nhiều nhạc cụ nên anh tình nguyện giúp vui cho những người thích ca.

Rồi ngày 19 tháng 1 cũng tới, hôm nay trời thương tình không có mưa mặc dầu cũng khá lạnh, tuy không sánh với các tiểu ban khác đang bị bão tuyết, tai nạn nhiều nọ.



Tuất, Bửu Hiệp, Bình và Nam

Các Ái Hữu có người tới rất sớm để gặp mặt bè bạn. AH Bửu Hiệp nay trên 90 tuổi nhưng còn mạnh khoẻ đã có lòng lặn lội từ Sacramento đến chung vui, thật là quý hiếm.

Đặc biệt kỳ này “bộ ba” Nguyễn Sĩ Tuất, Tôn Thất Ngọ, Nguyễn Khắc Bình lại họp mặt, cả ba cùng học chung năm đầu Công Chánh và đã gặp nhau cách đây ba năm (1/14/2017).



Các chị AH phu nhân

Bác Sĩ Nam và Dược Sĩ Hiền năm nào cũng ủng hộ Công Chánh hết mình. BS Nam hiện là Chủ Tịch Hội Ái Hữu Petrus Ký Bắc Cali, còn Chị Hiền trước là phu nhân của KS Vương Nam Dzuơng Khoá 3 KSCC đã thiệt mạng trong lúc vượt biên.

Bắc Cali nay có thêm được 2 AH mới: Anh Phạm Bá Lộc và Phan Thành Đôn. Anh Trần Bá Quyên mặc dù sức khoẻ yếu kém cũng ráng chống gậy tới gặp mặt anh em. Anh

Lê Ngọc Diệp ngồi xe lăn mà năm nào hoặc có tiệc hội họp nào anh cũng tham dự, ngay cả ăn trưa hàng tuần vào ngày Thứ Ba. Số AH có mặt là 71 người kể như là khá đông. Năm 2019 có 85 người tới nhưng có hơn 13 các bạn Caltrans tới chung vui.



Thân và Tắt đồng ca

Hầu hết tất cả quan khách tới đúng giờ nên khai mạc không trễ lắm.

Sau khi KT Giang khai mạc chào mừng tất cả quan khách và Nguyễn Đình Duật đứng lên chúc Tết, AH Nguyễn Khắc Bình trình bày sơ lược về Trung Tâm Phục Vụ Người Mỹ Gốc Việt. một Trung Tâm mà AH Bình đã có công rất lớn xin một tài khoảng 53 triệu Mỹ Kim để xây cất. Lễ động thổ được diễn ra vào ngày 25 tháng 11, 2019.

Sau đó Nhà Hàng bắt đầu dọn ra thức ăn, các món ăn phong phú, mọi người đều ăn uống ngon miệng.

Trong khi ăn thì anh Bảo đàn cho các anh AH hát những bài ca rất hay: các AH giúp vui là Trần Thần (em Trần Hữu Tắt), Trần Hữu Tắt, Lê Văn Minh, Nguyễn Hữu Nghi....

Năm nay BTC có mục sổ sổ lấy hên đầu năm, phần đông các Phu Nhân trúng thưởng. Tiền Ủng Hộ Lá Thư Công Chánh thu được \$705.

Cuộc vui nào mà chẳng tàn, nên vào khoảng 2 giờ chiều thì các AH toàn thể ở lại chụp chung vài tấm hình kỷ niệm.

Mong là mỗi năm đều gặp lại tất cả Ái Hữu trong tinh thần đoàn kết.

Khuru Tòng Giang

Vài hình của buổi họp mặt



AH Giang khai mạc



Ái hữu mới



Các AH ăn uống và xem trình diễn văn nghệ

Chị Bình, DS Hiền và chị Tuất



AH Bê, Chi và Bửu Hiệp



AH Bửu Hiệp và Ngo

ÁI HỮU CÔNG CHÁNH SAIGON HỘI NGỘ ĐÓN MỪNG XUÂN CANH TÝ 2020

Nguyễn Thanh Liêm



Hàng trước từ trái sang phải gồm các AH Vĩnh Quý, Huỳnh Tâm, Nguyễn Công Miêng, Nguyễn Văn Đề, Lê Văn Ba, Nguyễn Hứa Kiều, không rõ, không rõ; Hàng sau gồm các AH Lâm Văn Năm, Ngô Tấn Tâm, Mai Thanh Toàn, Trần An Nhân, Dương Bá Thế và Đoàn Văn Thân.

Cũng như mọi năm ngày 17 tháng chạp ta, năm nay nhằm ngày 11-01-2020, anh em Ái Hữu Công Chánh và Thân Hữu đã cùng nhau hội ngộ tại nhà hàng Đông Hồ Sài Gòn, để đón mừng Xuân Canh Tý 2020.

Theo truyền thống ngành Công chánh, mỗi lần Tết đến, tất cả các bạn không kể già trẻ, xa gần đều mong hội ngộ để cùng nhau tâm sự, đón mừng năm mới.

Từ nước ngoài về lần này có thêm nhiều bạn mới về chung vui: từ Pháp có T/S Trần An Nhân, từ Canada có AH Nguyễn Văn Đề, từ các tỉnh xa có AH Dương Bá Thế từ Bến Tre.

Đáng hoan nghênh hơn nữa là các AH tuy đã già yếu nhưng vẫn nhớ ngày theo truyền thống đến họp mặt cùng các bạn trong đó có AH Nguyễn Hứa Kiều, AH Mai Thanh Toàn, AH Huỳnh Tâm, AH Trần Công Tâm, AH Nguyễn Công Miêng, AH Lê Văn Ba, v.v. Khách mời có KTS Đỗ Xuân Đạm, nhà thầu Dương Văn Bông.

Giống như năm rồi (2019) AH Hiệp đã lo tổ chức buổi họp mặt năm nay của gia đình Công Chánh.

Tham dự buổi họp mặt năm nay không phải đóng tiền mỗi người còn được tặng 1 đồng hồ và 2 khăn tắm.

AH Hiệp đã vận động các AH đàn em đóng góp cho chi phí buổi họp.

Công tác từ thiện (được sự tài trợ quý báu của các vị Mạnh Thường Quân ở các nơi trên thế giới) trong năm qua kể từ Tết Kỷ Hợi (02/2019) nhóm AHCC Saigon đã thực hiện được các công trình sau:

- ✚ Cầu TRƯƠNG LỄ tại xã An Nhơn, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.
- ✚ Cầu XÈO RANH tại xã An Qui, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.
- ✚ Cầu VĨNH HƯNG xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.
- ✚ Đường Đan Vĩnh Lộc A2 tại xã Vĩnh Lộc A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.
- ✚ Cầu NGAN DỪA, tại Thị Trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.
- ✚ Cầu ĐỊNH THÀNH tại xã Định Thành, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.
- ✚ Cầu LỘC NINH tại xã Lộc Ninh, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.
- ✚ Đường Đan AN LẠC tại xã An Lạc Thôn, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Tất cả quý bà con AH & THCC tham dự đã được mời lên sân khấu để chụp hình lưu niệm.

Cuộc họp mặt, dưới sự hướng dẫn của MC Từ Đình Lu đã kết thúc tốt đẹp.

Thật vui vẻ và thân tình, quý bà con chào tạm biệt nhau với những lời chúc sức khỏe, an lành. Hẹn gặp lại nhau vào mùa xuân tới!...



Hàng trước từ trái sang gồm các AH Nguyễn Chí Hùng, không rõ, Hà Phước Trường, Ngô Đình Tụy, Lưu Kim Loan, Ngô Cẩm Vân, không rõ, không rõ, không rõ; Hàng sau gồm có các AH Vĩnh Quý, Hà Văn Khánh, Trần Thanh Bảo, Nguyễn Văn Khá, không rõ, Nguyễn Thanh Liêm, Đặng Huân, Nguyễn Văn Thân, Nguyễn Đình Bốn, không rõ, không rõ.



Hàng trước từ trái gồm các AH không rõ, Châu Thiệu Quang, Trần Kim Báu, không rõ, Nguyễn Vĩnh Long, Trần Thành Vệ, Đỗ Như Đào, Mai Tùng, Từ Đình Lu, Nguyễn Văn Đức; Hàng sau gồm có các AH Trần Văn Tư, Dương Minh Chính, Nguyễn Văn Ngôi, Lê Văn Lư, Trương Quang Bạch, Nguyễn Tài Hiển và Trần Minh Quang.

Mời xem Video Hẹn mặt AHCC Phú Thọ Sài Gòn 2020:

[AHCC Phú Thọ Sài Gòn Tất niên 2020](#)



Chương Trình Mắt Thương Nhìn Cuộc Đời

Tôn Nữ Diệu Liên

Toronto, ngày 25 tháng 7 năm 2019 – Ontario, Canada

Kính thưa quý Bác cùng quý anh chị, thưa quý ân nhân,

Mắt Thương Nhìn Cuộc Đời (MTNCD) – Canada, qua quỹ “[tùy hỷ xử dụng](#)” của quý bác và các anh chị đã hỗ trợ thêm hai chương trình mới, được hình thành vì đó là nhu cầu thiết yếu của người dân nghèo nông thôn, cả hai chương trình này do đạo hữu đạo Hoà Hảo Tỉnh Bến Tre thực hiện.

Xe Cấp Cứu & Quan Tài – Mai táng



1- **Xe Cấp Cứu - MTNCD giúp 3 triệu tiền XĂNG MỖI THÁNG.**

Trong chuyến đi từ thiện của MTNCD 2019, anh Út Cao có đăng ký đi theo. Nhưng sau đó anh xin rút lui vì các anh vừa được tặng chiếc xe Cấp Cứu sau bao nhiêu năm kêu gọi giúp đỡ. Nhớ ở quê có bệnh nghèo

cần đi bệnh viện huyện thì anh không muốn bỏ lỡ cơ hội giúp người, như vậy phụ lòng người tặng xe Cấp Cứu. Cho mãi đến bây giờ, đã trên nửa năm phục vụ bệnh nhân nghèo, bất cứ giờ nào trong ngày và đêm xe Cấp Cứu cũng sẵn sàng phục vụ.

Có nhiều đêm đi theo bệnh nhân đến bệnh viện các anh vẫn còn ở lại đến sáng để cùng gia đình làm thủ tục nhập viện. Chương trình này xem qua đơn giản, nhưng thực hiện việc này thì quả là 1 việc khó diễn tả bằng lời.

Xin được chia sẻ qua trang mạng:

[Xe Cấp Cứu MTNCD](#)

2- **Quan Tài – Mai táng – MTNCD giúp 3 triệu cho 1 trường hợp, xin mời xem trang mạng bên dưới:**

[Quan Tài và Mai Táng](#)

3- **Bệnh Nhân Điều Trị Tại Nhà**

Quý này đã có mặt với chúng ta trên 15 năm qua, nhưng chỉ gửi báo cáo đến những người trực tiếp đóng góp. Người kiểm toán viên ([Auditor](#)) của sở thuế vụ Canada đã xúc động khi xem hình ảnh và nghe trình bày về chương trình này. Kiểm toán viên có hỏi chúng tôi vì sao không thấy có đăng trên trang web. Chúng tôi trả lời là vì có nhiều hình ảnh đau thương quá, không tiện cho việc quản bá rộng rãi. Hôm nay, chúng tôi xin chọn những tấm hình đẹp, dễ nhìn, chia sẻ đến quý vị qua trang mạng bên dưới:

[Bệnh Nhân Điều Trị Tại Nhà](#)

Chúng tôi xin thay mặt đại gia đình MTNCD trong và ngoài nước, chân thành tri ân quý vị đã thương, quan tâm, đóng góp dưới nhiều hình thức, để các quý của MTNCD có thể liên tục chia sẻ đến các gia đình khổ khó ở quê nhà đến nay được 19 năm tròn. Kính chúc quý vị thân tâm thường an lạc
Thay mặt MTNCD – Canada.

Tôn Nữ Diệu Liên

Tin Buồn



Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC xin thông báo cùng toàn thể AH/TH trong Gia Đình Công Chánh những tin buồn nhận được sau đây:

- Bà **Huỳnh Tấn Khiêm**, khuê danh **Nguyễn Ngọc Kim**, phu thê của cố AH **Huỳnh Tấn Khiêm**, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1937, mất ngày 9 tháng 6 năm 2019 tại Houston, Texas, Mỹ, hưởng thọ 82 tuổi. Lễ mai tang tại nhà thờ St. Cyril Alexandria Houston, chôn cất tại nghĩa trang Forest Park Houston. Xin chia buồn cùng gia đình AH Khiêm. Nguyên cầu Linh Hồn của Bà sớm về Nước Chúa.
- Bà **Nguyễn Văn Chiêu**, khuê danh **Nguyễn Thị Kim Phụng**, phu thê của cố AH GS **Nguyễn Văn Chiêu**, ái nữ của cụ **Nguyễn Trạc Ánh**, cựu Tổng Giám Đốc Kiến Thiết và Thiết Kế Đô Thị, Bộ Công Chánh, VNCH, vừa từ trần ngày 17 tháng 6 năm 2019 tại bệnh viện Paris, Pháp, hưởng thọ 87 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình AH Chiêu và nguyên cầu Hương Hồn của Bà sớm về Cõi Vĩnh Hằng.
- AH **Phan Điện**, Kỹ Sư Công Chánh, K1KSCC năm 1958-1962, cựu Trung Tá, Khoa Trưởng Khoa Công Chánh Văn Hóa Vụ/TVBQGVN, đã mất ngày 22 tháng 6 năm 2019 tại Nha Trang, Việt Nam, hưởng Thọ 89 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình AH Điện và cầu chúc Hương Linh của AH Điện sớm về Cõi Vĩnh Cửu.
- Cụ Bà **Nguyễn Thị Nghĩa**, pháp danh **Quảng Diệu Thành**, thân mẫu AHCC **Nguyễn Khắc Dỡ**, sinh năm 1919, nguyên quán Quảng Trị, đã tạ thế lúc 23 giờ 30 ngày 9 Tháng 8 Năm 2019 tại 279/38 Huỳnh Văn Bánh, Quận Phú Nhuận, Sài Gòn, Việt Nam, hưởng đại thượng thọ 101 tuổi. Xin chia buồn cùng AH Nguyễn Khắc Dỡ và tang quyến, và nguyện cầu hương linh cụ bà sớm tiêu diêu Miền Lạc Cảnh.

- **AH Nguyễn Văn Thái**, Kỹ Sư Công Chánh, K14KSCC năm 1971-1975, pháp danh **Nhuận Đáo**, đã mãn phần hồi 3:50 sáng ngày thứ Ba, 3 tháng 9 năm 2019, nhằm ngày 5 tháng 8 năm Kỷ Hợi tại Loma Linda Hospital, Loma Linda, California, hưởng thọ 72 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình AH Thái và cầu chúc Hương Linh của AH Thái sớm về Cõi Vĩnh Cửu.
- **AH Lê Văn Trương**, Kỹ Sư Công Chánh, Tổng Cục Phát Triển Gia Cư, sinh ngày 17/11/1930 tại Long Thuận (Tân Châu) tỉnh Châu Đốc, mất ngày 30/11/2018 tại Vancouver Hospital, hưởng thọ 88 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình AH Trương và cầu chúc Hương Hồn của AH Trương sớm về nơi Vĩnh Hằng.
- **Cụ Bà Nguyễn Văn Huân**, Nhũ Danh **Nguyễn Thị Quy**, Pháp Danh **Diệu Nguyên**, nhạc mẫu của **AH Nguyễn Văn Luân**, sinh quán Bắc Ninh, ngày 1 tháng 6 năm 1920, năm Canh Thân, đã qui tiên lúc 5:15 sáng ngày 11 tháng 10 năm 2019 (nhằm ngày 13 tháng 9 năm Kỷ Hợi) tại Santa Ana, California, Hoa Kỳ, hưởng thọ 100 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình anh chị AH Luân và cầu chúc Hương Linh của Cụ Bà sớm về Cõi Vĩnh Hằng.
- **AH Nguyễn Thế Diễn**, Kỹ Sư Công Chánh Khóa 1956, cựu Giám Đốc Nha Kỹ Thuật, Tổng Nha KT và TKĐT, VNCH, sinh năm 1928, mất lúc 20 giờ 30 ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại Sài Gòn, hưởng thọ 92 tuổi, nhập quan lúc 12 giờ ngày 15 tháng 11 năm 2019, động quan lúc 11 giờ ngày 17 tháng 11 năm 2019, hỏa thiêu tại Nghĩa Trang Bình Hưng Hòa. Xin chia buồn cùng gia đình AH Diễn và cầu chúc Hương Hồn của AH Diễn sớm về cõi Vĩnh Cửu.
- **AH Võ Văn Ngôn**, pháp danh **Quảng Trí Hiền**, Kỹ Sư Công Chánh Khóa 1956, nguyên Chánh Sự Vụ Sở Hàng Hà, Bộ Công Chánh, sinh ngày 6 tháng 10 năm 1927 tại Hóc Môn, Việt Nam, đã từ trần ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại Laguna Hills, California, hưởng đại thọ 93 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình AH Ngôn và cầu chúc Hương Linh của AH Ngôn sớm về cõi Vĩnh Hằng.
- **AH Nguyễn Văn Vinh**, Kỹ Sư Công Chánh Khóa 1960, sanh ngày 1 tháng 9 năm 1934, mất ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Sacramento, California, hưởng thọ 85 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình AH Vinh và cầu chúc Hương Hồn của AH Vinh sớm về cõi Vĩnh Cửu.
- **AH Dương Thiệu Dụng**, Kỹ Sư Công Chánh ngành Hàng Không tại Pháp, nguyên Giám Đốc Nha Hàng Không Dân Sự, Bộ Công Chánh, VNCH, vừa từ trần ngày 18 tháng 12 năm 2019 tại Maryland, Hoa Kỳ, hưởng Thọ 90 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình AH Dụng và cầu chúc Hương Linh của AH Dụng sớm về Cõi Vĩnh Cửu.

- **AH Nguyễn Xuân Hoàn**, Kỹ Sư Công Chánh Khóa 1958, đã mệnh chung ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại Hoa Kỳ. Xin chia buồn cùng gia đình của AH Hoàn và cầu chúc Hương Hồn của AH Hoàn sớm về Nơi Vĩnh Cửu.
- **AH Phan Kiều Dương**, Kỹ Sư, đã mệnh chung ngày 18 tháng 11 năm 2019 tức là ngày 22 tháng 10 năm Kỷ Hợi tại tư gia thành phố Paris, Pháp quốc, hưởng thọ 90 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình AH Dương và cầu chúc Hương Linh của AH Dương sớm về Cõi Phật.
- **AH Phạm Nguyên Hanh**, Kỹ Sư Công Chánh, sanh ngày 28 tháng 4 năm 1938 tại Phan Thiết, Việt Nam, từ trần lúc 22:50 ngày 27 tháng 01 năm 2020 (nhằm ngày mùng 03 tháng 01 năm Canh Tý) tại Westminster, California, Hoa Kỳ, hưởng thọ 82 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình AH Hanh và cầu chúc Hương Linh của AH Hanh sớm về nơi Vĩnh Cửu.
- **AH Nguyễn Văn Hai**, pháp danh Hồng Dương, Công Chánh Khóa 1950, Giáo Sư Tiến Sĩ, nguyên Phó Viện Trưởng Viện Đại Học Huế, VN, nguyên Giáo Sư Đại Học Louisville, Kentucky, Hoa Kỳ, vừa mệnh chung ngày 25 tháng 1 năm 2020, nhằm ngày mồng một tháng 1 năm Canh Tý tại Hoa Kỳ, hưởng thọ 95 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình của AH Hai và nguyện chúc Hương Linh của AH Hai sớm về Cõi Phật.
- **AH Lê Công Minh**, Kỹ Sư Công Chánh Khóa 1967, pháp danh **Thiện Chánh**, bút danh **Lê Phương Nguyên**, sanh ngày 16 tháng 5 năm 1943 tại Qui Nhơn, Việt Nam, từ trần lúc 7:55 ngày 7 tháng 2 năm 2020 (nhằm ngày 14 tháng 1 năm Canh Tý) tại Xuân Lộc, Việt Nam, hưởng thọ 78 tuổi. Xin chia buồn cùng gia đình AH Minh và cầu chúc Hương Linh của AH Minh sớm về nơi Vĩnh Cửu.
- **AH Dương Hồng Quỳ**, Kỹ Sư Công Chánh, Khóa 1 năm 1952, sinh năm 1927, đã qua đời ngày 3 tháng 2 năm 2020 tại bệnh viện Hoag, Irvine, California, hưởng thọ 93 tuổi, lễ cầu siêu và hỏa táng đã được tổ chức trong gia đình AH Quỳ tại Harbor Lawn Memorial Chapel, Costa Mesa vào ngày thứ Bảy ngày 8 tháng 2 năm 2020. Xin chia buồn cùng gia đình AH Quỳ và cầu chúc Hương Linh của AH Quỳ sớm về nơi Cực Lạc.

**Ái Hữu Công Chánh xin chia buồn cùng gia đình thân quyến và nguyện
chúc Linh Hồn người quá cố sớm tiêu điều miền Vĩnh Cửu**



BAN TỔ CHỨC
2020 HỘI NGỘ ÁI HỮU CÔNG CHÁNH TOÀN CẦU-KỶ 3
1725 South William Miller Drive, Anaheim, CA 92804 – USA
714-782-8853 – irtnguyen75@yahoo.com

THƯ MỜI

Kính gửi: Ái Hữu, Gia Đình & Thân Hữu
Kính mời tham dự:

2020 Hội Ngộ Ái Hữu Công Chánh Toàn Cầu-Kỷ 3
Tại Little Saigon, Nam California, USA

Tiền Hội Ngộ:	Thứ Bảy: Ngày 5/9/2020 Từ 10 giờ sáng	Diamond Seafood Restaurant 8058 Lampson Avenue, Garden Grove, CA 92841-ĐT: (714) 891-5347
Hội Ngộ:	Chủ Nhật: Ngày 6/9/2020 Từ 4 giờ chiều	GoldenSea Seafood Restaurant 9802 W Katella Avenue, Anaheim, CA 92804-ĐT: (714) 643-9890
Du Ngoạn:	Thứ Hai-Thứ Sáu: 7-11/9/2020	Du thuyền Carnival Cruise đi Catalina Island và Ensenada Mexico.

Sự tham dự của Quý Vị nói lên tình Ái Hữu thân thiết của Tập Thể Công Chánh.

Trân trọng
Đại Diện Ban Tổ Chức
Nguyễn Minh Trí * ĐT: (714) 782-8853 * Email: irtnguyen75@yahoo.com
Nguyễn Đình Duật * ĐT: (510) 909-0151 * Email: ltahcc01@gmail.com
Vui lòng gửi Phiếu Tham Dự và chi phiếu về Ban Tổ Chức trước 27/7/2020.

Tập thể AHCC chúng ta càng ngày càng lớn tuổi, thể hệ trẻ nhất, từ khi gia nhập ngành Công Chánh vào thời điểm 1975, thì nay ít nhất cũng đã ngoài 65 tuổi. Tuổi càng lớn, sức khỏe càng xuống, bệnh hoạn tấn công, đi lại khó khăn hơn, nếu chần chờ tổ chức đại hội, thì e có thêm nhiều ái hữu không còn dịp gặp mặt anh em bạn bè.

Dù không ai muốn Đại Hội Công Chánh lần này là lần cuối cùng, nhưng có lẽ khó có thêm một lần nữa. Bởi vậy, Ban Tổ Chức tha thiết mời anh chị em và gia đình gắng sức về họp mặt, chỉ cần thấy nhau thôi, cũng đủ mãn nguyện, sau này khỏi tiếc khi bạn bè đã ra đi về bên kia thế giới.

Chúng tôi, cũng xin các AH khắp nơi, góp tay cùng ban tổ chức, kêu gọi những bạn bè quen biết, cùng bộ, cùng nha, cùng khoá ngày xưa hăng hái tham gia Đại Hội này.

Chúng tôi, cũng xin các AH khắp nơi, góp tay cùng ban tổ chức, kêu gọi những bạn bè quen biết, cùng bộ, cùng nha, cùng khoá ngày xưa hăng hái tham gia Đại Hội này.

Chương trình: Địa điểm: Orange County, California (thường gọi là Khu Bolsa)

Ngày 5 tháng 9 năm 2020: Tiền Hội Ngộ

Ngày 6 tháng 9 năm 2020: Đại Hội

Ngày 7 tháng 9 và các ngày sau: Du Ngoạn, v.v..

Lá Thư Ái Hữu Công Chánh

SỐ 113 – MÙA XUÂN 2020 – 1976-2020

ĐẠI DIỆN ÁI HỮU CÔNG CHÁNH ĐỊA PHƯƠNG

HOA KỲ

✚ BẮC CALIFORNIA:

- ❑ Từ Cẩm Thành
- ❑ Lê Mộng Hùng
- ❑ Mai Đức Phụng
- ❑ Nguyễn Đình Duật

✚ NAM CALIFORNIA:

- ❑ Nguyễn Minh Trí
- ❑ Nguyễn Quang Cách
- ❑ Trần Văn Thám
- ❑ Trần Đức Hợp
- ❑ Trần Hữu Thân (Frank)

✚ LOUISIANA:

- ❑ Lê Thành Trang

✚ WASHINGTON DC:

- ❑ Nguyễn Văn Di
- ❑ Ngô Năm
- ❑ Bùi Thành Dương
- ❑ Dư Thích
- ❑ Trần Quan Nghiệp
- ❑ Bùi Văn Ân

✚ TEXAS:

- ❑ Đoàn Kỳ Tường

✚ WASHINGTON STATE:

- ❑ Hà Quốc Bảo

✚ MASSACHUSETTS:

- ❑ Nguyễn Hữu Tuấn
- ❑ Quách Văn Đức

✚ FLORIDA:

- ❑ Lê Thanh Tòng

✚ INDIANA:

- ❑ Nguyễn Khoa Long

✚ OKLAHOMA:

- ❑ Ngô Anh Tề
- ❑ Nguyễn Đình Viễn

CANADA

✚ MONTREAL:

- ❑ Phạm Ngọc Xuyên
- ❑ Nguyễn Phú Cầu
- ❑ Phan Duy Trung
- ❑ Trương Hữu Lượng

✚ TORONTO:

- ❑ Lê Văn Châu
- ❑ Đoàn Chí Trung

FRANCE

✚ Hoa Trường Xuân

✚ Tôn Thất Thiện

✚ Đỗ Hữu Hứa

AUSTRALIA

✚ SYDNEY/NSW:

- ❑ Huỳnh Thanh Quân
- ❑ Lê Nguyên Tùng

✚ MELBOURNE/VIC:

- ❑ Đoàn Đình Mạnh
- ❑ Vũ Đình Ngũ

NORWAY

✚ Nguyễn Hương Hữu

Ban Phụ Trách Lá Thư AHCC 2020
11907 Viscaya Way
Austin, TX 78726. USA

Stamp

To:.....
.....
.....

Lá Thư ÁI HỮU CÔNG CHÁNH không phải là một đặc san nghiên cứu khoa học kỹ thuật, một tờ báo chính trị hoặc tôn giáo, cũng không phải là một diễn đàn văn chương.

Lá Thư ÁI HỮU CÔNG CHÁNH chỉ là một mối dây liên lạc bằng hữu kết hợp những tình thân còn lại, như một nhịp cầu thông tin giữa các đồng nghiệp và thân hữu tha phương.

Lá Thư không mong hoài bão làm việc lớn.

Lá Thư chỉ mong làm được việc hữu ích nhỏ nhất, ít nhất có thể được **“Giữ cho còn có nhau”**